

**VICOSTONE**

Thổi hồn vào đá



**CHUYỂN ĐỔI NHANH  
CẠNH TRANH CHỦ ĐỘNG**

**BÁO CÁO**  
THƯỜNG NIÊN

**2020**

## TỪ VIẾT TẮT

Công ty	Công ty cổ phần Vicostone
CTCP	Công ty cổ phần
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HDQT	Hội đồng quản trị
TGD	Tổng Giám đốc
PTGD	Phó Tổng Giám đốc
KTNB	Kiểm toán nội bộ
KSNB	Kiểm soát nội bộ
CNTT	Công nghệ thông tin
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	Ủy ban Nhân dân
SXKD	Sản xuất kinh doanh
BCTC	Báo cáo tài chính
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
LNST	Lợi nhuận sau thuế
TSCĐ	Tài sản cố định
ĐVT	Đơn vị tính
USD	Đô la Mỹ
VND	Việt Nam đồng



Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Statuario - BQ8628



## LỜI MỞ ĐẦU

Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vicostone được soạn thảo theo hướng dẫn tại Phụ lục số 04, Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Các thông tin phân tích, dự báo trong Báo cáo thường niên này phản ánh quan điểm, đánh giá của Công ty tại thời điểm lập Báo cáo và có thể khác so với kết quả thực tế bởi nhiều nguyên nhân nằm ngoài khả năng kiểm soát hoặc dự báo của Công ty. Do đó, những phân tích, đánh giá, quan điểm nêu tại Báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Vicostone sẽ nỗ lực hết sức, nhưng không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung Báo cáo, cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được Báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc không còn chính xác.

Các thông tin, số liệu trong Báo cáo này được tổng hợp từ các khảo sát trong ngành bất động sản, Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (USITC), vật liệu xây dựng nói chung và ngành đá thạch anh nói riêng được công bố rộng rãi bởi các bên thứ 3 như Freedonia, công ty chuyên về nghiên cứu thị trường tại Mỹ. Báo cáo của các đơn vị này trình bày những dữ liệu, ý kiến hoặc quan điểm nghiên cứu được phát triển độc lập trên cơ sở của nhiều nguồn thông tin khác nhau, bao gồm: Báo cáo tài chính của các nhà sản xuất, báo cáo thống kê của các quốc gia, thông cáo báo chí, báo và tạp chí chuyên ngành, và các bài phỏng vấn với các nhà sản xuất vật liệu xây dựng (bao gồm ngành đá thạch anh và các sản phẩm cạnh tranh), các nhà phân phối, các hiệp hội thương mại... Đây là các nguồn thông tin có độ tin cậy khá cao, tuy nhiên Vicostone cũng không thẩm định lại và cũng không đủ nguồn lực để thẩm định lại số liệu thu thập được từ bên thứ ba, do đó cũng không thể bảo đảm tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin dưới đây:

- Tổng quan tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam;
- Tổng quan thị trường và nhu cầu sử dụng đá thạch anh;
- Khả năng cạnh tranh của sản phẩm mang thương hiệu VICOSTONE® trên thị trường quốc tế và tại Việt Nam;
- Sự phát triển của công nghệ sản xuất và khả năng thay thế của các vật liệu;
- Những thách thức và yêu cầu từ các thị trường;
- Các chỉ số tài chính được dự báo trong năm 2021.

Bất kỳ dự báo lạc quan hoặc rủi ro nào về thị trường và khả năng kinh doanh của Công ty nêu trong Báo cáo này đều không có nghĩa là lời đảm bảo của Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh trong tương lai. Kết quả thực tế đạt được trong năm 2021 có thể khác so với những thông tin dự báo được thể hiện trong các nội dung nêu trên do những biến động, rủi ro, bất trắc mà Công ty không thể lường trước và không thể kiểm soát được.

Từ những lưu ý trên, Vicostone khuyến nghị các nhà đầu tư chỉ nên coi các thông tin hay dự báo trong Báo cáo thường niên này là một trong những nguồn thông tin tham khảo trước khi đưa ra quyết định đầu tư mà không phải là lời đề nghị, gợi ý hay chào mua cổ phiếu của Công ty. Trong mọi trường hợp, nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

## 1

### TỔNG QUAN VICOSTONE

- 09 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- 10 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 12 Các chỉ tiêu Tài chính cơ bản 5 năm (2016 – 2020)
- 14 Các sự kiện tiêu biểu năm 2020

- 22 Thông tin chung về Vicostone
- 26 Quản trị rủi ro
- 32 Định hướng chỉ đạo chất lượng toàn diện
- 34 Quá trình hình thành và phát triển
- 36 Mô hình quản trị, Cơ cấu nhân sự và Bộ máy quản lý
- 50 Sản phẩm, Công nghệ và Thị trường

## 2

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 60 Tình hình thị trường năm 2020 và triển vọng năm 2021
- 68 Tổng quan tình hình hoạt động 2020
- 82 Phân tích tình hình tài chính 2020
- 110 Kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2021

## 3

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 114 Định hướng chiến lược đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030
- 116 Báo cáo của Hội đồng Quản trị
- 132 Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ
- 137 Quan hệ cổ đông

## 4

### PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 148 Cam kết phát triển bền vững
- 150 Gắn kết các bên liên quan
- 156 Quy tắc ứng xử với các bên liên quan
- 162 Đảm bảo hệ thống quản trị để phát triển bền vững
- 176 Trách nhiệm với môi trường
- 190 Trách nhiệm với cộng đồng
- 194 Phát triển nguồn nhân lực bền vững

## 5

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 200 Thông tin chung
- 203 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 204 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 206 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 208 Bảng cáo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất
- 209 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 211 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

# CHUYỂN ĐỔI NHANH CẠNH TRANH CHỦ ĐỘNG



## THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Kính thưa Quý Cổ đông, Nhà Đầu tư, Khách hàng, Đối tác và Các bên liên quan,*

Đại dịch COVID – 19, những cú sốc từ chiến tranh thương mại, bất ổn chính trị đã đưa thế giới trải qua một năm 2020 đầy biến động và thử thách. Việt Nam chúng ta cũng không nằm ngoài làn sóng tác động ấy. Nhờ chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả của Đảng, Nhà nước, vừa thực hiện phòng, chống dịch vừa phát triển kinh tế và bảo đảm đời sống nhân dân, GDP năm 2020 của Việt Nam duy trì tăng trưởng 2,91% (theo công bố của Tổng cục Thống kê tháng 12/2020) và thuộc nhóm nước tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới.

Trong bối cảnh đó, với khả năng thích ứng nhanh, chuyển đổi kịp thời trước những biến động thị trường, cùng nền tảng quản trị vững chắc, Vicostone đã vượt qua nghịch cảnh, phục hồi ngay sau cú sốc trong quý đầu tiên khi bùng phát dịch bệnh COVID-19, nhanh chóng ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh với kết quả đạt được khả quan cho năm 2020, cụ thể: Tổng doanh thu thuần cả năm 2020 đạt ~5.660 tỷ đồng, tăng 1,7% so với năm 2019, lợi nhuận trước thuế đạt ~1.668 tỷ đồng, hoàn thành các chỉ tiêu trong kịch bản kinh doanh đã được phê duyệt tại ĐHĐCĐ năm 2020; tiếp tục duy trì và phát triển thị trường, mở rộng thị trường xuất khẩu trên 50 quốc gia; hoàn thành cơ bản chuỗi cung ứng đầu vào khép kín trong lĩnh vực sản xuất đá thạch anh cao cấp.

Năm 2020 cũng ghi dấu ấn đặc biệt khi Vicostone vươn lên Top 3 nhà sản xuất đá thạch anh cao cấp trên thế giới theo đánh giá và nghiên cứu độc lập của công ty nghiên cứu thị trường danh tiếng Freedonia (Mỹ), tiếp tục được công nhận là sản phẩm Thương hiệu Quốc gia năm 2020, qua đó khẳng định và nâng tầm thương hiệu VICOSTONE® tại thị trường trong nước và quốc tế.

Đây được coi là kết quả tích cực, khẳng định sự nhạy bén, quyết liệt trong chỉ đạo và điều hành của Ban Lãnh đạo Công ty, khả năng quản trị rủi ro và chủ động thích ứng trước những biến đổi khó lường của nền kinh tế toàn cầu.

Năm 2021 sẽ tiếp tục là một năm nhiều thách thức khi đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp. Các quốc gia và các doanh nghiệp tiếp tục nỗ lực “phục hồi trong bất định”. “**Chuyển đổi nhanh – Cạnh tranh chủ động**” sẽ là phương châm hành động của Vicostone trong thời gian tới để tiếp tục phát triển bền vững trong giai đoạn “bình thường mới” và chuyển đổi số đang diễn ra nhanh và mạnh trên tất cả các lĩnh vực đời sống kinh tế. Công ty xác định rõ nhiệm vụ, mục tiêu và lộ trình thực hiện, tập trung vào các nội dung quan trọng:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển để tạo ra các thế hệ sản phẩm mới, tiên phong, nâng cao năng lực cạnh tranh bằng sự khác biệt trên nền tảng khoa học công nghệ;
- Mở rộng quy mô và tối ưu hóa chi phí;
- Phát huy vai trò và liên kết chặt chẽ với các trụ cột trong Hệ sinh thái của Tập đoàn Phenikaa để gia tăng kết nối giá trị, hưởng lợi từ sức mạnh của Tập đoàn;
- Phát huy nội lực và văn hóa có ý thức, đặt lợi ích hài hòa của các bên liên quan là trọng tâm cho mọi hành động.

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty, tôi xin gửi lời tri ân sâu sắc nhất tới các Cơ quan Nhà nước, Khách hàng, Đối tác, Cổ đông, Nhà đầu tư, Cơ quan thông tấn báo chí... cùng toàn bộ người lao động và công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa đã luôn tin tưởng, đồng hành cùng Vicostone trên hành trình hướng tới tương lai bền vững và thịnh vượng.

Kính chúc Quý vị Sức khỏe, Bình an và Hạnh phúc!

*Trân trọng cảm ơn!*

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**HỒ XUÂN NĂNG**

## TẦM NHÌN – SỨ MỆNH – GIÁ TRỊ CỐT LÕI



### TẦM NHÌN

Tiếp tục nâng tầm vị thế thương hiệu VICOSTONE® trên thị trường thế giới bằng việc không ngừng phát triển, cải tiến và áp dụng công nghệ mới, vật liệu mới bằng công nghệ độc đáo, thông minh để tạo ra những sản phẩm đá thạch anh giàu tính nghệ thuật, độc đáo và truyền cảm hứng cho mọi đối tượng.



### SỨ MỆNH

Hiện thực hóa mọi cam kết, luôn tiên phong sáng tạo để mang đến những sản phẩm có giá trị nghệ thuật độc đáo, dẫn đầu xu hướng với chất lượng hàng đầu, thỏa mãn tốt nhất nhu cầu của mọi đối tượng khách hàng và truyền cảm hứng sáng tạo cho mỗi cá nhân trong mọi không gian sống.



### ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Lấy sản xuất công nghiệp theo hướng sản xuất thông minh là kinh doanh cốt lõi, vật liệu sinh thái và sản phẩm công nghệ cao là mũi nhọn, trong đó tập trung vào đá thạch anh và vật liệu Composite cao cấp.



### GIÁ TRỊ CỐT LÕI

#### Đáng tin cậy

Vicostone là địa chỉ tin cậy về mọi mặt với một văn hoá đã được kiểm chứng “Làm những gì đã nói”, luôn luôn “Hiện thực hoá mọi cam kết” dựa trên nền tảng:

- Nguồn nhân lực có kiến thức, tài năng, trách nhiệm, đam mê, sáng tạo, dám nghĩ dám làm;
- Coi sự hài lòng và tin tưởng của mọi nhân viên, khách hàng, cổ đông là mục tiêu tối thượng và tôn chỉ cho mọi hoạt động của Vicostone;
- Sử dụng hiệu quả và luôn cập nhật những công nghệ mới nhất, cải tiến liên tục cả trong sản xuất lẫn quản trị doanh nghiệp;
- Hiệu quả kinh doanh tốt, phát triển bền vững xuất phát từ tiềm lực tài chính vững mạnh và công nghệ quản trị tiên tiến;
- Trách nhiệm nghiêm túc với các hoạt động xã hội.

#### Tiên phong

Về công nghệ mới, vật liệu mới và dẫn dắt xu thế mới trên thị trường, phát triển xanh, bền vững.

#### Truyền cảm hứng

Vẻ đẹp thiên nhiên tinh túy nhất cùng những tinh hoa công nghệ, trí tuệ và sự sáng tạo không giới hạn của con người Vicostone đã và đang được hội tụ vào sản phẩm VICOSTONE®, từ đó tiếp tục truyền cảm hứng, để khách hàng tự tin theo đuổi và tạo ra không gian sống theo phong cách riêng của mình.

## CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN 5 NĂM (2016 – 2020)



### TỔNG TÀI SẢN 2020

**6.055,33** tỷ đồng

tăng **16**%/năm giai đoạn 2016 - 2020



### VỐN CHỦ SỞ HỮU

**3.857,82** tỷ đồng

tăng **29**%/năm giai đoạn 2016 - 2020

(Giai đoạn 2016 - 2020, hàng năm Công ty chi trả trên 40% cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu thưởng từ nguồn cổ phiếu quỹ, tương đương 3.355 tỷ đồng)



### TỔNG DOANH THU THUẦN

**5.659,59** tỷ đồng

tăng **16**%/năm giai đoạn 2016 - 2020



### LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

**1.667,95** tỷ đồng

tăng **20**%/năm giai đoạn 2016 - 2020



### TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ

**1.428,42** tỷ đồng

tăng **23**%/năm giai đoạn 2016 - 2020



### ROA VÀ ROE NĂM 2020 LẦN LƯỢT LÀ

**24,55**%  
&  
**39,10**%

Chỉ tiêu	2020	2019	2018	2017	2016
<b>1. KẾT QUẢ KINH DOANH</b>					
Doanh thu thuần	5.659,59	5.562,76	4.521,60	4.352,52	3.211,49
Giá vốn hàng bán	3.695,77	3.650,65	3.025,95	3.085,31	2.220,06
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>1.963,83</b>	<b>1.912,11</b>	<b>1.495,64</b>	<b>1.267,21</b>	<b>991,43</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	40,07	26,34	41,40	54,38	25,93
Chi phí tài chính	92,88	68,02	69,87	48,81	70,95
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	-	-	-	-	3,85
Chi phí bán hàng	160,51	154,06	99,93	95,65	76,84
Chi phí quản lý doanh nghiệp	71,48	62,39	46,10	52,20	59,39
Thu nhập khác	1,55	1,45	1,51	1,18	0,87
Chi phí khác	12,63	2,76	4,15	1,10	1,14
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>1.667,96</b>	<b>1.652,66</b>	<b>1.318,51</b>	<b>1.125,01</b>	<b>813,76</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành và hoãn lại	239,54	242,55	194,97	3,23	137,78
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>1.428,42</b>	<b>1.410,11</b>	<b>1.123,54</b>	<b>1.121,78</b>	<b>675,98</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	8.251	8.114	6.460	13.461	10.813
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	8.251	8.114	6.460	13.461	10.813
<b>2. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN</b>					
<b>Tổng tài sản</b>	<b>6.055,33</b>	<b>5.583,76</b>	<b>4.404,33</b>	<b>3.809,75</b>	<b>3.337,93</b>
Tài sản ngắn hạn	4.900,51	4.456,31	3.794,50	3.291,34	2.729,08
<i>Trong đó: Tiền và tương đương tiền</i>	790,35	469,92	427,35	656,28	433,97
Tài sản dài hạn	1.154,82	1.127,45	609,83	518,41	608,85
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>6.055,33</b>	<b>5.583,76</b>	<b>4.404,33</b>	<b>3.809,75</b>	<b>3.337,93</b>
Nợ phải trả	2.197,51	2.135,07	1.673,77	1.413,86	1.890,79
Nguồn vốn chủ sở hữu, lợi ích cổ đông thiểu số	3.857,82	3.448,69	2.730,55	2.395,89	1.447,14
<b>3. CÁC SỐ LIỆU TÀI CHÍNH KHÁC</b>					
Đầu tư xây dựng cơ bản	88,40	50,65	151,73	62,75	200,10
Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	119,18	103,98	73,43	69,63	67,59
EBITDA điều chỉnh	1.839,94	1.798,32	1.420,41	1.189,08	929,64
EBITDA Margin (%)	32,51%	32,33%	31,41%	27,32%	28,95%

## CÁC SỰ KIỆN TIÊU BIỂU 2020

### 01 VICOSTONE - TOP 3 NHÀ SẢN XUẤT ĐÁ THẠCH ANH THẾ GIỚI



Với những nỗ lực không ngừng của đội ngũ Ban Lãnh đạo và tập thể CBCNV, năm 2020, Vicostone vươn lên Top 3 nhà cung cấp đá thạch anh trên thế giới, với 6 dây chuyền sản xuất, công suất hơn 3 triệu m<sup>2</sup> đá tấm lớn/năm, 2 công ty chế tác với công suất hơn 500 nghìn m<sup>2</sup> đá chế tác/năm. Xếp hạng trên được đánh giá độc lập bởi công ty nghiên cứu thị trường Freedonia (Mỹ).

### 02 VICOSTONE® TIẾP TỤC ĐƯỢC VINH DANH THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA VIỆT NAM



Thương hiệu quốc gia Việt Nam là chương trình duy nhất của Chính phủ nhằm xây dựng, phát triển thương hiệu quốc gia thông qua thương hiệu sản phẩm. Các thương hiệu tham gia được xét chọn nghiêm ngặt, minh bạch qua hệ thống tiêu chí rõ ràng gắn với các giá trị cốt lõi: Chất lượng; Đổi mới sáng tạo và Năng lực tiên phong. VICOSTONE® – sản phẩm của Tập đoàn Phenikaa tiếp tục được công nhận là Thương hiệu Quốc gia Việt Nam. Đây là minh chứng cho sự ghi nhận của Chính phủ, sự tin yêu của khách hàng, đối tác với những nỗ lực, bản lĩnh tiên phong, tinh thần không ngừng đổi mới – sáng tạo của con người Vicostone nói riêng cũng như Tập đoàn Phenikaa nói chung để giữ vững và nâng tầm vị thế của thương hiệu Việt trên thị trường toàn cầu.

### 03 HOÀN THÀNH CƠ BẢN KHÉP KÍN CHUỖI CUNG ỨNG ĐẦU VÀO TRONG LĨNH VỰC SẢN XUẤT ĐÁ THẠCH ANH CAO CẤP

Chiến lược nội địa hóa và tham gia sâu vào chuỗi cung ứng nguồn nguyên vật liệu đầu vào trọng yếu từ Công ty mẹ, Tập đoàn Phenikaa, đã giúp Vicostone hạn chế rủi ro phụ thuộc vào việc nhập khẩu nguyên vật liệu, rủi ro do biến động tỷ giá, tối ưu về giá thành, đảm bảo nguồn cung và chất lượng theo đúng tiêu chuẩn, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm, kiểm soát hiệu quả chi phí sản xuất và tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường:

- Quartz & Cristobalite: Vicostone đã làm chủ về cơ bản nguồn Quartz và Cristobalite đầu vào kể từ thời điểm chính thức nhận chuyển nhượng từ Tập đoàn 100% cổ phần tại Phenikaa Huế - một trong ba nhà máy sản xuất Cristobalite trên thế giới.
- Polyester resin: Năm 2020, Nhà máy sản xuất hóa chất Phenikaa thuộc Tập đoàn Phenikaa đã bắt đầu đi vào hoạt động với nhiệm vụ trọng tâm chủ động cung cấp nguyên liệu polyester resin - nguyên liệu chính trong sản xuất đá thạch anh nhân tạo, thúc đẩy nhanh mục tiêu nội địa hóa và tự chủ hoàn toàn 100% loại nguyên liệu này.





## CÁC SỰ KIỆN TIÊU BIỂU 2020 (TIẾP)

04

**HOÀN THÀNH ĐẦU TƯ BỔ SUNG THÊM 01 DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT ĐÁ TẮM CÔNG SUẤT 500.000 M<sup>2</sup>/NĂM**



Nhằm nâng cao năng lực sản xuất đá thạch anh tấm lớn, tăng quy mô công suất, cải tiến công nghệ để phát triển các sản phẩm mới độc đáo, khác biệt, tăng lợi thế cạnh tranh, năm 2020, Vicostone đã đầu tư thêm 01 dây chuyền sản xuất đá tấm công suất 500.000 m<sup>2</sup>/năm, nâng tổng số dây chuyền sản xuất toàn Tập đoàn lên 6 dây chuyền, góp phần đưa khả năng cung ứng ra thị trường sản phẩm đá thạch anh cao cấp của Tập đoàn hơn 3.000.000 m<sup>2</sup>/năm.

Việc đầu tư và nhanh chóng đưa vào vận hành dây chuyền sản xuất mới thể hiện năng lực và sức mạnh nguồn lực của Vicostone, đồng thời là sự chủ động cho kế hoạch sản xuất phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

05

**MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU TRÊN 50 QUỐC GIA**



Năm 2020, mặc dù tình hình kinh tế trong và ngoài nước chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19, song Vicostone vẫn ghi dấu ấn mạnh mẽ trong việc phát huy tinh thần thích ứng và vượt nghịch cảnh, tự lực, tự cường, nỗ lực duy trì sản xuất – kinh doanh, ổn định việc làm cho người lao động và mở rộng thị trường. Với mục tiêu phát triển bền vững, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh hơn và nâng tầm thương hiệu Việt trên thị trường quốc tế, Vicostone tiếp tục đẩy mạnh phát triển thị trường trọng yếu và mở rộng thị trường mới, tiềm năng thông qua hệ thống đại lý và đầu tư vào hoạt động truyền thông, thương hiệu, qua đó nâng tổng số các quốc gia nhập khẩu sản phẩm VICOSTONE® lên tới trên 50 quốc gia.

06

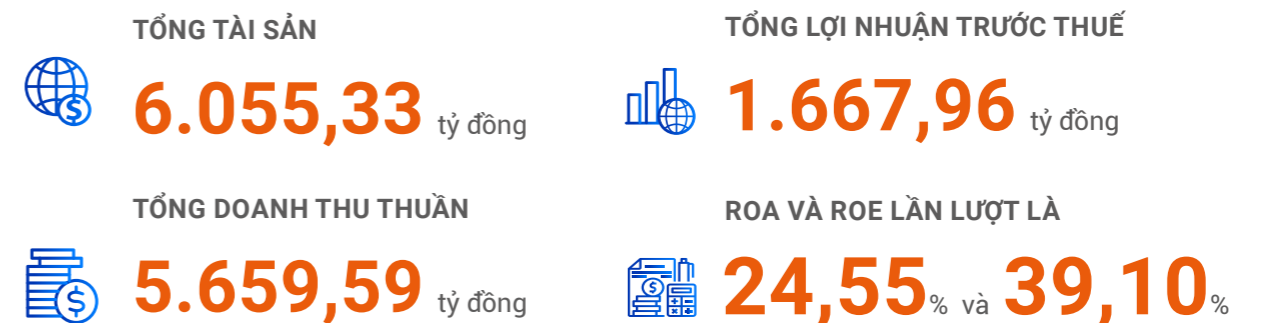
**RA MẮT SẢN PHẨM ĐÁ TẮM THẠCH ANH VICOSTONE DÀY 5MM ĐẦU TIÊN TRÊN THẾ GIỚI, TĂNG SỰ LỰA CHỌN CHO KHÁCH HÀNG TOÀN CẦU**

Luôn tiên phong và tạo xu thế với những dòng sản phẩm sáng tạo, độc đáo và truyền cảm hứng, năm 2020, Vicostone đã cho ra mắt và thương mại hóa thành công dòng sản phẩm Quartz siêu mỏng - VICOSTONE® Ultrathin đầu tiên trên thế giới với độ dày 5mm. Sản phẩm được sản xuất bằng công nghệ hiện đại nhất trong lĩnh vực sản xuất đá thạch anh, mang nhiều đặc tính vượt trội như mỏng nhẹ, dễ lắp đặt, đem lại nhiều lựa chọn hơn cho người tiêu dùng. Sự mới mẻ và tiện dụng của sản phẩm đã gây được nhiều ấn tượng tốt, đặc biệt là khách hàng Nhật luôn ưa sự tiện dụng và lối sống tinh giản.



07

**DUY TRÌ ỔN ĐỊNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19**



Kết thúc năm 2020, tổng tài sản của Vicostone đạt 6.055,33 tỷ đồng, tổng doanh thu thuần đạt 5.659,59 tỷ đồng, tổng lợi nhuận trước thuế đạt 1.667,96 tỷ đồng. Đây được xem là một kết quả khả quan với một doanh nghiệp có quy mô kinh doanh toàn cầu trong bối cảnh đại dịch COVID-19 và biến động về kinh tế - xã hội – chính trị, cho thấy khả năng thích ứng và chuyển đổi chủ động, hiệu quả của Công ty.

## CÁC SỰ KIỆN TIÊU BIỂU 2020 (TIẾP)

08

**ỔN ĐỊNH THU NHẬP VÀ TĂNG SỐ VIỆC LÀM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BỐI CẢNH KHỦNG HOẢNG DO ĐẠI DỊCH COVID – 19**



Năm 2020, trong bối cảnh đại dịch COVID-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, song song với việc triển khai và duy trì các biện pháp phòng chống dịch bệnh hiệu quả để đảm bảo an toàn sức khỏe cho cán bộ nhân viên, Vicostone luôn đảm bảo thu nhập và tăng số việc làm cho người lao động, khẳng định khả năng thích ứng nhanh, vượt qua nghịch cảnh, đứng vững trước khủng hoảng chưa từng có.

Năm 2020, Vicostone đã tuyển dụng 112 CBCNV mới, tăng thêm 5% số nhân sự so với năm 2019, trong bối cảnh các công ty khác đang phải cắt giảm nhân sự do thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh.

09

**TÍCH CỰC CHUNG TAY CÙNG CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI NHIỀU HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI NHẪM GÓP PHẦN XÂY DỰNG CUỘC SỐNG AN TOÀN, HẠNH PHÚC HƠN CHO CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI.**



Là doanh nghiệp kinh doanh trên phạm vi toàn cầu với sứ mệnh hiện thực hóa mọi cam kết vì lợi ích của các bên liên quan, Vicostone luôn chú trọng các hoạt động hướng tới cộng đồng và xã hội nhằm góp phần đem lại cuộc sống an toàn, tốt đẹp hơn mỗi ngày. Năm 2020, Vicostone cùng Tập đoàn Phenikaa tích cực chung tay cùng Chính phủ triển khai nhiều hoạt động ý nghĩa: Ủng hộ 6,5 tỷ đồng cho hoạt động phòng chống COVID-19, Ủng hộ 5 tỷ đồng tới Quỹ "Vì người nghèo", Thông qua Quỹ VinaCapital Foundation ủng hộ 2 tỷ đồng cho Trẻ em ung thư Việt Nam theo lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ và nhiều hoạt động thiện nguyện khác.

10

**NĂM 2020, VICOSTONE ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHIỀU TỔ CHỨC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ TRAO TẶNG CÁC GIẢI THƯỞNG UY TÍN**

Vicostone vinh dự nhận được nhiều danh hiệu khen thưởng của Đảng, Nhà nước, cũng như góp mặt trong những bảng xếp hạng uy tín của các tổ chức trong nước và quốc tế.



Vicostone vinh dự nhận Cờ thi đua của Thành phố Hà Nội



Vicostone được vinh danh Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2020

## CÁC SỰ KIỆN TIÊU BIỂU 2020 (TIẾP)

10

**NĂM 2020, VICOSTONE ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHIỀU TỔ CHỨC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ TRAO NHIỀU GIẢI THƯỞNG UY TÍN (TIẾP)**



Vicostone được vinh danh Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam

- Cờ thi đua thành phố Hà Nội do Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội trao tặng;
- Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam do Forbes Việt Nam đánh giá, xếp hạng và công bố;
- Top 100 công ty đại chúng lớn nhất Việt Nam do Forbes Việt Nam đánh giá, xếp hạng và công bố;
- Top 100 Doanh nghiệp phát triển bền vững do Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD) thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức công bố;
- Top 10 Công ty vật liệu xây dựng uy tín Việt Nam do Vietnam Report và báo VietnamNet đánh giá, xếp hạng và công bố;
- Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam (FAST500) do Vietnam Report và báo VietnamNet đánh giá, xếp hạng và công bố;
- Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam do Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư phối hợp cùng công ty Chứng khoán Thiên Việt tổ chức trao giải;



Vicostone được vinh danh Top 50 Doanh nghiệp niêm yết có năng lực cạnh tranh tốt nhất

- Top 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam (PROFIT500) do Vietnam Report và báo VietnamNet đánh giá, xếp hạng và công bố;
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500) do Vietnam Report và báo VietnamNet đánh giá, xếp hạng và công bố;
- Top 100 Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam do Tổng cục Thuế công bố;
- Doanh nghiệp thực hiện công bố Thông tin minh bạch và Quản trị Công ty năm 2019-2020 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức công bố;
- Top 10 Báo cáo Thường niên tốt nhất do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Báo Đầu tư phối hợp tổ chức công bố;
- Top 50 Doanh nghiệp niêm yết có năng lực cạnh tranh tốt nhất do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp phối hợp với Viện Nghiên cứu và Phát triển Doanh nghiệp (INBUS), Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA) phối hợp tổ chức công bố.

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VICOSTONE 2020**

**CHUYỂN ĐỔI NHANH  
CẠNH TRANH CHỦ ĐỘNG**



**01**

## TỔNG QUAN VICOSTONE

Thông tin chung về Vicostone	24
Quản trị rủi ro	26
Định hướng chỉ đạo chất lượng toàn diện	32
Quá trình hình thành và phát triển	34
Mô hình quản trị, Cơ cấu nhân sự và Bộ máy quản lý	36
Sản phẩm, Công nghệ và Thị trường	50

## THÔNG TIN CHUNG VỀ VICOSTONE



Vicostone hiện là Top 3 nhà sản xuất đá thạch anh cao cấp trên thế giới. Hệ thống đại lý phân phối sản phẩm của Vicostone đã hiện diện tại khắp các châu lục và nhãn hiệu VICOSTONE® được bảo hộ tại 67 quốc gia.

### CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Tên giao dịch Tiếng Việt	CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE
Tên giao dịch Tiếng Anh	VICOSTONE JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	Vicostone
Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp số	0500469512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 16/04/2018
Vốn điều lệ	1.600.000.000.000 đồng (Một nghìn sáu trăm tỷ đồng)
Địa chỉ	Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội
Điện thoại	024 3368 5826
Fax	024 3368 6652
Website	<a href="http://vicostone.com">http://vicostone.com</a>
Email	quanhecodong@vicostone.com

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vicostone

Mệnh giá: 10.000 đồng

Mã cổ phiếu: **VCS**

Tổng số lượng cổ phần đã phát hành và niêm yết: **160.000.000** cổ phần tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX):

Số lượng cổ phiếu quỹ: **4.800.000** cổ phần

Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành: **155.200.000** cổ phần



### Phụ trách công bố thông tin

**Ông Phạm Anh Tuấn**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Vicostone

Điện thoại: 024 3368 5826

Fax: 024 3368 6652

Địa chỉ: Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Di động: 0977 150 881

### Đơn vị kiểm toán độc lập

**CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3831 5100

Thực hiện kiểm toán BCTC riêng và BCTC hợp nhất các năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020.

## QUẢN TRỊ RỦI RO

Sau khi rà soát, đánh giá lại danh mục rủi ro năm 2020, phân tích bối cảnh hiện tại và dự báo xu thế dựa trên thông tin có được ở thời điểm báo cáo, Công ty có thể phải đối diện với các rủi ro sau đây:

### I. RỦI RO TỪ ĐẠI DỊCH COVID-19

Cuối năm 2020, mặc dù một số nước đã sản xuất và cung cấp vaccine phòng COVID-19, tuy nhiên mức độ phổ cập vaccine và hiệu quả của nó vẫn cần thêm thời gian để kiểm chứng. Mặt khác, diễn biến dịch bệnh COVID-19 vẫn phức tạp khi ghi nhận các biến chủng mới của virus SARS-CoV-2 tại nhiều quốc gia.

Tổ chức Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đánh giá đại dịch COVID-19 là cuộc khủng hoảng kinh tế, xã hội nghiêm trọng nhất kể từ Thế chiến II trở lại đây<sup>1</sup>. Mức độ nghiêm trọng của đại dịch đã vượt xa khủng hoảng tài chính năm 2008, thậm chí vượt cả đại suy thoái những năm 1930.

Theo dự báo của các tổ chức tài chính, kinh tế và nghiên cứu quốc tế, thời điểm phục hồi của nền kinh tế toàn cầu có thể khác nhau, tùy thuộc vào khả năng kiểm soát dịch bệnh của các nước và việc mở cửa trở lại trên phạm vi rộng cũng như các chính sách kinh tế mới. Với khuynh hướng lạc quan, suy thoái kinh tế có thể chạm đáy trong năm 2021 và phục hồi vào cuối năm 2021 hoặc đầu năm 2022. Nhưng cũng có một số dự báo bi quan hơn, IMF cho rằng thế giới sẽ đối mặt với nhiều tháng, thậm chí nhiều năm rất khó khăn.

Với những dự báo trên, năm 2021 có thể tiếp tục sẽ là một năm khó khăn đối với nền kinh tế thế giới trong tất cả các lĩnh vực. Ngành sản xuất đá thạch anh không nằm trong ngoại lệ, trong đó có Vicostone – doanh nghiệp hoạt động trong môi trường kinh doanh quốc tế. Các rủi ro chính có thể kể đến như:

- **Gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh:** Nếu dịch bệnh tại Việt Nam bùng phát mạnh mẽ trở lại, Chính phủ có thể ban hành các biện pháp phong tỏa, cách ly hay giãn cách xã hội. Khi đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có thể bị ảnh hưởng, thậm chí phải đình chỉ sản xuất và chuỗi



cung ứng nguyên vật liệu để tuân thủ các quy định của Nhà nước.

- **Suy giảm doanh thu và lợi nhuận:** Dịch bệnh ảnh hưởng tới người tiêu dùng và nền kinh tế giới nói chung, dẫn tới làm giảm nhu cầu thị trường cho sản phẩm VICOSTONE®, đặc biệt tại các thị trường trọng điểm như Bắc Mỹ, châu Mỹ, Anh...
- **Cạnh tranh gay gắt trên thị trường,** thậm chí Công ty có thể phải chịu sự cạnh tranh không lành mạnh từ các đối thủ khi họ tìm mọi cách để có thể tiêu thụ sản phẩm.

Nhận thức rõ các tác động tiêu cực trên, bên cạnh việc tuân thủ các quy định, hướng dẫn về phòng chống dịch từ Bộ Y tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Vicostone chủ động xây dựng và triển khai các chương trình xúc tiến

thương mại, xây dựng các kịch bản bán hàng để chủ động đưa ra các giải pháp bán hàng phù hợp cho từng thị trường tại từng thời điểm.

### II. RỦI RO TĂNG ÁP LỰC CẠNH TRANH

#### 1. Cạnh tranh từ các đối thủ trong ngành

Trong một số năm gần đây, rủi ro về việc gia tăng áp lực cạnh tranh luôn là một trong những danh mục rủi ro trọng yếu được Công ty tập trung nguồn lực theo dõi và đánh giá. Đặc biệt trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn và thách thức như hiện nay, rủi ro về cạnh tranh càng trở nên rõ nét.

Với mức tỷ suất lợi nhuận hấp dẫn, không gặp nhiều rào cản khi gia nhập ngành, số lượng các nhà sản xuất đá thạch anh trên thế giới đã tăng lên đáng kể. Hiện tại, có 6 nhà sản xuất chính bao gồm Cosentino, Caesarstone,

Vicostone, Compac, Shandong Hefeng Group và Cambria chỉ nắm giữ 27,8% nguồn cung cho thị trường, trong khi đó, cách đây 10 năm, chỉ riêng Cosentino đã chiếm gần 30% tổng cung cho thị trường. Xét theo khu vực, công suất sản xuất của các nhà máy tại châu Á Thái Bình Dương chiếm tỷ trọng lớn nhất, đặc biệt là ở Trung Quốc và Ấn Độ, với hàng trăm nhà máy sản xuất quartz giá rẻ. Riêng Trung Quốc đã có hơn 300 nhà máy sản xuất quartz và marble<sup>2</sup>.

Mặt khác, theo báo cáo năm 2020 của Công ty nghiên cứu thị trường Freedonia, thị trường quartz giai đoạn 2020 - 2024 sẽ tăng trưởng âm, dự đoán giảm trung bình 1,7%/năm do những tác động tiêu cực từ đại dịch COVID-19.

Như vậy, nguồn cung đang gia tăng mạnh mẽ trong khi tổng nhu cầu thị trường có xu hướng giảm sẽ tạo áp lực cạnh tranh khốc liệt giữa

<sup>1</sup> <https://www.qdnd.vn/thoi-su-quoc-te/doi-song-quoc-te/imf-lac-quan-hon-ve-trien-vong-kinh-te-the-gioi-640884>

<sup>2</sup> Theo báo cáo của Freedonia

## QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP)



Ứng dụng sản phẩm đá thạch anh Vicostone Valley White - BQ2600

các nhà sản xuất đá thạch anh để giành thị phần. Đây là rủi ro lớn đối với các nhà sản xuất đá theo công nghệ Breton nói chung và Vicostone nói riêng, do đầu tư lớn vào công nghệ sản xuất, nghiên cứu sản phẩm tạo ra các sản phẩm chất lượng ưu việt, độc đáo, giá thành thường cao, trong khi các nhà sản xuất sử dụng công nghệ Trung Quốc với mức đầu tư thấp, mặc dù đưa ra các sản phẩm chất lượng thấp hơn cả về cơ lý tính và mẫu mã, nhưng có thể bán được với mức giá rất thấp. Kinh tế năm 2021 dự báo nhiều khó khăn, việc hướng tới các sản phẩm giá rẻ để tiết kiệm ngân sách chi tiêu có thể sẽ được người tiêu dùng ưu tiên. Đây được xem là yếu tố gây rủi ro lớn của Công ty trong năm 2021.

Để cạnh tranh và duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu, thị phần và vị thế dẫn đầu, Vicostone tiếp tục lựa chọn chiến lược khác biệt cho các sản phẩm. Theo đó, Vicostone tiếp tục chú trọng đầu tư cho công tác R&D, nhằm nghiên cứu ra các loại vật liệu mới, các

sản phẩm mới mang tính độc đáo, khác biệt mà các thị trường khó có thể bắt chước với những ưu điểm vượt trội. Song song, các biện pháp để tối ưu về giá thành cũng được Công ty triển khai đồng bộ như tự chủ về nguồn nguyên vật liệu đầu vào, thực hiện các chương trình rà soát và tối ưu chi phí trong tất cả các hoạt động... để tăng lợi thế cạnh tranh.

### 2. Cạnh tranh từ các loại vật liệu thay thế

Theo báo cáo từ Freedonia, đá nhân tạo hiện chiếm khoảng 11% tổng doanh thu thị trường (doanh số bán hàng đến người tiêu dùng cuối cùng). Các loại vật liệu thay thế có thể cạnh tranh với đá nhân tạo bao gồm: granite, marble, ceramic, lamilates, hay các sản phẩm gần đây như porcelain dạng tấm và đá nung Dekton... Việc xuất hiện ngày càng nhiều vật liệu thay thế và xu hướng thay đổi hành vi tiêu dùng của khách hàng, sẽ ảnh hưởng tới mục tiêu gia tăng thị phần của Vicostone.

Để có thể cạnh tranh với các nhà sản xuất vật liệu thay thế, bên cạnh giá thành, Công ty tiếp tục đẩy mạnh các lợi thế của mình: Liên tục cải tiến, phát triển sản phẩm và tính linh hoạt trong danh mục sản phẩm nhằm tạo sự cạnh tranh khác biệt dựa trên việc thấu hiểu hành vi tiêu dùng của khách hàng, xu hướng thiết kế cũng như công nghệ - trí tuệ và sự sáng tạo của người Vicostone; liên tục cập nhật - đổi mới công nghệ; đảm bảo tính sẵn có của hàng tồn kho theo yêu cầu để giao hàng nhanh; mở rộng phạm vi phân phối, liên tục nâng cao dịch vụ khách hàng...

## III. RỦI RO AN NINH MẠNG VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) mang lại những rủi ro mới cho các nhà sản xuất và mạng lưới cung ứng kỹ thuật số thông minh. Thách thức đối với các doanh nghiệp không chỉ là việc cần phải thích ứng và chuyển đổi phù hợp với xu thế, mà còn phải đối mặt với rủi ro về an ninh mạng và bảo mật thông tin do bản chất liên kết với nhau của các hoạt động trong ngành công nghiệp 4.0 và tốc độ chuyển đổi kỹ thuật số. Rủi ro này có thể gây ra ảnh hưởng sâu rộng tới các nhà sản xuất và mạng lưới cung cấp của họ nếu không có những biện pháp phòng ngừa và khả năng phản ứng kịp thời nếu xảy ra.

Với vị thế Top 3 nhà sản xuất đá thạch anh thế giới, được hàng triệu triệu đối tác và khách hàng tin tưởng và đánh giá cao về chất lượng sản phẩm ưu việt, tính độc đáo, sự khác biệt, Vicostone có thể sẽ là hình mẫu để các đối thủ hướng tới nhằm sao chép ý tưởng, bí quyết công nghệ trong bối cảnh ngày càng nhiều nhà sản xuất đá thạch anh gia nhập thị trường.

Mặt khác, là một công ty đại chúng niêm yết uy tín, Vicostone có thể đối mặt với rủi ro trở thành "mục tiêu" để các đối tượng bên ngoài tấn công hệ thống nhằm đánh cắp các thông tin về kết quả kinh doanh, các thông tin bảo mật chưa được công bố để trục lợi, gây thiệt hại cho Công ty, Cổ đông và Nhà đầu tư...

Công ty xác định rủi ro an ninh mạng và bảo mật thông tin chủ yếu từ 02 nguồn chính:



### 1. Rủi ro từ hệ thống

Vicostone đang trong giai đoạn chuyển đổi số mạnh mẽ nên có thể xảy ra gián đoạn trong quá trình nâng cấp, tiềm ẩn rủi ro các cuộc tấn công mạng thông qua việc khai thác các lỗ hổng an ninh, hệ thống đánh cắp các thông tin quan trọng của Công ty hoặc làm lây lan mã độc.

### 2. Rủi ro do yếu tố con người

Con người được coi là mối liên kết yếu nhất trong chuỗi an ninh mạng của một tổ chức, thực tiễn cho thấy, nhiều cuộc tấn công có nguồn gốc do con người gây ra. Dù là lỗi bị lợi dụng, vô tình hay cố ý thì hậu quả để lại là rất lớn. Các thông tin bảo mật cũng có thể bị rò rỉ do chính các lao động nghỉ việc để sang làm việc cho các Đối thủ cạnh tranh, gây ra những hệ lụy và thiệt hại lớn cho Công ty.

Nhận thức rõ những rủi ro có thể gặp phải, Vicostone đã và đang cải tiến, hoàn thiện hệ thống bảo mật thông tin tại Công ty, thực hiện triển khai ứng dụng giải pháp hệ thống số hoá vào toàn bộ các quy trình hoạt động, áp dụng cơ chế phân quyền và kiểm soát truy cập chặt chẽ.

## QUẢN TRỊ RỦI RO (TIẾP)



Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên phổ biến và hướng dẫn để người lao động hiểu được nghĩa vụ của mình trong việc bảo mật thông tin và tránh bị kẻ xấu lợi dụng; ban hành và áp dụng quy chế về bảo mật thông tin trong doanh nghiệp; ký thỏa thuận bảo mật thông tin ngay khi ký hợp đồng thử việc/hợp đồng lao động chính thức và/hoặc trước khi nghỉ việc tại Công ty.

### IV. RỦI RO BỊ MỸ ÁP THUẾ CAO

Rủi ro bị Mỹ áp thuế cao có thể xảy ra khi Việt Nam bị đưa vào danh sách các nước thao túng tiền tệ và đối mặt với nguy cơ ngành sản xuất đá thạch anh của Việt Nam bị khởi kiện áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp do sản lượng xuất khẩu đá thạch anh vào Mỹ từ Việt Nam ngày càng lớn và giá thành trung bình ngày càng giảm do có sự tham gia thị trường của các nhà sản xuất theo công nghệ Trung Quốc tại Việt Nam, cụ thể:

#### 1. Rủi ro áp thuế cao khi Việt Nam bị đưa vào danh sách các nước thao túng tiền tệ

Ngày 16/12/2020, Bộ Tài chính Mỹ đã ban hành báo cáo tháng 12/2020 về "Chính sách kinh tế vĩ mô và ngoại hối của các đối tác thương mại lớn của Mỹ". Trên cơ sở 3 tiêu chí: Thặng dư thương mại hàng hóa song phương với Mỹ ít nhất 20 tỷ USD; thặng dư cán cân vãng lai tương đương ít

nhất 2% GDP; can thiệp một chiều và kéo dài trên thị trường ngoại tệ, thể hiện qua việc mua ròng ngoại tệ trong ít nhất 6 tháng trên giai đoạn 12 tháng với tổng lượng ngoại tệ mua ròng tương đương ít nhất 2% GDP trong giai đoạn 12 tháng, Bộ Tài chính Mỹ đã đưa Việt Nam vào danh sách các nước thao túng tiền tệ theo Đạo luật Cạnh tranh và thương mại quốc tế Omnibus năm 1988<sup>3</sup>. Theo đánh giá từ các chuyên gia, Việt Nam có thể bị Mỹ đánh thuế và mức thuế suất có thể lên tới 25% đối với một số hàng hóa xuất khẩu đã khiến giá cả hàng hóa vào Mỹ tăng cao hơn, từ đó hạn chế nhập khẩu, như đã từng làm với hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc.

Hiện vẫn chưa có biện pháp trừng phạt chính thức nào từ phía Mỹ, nhưng việc Việt Nam bị đưa vào danh sách các nước thao túng tiền tệ sẽ là rủi ro cần lưu ý của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Vicostone nói riêng trong năm 2021 khi xuất khẩu vào thị trường Mỹ.

#### 2. Rủi ro bị khởi kiện áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp

Cũng liên quan đến thị trường Mỹ, rủi ro bị khởi kiện áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp được Vicostone đưa vào danh mục rủi ro trọng yếu trong những năm gần đây. Năm 2020, xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ đã vượt lên thứ 2<sup>4</sup> chỉ sau Tây Ban Nha, trong đó sản lượng xuất khẩu đá thạch anh của Việt Nam nằm trong top 3 các nước xuất khẩu đá thạch anh vào Mỹ theo số liệu của Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (US ITC). Sản lượng xuất khẩu vào Mỹ ngày càng tăng, trong khi giá bán bình quân có xu hướng giảm do có sự tham gia của các nhà sản xuất Việt Nam sử dụng công nghệ Trung Quốc, có thể khiến Việt Nam có nguy cơ trở thành nước tiếp theo bị Mỹ khởi kiện sau Trung Quốc, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ.

Chủ động phòng chống rủi ro, sẵn sàng và minh bạch cho việc điều tra nếu có, Vicostone thường xuyên tổ chức rà soát toàn bộ hệ thống quản trị nội bộ để đảm bảo việc quản lý và truy xuất nguồn gốc sản phẩm rõ ràng, chính xác, đồng thời giúp chứng minh tính hợp lý của mọi chi phí trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Đảm bảo việc ghi nhận các khoản chi phí minh bạch, rõ ràng, phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công ty đã và đang nghiên cứu đầy đủ các quy định của luật pháp Mỹ về bán phá giá và chống bán phá giá, cộng tác với các đối tác luật quốc tế uy tín hỗ trợ tư vấn và hướng dẫn thực hiện, xây dựng quy trình cung cấp dữ liệu nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định, cũng như có thể chuẩn bị đầy đủ và kịp thời các hồ sơ, tài liệu cần thiết để sẵn sàng đối mặt trong trường hợp bị kiện.

### V. RỦI RO VỀ CHÍNH SÁCH, THỦ TỤC/QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH VÀ PHÁP LÝ

Sản phẩm của Công ty hiện được bán và phân phối trên 50 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Vì vậy, Vicostone luôn chủ động nắm bắt thông tin, cập nhật chính xác các thay đổi chính sách vĩ mô, quy định, hàng lang pháp lý tại mỗi quốc gia, khu vực, đặc biệt là các thị trường trọng điểm để chủ động đưa ra các kịch bản kinh doanh, hạn chế các tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh sản xuất tại Công ty. Một số rủi ro Công ty xác định trong thời gian tới:

- Các chính sách điều hành kinh tế vĩ mô, chính sách thuế quan và hàng rào phi thuế quan thường xuyên được thay đổi để phù hợp với thực tế nền kinh tế và tình hình chính trị;
- Việc thay đổi người đứng đầu của Mỹ sẽ dẫn đến những biến đổi khó lường về chính sách tại thị trường Mỹ có thể sẽ ảnh hưởng tới các quốc gia khác đang hoạt động xúc tiến thương mại với Mỹ;
- Các thủ tục, quy định hành chính và pháp lý cũng thường xuyên được điều chỉnh/thay đổi, tiềm ẩn những rủi ro nếu không nắm vững.



<sup>3</sup> <https://tapchitaichinh.vn/ngan-hang/viet-nam-bi-gan-mac-thao-tung-tien-te-nha-dau-tu-co-nen-lo-lang-330794.html>

<sup>4</sup> <https://www.sggp.org.vn/xuat-khau-vao-hoa-ky-tang-hang-705582.html>



## ĐỊNH HƯỚNG CHỈ ĐẠO CHẤT LƯỢNG TOÀN DIỆN

01

Chất lượng được định hướng bởi khách hàng. Khách hàng mua sản phẩm và dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu và mong muốn của bản thân với chi phí phù hợp với giá trị sử dụng;

02

Sự hoàn hảo về chất lượng toàn diện chỉ có thể đạt được một cách tốt nhất bằng việc chủ động phòng ngừa các sự cố hơn là sửa chữa sau khi xuất hiện;

03

Quá trình tạo ra sản phẩm và dịch vụ chịu ảnh hưởng bởi hiệu quả công việc của mọi nhân viên. Mỗi nhân viên này là "khách hàng" của nhân viên khác, mỗi công đoạn này lại là "khách hàng" của công đoạn liền kề trước đó và tất cả đều có những ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng; đồng thời các nhân viên có trách nhiệm góp ý lẫn nhau để chất lượng công việc không ngừng được cải thiện;

04

Sự hoàn hảo về chất lượng yêu cầu mọi quy trình luôn được cải tiến liên tục. Điều này có nghĩa rằng mỗi nhân viên cần liên tục đánh giá xem công việc hiện tại đạt ở mức độ nào và làm thế nào để công việc ngày càng tốt hơn;

05

Con người cung cấp trí tuệ và thực hiện những hành động cần thiết để đưa ra những cải tiến;

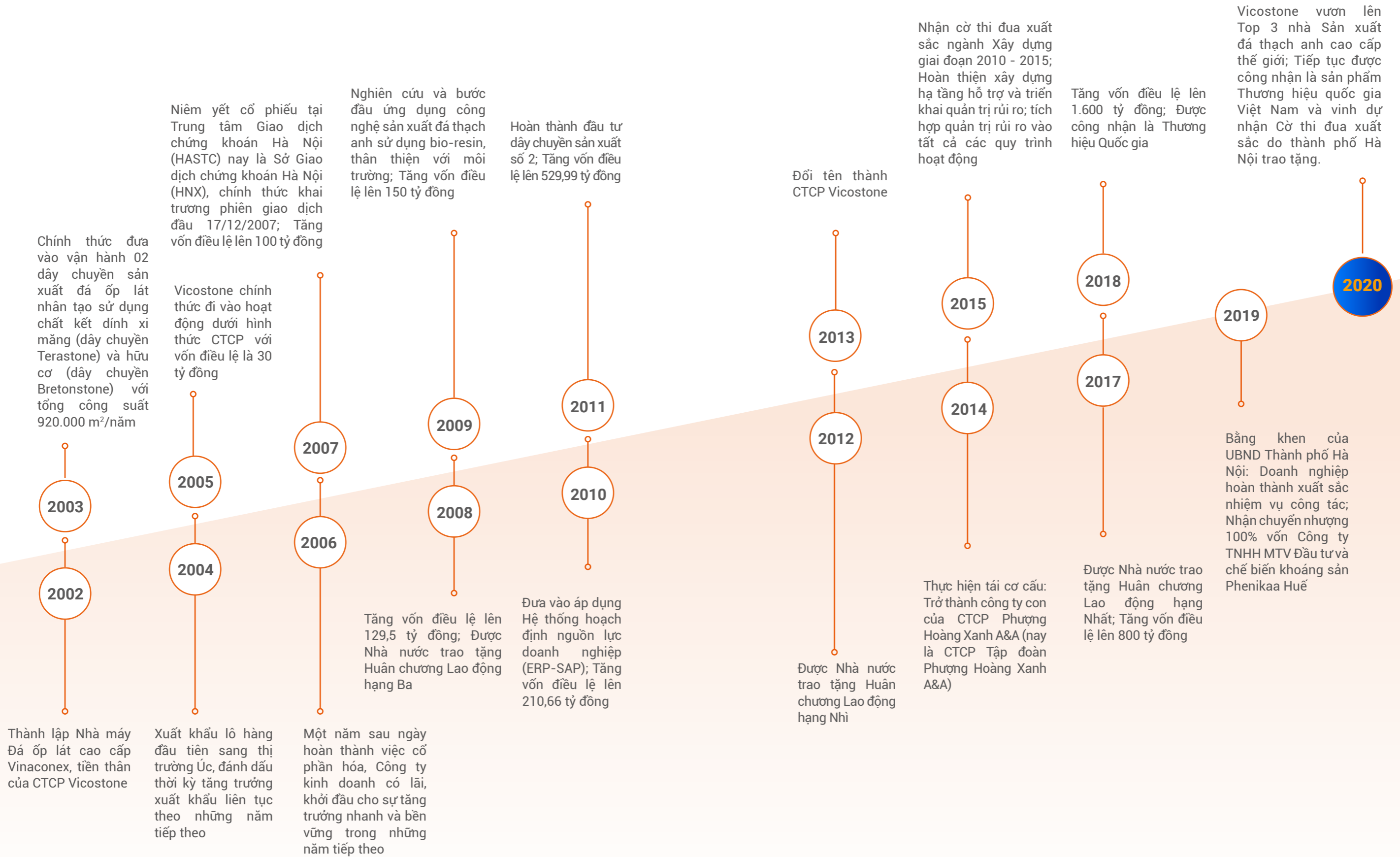
06

Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp một cách tối ưu, quản trị doanh nghiệp dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại là yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững và chuyên nghiệp.



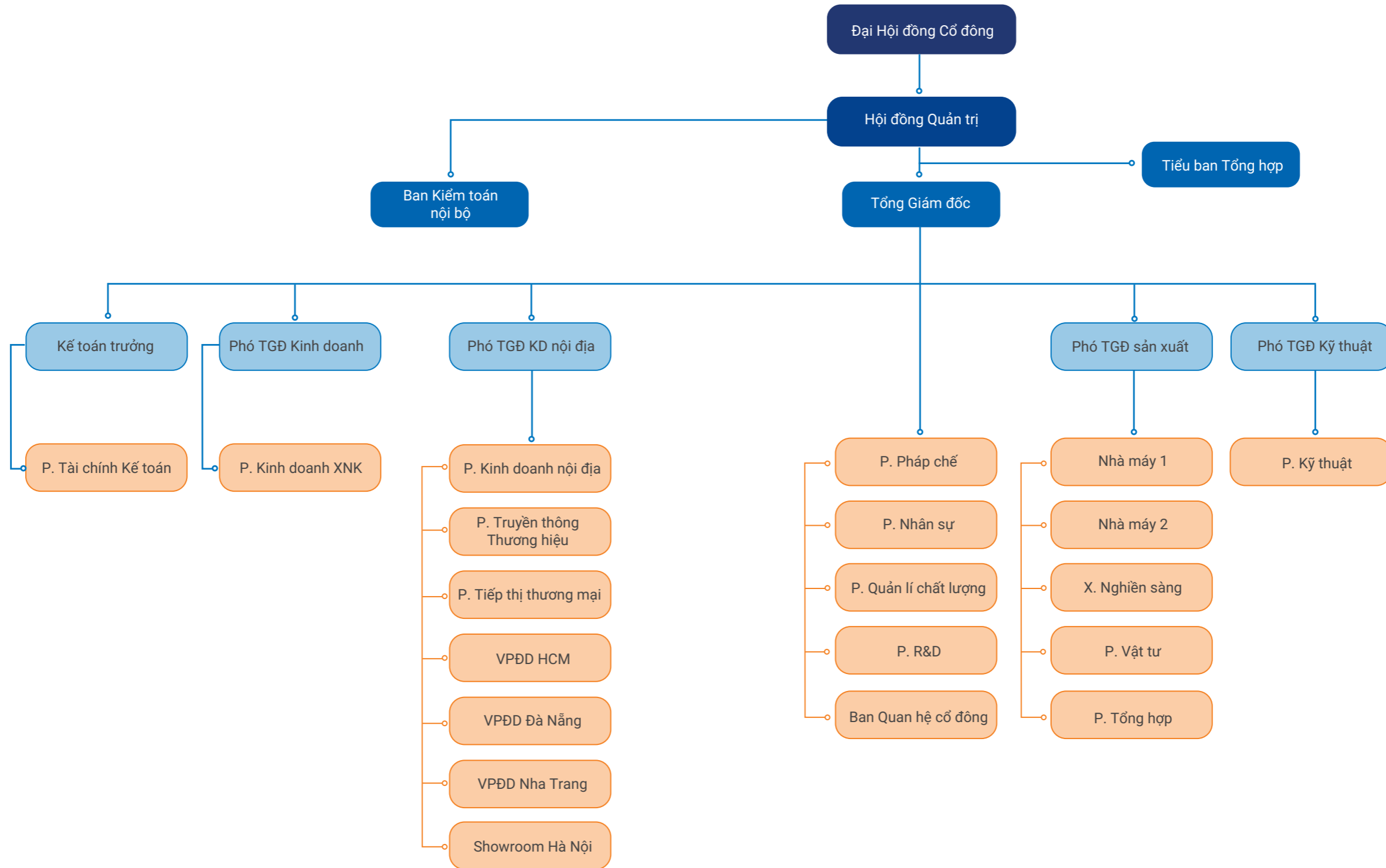
Lãnh Đạo Công ty hướng dẫn CBCNV vận hành thiết bị trong Nhà máy

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN



# MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

## I. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



# MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (TIẾP)

## II. CƠ CẤU NHÂN SỰ

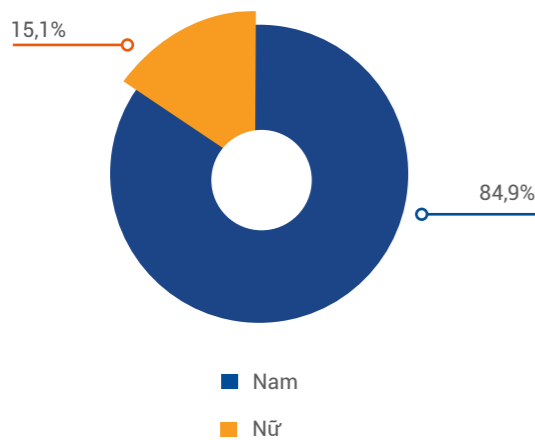
Tổng số lao động của Vicostone tại thời điểm ngày 31/12/2020 là 724 người. Tỷ lệ lao động trẻ dưới 35 tuổi chiếm 58,7%. Lực lượng lao động nam là chủ yếu (84,9%), và gần 90% đã qua đào tạo nghề. Lao động trực tiếp sản xuất chiếm 65,7% tổng số lao động, một tỷ lệ phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng của Vicostone.

Với 27,9% lao động có trình độ Đại học trở lên, 61% lao động có trình độ Trung cấp, sơ cấp, kỹ thuật viên, chất lượng lao động đầu vào của Vicostone có nền tảng khá tốt, thuận lợi để sử dụng, bố trí, đào tạo nâng cao đáp ứng yêu cầu và mục tiêu chiến lược của Công ty.

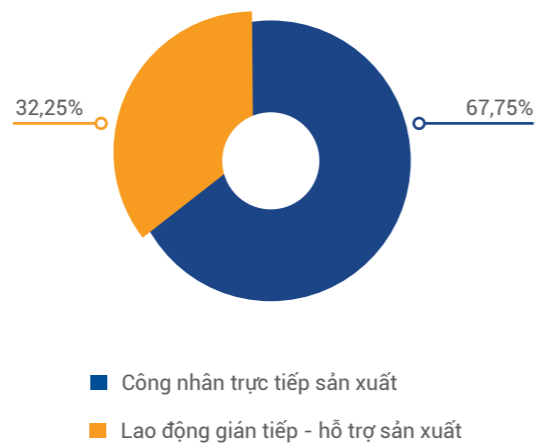
### 1. Cơ cấu nhân sự theo trình độ

STT	Trình độ	Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Trên đại học	10	1,47	11	1,59	12	1,66
2	Đại học	192	28,15	194	28,03	190	26,24
3	Cao đẳng	93	13,64	90	13,01	98	13,54
4	Trung cấp, sơ cấp, CNKT	348	51,03	342	49,42	344	47,51
5	Lao động phổ thông	39	5,72	55	7,95	80	11,05
	Tổng	682	100	692	100	724	100

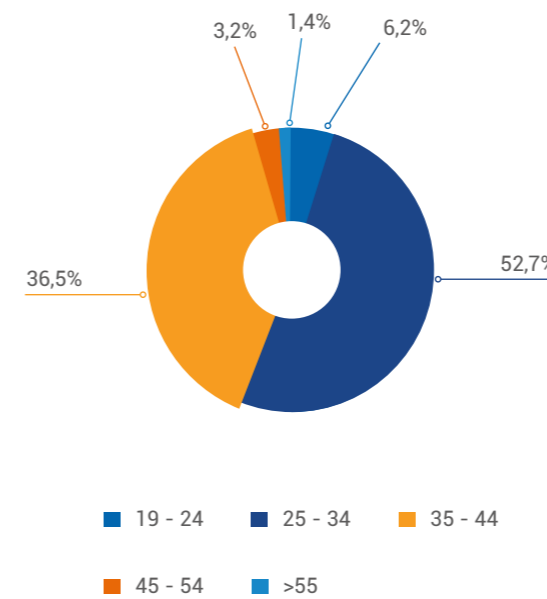
### 2. Cơ cấu lao động theo giới tính (2020)



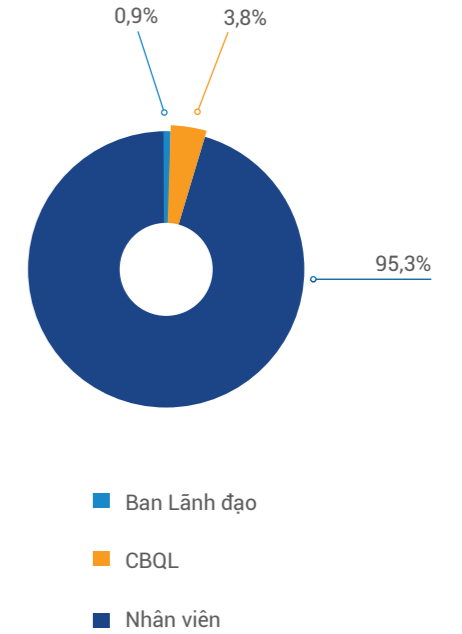
### 3. Cơ cấu lao động theo tính chất công việc (2020)



### 4. Cơ cấu lao động theo độ tuổi (2020)



### 5. Cơ cấu lao động theo phân cấp quản lý (2020)



### 6. Bộ máy quản trị

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CÓ 5 THÀNH VIÊN:

<b>ÔNG HỒ XUÂN NĂNG</b>	Chủ tịch Hội đồng quản trị
<b>ÔNG PHẠM ANH TUẤN</b>	Ủy viên Hội đồng quản trị
<b>BÀ TRẦN LAN PHƯƠNG</b>	Ủy viên Hội đồng quản trị
<b>BÀ NGUYỄN DIỆU THÚY NGỌC</b>	Ủy viên Hội đồng quản trị
<b>ÔNG NGUYỄN QUANG HƯNG</b>	Ủy viên Hội đồng quản trị

Trong đó: Ông Hồ Xuân Năng, Bà Trần Lan Phương, và Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc là thành viên không điều hành. Thành viên độc lập là Ông Nguyễn Quang Hưng.

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (TIẾP)



**Ông Hồ Xuân Năng**  
Chủ tịch HĐQT  
Sinh ngày: 04/11/1964

### Trình độ chuyên môn

- Tiến sĩ Chuyên ngành Cơ khí động lực
- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Chủ tịch HĐQT – TGD CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
- Chủ tịch HĐ Trường – TGD Trường Đại học Phenikaa
- Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Giáo dục Phenikaa
- Chủ tịch Quỹ Đối mới Sáng tạo Phenikaa (PRATI)
- Viện trưởng Viện Nghiên cứu & Công nghệ Phenikaa (PRATI)

### Quá trình công tác

- Từ 12/06/2014 đến nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Vicostone;
- Từ 18/04/2013 - 15/12/2016: TGD CTCP Vicostone;
- Từ 18/04/2013 - 12/06/2014: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Vicostone;
- Từ tháng 04/2012 - 04/2013: Chủ tịch HĐQT CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 03/2007 - 03/2012: Chủ tịch HĐQT - TGD CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 06/2005 - 03/2007: Giám đốc CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 07/2004 - 05/2005: Giám đốc Nhà máy đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 01/1999 - 07/2004: Phó chánh văn phòng Tổng công ty Vinaconex;
- Từ tháng 03/1996 - 01/1999: Giám đốc chất lượng; Giám đốc sản xuất nhà máy ô tô Ford Việt Nam - Hải Dương;
- Từ 1994 - 03/1996: Viện cơ điện Nông nghiệp Việt Nam;
- Từ 1986 - 1994: Nghiên cứu sinh - Giảng viên Đại học Bách khoa Hà Nội.



**Ông Phạm Anh Tuấn**  
Ủy viên HĐQT  
Sinh ngày: 12/09/1981

### Trình độ chuyên môn

- Tiến sĩ Vật liệu Cao phân tử và Tổ hợp

### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Phó TGD CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
- Ủy viên HĐQT CTCP Chế tác đá Việt Nam
- Thành viên Hội đồng Trường Đại học Phenikaa

### Quá trình công tác

- Từ ngày 15/12/2016 đến nay: Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc CTCP Vicostone;
- Từ ngày 14/10/2014 - 14/12/2016: PTGD CTCP Vicostone;
- Từ tháng 03/2013 - 10/2014: Giám đốc Nhà máy Sản xuất số 2 kiêm Giám đốc Trung tâm R&D CTCP Vicostone;
- Từ tháng 07/2009 - 03/2013: Giám đốc Trung tâm R&D CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 10/2006 - 06/2009: Trưởng Phòng Công nghệ - Chất lượng CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 07/2005 - 10/2006: Trưởng Phòng Công nghệ CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex.



**Bà Trần Lan Phương**  
Ủy viên HĐQT  
Sinh ngày: 04/10/1988

### Trình độ chuyên môn

- Cử nhân Luật kinh tế;
- Cử nhân Tài chính - Ngân hàng

### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Ban Nhân lực CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A
- Thành viên HĐQT CTCP Tư vấn quản lý dự án VPM
- Thành viên Hội đồng Trường Đại học Phenikaa

### Quá trình công tác

- Từ 12/04/2019 đến nay: Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone
- Từ 04/08/2015 đến 12/04/2019: Thành viên BKS CTCP Vicostone;
- Từ tháng 10/2014 - 08/2015: Trợ lý TGD CTCP Vicostone
- Từ tháng 03/2013 - 10/2014: Phó Chánh văn phòng CTCP Vicostone;
- Từ tháng 11/2010 - 03/2013: Nhân viên Ban pháp chế đối ngoại CTCP Vicostone
- Từ tháng 03/2010 - 11/2010: Nhân viên tư vấn CTCP Đào tạo và ứng dụng Aprotrain.



**Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc**  
Ủy viên HĐQT  
Sinh ngày: 12/03/1972

### Trình độ chuyên môn

- Cử nhân Kinh tế

### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Kế toán trưởng CTCP Đầu tư giáo dục Phenikaa

### Quá trình công tác

- Từ tháng 06/2016 đến nay: Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone
- Từ ngày 04/08/2015 - 30/06/2016: Thành viên BKS CTCP Vicostone;
- Từ tháng 09/1996 - 10/2014: Kế toán tổng hợp CTCP XNK chuyên gia Lao động và kỹ thuật.



**Ông Nguyễn Quang Hưng**  
Ủy viên HĐQT  
Sinh ngày: 19/10/1970

### Trình độ chuyên môn

- Thạc sĩ Kinh tế

### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Chủ tịch Công ty TNHH Thương mại đầu tư HCH Thăng Long

### Quá trình công tác

- Từ tháng 05/2020 đến nay: Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone
- Từ năm 2016 - đến nay: Chủ tịch Công ty TNHH Thương mại đầu tư HCH Thăng Long
- Từ năm 2008 - 2015: Cán bộ tại Ngân hàng đầu khí Toàn Cầu
- Từ năm 2006 - 2008: Cán bộ tại Công ty Đóng tàu Hải Dương
- Từ năm 2002 - 2005: Cán bộ tại Công ty Tradewico thuộc Bộ Giao thông vận tải
- Từ năm 1998 - 2001: Cán bộ tại Tổng công ty Cà phê Việt Nam.

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (TIẾP)

### BAN KIỂM TOÁN GỒM 02 THÀNH VIÊN



**Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc**  
Trưởng Ban Kiểm toán  
Sinh ngày: 12/03/1972

(Xem phần Thành viên HĐQT)



**Ông Nguyễn Văn Toàn**  
Thành viên Ban Kiểm toán  
Sinh ngày: 30/01/1991

#### Trình độ chuyên môn

- Cử nhân kế toán

#### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Thành viên Ban kiểm toán CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A

#### Quá trình công tác

- Từ 01/07/2019 đến nay: Nhân viên Ban Kiểm toán CTCP Vicostone;
- Từ 07/03/2016 đến 01/07/2019: Nhân viên Kiểm toán nội bộ tại Phòng Quản trị rủi ro và Kiểm toán nội bộ CTCP Vicostone;
- Từ 15/02/2016 đến 06/03/2016: Nhân viên Phòng Pháp chế và Quản trị rủi ro CTCP Vicostone.

### BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG



**Ông Phạm Anh Tuấn**  
Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 12/09/1981

(Xem phần Thành viên HĐQT)



**Ông Lưu Công An**  
Phó Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 15/07/1965

#### Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư động lực

#### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Ủy viên HĐQT - Giám đốc CTCP Chế tác đá Việt Nam;
- Phó TGĐ - Ủy viên HĐQT CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A.

#### Quá trình công tác

- Từ tháng 03/2007 đến nay: PTGD CTCP Vicostone;
- Từ tháng 03/2007 - 04/08/2015: Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone;
- Từ tháng 05/2005 - 02/2007: Phó Giám đốc CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 12/2004 - 04/2005: Quản đốc Phân xưởng Bretonstone CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 10/2004 - 11/2004: Trưởng phòng Kỹ thuật CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ năm 2000 - 10/2004: Phó phòng Thiết kế Công ty Diesel Sông Công.



**Bà Phạm Thị Bích Thủy**  
Phó Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 21/03/1964

#### Trình độ chuyên môn

- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Cử nhân Anh văn, Cử nhân Ngữ văn.

#### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Phó TGĐ - Giám đốc Ban chiến lược CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A.

#### Quá trình công tác

- Từ 13/12/2019 - nay: Phó TGĐ kiêm GD Ban Chiến lược CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A;
- Từ năm 2014 - 2017: TGĐ Công ty VinGT;
- Từ năm 2011 - 2014: Giám đốc White Spirits, Diageo ASEAN;
- Từ 2006 - 2010: TGĐ Công ty AA Việt Nam;
- Từ năm 1994 - 2003: Giám đốc Ngành Chilled/ Giám đốc miền Bắc, Nestle Việt Nam;
- Từ năm 1986 - 2000: Giảng viên ĐH Sư phạm Ngoại ngữ - ĐH Quốc gia Hà Nội.

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (TIẾP)



**Ông Phạm Trí Dũng**  
Phó Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 18/10/1971

### Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư cơ khí

### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Phó TGĐ - Ủy viên HĐQT –CTCP Tập đoàn Phượng Hoàng Xanh A&A

### Quá trình công tác

- Từ tháng 03/2007 đến nay: PTGD CTCP Vicostone;
- Từ tháng 03/2007 - 04/08/2015: Ủy viên HĐQT CTCP Vicostone;
- Từ tháng 02/2005 - 03/2007: Phó Giám đốc CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 06/2004 - 02/2005: Trưởng phòng Kế hoạch thị trường, Nhà máy Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 08/2001 - 06/2004: Phó phòng Xuất khẩu lao động, CTCP kinh doanh Vinaconex – Vinatra.



**Ông Nguyễn Chí Công**  
Phó Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 16/08/1981

### Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư điều khiển

### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Chủ tịch HĐQT CTCP Style Stone
- Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH 1TV Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế

### Quá trình công tác

- Từ tháng 08/2017 đến nay: PTGD CTCP Vicostone;
- Từ tháng 01/2013 - 07/2017: Giám đốc CTCP Style Stone;
- Từ tháng 06/2011 - 12/2012: Giám đốc Ban sản xuất CTCP Style Stone;
- Từ tháng 09/2009 - 05/2011: Phó Giám đốc kiêm Quản đốc Phân xưởng Bretonstone, CTCP Style Stone;
- Từ tháng 01/2009 - 08/2009: Giám đốc Ban sản xuất – CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 09/2004 - 12/2008: Kỹ sư – CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex.



**Bà Nguyễn Thị Nga**  
Kế toán trưởng  
Sinh ngày: 15/12/1984

### Trình độ chuyên môn

- Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán

### Chức vụ đảm nhận tại các công ty khác

- Không

### Quá trình công tác

- Từ ngày 18/07/2015 đến nay: Kế toán trưởng CTCP Vicostone;
- Từ 04/08/2015 - 15/12/2016: Ủy viên HĐQT CTCP Đá thạch anh cao cấp Vicostone;
- Từ tháng 10/2012 - 07/2015: Phó Trưởng phòng TC-KT CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex;
- Từ tháng 11/2008 - 10/2012: Nhân viên kế toán CTCP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex.

## THAY ĐỔI NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM TOÁN, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, HĐQT có sự thay đổi về nhân sự như sau: Đại hội đồng cổ đông công ty đã bầu thay thế Ông Nguyễn Quang Hưng trở thành Thành viên Hội đồng quản trị độc lập thay thế Bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp kể từ ngày 30/05/2020.

**ÔNG NGUYỄN QUANG HƯNG**

Thành viên Hội đồng quản trị

Ban kiểm toán nội bộ:

Trong năm 2020, Ban Kiểm toán không có sự thay đổi về nhân sự.

Ban Tổng Giám đốc:

Ngày 09/06/2020, Hội đồng Quản trị CTCP Vicostone đã bổ nhiệm Bà Phạm Thị Bích Thủy giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc phụ trách công tác Bán hàng & Marketing tại thị trường nội địa.

**BÀ PHẠM THỊ BÍCH THỦY**

Phó Tổng giám đốc

Kế toán trưởng:

Trong năm 2020 không có sự thay đổi Kế toán trưởng. Bà Nguyễn Thị Nga tiếp tục giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty.

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (TIẾP)

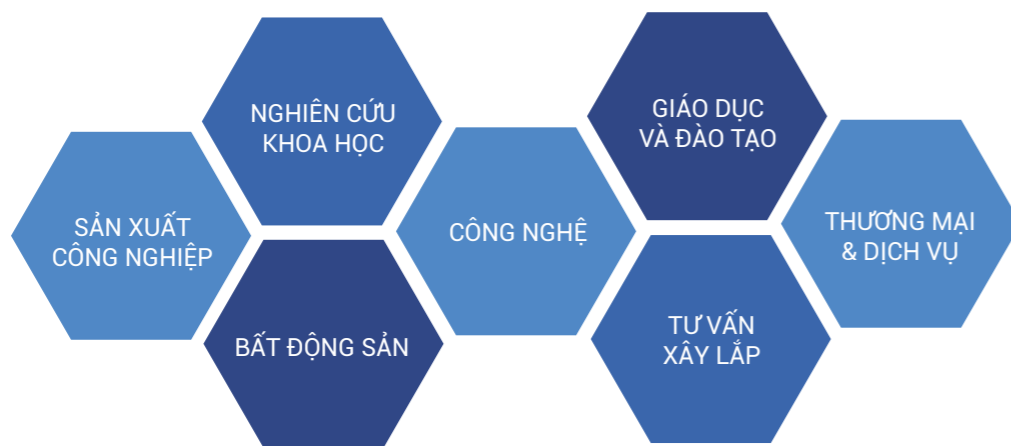
### III. CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

#### 1. Công ty Mẹ - CTCP Tập đoàn Phượng Hoàng Xanh A&A



<b>Tên giao dịch Tiếng Việt</b>	CTCP TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A
<b>Tên giao dịch Tiếng Anh</b>	A & A GREEN PHOENIX GROUP JOINT STOCK COMPANY
<b>Tên viết tắt</b>	Phenikaa
<b>Vốn điều lệ</b>	3.000.000.000.000 đồng (Ba nghìn tỷ đồng)
<b>Trụ sở</b>	Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam
<b>Điện thoại</b>	024 3368 5980
<b>Fax</b>	024 3368 7095
<b>Email</b>	support@phenikaa.com
<b>Website</b>	www.phenikaa.com

#### Lĩnh vực hoạt động chính



#### Các đơn vị thành viên của Phenikaa

##### Khối sản xuất công nghiệp

- CTCP Vicostone (tỷ lệ sở hữu 84,16% vốn điều lệ)
- CTCP Style Stone (tỷ lệ sở hữu 99,93% vốn điều lệ)
- CTCP Chế tác đá Việt Nam (tỷ lệ sở hữu 60,53% vốn điều lệ)

##### Khối công nghệ

- Công ty Cổ phần Điện tử Phenikaa (tỷ lệ sở hữu 99% vốn điều lệ)
- Công ty Cổ phần Giải pháp Thông minh Phenikaa (tỷ lệ sở hữu 80% vốn điều lệ)
- Công ty Cổ phần BusMap (tỷ lệ sở hữu 51% vốn điều lệ)
- Công ty Cổ phần Phát triển Thiết bị Thông minh Phenikaa (tỷ lệ sở hữu 63,96% vốn điều lệ)
- Công ty Cổ phần Thương mại và Chuyển giao Công nghệ Phenikaa (tỷ lệ sở hữu 48% vốn điều lệ)
- Công ty Cổ phần Phenikaa – X (tỷ lệ sở hữu 51% vốn điều lệ)

##### Khối nghiên cứu khoa học, giáo dục & đào tạo

- Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa (tỷ lệ sở hữu 100% vốn điều lệ)

##### Khối Giáo dục và Đào tạo

- Trường Đại học Phenikaa (tỷ lệ sở hữu 95,16% vốn điều lệ)
- CTCP Đầu tư Giáo dục Phenikaa (tỷ lệ sở hữu 90% vốn điều lệ)
- CTCP Yersin Việt Nam (tỷ lệ sở hữu 99,90% vốn điều lệ)

##### Khối Thương mại dịch vụ

- CTCP Trung tâm Séc G3 (tỷ lệ sở hữu 97,60% vốn điều lệ)
  - Công ty Cổ phần Kiểm định và Chứng nhận Phenikaa (tỷ lệ sở hữu 85% vốn điều lệ)
  - Công ty Stylenquaza LLC. DBA (Vicostone US) được thành lập tháng 11 năm 2010, trụ sở chính tại 11620 Goodnight Lane, Suite 100, Dallas, Texas, Mỹ (tỷ lệ sở hữu 48,97% vốn điều lệ)
  - Công ty Vicostone Canada INC. được thành lập tháng 11 năm 2015, trụ sở chính tại 341 Edgeley BLVD Vaughan, ON L4K 3Y2, Canada (tỷ lệ sở hữu 90% vốn điều lệ)
- Vicostone US và Vicostone Canada là hai công ty của Tập đoàn Phenikaa được thành lập và hoạt động bên ngoài lãnh thổ Việt Nam, trực tiếp phân phối sản phẩm đá thạch anh cao cấp thương hiệu VICOSTONE® tại khu vực Bắc Mỹ (Mỹ, Canada).

##### Khối tư vấn thiết kế và xây lắp

- CTCP Tư vấn Quản lý dự án VPM – Hà Nội (tỷ lệ sở hữu 97,06% vốn điều lệ)



## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU NHÂN SỰ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (TIẾP)

### 2. Công ty con và đơn vị phụ thuộc

Công ty con - Công ty TNHH Một thành viên đầu tư và chế biến khoáng sản Phenikaa Huế



Đơn vị phụ thuộc



#### Showroom tại TP. Hà Nội

Số 167 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

#### VPĐD tại Đà Nẵng

Số 502 - 504 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.

#### VPĐD tại Nha Trang

Số 2 đường Tố Hữu, phường Phước Hải, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

#### VPĐD tại TP. Hồ Chí Minh

Số 72 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, quận 2, TP. Hồ Chí Minh



<b>Tên giao dịch Tiếng Việt</b>	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN PHENIKAA HUẾ
<b>Tên giao dịch Tiếng Anh</b>	PHENIKAA HUE MINERAL PROCESSING & INVESTMENT ONE MEMBER COMPANY LIMITED
<b>Tên viết tắt</b>	Phenikaa Huế
<b>Vốn điều lệ</b>	50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
<b>Trụ sở</b>	Lô CN15 khu B, Khu công nghiệp Phong Điền, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam
<b>Lĩnh vực hoạt động chính</b>	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim
<b>Số lượng lao động</b>	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế hiện có 175 lao động. Thu nhập bình quân trên 10 triệu đồng/người/tháng. Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện trích nộp hơn 1,6 tỷ đồng để thanh toán BHXH, BHYT và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

## SẢN PHẨM, CÔNG NGHỆ VÀ THỊ TRƯỜNG

### I. SẢN PHẨM

VICOSTONE® chinh phục khách hàng, đánh dấu tên tuổi và có mặt trong các không gian tổ ấm yêu thương của triệu triệu ngôi nhà, các công trình đẳng cấp trên toàn thế giới như chuỗi khách sạn Marriott, Hilton Garden Inn, Crowne Plaza, Sheraton, Hyatt... hay các công trình thương mại cao cấp như Las Vegas City Center, Apple Campus (Mỹ), Sydney Airport (Australia), Interlomas Mall (Mexico)... bằng sự hoàn hảo của từng sản phẩm khi được kết tinh bởi "công nghệ - trí tuệ - sáng tạo", tạo nên sự cân bằng giữa tính năng vượt trội và cảm xúc mạnh mẽ - chìa khóa giúp thương hiệu VICOSTONE® dẫn đầu thị trường và khác biệt so với các thương hiệu khác trên thị trường.

Trên cơ sở thiết bị được chuyển giao từ hãng Breton (Ý), kết hợp với những cải tiến mang tính đột phá của Vicostone, đá thạch anh VICOSTONE® là sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng và độ an toàn tuyệt đối cho người dùng. Với hơn 90% cốt liệu thạch anh tự nhiên, sản phẩm VICOSTONE® đạt độ cứng 7/10 so với kim cương (theo thang Mohs), khả năng chống xước, chống thấm vượt trội. Chính độ đặc chắc trong kết cấu giúp cho đá VICOSTONE® tránh được các vết bẩn ố màu, dễ dàng vệ sinh bảo dưỡng, giữ được vẻ đẹp theo thời gian. Hơn hết, cũng nhờ những giá trị cơ lý tính nổi bật mà sản phẩm đá VICOSTONE® đã vượt qua hàng loạt các bài kiểm tra chất lượng khắt khe từ các tổ chức uy tín quốc tế như NFS, Greenguard/Greenguard Gold... về những tiêu chuẩn đảm bảo an toàn cho sức khỏe người dùng và môi trường, trở thành lựa chọn hàng đầu của giới chuyên gia và người dùng với đa dạng các ứng dụng trong không gian sống như: Mặt bàn bếp, bàn trang điểm, bồn tắm, bồn rửa, tường, quầy bar, sàn nhà và các không gian nội thất khác.

Công nghệ hiện đại và tri thức tạo nên các ưu điểm nổi trội của sản phẩm là yếu tố tiên đề tiên quyết đối với Vicostone. Đam mê và sáng tạo không giới hạn mới thực sự đem đến sự khác biệt, đánh thức và chạm tới xúc cảm của mỗi khách hàng. Mỗi một sản phẩm là sự hòa quyện giữa sức sáng tạo không ngừng nghỉ của con người Vicostone và sự đổi mới liên tục trong công nghệ sản xuất, đem đến cho người dùng những lựa chọn tuyệt vời trong không gian sống của mình.



Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Venatino - BQ8660



Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Arabescato - BQ8912



Sản phẩm đá thạch anh Vicostone White Fusion - BQ8825



Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Misterio - BQ8815

Hàng năm, Vicostone liên tục cho ra mắt các dòng sản phẩm mới độc đáo, khác biệt, tạo lợi thế cạnh tranh và dẫn dắt xu thế. Riêng năm 2020, Công ty giới thiệu hàng loạt sản phẩm mới, mang tính cạnh tranh cao, trong đó phải kể đến hai sản phẩm độc đáo thuộc bộ sưu tập Exotic bao gồm: Amarcord - BQ9500 và Bahia - BQ8883. Đây là các sản phẩm lấy cảm hứng từ dòng đá tự nhiên và các hiện tượng độc đáo từ thiên nhiên vừa đáp ứng được thị hiếu tiêu dùng vừa mang lại sự tinh tế, phong cách cho không gian sống.

- Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Amarcord – BQ9500: Lấy cảm hứng từ màu sắc mạnh mẽ trong đường vein của đá tự nhiên Calacatta Amarcord, sản phẩm Vicostone Amarcord được tái hiện trên nền cẩm thạch trắng muốt là những dòng chảy rần rori uốn lượn như những dòng suối mạnh mẽ len lỏi giữa rừng cây, khao khát vươn tới những vùng hoang sơ theo tiếng gọi của mùa xuân.
- Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Bahia – BQ8883: Lấy cảm hứng từ sự tương phản sáng tối ở sâu dưới các tầng địa chất. Sản phẩm là hiện thân của vẻ đẹp và sức mạnh huyền bí của những chuyển động trầm tích dưới lòng đất. Đây cũng là sản phẩm được thiết kế theo phong cách "Big Chunk" ấn tượng và hợp xu hướng.



Ứng dụng Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Amarcord - BQ9500



Ứng dụng sản phẩm đá thạch anh Vicostone Bahia - BQ8883

## SẢN PHẨM, CÔNG NGHỆ VÀ THỊ TRƯỜNG (TIẾP)

- Sản phẩm Ultrathin của Vicostone được ra mắt đầu năm 2020 tại triển lãm IMM, Đức đã nhận được nhiều tình cảm cũng như đón nhận tích cực từ các thị trường lớn, điển hình là Nhật Bản và châu Âu.

Sản phẩm với độ dày chỉ 5mm có nhiều đặc tính vượt trội và thân thiện với môi trường, phù hợp để ốp trong nhiều ứng dụng bề mặt như mặt bàn bếp, ốp tủ bếp, tủ trong phòng tắm đến ốp tường. Sản phẩm cũng có thể ốp trên nhiều loại vật liệu như gỗ, sắt.



Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Ultrathin - BQ5621

Một số sản phẩm khác cũng được giới thiệu ra thị trường trong năm 2020 bao gồm: Volakano - BQ8885, Vivalioro - BQ8918, Madreperola - BQ8891 và Thasos - BQ206. Các sản phẩm này đều được phát triển dựa trên sự nghiên cứu kỹ lưỡng về thị trường và xu hướng thiết kế nên rất được ưa chuộng tại thị trường nước ngoài.

### Volakano - BQ8885

Sản phẩm đã thổi vào dòng đá Volakano tự nhiên luồng gió mới với những nét vein rạn điểm xuyết không đồng nhất ẩn hiện trong những mảng màu xám nhạt trên toàn tấm.



### Vivalioro - BQ8918

Lấy cảm hứng từ màu sắc ấm nóng trong đường vein của đá tự nhiên Calacatta Vagli Oro, sản phẩm Vicostone Vivalioro tựa như những dòng nham thạch len lỏi sâu trong từng hốc hác các tầng địa chất của lòng đất, âm ỉ cháy đợi chờ sự bùng nổ mạnh mẽ.



### Madreperola - BQ8891

Giữ lại nét tinh túy trong màu trong và sâu của đá tự nhiên Quartzite Madreperola, sản phẩm Vicostone Madreperola là sự kết hợp thiết kế độc đáo của dòng Quartzite quý hiếm này với các mẫu đá trong lăng mộ Taj Mahal, tiếm cận trở thành một kì quan mới của thế giới đá.



### Thasos - BQ206

Ẩn dưới tấm áo màu trắng muốt của dòng đá tự nhiên siêu trắng cùng tên là lớp vein rạn hiệu ứng 3D, đem lại cảm giác mờ ảo tựa như những bông tuyết đang rơi trong một chiều đông không ánh mặt trời hay những hoa băng chuyển mình dưới mặt hồ mùa đông chờ đợi tia nắng của mùa xuân.



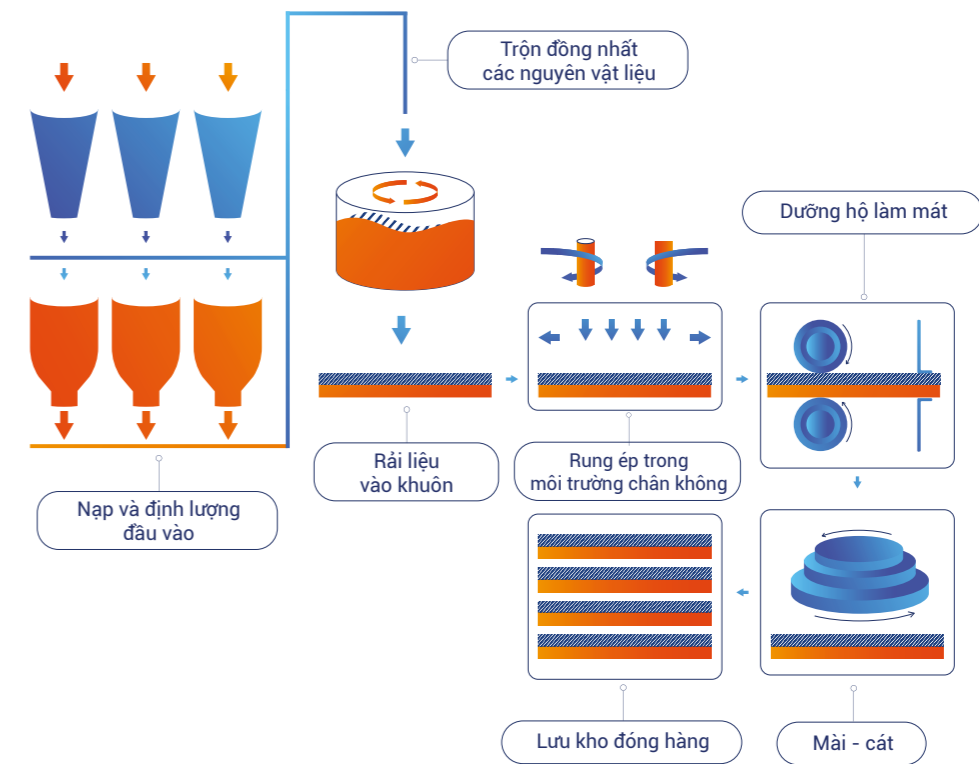
## SẢN PHẨM, CÔNG NGHỆ VÀ THỊ TRƯỜNG (TIẾP)

### II. CÔNG NGHỆ

Sản phẩm Vicostone được sản xuất trên nền tảng hệ thống thiết bị sản xuất slab tiên tiến nhất được chuyển giao từ hãng Breton (Ý) bằng "Công nghệ rung ép vật liệu trong môi trường chân không", kết hợp với những cải tiến đột phá trong công nghệ - thiết bị của đội ngũ kỹ sư Vicostone. Trải qua gần 20 năm nghiên cứu và phát triển, các kỹ sư Vicostone đã bổ sung các công nghệ - kỹ thuật hiện đại nhằm tối ưu hóa và tăng khả năng tùy biến, đa dạng hóa sự sáng tạo của không chỉ sản phẩm mà còn dây chuyền sản xuất tổng thể.

Dây chuyền sản xuất sản phẩm có độ tự động hóa và chính xác được tối ưu liên tục và giám sát chặt chẽ bởi hệ thống kiểm soát chất lượng. Về cơ bản, quá trình sản xuất tấm đá Vicostone hoàn thiện bao gồm:

- Nạp nguyên liệu đầu vào:** Nguyên vật liệu được kiểm tra, định lượng tự động hóa theo công thức phối liệu riêng biệt của Vicostone trước khi được nạp vào hệ thống trộn.
- Trộn nguyên liệu:** Nguyên vật liệu thô được đồng nhất toàn bộ trong các hệ thống trộn đều tuân thủ lập trình có sẵn trước khi chuyển đến khuôn tạo hình.
- Tạo hình trên khuôn:** Sau khi trộn, nguyên vật liệu được rải lên khuôn với các kích thước tiêu chuẩn, trong đó kích thước tối đa có thể đạt 3.340mm x 1.650mm.
- Rung ép:** Sau khi tự động định lượng khối lượng yêu cầu, khuôn sẽ được đưa vào hệ thống rung ép. Tại đây, quá trình rung ép nguyên vật liệu trong môi trường chân không được thực hiện với áp suất hơn 100 tấn cho ra đời tấm đá với độ đặc chắc gần như tuyệt đối.
- Dưỡng hộ:** Tấm đá được định hình sau quá trình rung ép được chuyển vào lò dưỡng hộ để đóng rắn hoàn toàn.
- Mài:** Sau khi dưỡng hộ và ổn định trong 24 giờ, tấm đá được sang công đoạn mài để tạo ra sản phẩm hoàn thiện.
- Kiểm tra chất lượng và dán nhãn:** Từng sản phẩm VICOSTONE® trước khi đến tay khách hàng sẽ được kiểm định trực tiếp thông qua hệ thống máy móc và con người, đồng thời được phân loại và dán nhãn tem tương ứng.



Quy trình công nghệ



Công nghệ sản xuất đá của Vicostone hoàn toàn thân thiện với môi trường, đặc biệt Công ty luôn giám sát và đưa ra các biện pháp kiểm soát xử lý để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người lao động, đặc biệt là môi trường không khí. Đồng thời, công nghệ sản xuất của Vicostone được tối ưu hóa để đảm bảo khả năng tái chế tối đa: Hệ thống nước sản xuất tuần hoàn khép kín, nước thải sản xuất được tái chế và tái sử dụng tiếp trong sản xuất. Bùn thải được tái sử dụng để sản xuất các loại vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường như: Gạch không nung, keo lát nền.

Xuất phát từ hệ thống sản xuất hiện đại nhất cùng các tiêu chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt nhất, mỗi sản phẩm Vicostone là một tâm huyết được sản xuất bằng sự tôn trọng cao nhất mà Vicostone muốn gửi gắm tới khách hàng và đối tác của mình. Nhờ đó, sản phẩm VICOSTONE® có những ưu điểm vượt trội mà các sản phẩm đá tự nhiên hay nhân tạo được sản xuất theo công nghệ khác không thể có được.

## SẢN PHẨM, CÔNG NGHỆ VÀ THỊ TRƯỜNG (TIẾP)

### III. THỊ TRƯỜNG



Sản phẩm Vicostone đã hiện diện tại trên 50 quốc gia, trên khắp 5 châu lục

Vicostone là một trong ba nhà sản xuất đá thạch anh cao cấp hàng đầu trên thế giới năm 2020, với sản phẩm được xuất khẩu và tiêu thụ tại trên 50 quốc gia khắp 5 châu lục với hơn 10.000 đại lý/đối tác trên toàn thế giới. Thị trường xuất khẩu vẫn là thị trường mang lại doanh thu chính cho Vicostone với các thị trường trọng điểm như Mỹ, Canada, châu Âu. Đặc biệt, tại thị trường Bắc Mỹ, dưới sự hỗ trợ từ Công ty mẹ (Tập đoàn Phenikaa), Công ty không chỉ phát triển thành công hệ thống bán hàng gián tiếp thông qua các đối tác phân phối lớn mà còn đầu tư hiệu quả hệ thống phân phối trực tiếp dưới thương hiệu VICOSTONE® với 09 trung tâm phân phối, trong đó, Mỹ có 05 trung tâm, Canada có 04 trung tâm.

Việc bùng phát của đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế thế giới với sự suy giảm nghiêm trọng diễn ra ở hầu hết các lĩnh vực, trong đó đặc biệt là lĩnh vực xây - sửa. Nhiều dự án xây dựng bị hủy/hoãn kế hoạch, điều đó ảnh hưởng không tốt đến các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng nói chung và vật liệu xây dựng nói riêng, nhất là đối với các doanh nghiệp có doanh thu chủ yếu đến từ xuất khẩu. Với định hướng "Thích ứng nhanh, Chuyển đổi kịp thời", Vicostone đã chủ động nắm bắt tình hình thị trường để đưa ra các giải pháp kịp thời và linh động, phù hợp với từng thời điểm và từng thị trường để ổn định sản xuất kinh doanh. Doanh thu xuất khẩu tại một số thị trường chủ chốt như khu vực Bắc Mỹ và châu Âu vẫn được duy trì ở mức ổn định. Đặc biệt, Vicostone vẫn tăng trưởng nhẹ tại thị trường Mỹ, đóng góp một phần quan trọng đưa Việt Nam trở thành một trong ba nước xuất khẩu chính sản phẩm đá thạch anh vào Mỹ. Cụ thể, theo số liệu ghi nhận của USITC – Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ, giá trị xuất khẩu sản phẩm đá nhân tạo thạch anh vào Mỹ năm 2020 từ Việt Nam chiếm 15,78% tổng giá trị nhập khẩu vào quốc gia này, tăng 57,2% so với con số năm 2019, đây là những con số đầy khả quan trong tình hình đại dịch COVID-19 đang ra diễn ra rất nghiêm trọng và tạo tiền đề quan trọng để Vicostone tiếp tục mở rộng thị phần tại Mỹ nói riêng và thị trường Bắc Mỹ nói chung trong những năm tới.

Cũng giống như thị trường xuất khẩu, đại dịch COVID-19 đã tác động mạnh đến thị trường xây dựng Việt Nam, đặc biệt là lĩnh vực dự án. Điều này gây nhiều khó khăn, thách thức cho Vicostone nói riêng và các doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng nói chung. Mặc dù doanh thu từ mảng dự án của Công ty giảm so với năm 2019, tuy nhiên hoạt động kinh doanh trong mảng dân dụng của Công ty lại tăng trưởng tốt. Bên cạnh đó, nhà máy Phenikaa Huế (trực thuộc Vicostone) cung cấp Phenikaa Cristobalite cũng đi vào vận hành ổn định, không chỉ cung cấp nguyên vật liệu cho các nhà máy sản xuất đá của Vicostone và Tập đoàn Phenikaa mà còn cho các khách hàng bên ngoài, góp phần mang lại sự tăng trưởng nhẹ cho Vicostone tại thị trường nội địa. Với kết quả này, Vicostone được coi là điểm sáng trong các doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng trong thời kỳ đại dịch COVID-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp.



Năm 2020, sau ba năm tập trung đầu tư bài bản vào hoạt động marketing truyền thông tích hợp, Vicostone đã tăng cường mức độ nhận diện thương hiệu, tạo dựng được niềm tin và trở thành thương hiệu được nhận biết cao trong ngành, lựa chọn hàng đầu của người tiêu dùng trong nước, theo kết quả khảo sát của một công ty nghiên cứu thị trường hàng đầu tại Việt Nam. Hiện nay, ngoài Showroom tại Hà Nội, TP.HCM, Nha Trang và Đà Nẵng, sản phẩm của VICOSTONE® đã có mặt tại hơn 1.000 đại lý trên toàn quốc. Duy trì hoạt động kinh doanh ổn định trong bối cảnh đại dịch COVID-19 tác động nghiêm trọng và bất lợi đến thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, Vicostone tiếp tục khẳng định chiến lược kinh doanh đúng đắn, sự nhạy bén, thích ứng nhanh, chuyển đổi hiệu quả của tập thể Ban Lãnh đạo, Ban Điều hành trước những biến đổi liên tục của môi trường kinh doanh.

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VICOSTONE 2020**

**CHUYỂN ĐỔI NHANH  
CẠNH TRANH CHỦ ĐỘNG**



**02**

**BÁO CÁO CỦA  
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Tình hình thị trường năm 2020 và triển vọng năm 2021	60
Tổng quan tình hình hoạt động 2020	68
Phân tích tình hình tài chính 2020	82
Kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2021	110

# TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG 2020 VÀ TRIỂN VỌNG 2021

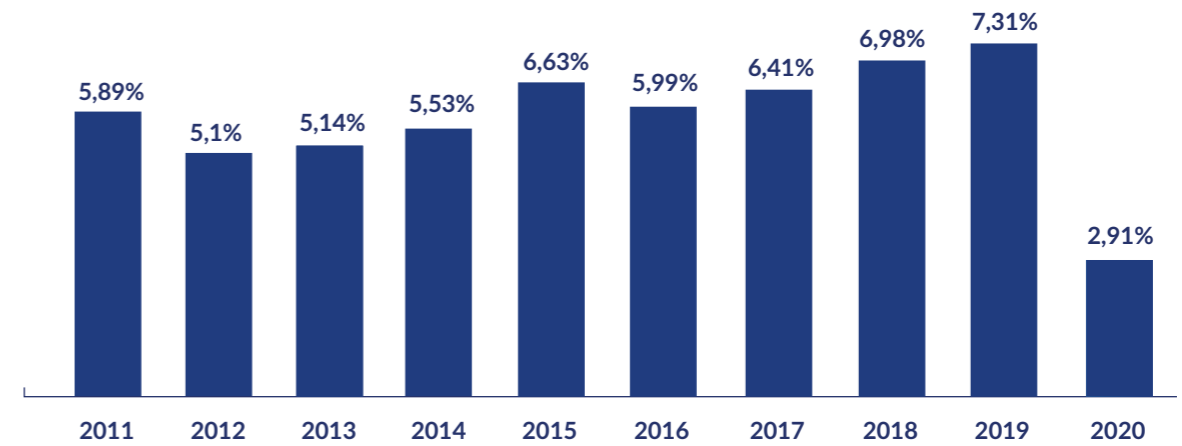
## I. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2020

### 1. Tình hình kinh tế chính trị năm 2020



Sự bùng phát của đại dịch COVID-19 cùng cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung chưa có dấu hiệu kết thúc đã khiến kinh tế thế giới năm 2020 gặp phải nhiều khó khăn. Các nền kinh tế đều tăng trưởng chậm lại, thậm chí một số nền kinh tế đã tăng trưởng âm. Theo báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới (World Economic Outlook) của IMF, tăng trưởng toàn cầu 2020 được dự báo ở mức âm 3,5%<sup>1</sup>. Mỹ là một trong những nước chịu ảnh hưởng nghiêm trọng từ đại dịch COVID-19 với giá trị GDP giảm 3,4% trong năm 2020. Ngoài ra, những chính sách mới của chính quyền Tổng thống Joe Biden cũng cần thêm thời gian để phát huy hiệu quả, có khả năng tiếp tục làm trì hoãn đà tăng trưởng của Mỹ nói riêng và nền kinh tế thế giới nói chung. Đối với đầu tàu kinh tế thứ hai của thế giới là Trung Quốc, mặc dù ít bị ảnh hưởng hơn nhưng cũng được dự báo chỉ đạt mức tăng trưởng 2,3%, mức thấp nhất trong nhiều năm gần đây.

Bức tranh kinh tế vĩ mô của Việt Nam năm 2020 có phần khả quan hơn do GDP giữ được tốc độ tăng trưởng dương, xuất siêu lớn đồng thời vẫn kiểm soát được tình hình lạm phát. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, GDP Việt Nam năm 2020 tăng 2,91%. Mặc dù mức tăng trưởng năm nay thấp nhất trong vòng 10 năm qua nhưng mức này thuộc nhóm cao nhất trên thế giới trong bối cảnh suy thoái kinh tế như hiện nay. Ngành nông, lâm và ngư nghiệp tăng 2,7%, ngành công nghiệp và xây dựng tăng 4% và ngành dịch vụ tăng 2,3% so với cùng kỳ năm 2019<sup>2</sup>. Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2020 tăng 3,23% so với năm 2019, vẫn được giữ ở mức dưới 4% theo mục tiêu của Chính phủ<sup>3</sup>.



Tốc độ tăng trưởng GDP trong 10 năm từ 2011 - 2020 (%)

Nguồn: GSO

Thành công trong kiểm soát dịch COVID-19 đã góp phần giúp Việt Nam duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và giành được nhiều đơn đặt hàng từ nước ngoài. Đồng thời, hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) có hiệu lực từ tháng 8/2020 cũng đã mở ra nhiều cơ hội xuất khẩu cho hàng hóa của Việt Nam. Trong năm 2020, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 543,9 tỷ USD, tăng 5,1% so với năm 2019, trong đó cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 19,1 tỷ USD. Tổng lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện năm 2020 ước tính đạt gần 20 tỷ USD, giảm 2% so với năm trước, nhưng được xem là đáng kể trong bối cảnh FDI toàn cầu giảm tới 30%. Do đó, không chỉ đơn giản là về giá trị kinh tế, con số này còn thể hiện sức hấp dẫn của Việt Nam như một điểm đến đầu tư trong năm qua.

Cuối năm 2020, kinh tế Việt Nam cũng trải qua những biến động nhất định khi bị Mỹ gán mác thao túng tiền tệ từ giữa tháng 12. Tuy nhiên, sau khi điều tra cũng như thực hiện điều trần tính tới thời điểm này, đại diện thương mại Mỹ đã quyết định không áp dụng bất cứ loại thuế trừng phạt nào lên hàng hóa của Việt Nam<sup>4</sup>. Trong tình hình hiện tại, Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp nói riêng vẫn nên cẩn trọng và theo dõi kỹ các hành động của đại diện thương mại Mỹ, để kịp thời ứng phó khi có các diễn biến bất lợi xảy ra.

<sup>1</sup> <https://www.imf.org/en/Publications/WEO/Issues/2021/01/26/2021-world-economic-outlook-update>

<sup>2</sup> [https://www.vndirect.com.vn/cmsupload/beta/CapnhatVimo\\_20210111.pdf](https://www.vndirect.com.vn/cmsupload/beta/CapnhatVimo_20210111.pdf)

<sup>3</sup> <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2020/12/hop-bao-cong-bo-so-lieu-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2020/>

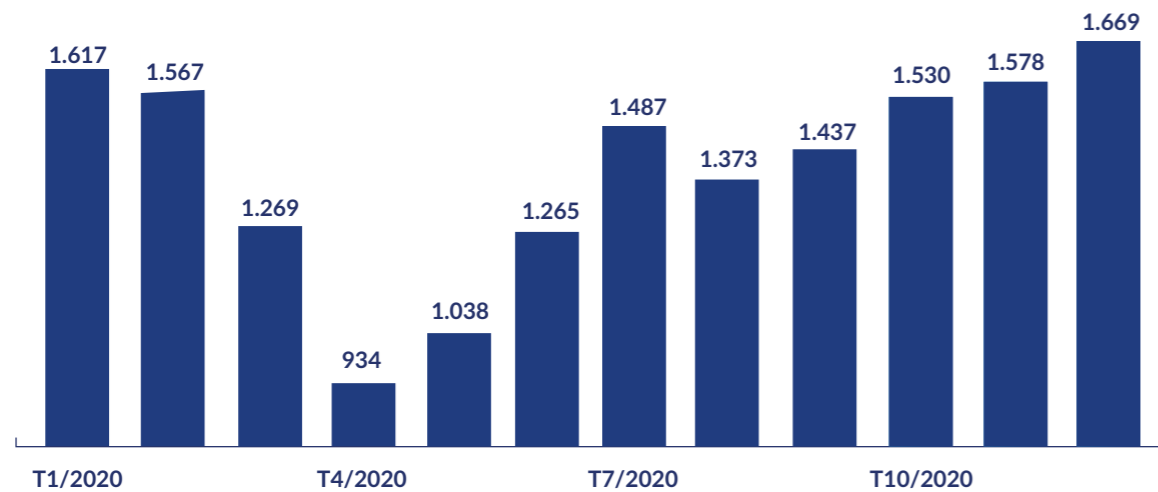
<sup>4</sup> <https://ustr.gov/about-us/policy-offices/press-office/press-releases/2021/january/ustr-releases-findings-section-301-investigation-vietnam-acts-policies-and-practices-related>

## TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG 2020 VÀ TRIỂN VỌNG 2021 (TIẾP)

### 2. Thị trường xây dựng

Suy thoái kinh tế đã kéo theo sự suy yếu của thị trường xây dựng toàn cầu những tháng đầu năm 2020, tuy nhiên từ giữa năm thị trường này đã có nhiều khởi sắc khi chính phủ các nước đã đưa ra các gói kích thích kinh tế và giảm lãi suất cho vay trên thị trường. Cụ thể, tại Canada, có tổng cộng 552.000 căn hộ đã được giao dịch trên hệ thống MSL của Canada trong 12 tháng năm 2020, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm 2019<sup>5</sup>. Theo Trading Economics, lượng nhà xây mới đạt gần 228 nghìn căn trong tháng 12, tăng 16,3% so với cùng kỳ năm ngoái<sup>6</sup>.

Lượng nhà mới xây dựng trong năm 2020 của Mỹ biến động giảm vào đầu năm do đại dịch COVID-19 và lệnh cách ly, tuy nhiên đã có xu hướng tăng trở lại vào các tháng cuối năm với 1,66 triệu căn tính đến tháng 12/2020, tăng 4,4% so với cùng kỳ năm ngoái<sup>7</sup>.



Biểu đồ số lượng nhà xây mới tại Mỹ theo năm 2020

Nguồn: Trading Economics

Tương tự, thị trường bất động sản và thị trường xây dựng của Việt Nam có những chuyển biến tích cực giai đoạn cuối năm 2020. Tính cả năm, ngành bất động sản tăng trưởng 0,31% so với năm 2019 đóng góp 4,42% GDP cả nước<sup>8</sup>. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI đăng ký vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản trong cả năm năm đạt 4,1 tỷ USD, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm 2019<sup>9</sup>. Dòng vốn này được dự báo sẽ tăng mạnh trong thời gian tới bởi lượng vốn lớn từ các quỹ đầu tư bất động sản mới lập đã sẵn sàng đổ bộ vào Việt Nam. Đây là một tín hiệu tích cực giúp thị trường xây dựng tiếp tục phát triển trong thời gian tới.

<sup>5</sup> <https://www.cbc.ca/news/business/canada-home-sales-1.5874577#:~:text=Almost%20552%2C000%20homes%20traded%20hands,the%20final%20month%20of%202019.>

<sup>6</sup> <https://tradingeconomics.com/canada/housing-starts#:~:text=Housing%20Starts%20in%20Canada%20is,213.00%20in%2012%20months%20time.>

<sup>7</sup> <https://tradingeconomics.com/united-states/housing-starts#:~:text=Housing%20Starts%20in%20the%20United%20States%20is%20expected%20to%20be,1170.00%20in%2012%20months%20time.>

<sup>8</sup> <https://vneconomy.vn/phuc-hoi-manh-quy-4-nganh-bat-dong-san-tang-truong-duong-nam-2020-20201228100918183.htm>

<sup>9</sup> <https://dautubds.baodautu.vn/fdi-vao-bat-dong-san-ban-le-loi-d136783.html>

## II. TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG NĂM 2021

### 1. Triển vọng kinh tế năm 2021

Việc vắc xin ngừa COVID-19 nhanh chóng được phê chuẩn ở nhiều quốc gia cùng với việc triển khai các chương trình tiêm chủng tại nhiều nước trong tháng 12/2020 đã khiến nhiều người hy vọng rằng đại dịch đã có điểm kết thúc. Tuy nhiên, vẫn chưa thể khẳng định trước điều gì khi hiện tại vẫn còn những làn sóng dịch mới xuất hiện trở lại tại nhiều nước. Theo dự báo của IMF, nền kinh tế toàn cầu sẽ phục hồi và tăng trưởng 5,5% trong năm 2021. Dự báo kinh tế năm 2021 có phần khả quan hơn so với dự báo trước đó phản ánh kỳ vọng về việc tăng cường sử dụng vắc xin trong thời gian vừa qua và các chính sách hỗ trợ bổ sung ở một số nền kinh tế lớn như Mỹ, Nhật Bản. Cùng với đó, thương mại toàn cầu cũng được dự báo tăng trưởng khoảng 8% năm 2021<sup>10</sup>, trong đó thương mại dịch vụ được dự báo tăng trưởng chậm hơn so với thương mại hàng hóa.

Mức độ phục hồi của các nền kinh tế không giống nhau phụ thuộc vào tính linh hoạt, khả năng thích ứng của các hoạt động kinh tế với cuộc khủng hoảng. Cụ thể, kinh tế Mỹ và Nhật Bản dự báo tăng lần lượt 5,1% và 3,1% trong năm 2021, dự kiến sẽ lấy lại mức độ hoạt động kinh tế cuối năm 2019 vào nửa cuối năm 2021, nhờ các gói cứu trợ và biện pháp tài khóa được áp dụng vào cuối năm 2020. Trong khi đó, khu vực đồng Euro và Vương quốc Anh dự kiến sẽ vẫn dưới mức phát triển của cuối năm 2019 cho tới hết năm 2022 do những diễn biến phức tạp của dịch bệnh và lệnh phong tỏa từ các nước trong khu vực này.



Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Argento - BQ8780

<sup>10</sup> <https://www.imf.org/en/Publications/WEO/Issues/2021/01/26/2021-world-economic-outlook-update>

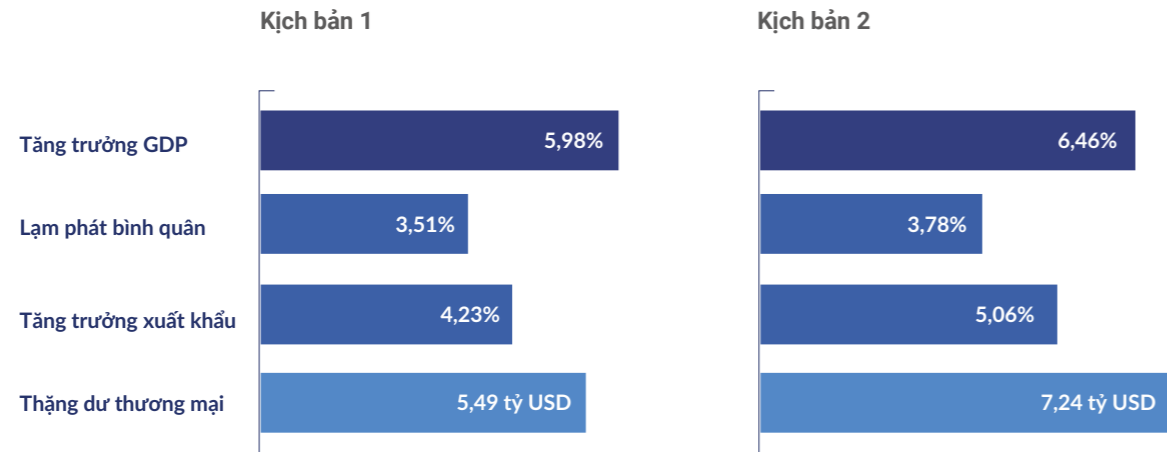


## TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG 2020 VÀ TRIỂN VỌNG 2021 (TIẾP)

Đối với thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển, Trung Quốc được dự báo dẫn đầu xu hướng tăng trưởng, với mức tăng 8,1% trong năm 2021, khác biệt lớn so với các quốc gia khác. Nguyên nhân chính là do nước này đã có các biện pháp ngăn chặn hiệu quả sự lan rộng của bệnh dịch và nhận được sự hỗ trợ thanh khoản mạnh mẽ từ ngân hàng trung ương. Ngoài ra, Ấn Độ cũng sẽ là quốc gia có sự phục hồi mạnh mẽ từ cuối năm 2020 sau khi nới lỏng các biện pháp phong tỏa, với mức tăng trưởng được dự báo trong năm 2021 là 11,5%.

Tuy nhiên, để ngăn chặn diễn biến của các kịch bản ngược, vai trò của chính phủ các nước là rất quan trọng, trong đó cần có sự hợp tác đa phương mạnh mẽ giữa các chính phủ để đưa đại dịch vào tầm kiểm soát. Một số các khuyến nghị nên được thực hiện bao gồm tăng cường tài trợ cho các cơ sở nghiên cứu vắc xin để tăng khả năng tiếp cận vắc xin của các quốc gia và phát triển với các phương pháp trị liệu phù hợp với tất cả mọi người.

Tại Việt Nam, trong năm 2021, Chính phủ Việt Nam đặt ra mục tiêu tăng trưởng GDP ở mức 6,5%, tuy nhiên các chuyên gia kinh tế đánh giá đây là mục tiêu “đầy tham vọng” trong tình hình dịch COVID-19 vẫn còn đang rất phức tạp. Báo cáo “Kinh tế Việt Nam 2020 và triển vọng 2021: Đối mới để thích ứng” do Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Việt Nam (CIEM) thực hiện đã đưa ra hai kịch bản tăng trưởng cho kinh tế Việt Nam năm 2021, theo đó ở kịch bản thấp, mức tăng trưởng GDP có thể đạt được là 5,98% và ở kịch bản cao, mức tăng trưởng có thể lên tới 6,46%<sup>11</sup>. Cũng theo các chuyên gia của CIEM, để đạt được sự tăng trưởng này Việt Nam cần tập trung vào cải thiện nền tảng kinh tế vĩ mô, đổi mới hệ thống thể chế kinh tế theo hướng thân thiện, sáng tạo với môi trường, gắn với xử lý hiệu quả những rủi ro, đặc biệt gắn với COVID-19.



Hai kịch bản CIEM dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2021

Nguồn: Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Việt Nam



### 2. Thị trường xây dựng năm 2021

Theo báo cáo của FitchSolutions<sup>12</sup>, ngành xây dựng toàn cầu sẽ tăng trưởng trở lại vào năm 2021 sau sự suy giảm tổng thể vào năm 2020 và dự báo khu vực Mỹ La-tinh sẽ chứng kiến mức tăng trưởng mạnh nhất so với các khu vực khác. Tuy nhiên, châu Á vẫn chiếm phần lớn tỷ trọng đầu tư xây dựng trong năm tới.

Thị trường xây dựng tại Bắc Mỹ được dự báo sẽ phục hồi trong năm 2021, với lượng xây dựng nhà ở dân dụng mới tăng 5%, trong đó lượng nhà biệt lập xây mới tăng 7% cao nhất kể từ 2007. Ngược lại, thị trường dự án giảm mạnh, 23% trong năm 2020 và dự báo sẽ tăng chậm trong ngưỡng 5% vào năm 2021<sup>13</sup>.

Cùng với việc phòng chống hiệu quả dịch COVID-19 và đà phục hồi chung của nền kinh tế, Hiệp hội Môi giới Bất động sản Việt Nam dự báo, trong năm 2021 thị trường bất động sản nhà ở có nhiều tín hiệu lạc quan và phát triển hơn. Nguồn cung nhà ở cả nước sẽ tăng mạnh so với năm 2020 do các dự án đang bị vướng mắc trong quy định pháp luật sẽ tiếp tục được tháo gỡ. Về lực cầu, kinh tế Việt Nam sẽ giữ nhịp và đạt tốc độ tăng trưởng tốt hơn nên nhu cầu đầu tư mua nhà tăng trở lại. Dự báo sức cầu của nhóm này sẽ đạt 70% lực cầu năm 2019<sup>14</sup>. Điều này sẽ tạo cơ hội tăng trưởng cho các sản phẩm của Vicostone trong năm tới.

<sup>11</sup> <https://vneconomy.vn/trien-vong-kinh-te-viet-nam-2021-phuc-hoi-trong-bat-dinh-20210118232145672.htm>

<sup>12</sup> <https://www.fitchsolutions.com/corporates/infrastructure-project-finance/three-key-charts-robust-growth-bounce-back-2021-global-construction-growth-12-11-2020>

<sup>13</sup> <https://www.enr.com/articles/50766-construction-forecast-a-slow-road-to-recovery>

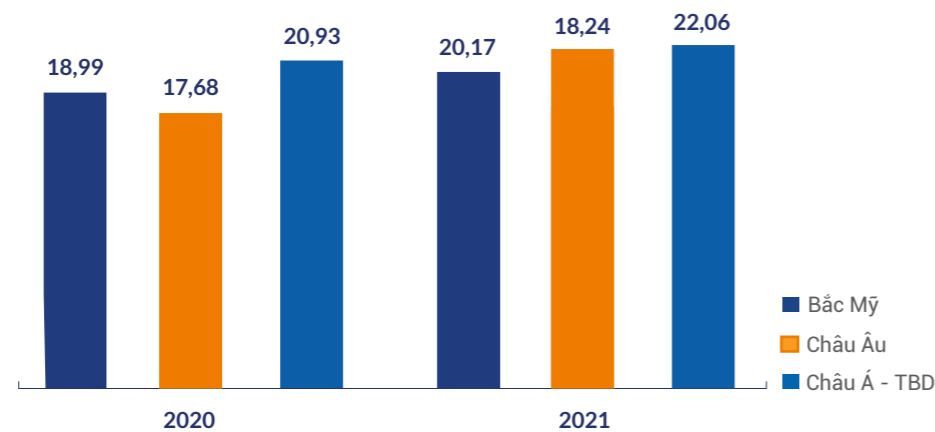
<sup>14</sup> <http://baochinhphu.vn/Thi-truong/Du-bao-lac-quan-hon-ve-thi-truong-bat-dong-san-trong-nam-2021/419745.vgp>



Ứng dụng sản phẩm đá thạch anh Vicostone Venatino - BQ8660

### 3. Dự báo thị trường ngành đá thạch anh năm 2021

Theo báo cáo về thị trường vật liệu bề mặt toàn cầu của Freedonia<sup>15</sup> (một công ty nghiên cứu thị trường tại Mỹ đã có nhiều năm kinh nghiệm và báo cáo về ngành vật liệu bề mặt), thị trường ngành đá thạch anh năm 2020 đạt 62,2 triệu m<sup>2</sup> và dự báo sẽ tăng lên 65,2 triệu m<sup>2</sup> năm 2021 với tốc độ tăng trưởng là 4,8%/năm.



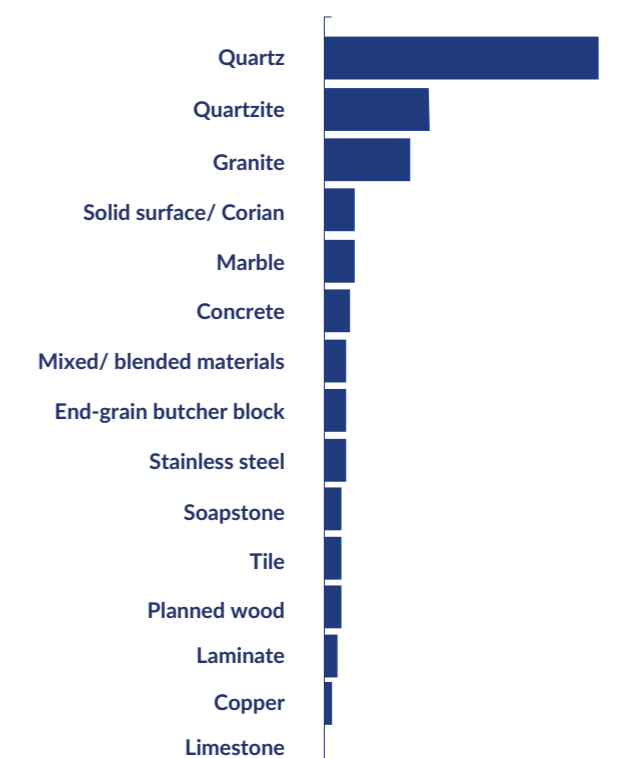
Dự báo quy mô của Quartz tại các thị trường (triệu m<sup>2</sup>)

Nguồn: Freedonia, 2020

Trong đó, thị trường châu Á-Thái Bình Dương là thị trường lớn nhất hiện nay của sản phẩm đá nhân tạo với quy mô ước tính đạt 21 triệu m<sup>2</sup> năm 2020, chiếm 53% ngành quartz toàn cầu. Đây cũng là thị trường được dự báo có triển vọng tăng trưởng tốt với với tốc độ đạt 5%/năm trong giai đoạn 2020-2024 và ước tính đạt 22 triệu m<sup>2</sup> vào năm 2021.

<sup>15</sup> <https://www.freedoniagroup.com/World-Countertops.html>

Tiếp theo là thị trường Bắc Mỹ với quy mô đạt 18,9 triệu m<sup>2</sup> năm 2020 và được dự báo sẽ đạt 20,1 triệu m<sup>2</sup> vào năm 2021. Xét về tốc độ tăng trưởng, khu vực Bắc Mỹ có tốc độ tăng trưởng nhanh và mạnh nhất so với các khu vực khác trong giai đoạn 2020-2024 với CAGR là 6,2%. Theo nghiên cứu mới nhất của tạp chí National Kitchen & Bath Association (NKBA Report, 2021) về xu hướng vật liệu năm 2021 (khảo sát trên 700 các nhà thiết kế và các chuyên gia trong lĩnh vực nội thất), 78% số người tham gia khảo sát nhận định Quartz sẽ là vật liệu phổ biến nhất cho ứng dụng mặt bàn bếp trong 03 năm tới<sup>16</sup>. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà sản xuất đá thạch anh nói chung và Vicostone nói riêng. Bước sang năm 2021, với tinh thần "Chuyển đổi nhanh - Cạnh tranh chủ động", Vicostone với nền tảng vững mạnh hiện có, sẽ tiếp tục phát huy các lợi thế cạnh tranh của mình, linh hoạt, chủ động thích ứng với các biến động của thị trường để tạo ra các bước đột phá mới.



Xu hướng sử dụng các loại vật liệu bề mặt năm 2021

Nguồn: NKBA Report 2021

<sup>16</sup> NKBA-Design-Trends-2021.pdf (drurydesigns.com)

## TỔNG QUAN TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2020

### I. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH VÀ SO VỚI NĂM TRƯỚC LIÊN KẾ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện 2020 so với kế hoạch	(%) Tăng trưởng 2020 so với năm 2019
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	5.562,76	5.632,00	5.659,59	100,49%	1,74%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.652,66	1.669,00	1.667,96	99,94%	0,93%

### II. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

#### 1. Kết quả chỉ tiêu chính về SXKD

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2018	TH năm 2019	TH năm 2020	(%) Tăng/giảm 2020 so với năm 2019
1	Tổng giá trị SXKD	Tr.đồng	2.453.366	2.758.537	2.847.432	3,22%
2	Kim ngạch XNK hàng hóa	Tr.USD	204,63	224,46	202,68	(9,71%)
	Trong đó:					
	Giá trị kim ngạch nhập khẩu	Tr.USD	64,38	42,21	39,05	(7,49%)
	Giá trị kim ngạch xuất khẩu	Tr.USD	140,25	182,25	163,63	(10,22%)
3	Doanh thu thuần	Tr.đồng	4.521.596	5.562.763	5.659.594	1,74%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.318.511	1.652.663	1.667.955	0,93%
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.123.544	1.410.115	1.428.420	1,30%
6	Nộp ngân sách nhà nước: số đã nộp	Tr.đồng	234.104	365.572	307.797	(15,80%)
7	Khấu hao Tài sản cố định	Tr.đồng	73.429	103.979	119.185	14,62%
8	Vốn chủ sở hữu có đến cuối kỳ	Tr.đồng	2.730.553	3.448.686	3.857.821	11,86%
9	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đồng	151.733	50.651	88.395	74,52%
10	Lao động & Tiền lương					
	Lao động có đến cuối kỳ báo cáo	Người	682	832	902	8,41%
	Thu nhập bình quân người/tháng	1.000 đ	18.678	21.073	17.674	(16,13%)

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Với sự quyết liệt trong chỉ đạo và điều hành của Ban Lãnh đạo Công ty, khả năng quản trị rủi ro và chủ động trước những thay đổi và sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ CBCNV, mặc dù tình hình kinh tế toàn cầu năm 2020 có nhiều biến động bất ổn, Vicostone đã cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Doanh thu thuần thực hiện năm 2020 đạt 100,49% kế hoạch, tăng trưởng 1,74% so với năm 2019;
- Lợi nhuận trước thuế 2020 đạt 99,94% kế hoạch, tăng trưởng 0,93% so với năm 2019.

Với nền tảng bền vững và tinh thần "Thích ứng nhanh, chuyển đổi kịp thời", năm 2020, trong bối cảnh ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19, Vicostone đã vượt qua thách thức, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng nhẹ về doanh thu và lợi nhuận trước thuế, cụ thể:

- Công tác phòng chống dịch COVID-19: Nghiêm túc, chủ động và sáng tạo trong công tác phòng chống dịch COVID-19, đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động;
- Vượt qua những thách thức khó lường tại tất cả các thị trường do tác động từ dịch COVID -19, đạt được mục tiêu kinh doanh đề ra;
- Sức mạnh nội lực của Công ty tiếp tục được xây dựng và nâng cao về các mặt: Nhân lực, hệ thống, công nghệ, tài chính...;
- Công tác quản trị hiệu quả, đặc biệt trong công tác quản trị rủi ro: nhận biết và quản trị rủi ro để sẵn sàng ứng phó kịp thời, đồng thời chủ động chuyển đổi với các giải pháp linh hoạt trong mọi hoàn cảnh. Việc kiểm soát và cắt giảm chi phí cũng được triển khai trong mọi hoạt động của công ty với các giải pháp áp dụng công nghệ, sáng tạo, đổi mới... để vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn đề ra với mức chi phí tối ưu.



## TỔNG QUAN TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2020 (TIẾP)

### 2. Các Chỉ Tiêu Tài Chính Chủ Yếu

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,27	2,37	2,45
Hệ số thanh toán nhanh:			
(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,08	1,35	1,44
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,38	0,36
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,62	0,57
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Số ngày hàng tồn kho:			
360*Hàng tồn kho bình quân/Giá vốn hàng bán	208	192	191
Số ngày phải thu tiền bán hàng			
360*(Khoản phải thu bình quân - Người mua trả tiền trước bình quân)/Doanh thu thuần	84	100	120
Số ngày phải trả cho người bán			
360*(Khoản phải trả bình quân - Ứng trước cho người bán bình quân)/Giá vốn hàng bán	41	31	30
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,03	1,00	0,93
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,25	0,25	0,25
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,41	0,41	0,37
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,26	0,25	0,24
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,29	0,30	0,30

Trong năm 2020, Công ty không phát sinh các khoản nợ phải trả, phải thu xấu, tài sản xấu nào ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh.

- Các chỉ số về khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh năm 2020 cao hơn so với năm 2019 do tốc độ tăng của tài sản ngắn hạn cao hơn so với tốc độ tăng của nợ ngắn hạn;



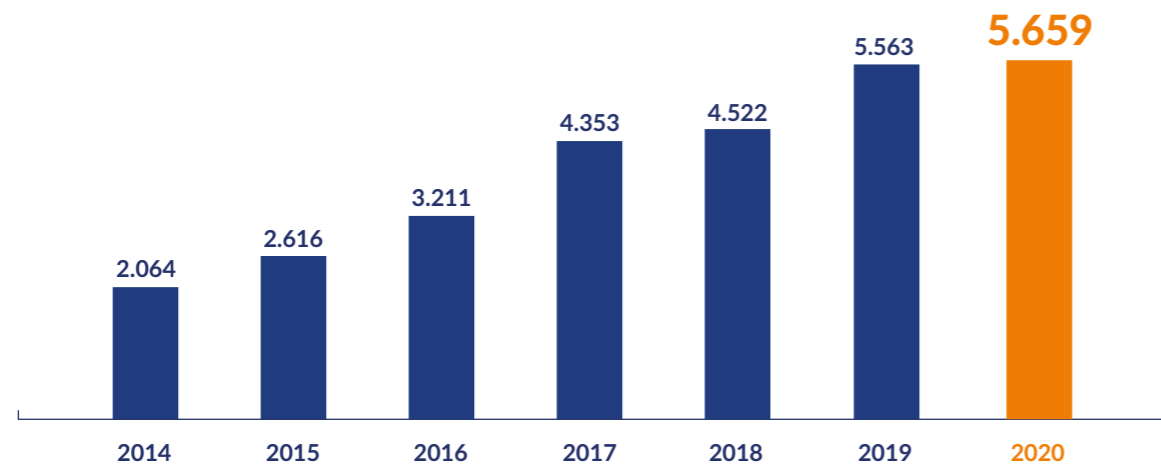
- Hệ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu qua các năm đều nhỏ và năm 2020 giảm so với năm trước. Do đó, Công ty có khả năng đáp ứng các khoản nợ hiện tại và không có rủi ro đối với các khoản vay nếu lãi suất tăng đột biến;
- Số ngày hàng tồn kho năm 2020 giảm nhẹ so với năm 2019, nguyên nhân do năm 2020 Công ty đã duy trì sản lượng sản xuất căn cứ vào các dự báo sát sao nhu cầu của thị trường;
- Số ngày phải thu tiền bán hàng năm 2020 tăng 20 ngày so với năm 2019, do doanh thu cuối năm tăng cao, dẫn tới số dư công nợ cuối năm 2020 cũng tăng. Các khách hàng được trả chậm đều là những khách hàng truyền thống, có năng lực tài chính tốt;
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần, Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần, Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2020 tiếp tục được duy trì ở mức cao. Điều này thể hiện kết quả của công tác quản trị chi phí của Công ty;
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản năm 2020 thấp hơn so với năm 2019 do tốc độ tăng của lợi nhuận sau thuế thấp hơn so với tốc độ tăng của tổng tài sản.

Như vậy, hầu hết các chỉ số về khả năng thanh toán, khả năng sinh lời năm 2020 cao hơn so với năm 2019, điều này thể hiện hiệu quả của công tác quản trị hiệu quả của Công ty.

## HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI CÁC THỊ TRƯỜNG

Việc bùng phát của đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế thế giới với sự suy giảm nghiêm trọng diễn ra ở hầu hết các lĩnh vực, trong đó đặc biệt là lĩnh vực xây - sửa. Nhiều dự án xây dựng bị hủy/hoãn kế hoạch, điều đó ảnh hưởng không tốt đến các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng nói chung và vật liệu xây dựng nói riêng, nhất là đối với các doanh nghiệp có doanh thu chủ yếu đến từ xuất khẩu như Vicostone.

Với định hướng "Thích ứng nhanh, Chuyển đổi kịp thời", Vicostone đã chủ động nắm bắt tình hình thị trường để đưa ra các giải pháp kịp thời và linh hoạt, phù hợp với từng thời điểm và từng thị trường để ổn định sản xuất kinh doanh. Kết quả, doanh thu thuần năm 2020 của Công ty đạt 5.659,59 tỷ đồng, tăng 1,74% so với năm 2019 với tốc độ tăng CAGR là 18,3% trong giai đoạn 2014 - 2020.



Doanh thu từ hoạt động bán hàng của Vicostone (Tỷ VNĐ)

### I. THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

Một trong những thị trường trọng điểm của Vicostone là thị trường Mỹ. Theo dự báo gần đây nhất của Ủy ban Thị trường Mở Liên Bang (FOMC)<sup>17</sup>, tăng trưởng GDP của Mỹ dự kiến sẽ giảm 2,4% trong năm 2020, tỷ lệ thất nghiệp là 6,7%, và tỷ lệ lạm phát của Mỹ đạt dưới mục tiêu 2% của FED đề ra hồi đầu năm. Kinh tế tăng trưởng âm cũng với một loạt chỉ số kinh tế bất ổn do đại dịch COVID-19 đã kéo theo nhu cầu thị trường Mỹ với sản phẩm đá nhân tạo thạch anh tụt giảm – lần đầu tiên giảm trong 10 năm vừa qua. Tại Mỹ, theo số liệu ghi nhận của Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (US ITC), tổng số lượng m<sup>2</sup> đá thạch anh xuất khẩu

vào Mỹ trong cả năm 2020 đạt 12,5 triệu m<sup>2</sup> giảm 3,8% so với năm 2019.

Thị trường Canada cũng không khả quan hơn. Theo số liệu ghi nhận do Chính phủ Canada cung cấp, giá trị xuất khẩu đá thạch anh vào quốc gia này trong năm 2020 đạt 217 triệu USD, tăng 4,2% so với con số năm 2019.

Mặc dù tình hình thị trường đầy khó khăn, nhưng với sự chủ động của Công ty và hỗ trợ của Tập đoàn Phenikaa trong việc xây dựng hệ thống phân phối, bán hàng tại trên 50 quốc gia trên khắp 5 châu lục, với 9 trung tâm kinh doanh trực tiếp đá

VICOSTONE® tại Mỹ và Canada, cùng 10.000 đại lý/đối tác trên toàn cầu, doanh thu xuất khẩu của Vicostone vẫn được duy trì ở mức ổn định, thậm chí, vẫn tăng trưởng tốt tại một số thị trường trọng điểm. Tại Mỹ - một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nhất từ đại dịch COVID-19, với sự chủ động linh hoạt triển khai nhiều giải pháp và quyết sách kinh doanh, Vicostone đã duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh, đóng góp một phần quan trọng đưa Việt Nam trở thành một trong ba nước xuất khẩu chính sản phẩm đá thạch anh vào Mỹ. Tại Canada, doanh thu xuất khẩu của Công ty tăng hơn 20% so với năm 2019.

Khu vực châu Âu cũng đóng góp quan trọng cho doanh thu xuất khẩu của Vicostone với các thị trường chính như Bỉ, Anh, Ireland,

Nga. Năm 2020, doanh thu của Công ty đến từ các thị trường này tăng trưởng 3% so với năm 2019, một con số đáng khích lệ trong tình hình đại dịch COVID-19 đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng tới đời sống, kinh tế và xã hội châu Âu như hiện nay.

Một điểm sáng của Vicostone trong năm 2020 là doanh thu từ thị trường châu Á tăng 210%, tăng gấp 3 lần so với năm 2019, góp phần ổn định doanh thu của Công ty.

Kết quả này thể hiện sự đúng đắn và quyết liệt của Vicostone trong chiến lược và chiến thuật kinh doanh với bối cảnh đại dịch COVID-19, duy trì thị trường hiện có và tiếp tục mở rộng thị trường mới, phát triển thương hiệu của Vicostone trên phạm vi toàn cầu.



Ứng dụng sản phẩm đá thạch anh Vicostone Diamante - BQ8788

<sup>17</sup> <https://bnews.vn/fed-danh-gia-tich-cuc-hon-ve-kinh-te-my-trong-hai-nam-toi/181101.html>

## HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI CÁC THỊ TRƯỜNG (TIẾP)



Nhà máy Phenikaa Huế

### II. THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

Mặc dù thị trường nội địa đem lại tỷ trọng doanh thu chưa lớn, nhưng trong diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19, đây cũng được xem là một điểm sáng, góp phần giúp Vicostone duy trì và hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kinh doanh năm 2020. Để đạt được kết quả đó, Vicostone đã đẩy mạnh khai thác thị trường nội địa, với hình thức vừa là thị trường tiêu thụ sản phẩm, vừa tham gia sâu vào chuỗi cung ứng nguồn nguyên vật liệu đầu vào cho lĩnh vực sản xuất đá thạch anh. Cụ thể, năm 2020 ghi nhận hiệu quả ấn tượng trong chiến lược nội địa hóa và tham gia chuỗi cung ứng nguồn nguyên liệu Cristobalite của Vicostone nói riêng và Tập đoàn Phenikaa nói chung. Nhà máy Phenikaa Huế được chuyển giao từ Tập đoàn đã đáp ứng toàn bộ nhu cầu của Vicostone và Tập đoàn về nguyên liệu

Cristobalite chất lượng cao thay thế phần lớn quartz tự nhiên, tương đương 80% sản lượng của Nhà máy; 20% sản lượng còn lại được bán ra ngoài Tập đoàn tại thị trường trong nước và xuất khẩu, đóng góp một phần quan trọng trong doanh thu nội địa của Vicostone năm 2020. Đây là chiến lược đúng đắn và có tầm nhìn, đặc biệt trong bối cảnh COVID-19, giúp Vicostone hạn chế rủi ro phụ thuộc vào việc nhập khẩu nguyên vật liệu, rủi ro do biến động tỷ giá, tối ưu về giá thành, đảm bảo nguồn cung và chất lượng theo đúng tiêu chuẩn, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm, kiểm soát hiệu quả chi phí sản xuất và tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Bên cạnh đó, trong năm vừa qua tại thị trường nội địa, Công ty cũng tập trung phát



Ứng dụng sản phẩm đá thạch anh Vicostone Ventisca - BQ8330

triển mạng lưới phân phối bao gồm văn phòng đại diện, hệ thống trưng bày sản phẩm và hệ thống đại lý tại các khu vực nhằm thúc đẩy bán hàng và tương tác với giới chuyên môn trong ngành (kiến trúc sư, thiết kế nội thất) và người tiêu dùng. Tính đến hết 2020, ngoài các showroom tại Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang và TP. HCM, sản phẩm của Vicostone đã có mặt tại gần 1.000 đại lý trên toàn quốc.

Với sự cạnh tranh ngày càng lớn tại thị trường, Vicostone xác định, tiếp tục đầu tư vào nghiên cứu phát triển (R&D) để cải tiến chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tạo sự độc đáo, khác biệt cho sản phẩm là ưu tiên hàng đầu thay vì cạnh tranh về giá như các doanh nghiệp cùng ngành khác. Như vậy, chiến lược kinh doanh cùng những quyết sách phù hợp, linh hoạt đã giúp Vicostone từng bước khẳng định vị thế hàng đầu của mình trong lĩnh vực sản xuất đá thạch anh tại thị trường Việt Nam nói riêng và toàn cầu nói chung.

## HOẠT ĐỘNG TIẾP THỊ VÀ MARKETING

Năm 2020, Vicostone tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối, thúc đẩy bán hàng và nâng cao trải nghiệm của khách hàng tại các điểm “chạm” trong hành trình mua hàng (Các kênh quảng bá truyền thông, đại lý, showroom, website, social media...).

### I. THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

Sau gần 3 năm triển khai các chiến dịch marketing & truyền thông tích hợp (IMC) trong nước, Vicostone trở thành thương hiệu được nhận biết cao nhất trong ngành, lựa chọn hàng đầu của người tiêu dùng theo kết quả khảo sát của Công ty nghiên cứu thị trường hàng đầu tại Việt Nam. Năm 2020, song hành với việc tiếp tục phát triển thương hiệu, Vicostone tập trung nhiều hơn vào việc kiện toàn hệ thống bán hàng, bao gồm tái cấu trúc hệ thống phân phối, mở rộng kênh phân phối mới, xây dựng chính sách mới dành cho các Nhóm đối tác phân phối, tăng cường các chương trình hỗ trợ NPP, đại lý thúc đẩy bán hàng tại điểm bán và các hoạt động đa dạng cho người tiêu dùng.

#### 1. Hoạt động hướng tới đối tượng người tiêu dùng cuối

Năm 2020, hoạt động kinh doanh trong mảng bán lẻ của Vicostone tiếp tục tăng trưởng tốt nhờ các hoạt động IMC bài bản, tiếp tục hướng tới đối tượng người tiêu dùng. Trong đó tiêu biểu là chuỗi các chiến dịch kích cầu thúc đẩy mua hàng qua hình thức khuyến mại cho người dùng cuối: Chương trình “Hoa thạch anh”, Chương trình “Nhà là số 1”. Đồng thời, để duy trì mức độ nhận biết nhiều nhất trong ngành, Vicostone tiếp tục tổ chức hoạt động tạo sự gắn kết của khách hàng với thương hiệu qua cuộc thi “Chuyện bếp 7.0”. Các hoạt động đều được triển khai trên cả kênh offline tại điểm bán và online với đa dạng các hình thức quảng cáo digital cùng nội dung Fanpage hấp dẫn, đồng thời phát sóng TVC trên truyền hình quốc gia VTV (quảng cáo cùng các số phóng sự giới thiệu sản phẩm) để tăng thêm nhận diện với khách hàng vào các giai đoạn cao điểm.

#### Chiến dịch Hoa Thạch Anh

Thời gian: Từ ngày 6/3/2020 đến hết ngày 30/4/2020

Kết quả: Đạt doanh thu tăng **121%** so với doanh thu dự kiến đề ra



#### Chiến dịch Nhà là số 1

Kết quả: Đạt doanh thu tăng **105%** doanh thu so với cùng kỳ năm 2019

Thời gian: Từ ngày 6/11/2020 đến ngày 30/11/2020



#### Chuyện bếp 7.0

Kết quả: Trong thời gian diễn ra cuộc thi, tỷ lệ truy cập Fanpage Vicostone Vietnam tăng 40%, tỷ lệ tương tác trên Fanpage Vicostone Vietnam tăng 500%. Sau cuộc thi, có hàng trăm bài dự thi gần 1 triệu lượt tiếp cận và tương tác với cuộc thi trên các kênh truyền thông thông qua các chuỗi hoạt động quảng bá offline và online. Các chỉ số đo lường thương hiệu trên trang mạng xã hội tăng 125% so với thời điểm trước khi cuộc thi diễn ra, trong đó tăng 25% bình luận tích cực.



## HOẠT ĐỘNG TIẾP THỊ VÀ MARKETING (TIẾP)

Toàn cảnh 24h trên VTV9

Tài trợ 182 số phát sóng của chương trình, phát sóng 26 phóng sự với sự xuất hiện của sản phẩm đá thạch anh Vicostone mỗi tuần, tiếp cận hàng chục triệu người tiêu dùng tại thị trường khu vực phía Nam.



### 2. Hoạt động hướng tới đối tượng chuyên gia

Tiếp nối các hoạt động dành cho giới chuyên gia thông qua series phim kiến trúc đầu tiên tại Việt Nam "Sự cân bằng hoàn hảo", cuộc thi "Vicostone - Dấu ấn trong không gian nội thất" và các sự kiện dành riêng cho giới kiến trúc sư được thực hiện trong năm 2019, năm 2020 Vicostone tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kết nối cộng đồng các chuyên gia thông qua việc tổ chức Cuộc thi S.O.S 2020 (Soul of Stone) - là sân chơi chung cho cộng đồng những người làm nghề thiết kế và thành lập câu lạc bộ Vico Pro để thương hiệu VICOSTONE® cùng với các NPP, Đại lý của mình được tiếp cận gần hơn nữa với giới kiến trúc, các văn phòng tư vấn, thiết kế. Chương trình được kích hoạt từ tháng 10/2020 và đã thu hút đông đảo lực lượng kiến trúc sư từ khắp nơi trong cả nước đăng ký tham gia CLB.



Kết quả Cuộc thi thiết kế S.O.S 2020

- Liên kết cùng 07 nhóm truyền thông, diễn đàn sinh viên nội thất Việt Nam tuyên truyền, quảng bá về cuộc thi và nhận được phản ứng tích cực trong cộng đồng thiết kế, kiến trúc sư.
- Hơn 300.000 lượt tiếp cận và tương tác về cuộc thi trong hơn 1 tháng.
- Gần 100.000 lượt tiếp cận trên các trang owned media của Vicostone về cuộc thi.
- Cuộc thi tăng số lượng kiến trúc sư, nhà thiết kế nội thất trong mạng lưới kết nối của Vicostone (những người biết tới Vicostone thông qua các chương trình truyền thông do Vicostone tổ chức) lên 25%.

Với phương châm "Đặt khách hàng là trọng tâm", năm 2020, Vicostone tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động xây dựng thương hiệu tại thị trường trong nước, hoàn thiện và mở rộng mạng lưới phân phối rộng khắp trên toàn quốc và đẩy mạnh chương trình marketing tích hợp đa kênh bao gồm cả các hoạt động kích cầu người tiêu dùng, ưu đãi cho đại lý và kết nối với các chuyên gia, kiến trúc sư tại các thị trường thành phố lớn... Đây không chỉ là các chương trình giúp người tiêu dùng biết tới, mà còn dễ dàng tiếp cận và trải nghiệm các sản phẩm chất lượng quốc tế của thương hiệu Vicostone ngay tại Việt Nam, những sản phẩm vốn từ lâu đã chinh phục các thị trường khó tính nhất như Mỹ, châu Âu, Nhật Bản...



Tác phẩm thiết kế đạt giải nhất - Giải Chuyên môn cuộc thi SOS 2020 của kiến trúc sư Nguyễn Văn Tiến



## HOẠT ĐỘNG TIẾP THỊ VÀ MARKETING (TIẾP)



Gian hàng Vicostone tại triển lãm IMM Cologne (Đức) năm 2020

### II. THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, nhiều quốc gia trên thế giới triển khai hoạt động giãn cách xã hội để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người dân. Chủ động thích ứng với tình hình dịch bệnh, năm 2020 Vicostone tăng cường sử dụng các phương pháp tiếp cận trực tuyến online, tối đa trải nghiệm người dùng trên website, chuyển đổi số các hoạt động mua hàng, tiếp cận và tư vấn cho khách hàng để thích ứng với tình hình hiện nay, bên cạnh các sự kiện triển lãm truyền thống.

#### 1. Hoạt động tiếp cận các thị trường tiềm năng

Khẳng định uy tín và vị thế Top 3 nhà cung cấp đá thạch anh cao cấp toàn cầu, đầu năm 2020, Vicostone tham dự Triển lãm về nội thất và thiết kế nội thất hàng đầu thế giới IMM Cologne 2020 (Đức). Đây được coi là một trong ba triển lãm lớn nhất châu Âu của ngành nội thất, nơi hội tụ hàng loạt các sản phẩm ấn tượng trong ngành nội thất đến từ các công ty nổi tiếng trên khắp thế giới. Đồng thời, sự kiện cũng là nơi tạo ra những xu hướng về thiết kế và vật liệu mới trong tương lai. Tại đây, Vicostone lần đầu giới thiệu sản phẩm đá thạch anh Vicostone Ultrathin – sản phẩm đá thạch anh thương mại mỏng nhất thế giới – 5 mm, không chỉ ưu việt về cả đặc tính và công năng sử dụng, mà còn dẫn đầu xu thế hoàn toàn mới trong ngành công nghiệp sản xuất đá khi phạm vi ứng dụng của sản phẩm được mở rộng không dừng lại ở làm vật liệu bề mặt.

Về hoạt động quảng bá trực tuyến, Vicostone triển khai các hoạt động quảng cáo Digital hướng tới đối tượng chuyên gia tại thị trường châu Âu và xây dựng phiên bản ngôn ngữ Đức, Pháp, Brazil, Trung Quốc cho website để tăng khả năng tiếp cận thị trường. Năm nay, Vicostone cũng ra mắt phiên bản Visualizer mới với nhiều tính năng tiện dụng và thông minh giúp người dùng và giới chuyên gia trải nghiệm không gian gần với thực tế nhất, dễ dàng phối kết hợp đá thạch anh VICOSTONE® với các vật liệu khác trong không gian nội thất để tạo nên phong cách thiết kế riêng.

#### 2. Hoạt động tiếp cận các thị trường trọng điểm

Tại Mỹ - một trong các thị trường trọng điểm, Vicostone tiếp tục tham gia các triển lãm quốc tế uy tín thường niên như KBIS - triển lãm lớn nhất trong ngành vào tháng 1/2020. Tiếp theo đó, để thích ứng với tình hình COVID-19 ảnh hưởng rất rộng tại Mỹ, Vicostone USA đã tích cực khuyến khích sử dụng khẩu trang và thực hiện giãn cách đối với tất cả các điểm bán nhằm đảm bảo an toàn cho nhân viên và khách hàng. Đồng thời, Vicostone cũng tiến hành các hoạt động chuyển đổi số thích ứng với thời đại 4.0 và phù hợp với tình hình dịch bệnh như: Kho thư viện sản phẩm trên các kênh online của Vicostone cũng như hệ thống các đại lý để duy trì độ nhận biết và giúp khách trực tuyến dễ dàng lựa chọn Vicostone cho công trình của mình; tiếp tục tham gia các triển lãm diễn ra trên nền tảng số như Triển lãm quốc tế về đá và gạch men – Coverings vào tháng 4/2020, Hội thảo HD Expo tháng 5/2020.

Vào tháng 10/2020, tại Design Chicago 2020 - Hội thảo thiết kế dân dụng lớn nhất vùng Trung Tây Mỹ, Vicostone ra mắt trực tuyến sản phẩm mới Amarcord. Sản phẩm đã được lựa chọn và khuyến khích sử dụng bởi những nhà thiết kế nổi tiếng trong khuôn khổ chương trình “Designer’s Take” của sự kiện.

Tại Canada, Vicostone tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối bằng việc đưa kho hàng ở Calgary vào hoạt động – kho chính thức thứ 4 của Vicostone tại quốc gia này. Đồng thời, Vicostone Canada cũng chủ động thích ứng với tình hình COVID-19 bằng việc chuyển đổi số các trải nghiệm mua sắm của khách hàng thông qua việc tối ưu hóa website, tăng cường triển khai quảng cáo trên kênh digital, xây dựng “showroom thực tế ảo” trên website. Chức năng này giúp người dùng tham quan showroom/kho hàng, đo kích thước từng tấm đá trực tuyến qua website, giúp tiết kiệm thời gian mua sắm cũng như tạo trải nghiệm an toàn hơn cho khách hàng.



Ứng dụng sản phẩm đá Vicostone Amarcord - BQ9500

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020

### I. KHẢ NĂNG SINH LỜI, KHẢ NĂNG THANH TOÁN

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2016	2017	2018	2019	2020
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần	%	25,34%	25,85%	29,16%	29,71%	29,47%
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	21,05%	25,77%	24,85%	25,35%	25,24%
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản	%	24,38%	29,53%	29,94%	29,60%	27,55%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROAE)	%	55,28%	58,38%	43,83%	45,64%	39,10%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROAA)	%	22,09%	31,39%	27,36%	28,24%	24,55%
6	Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,77	2,69	2,63	2,62	2,76
7	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,59	2,33	2,27	2,37	2,45
8	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,74	1,26	1,08	1,35	1,44
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	10.813	13.461	6.548	8.114	8.251
10	Giá trị sổ sách	Đồng/CP	24.119	29.949	17.414	21.554	24.857

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

Năm 2020 được đánh giá là một năm thực sự khó khăn đối với nền kinh tế toàn thế giới, các doanh nghiệp và Công ty. So sánh giữa năm 2020 và 2019, các chỉ tiêu lợi nhuận kế toán trước thuế, lợi nhuận sau thuế của Công ty đều tăng trưởng nhẹ; tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần và tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần giảm nhẹ so với 2019.

- Số lượng hàng bán tăng dẫn đến doanh thu thuần tăng 96,83 tỷ đồng, tương ứng với 1,74%; từ đó, lợi nhuận gộp tăng 51,72 tỷ đồng;
- Doanh thu tài chính tăng 13,73 tỷ đồng nguyên nhân chủ yếu do lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 3,52 tỷ đồng; lãi chênh lệch tỷ giá tăng 9,74 tỷ đồng;
- Chi phí tài chính tăng 24,86 tỷ đồng do lỗ chênh lệch tỷ giá tăng 7,87 tỷ đồng; lãi tiền vay tăng 16,99 tỷ đồng;
- Chi phí bán hàng tăng 6,45 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do chi phí vật liệu dụng cụ cho bán hàng tăng 0,95 tỷ đồng, chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bằng tiền khác tăng 8,65 tỷ đồng cùng với sự tăng lên của doanh thu;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 9,09 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do chi phí đồ dùng văn phòng tăng 0,88 tỷ đồng, các khoản phí và lệ phí tăng 2,22 tỷ đồng, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 11,94 tỷ đồng, chi phí bằng tiền khác tăng 1,59 tỷ đồng;
- Từ những nguyên nhân trên, lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 15,29 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế tăng 18,31 tỷ đồng so với năm 2019;

- Năm 2020, đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty làm tốc độ tăng trưởng không được như kỳ vọng so với các năm trước. Tuy nhiên, các chỉ số ROAE, ROAA năm 2020 vẫn được duy trì ở mức cao, thể hiện hiệu quả sử dụng đồng vốn;
- Khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nợ ngắn hạn ở mức cao là 2,76 lần và 2,45 lần.

Các yếu tố ảnh hưởng đến chỉ tiêu: Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn như sau:

Đơn vị tính : tỷ VNĐ

Hạng mục	Chỉ số
<b>Tài sản ngắn hạn tăng</b>	444,21
Do:	
Vốn bằng tiền tăng	320,43
Hàng tồn kho tăng	101,22
Các khoản phải thu tăng	37,77
Thuế GTGT được khấu trừ, thuế và các khoản phải thu NN giảm	14,99
Tài sản ngắn hạn khác giảm	0,22
<b>Nợ ngắn hạn tăng</b>	115,76
Do:	
Phải trả cho người bán và người mua ứng tiền trước giảm	34,11
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng	42,62
Phải trả người lao động giảm	5,93
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng	115,67
Các khoản phải trả khác giảm	2,50

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh năm 2020 là 1,44 lần, cao hơn so với năm 2019 do (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) tăng 342,99 tỷ đồng và Nợ ngắn hạn tăng 115,76 tỷ đồng. Các hệ số về khả năng thanh toán hiện hành, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh đều được duy trì ở mức cao giúp cho Công ty chủ động về tình hình tài chính, đảm bảo khả năng thanh toán.
- Giá trị sổ sách năm 2020 tăng so với năm 2019 với giá trị tuyệt đối là: 409,14 tỷ đồng.

Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu năm 2020 tăng **3.302,81** đồng so với năm 2019, nguyên nhân chủ yếu do biến động làm tăng vốn chủ sở hữu:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020: **1.428,42** tỷ đồng
- Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do trả cổ tức: **(630,40)** tỷ đồng
- Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do trích quỹ khen thưởng phúc lợi: **(95,55)** tỷ đồng
- Mua cổ phiếu Quý: **(293,33)** tỷ đồng

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

### II. GIÁ TRỊ SỐ SÁCH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số cuối năm (31/12/2016)	Số cuối năm (31/12/2017)	Số cuối năm (31/12/2018)	Số cuối năm (31/12/2019)	Số cuối năm (31/12/2020)	Tăng/Giảm 2020 so với 2019 (+/-)	
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>							
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>2.729.081.767.293</b>	<b>3.291.343.374.668</b>		<b>3.794.495.007.360</b>	<b>4.456.305.278.663</b>	<b>4.900.512.297.699</b>	<b>444.207.019.036</b>
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	433.971.607.316	656.279.062.859		427.351.751.020	469.919.515.100	790.349.857.796	320.430.342.696
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	30.000.000.000		-	-	-	-
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn	699.403.325.617	951.290.523.619		1.249.984.440.619	1.915.443.533.555	1.953.209.393.596	37.765.860.041
1.4	Hàng tồn kho	1.458.170.374.347	1.513.931.435.283		1.986.792.777.928	1.913.745.246.413	2.014.961.208.129	101.215.961.716
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	137.536.460.013	139.842.352.907		130.366.037.793	157.196.983.595	141.991.838.178	(15.205.145.417)
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>608.848.996.604</b>	<b>518.411.252.031</b>		<b>609.832.297.541</b>	<b>1.127.451.451.166</b>	<b>1.154.822.046.234</b>	<b>27.370.595.068</b>
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	30.000.000	30.000.000		30.000.000	30.000.000	30.000.000	-
2.2	Tài sản cố định	548.377.023.352	483.762.757.473		548.662.662.740	1.058.231.180.457	1.018.159.912.711	(40.071.267.746)
2.3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	4.674.389.078	20.669.627.555		40.498.242.919	47.698.857.585	118.194.912.231	70.496.054.646
2.4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	38.248.003.359	-		-	-	-	-
2.5	Tài sản dài hạn khác	17.519.580.815	13.948.867.003		20.641.391.882	21.491.413.124	18.437.221.292	(3.054.191.832)
2.6	Lợi thế thương mại	-	-		-	-	-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>3.337.930.763.897</b>	<b>3.809.754.626.699</b>		<b>4.404.327.304.901</b>	<b>5.583.756.729.829</b>	<b>6.055.334.343.933</b>	<b>471.577.614.104</b>
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>							
<b>1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.890.794.978.521</b>	<b>1.413.864.163.277</b>		<b>1.673.774.768.632</b>	<b>2.135.070.735.316</b>	<b>2.197.513.273.144</b>	<b>62.442.537.828</b>
1.1	Nợ ngắn hạn	1.714.188.084.146	1.413.416.219.225		1.673.444.027.380	1.882.161.864.194	1.997.920.622.226	115.758.758.032
1.2	Nợ dài hạn	176.606.894.375	447.944.052		330.741.252	252.908.871.122	199.592.650.918	(53.316.220.204)
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.447.135.785.376</b>	<b>2.395.890.463.422</b>		<b>2.730.552.536.269</b>	<b>3.448.685.994.513</b>	<b>3.857.821.070.789</b>	<b>409.135.076.276</b>
2.1	Vốn chủ sở hữu	1.447.135.785.376	2.395.890.463.422		2.730.552.536.269	3.448.685.994.513	3.857.821.070.789	409.135.076.276
2.2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-		-	-	-	-
<b>C</b>	<b>LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT</b>							
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>3.337.930.763.897</b>	<b>3.809.754.626.699</b>		<b>4.404.327.304.901</b>	<b>5.583.756.729.829</b>	<b>6.055.334.343.933</b>	<b>471.577.614.104</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

Tổng tài sản năm 2020 tăng so với năm 2019: **471,58** tỷ đồng, bao gồm:

Tài sản ngắn hạn tăng: **444,21** tỷ đồng; Tài sản dài hạn tăng: **27,37** tỷ đồng.

• Tài sản ngắn hạn tăng, lý do:

- Tiền và các khoản tương đương tiền tăng: **320,43** tỷ đồng.

- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng **37,77** tỷ đồng cụ thể:

Đơn vị tính: VNĐ

Hạng mục	Đầu năm	Cuối năm	Cuối năm - đầu năm
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.890.709.549.117	1.921.424.011.443	30.714.462.326
Trả trước cho người bán ngắn hạn	21.282.711.304	29.685.255.365	8.402.544.061
Phải thu về cho vay ngắn hạn	50.129.329	50.129.329	-
Các khoản phải thu khác	4.306.452.577	2.955.306.231	(1.351.146.346)
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(905.308.772)	(905.308.772)	-
<b>TỔNG</b>	<b>1.915.443.533.555</b>	<b>1.953.209.393.596</b>	<b>37.765.860.041</b>

Phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 30,71 tỷ đồng từ 1.890,71 tỷ đồng đầu năm lên 1.921,42 tỷ đồng vào cuối năm. Các khách hàng được trả chậm đều là khách hàng truyền thống, có năng lực tài chính tốt, có lịch sử luôn thanh toán đúng hạn.

Trả trước cho người bán ngắn hạn tăng 8,40 tỷ đồng từ 21,28 tỷ đồng đầu năm lên 29,69 tỷ đồng vào cuối năm.

Các khoản phải thu khác giảm 1,35 tỷ đồng do Phải thu khác của người lao động giảm 1,29 tỷ đồng; tạm ứng cho CBCNV giảm 0,06 tỷ đồng.

- Hàng tồn kho tăng **101,22** tỷ đồng bao gồm:

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

Hạng mục	Số tiền
Hàng mua đang trên đường tăng	6,04
Nguyên liệu, vật liệu giảm	38,09
Công cụ, dụng cụ tăng	23,66
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang giảm	12,13
Thành phẩm, hàng hóa	121,73

Công cụ dụng cụ tăng: **23,66** tỷ đồng để đáp ứng các kế hoạch sản xuất, dự phòng sửa chữa thiết bị của Công ty.

Tồn kho của thành phẩm, hàng hóa tăng **121,73** tỷ đồng do tốc độ tăng của doanh thu bán hàng năm 2020 bị ảnh hưởng từ đại dịch COVID-19, bên cạnh đó Công ty vẫn duy trì lượng hàng tồn kho để đáp ứng nhu cầu giao hàng nhanh của thị trường.

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

- Tài sản ngắn hạn khác giảm **15,21** tỷ đồng do:

Hạng mục	Số tiền
Chi phí trả trước ngắn hạn giảm	0,22
Thuế GTGT được khấu trừ giảm	15,00

• Tài sản dài hạn tăng **27,37** tỷ đồng do:

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

Hạng mục	Số tiền
- Tài sản cố định giảm 40,07 do:	
Giảm do trích khấu hao trong năm	119,18
Tăng do mua mới, XDCB hoàn thành trong kỳ	79,11
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tăng 70,50 do:	
Các dự án xây dựng cơ bản giảm	14,78
Mua sắm tăng	85,27
- Tài sản dài hạn khác giảm 3,05 do:	
Chi phí trả trước dài hạn giảm	5,64

Nguồn vốn bù đắp cho số tài sản tăng lên do:

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

• Nợ phải trả tăng **62,44** tỷ đồng, trong đó:

Hạng mục	Số tiền
Phải trả người bán ngắn hạn và Người mua trả tiền trước ngắn hạn giảm	34,11
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn giảm	53,20
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng	115,67
Thuế và các khoản phải trả nhà nước tăng	42,62
Cổ tức phải trả tăng	6,02
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn, dài hạn còn lại giảm	14,57

• Vốn chủ sở hữu tăng **409,14** tỷ đồng, trong đó:

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

Hạng mục	Số tiền
Lợi nhuận từ kết quả hoạt động SXKD năm 2020	1.428,42
Mua cổ phiếu quỹ	(293,33)
Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do trả cổ tức	(630,40)
Giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do trích quỹ khen thưởng phúc lợi	(95,55)

Như vậy Tài sản tăng do cả Tài sản ngắn hạn và Tài sản dài hạn tăng.

Nguồn bù đắp cho phần tài sản tăng thêm là do Nợ phải trả và Vốn chủ sở hữu tăng.

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

### III. CHI PHÍ BÁN HÀNG, CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>3.211.489.780.383</b>	<b>4.352.524.092.876</b>	<b>4.521.596.112.810</b>	<b>5.562.762.994.808</b>	<b>5.659.594.518.666</b>
<b>Tổng chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp</b>					
Chi phí nhân viên	26.918.224.498	27.380.348.589	25.513.576.940	40.363.160.819	29.816.345.766
Tỷ lệ %	0,84%	0,63%	0,56%	0,73%	0,53%
Chi phí vật liệu, CCDC	9.358.263.710	13.321.939.880	18.734.670.015	25.300.690.295	27.132.541.917
Tỷ lệ %	0,29%	0,31%	0,41%	0,45%	0,48%
Chi phí khấu hao	8.188.359.761	8.494.440.007	8.744.006.369	9.786.432.991	9.725.293.970
Tỷ lệ %	0,25%	0,20%	0,19%	0,18%	0,17%
Chi phí bảo hành	-	-	-	-	-
Tỷ lệ %	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%	0,00%
Thuế, phí, lệ phí	344.118.401	362.583.440	357.541.897	1.044.489.700	3261.974.771
Tỷ lệ %	0,01%	0,01%	0,01%	0,02%	0,06%
Chi phí dự phòng, thương hiệu, lợi thế thương mại	163,670,575	280,673,174	58,320,012	127,361,667	51,523,817
Tỷ lệ %	0,01%	0,01%	0,00%	0,00%	0,00%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	72.610.662.579	81.005.720.128	80.062.121.096	119.633.436.185	135.653.834.152
Tỷ lệ %	2,26%	1,86%	1,77%	2,15%	2,40%
Chi phí bằng tiền khác	18.652.619.067	17.002.160.943	12.551.895.623	20.201.037.280	26.354.122.744
Tỷ lệ %	0,58%	0,39%	0,28%	0,36%	0,47%
<b>Cộng chi phí bán hàng, chi phí QLDN</b>	<b>136.235.918.591</b>	<b>147.847.866.161</b>	<b>146.022.131.952</b>	<b>216.456.608.938</b>	<b>231.995.637.137</b>
<b>Tỷ lệ %</b>	<b>4,24%</b>	<b>3,40%</b>	<b>3,23%</b>	<b>3,89%</b>	<b>4,10%</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty năm 2020 tăng hơn so với năm trước, cụ thể: Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020 tăng 15,54 tỷ đồng so với năm 2019; tỷ lệ trên Doanh thu thuần tương ứng tăng từ 3,89% lên 4,10%.

Chi tiết việc tăng giảm như sau:

- Chi phí nhân viên giảm 10,55 tỷ đồng tương ứng với 26,13%; tỷ lệ trên Doanh thu thuần giảm từ 0,73% xuống 0,53%;
- Chi phí vật liệu, công cụ dụng cụ tăng 1,83 tỷ đồng tương ứng với 7,24%. Tỷ lệ trên Doanh thu thuần tăng từ 0,45% lên 0,48%, do trong năm, số lượng hàng bán tăng lên nên chi phí vật liệu bán hàng cũng tăng tương ứng. Ngoài ra, trong năm, hoạt động bán hàng trong nước cũng được đẩy mạnh hơn nên các chi phí này cũng tăng lên so với năm 2019;

- Chi phí khấu hao tài sản cố định giảm 0,06 tỷ đồng tương ứng với -0,62%. Tỷ lệ trên Doanh thu thuần giảm từ 0,18% xuống 0,17%;
- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 16,02 tỷ đồng tương ứng với 13,39%; tỷ lệ trên Doanh thu thuần tăng từ 2,15% lên 2,40%;
- Chi phí bằng tiền khác tăng 6,15 tỷ đồng tương ứng với 30,46%; tỷ lệ trên Doanh thu thuần tăng từ 0,36% lên 0,47%.

## IV. NỢ PHẢI TRẢ

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Nợ cuối năm 2016	Nợ cuối năm 2017	Nợ cuối năm 2018	Nợ cuối năm 2019	Nợ cuối năm 2020	Tăng/giảm 2020 so 2019
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.083.352.550.815	955.024.601.355	1.150.561.555.555	1.417.553.641.838	1.533.227.187.070	115.673.545.232
Nợ ngắn hạn khác	630.835.533.331	458.391.617.870	522.882.471.825	464.608.222.356	464.693.435.156	85.212.800
Nợ dài hạn	176.606.894.375	447.944.052	330.741.252	252.908.871.122	199.592.650.918	(53.316.220.204)
<b>TỔNG NỢ</b>	<b>1.890.794.978.521</b>	<b>1.413.864.163.277</b>	<b>1.673.774.768.632</b>	<b>2.135.070.735.316</b>	<b>2.197.513.273.144</b>	<b>62.442.537.828</b>

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

### Biến động nợ phải trả cụ thể như sau

Hạng mục	Số tiền	Đơn vị
<b>Vay và nợ ngắn hạn tăng:</b>	<b>115.673.545.232</b>	<b>đồng</b>
Vay ngắn hạn tăng	115.673.545.232	đồng
<b>Nợ ngắn hạn khác tăng:</b>	<b>85.212.800</b>	<b>đồng</b>
Phải trả người bán ngắn hạn giảm	38.297.568.264	đồng
Người mua trả tiền trước tăng	4.186.348.666	đồng
Thuế và các khoản nộp Nhà nước tăng	42.623.726.872	đồng (*)
Phải trả người lao động giảm	5.925.008.372	đồng

Hạng mục	Số tiền	Đơn vị
Phải trả ngắn hạn khác giảm	3.618.501.165	đồng
Quỹ khen thưởng, phúc lợi tăng	1.116.215.063	đồng

(\*) Biến động này chủ yếu ở thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Cuối năm 2019, Công ty còn thuế TNDN phải nộp là 29,79 tỷ đồng; cuối năm 2020, Công ty còn số thuế TNDN phải nộp là 73,75 tỷ đồng.

Hạng mục	Số tiền	Đơn vị
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>53.316.220.204</b>	<b>đồng</b>
Vay và nợ dài hạn giảm	53.199.017.404	đồng
Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ giảm	117.202.800	đồng

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

### V. HÀNG TỒN KHO

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>2.220.055.820.303</b>	<b>3.085.309.497.515</b>	<b>3.025.953.450.218</b>	<b>3.650.651.586.771</b>	<b>3.695.766.493.820</b>
Hàng mua đang đi đường	26.704.251.421	56.557.798.286	54.474.340.275	43.013.849.103	49.053.962.104
Nguyên nhiên vật liệu	110.092.084.679	105.223.708.093	124.253.280.221	192.756.347.566	154.669.799.424
Công cụ dụng cụ	27.377.003.498	43.829.087.955	74.626.818.042	74.079.740.327	97.742.007.186
Bán thành phẩm	318.277.186.910	32.146.742.719	14.482.115.768	28.960.892.798	16.827.197.992
<i>Trong đó: Chi phí xây dựng nhà ở</i>	275.356.571.531	-	-	-	-
Thành phẩm	996.355.217.321	1.287.309.735.495	1.723.738.302.000	1.579.716.494.997	1.701.450.319.801
Hàng gửi bán					
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(20.635.369.482)	(11.135.637.265)	(4.782.078.378)	(4.782.078.378)	(4.782.078.378)
<b>Cộng hàng tồn kho</b>	<b>1.458.170.374.347</b>	<b>1.513.931.435.283</b>	<b>1.986.792.777.928</b>	<b>1.913.745.246.413</b>	<b>2.014.961.208.129</b>

Hàng tồn kho cuối năm 2020 tăng 101,22 tỷ đồng so với cuối năm 2019, trong đó thành phẩm và hàng hóa tăng 121,73 tỷ đồng, do trong năm doanh thu tăng trưởng, nhưng tốc độ tăng trưởng chậm hơn các năm trước do ảnh hưởng của dịch bệnh, Công ty vẫn duy trì lượng thành phẩm và hàng hóa để đáp ứng yêu cầu giao hàng nhanh của thị trường. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục có kế hoạch để giải phóng lượng hàng tồn kho cũ và duy trì số ngày hàng tồn kho theo đúng chính sách của Công ty.

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

### VI. HỆ SỐ QUAY VÒNG HÀNG TỒN KHO

#### Hàng tồn kho

Đơn vị tính: Lần

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Hệ số quay vòng hàng tồn kho	1,72	2,08	1,73	1,87	1,88

Hệ số quay vòng hàng tồn kho năm 2020 của Công ty tăng nhẹ so với năm 2019, do chính sách duy trì lượng hàng tồn kho để đáp ứng yêu cầu giao hàng nhanh, như đã trình bày ở trên.

### VII. NHỮNG THAY ĐỔI VỀ VỐN CỔ ĐÔNG

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018 (*)	Năm 2019	Năm 2020 (*)
Vốn góp của cổ đông	600	800	1.568	1.600	1.552

(\*) Công ty nắm giữ số lượng cổ phiếu quỹ vào cuối năm 2018 là 3.200.000 cổ phiếu, năm 2020 là 4.800.000 cổ phiếu.

Tổng số cổ phần theo từng loại: Tính đến ngày 31/12/2020, số cổ phiếu lưu hành trên thị trường là 155.200.000 cổ phiếu, cổ phiếu quỹ là 4.800.000 cổ phiếu.

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

### VIII. PHÂN TÍCH CÁC CHỈ TIÊU TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

#### 1. Báo cáo kết quả kinh doanh qua các năm

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	NĂM 2016	NĂM 2017	NĂM 2018	NĂM 2019	NĂM 2020
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.211.964.848.407	4.352.524.092.876	4.522.435.184.761	5.568.613.461.812	5.674.600.425.338
Các khoản giảm trừ	475.068.024	-	839.071.951	5.850.467.004	15.005.906.672
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.211.489.780.383	4.352.524.092.876	4.521.596.112.810	5.562.762.994.808	5.659.594.518.666
Giá vốn hàng bán	2.220.055.820.303	3.085.309.497.515	3.025.953.450.218	3.650.651.586.771	3.695.766.493.820
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>991.433.960.080</b>	<b>1.267.214.595.361</b>	<b>1.495.642.662.592</b>	<b>1.912.111.408.037</b>	<b>1.963.828.024.846</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	25.934.115.295	54.377.404.040	41.397.309.947	26.341.074.370	40.073.177.690
Chi phí tài chính	70.953.282.040	48.814.490.753	69.868.203.492	68.019.078.673	92.877.592.099
Trong đó: chi phí lãi vay	50.242.971.449	40.596.080.433	32.204.626.279	59.995.756.140	76.985.258.575
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	3.854.482.424	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	76.843.762.966	95.648.232.925	99.926.387.202	154.062.211.849	160.513.261.846
Chi phí quản lý doanh nghiệp	59.392.155.625	52.199.633.236	46.095.744.750	62.394.397.089	71.482.375.291
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>814.033.357.168</b>	<b>1.124.929.642.487</b>	<b>1.321.149.637.095</b>	<b>1.653.976.794.796</b>	<b>1.679.027.973.300</b>
Thu nhập khác	869.766.648	1.178.903.601	1.509.915.834	1.447.542.683	1.552.175.940
Chi phí khác	1.140.985.779	1.096.988.069	4.148.980.489	2.761.669.460	12.625.030.979
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>(271.219.131)</b>	<b>81.915.532</b>	<b>(2.639.064.655)</b>	<b>(1.314.126.777)</b>	<b>(11.072.855.039)</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>813.762.138.037</b>	<b>1.125.011.558.019</b>	<b>1.318.510.572.440</b>	<b>1.652.662.668.019</b>	<b>1.667.955.118.261</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	139.608.246.117	3.233.701.436	194.966.717.351	242.548.054.943	242.123.826.716
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(1.827.825.932)	-	-	-	(2.588.472.166)
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>675.981.717.852</b>	<b>1.121.777.856.583</b>	<b>1.123.543.855.089</b>	<b>1.410.114.613.076</b>	<b>1.428.419.763.711</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ</b>	<b>675.981.717.852</b>	<b>1.121.777.856.583</b>	<b>1.123.543.855.089</b>	<b>1.410.114.613.076</b>	<b>1.428.419.763.711</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	10.813	13.461	6.548	8.114	8.251

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)



## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

### 2. Dữ liệu tài chính khác

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	NĂM 2016	NĂM 2017	NĂM 2018	NĂM 2019	NĂM 2020
1. Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN (1)	675.981.717.852	1.121.777.856.583	1.123.543.855.089	1.410.114.613.076	1.428.419.763.711
2. Chi phí thuế TNDN hiện hành và hoãn lại (2)	137.780.420.185	3.233.701.436	194.966.717.351	242.548.054.943	239.535.354.550
3. Khấu hao và hao mòn tài sản cố định (3)	67.588.776.716	69.627.210.979	73.428.586.478	103.979.030.170	119.184.581.565
4. Chi phí tài chính	70.953.282.040	48.814.490.753	69.868.203.492	68.019.078.673	92.877.592.099
Trong đó:					
Chi phí lãi vay (4)	50.242.971.449	40.596.080.433	32.204.626.279	59.995.756.140	76.985.258.575
Lỗi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện và chưa thực hiện (5)	20.710.310.591	8.156.543.240	37.663.577.213	8.023.322.533	15.892.333.524
Lỗi do thanh lý các khoản đầu tư (6)					
Chi phí tài chính khác (7)		61.867.080	-	-	-
5. Doanh thu tài chính	25.934.115.295	54.377.404.040	41.397.309.947	26.341.074.370	40.073.177.690
Trong đó:					
Lãi tiền gửi, tiền cho vay (8)	5.365.302.094	12.271.399.748	10.705.402.612	2.124.441.929	5.642.720.046
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện và chưa thực hiện (9)	17.297.046.372	22.050.257.892	30.691.907.335	24.016.357.892	33.753.761.597
Lãi thanh lý các khoản đầu tư (10)		20.055.746.400	-	-	994.500
Doanh thu hoạt động tài chính khác (11)				200.274.549	675.701.547
6. EBITDA điều chỉnh (9)=(1)+(2)+(3)+(4)+(5)+(6)+(7)-(8)-(9)-(10)-(11)	929.641.848.327	1.189.075.855.711	1.420.410.052.463	1.798.319.702.492	1.839.944.114.235
7. EBITDA Margin (%)	28,95%	27,32%	31,41%	32,33%	32,51%

EBITDA phản ánh thu nhập trước thuế, trả lãi và khấu hao, là một chỉ tiêu đánh giá tỷ suất sinh lợi của doanh nghiệp, bằng thu nhập trừ các chi phí, nhưng chưa trừ tiền trả lãi, thuế và khấu hao.

Chỉ tiêu EBITDA điều chỉnh như một thước đo hiệu suất bổ sung vì nó giúp quá trình so sánh hiệu suất hoạt động giữa các giai đoạn và giữa các công ty trở nên dễ dàng hơn bằng cách chỉ ra những chênh lệch gây ra bởi sự thay đổi kết cấu vốn (ảnh hưởng chi phí lãi vay), sự thay đổi tỷ giá hối đoái (ảnh hưởng tới chi phí tài chính, doanh thu tài chính), sự khác nhau của thuế suất thuế TNDN (tác động tới các giai đoạn và các công ty có sự khác biệt về thuế suất), sự khác nhau về giá trị của tài sản cố định (ảnh hưởng đến chi phí khấu hao), EBITDA đã điều chỉnh không bao gồm khoản lãi, lỗ do thanh lý các khoản đầu tư vì công ty tin rằng nó giúp so sánh tốt hơn hiệu suất kinh doanh của hoạt động chính qua các giai đoạn.

EBITDA đã điều chỉnh thường được sử dụng bởi các nhà phân tích chứng khoán, người cho vay và một số đối tượng khác trong quá trình đánh giá về công ty. EBITDA đã điều chỉnh không được sử dụng để thay thế cho các thước đo như: Lợi nhuận sau thuế TNDN, lưu lượng tiền mặt từ quá trình hoạt động, khả năng sinh lời, khả năng thanh toán hay bất cứ thước đo hiệu suất nào, vì nó có những hạn chế giống như các công cụ phân tích, và không nên xét tới chúng một cách riêng biệt hay là sự thay thế cho quá trình phân tích kết quả.

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

### IX. SO SÁNH HIỆU QUẢ CỦA CÁC GIAI ĐOẠN

Bảng dưới đây thể hiện kết quả hoạt động theo tỷ lệ phần trăm theo doanh thu trong các giai đoạn:

Với mục tiêu tăng hiệu quả và tối ưu hóa lợi nhuận, tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần của Công ty các năm đều đạt ở mức cao: trên 25%. Đặc biệt, trong ba năm gần nhất, chỉ số này của Công ty đạt trên 29%.

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

Chỉ tiêu	NĂM 2016		NĂM 2017		NĂM 2018		NĂM 2019		NĂM 2020	
	Số tiền	Tỷ lệ trên doanh thu thuần	Số tiền	Tỷ lệ trên doanh thu thuần	Số tiền	Tỷ lệ trên doanh thu thuần	Số tiền	Tỷ lệ trên doanh thu thuần	Số tiền	Tỷ lệ trên doanh thu thuần
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.211,96		4.352,52		4.522,44		5.568,61		5.674,60	
Các khoản giảm trừ	0,48		-		0,84		5,85		15,01	
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.211,49		4.352,52		4.521,60		5.562,76		5.659,59	
Giá vốn hàng bán	2.220,06		3.085,31		3.025,95		3.650,65		3.695,77	
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>991,43</b>	<b>30,87%</b>	<b>1.267,21</b>	<b>29,11%</b>	<b>1.495,64</b>	<b>33,08%</b>	<b>1.912,11</b>	<b>34,37%</b>	<b>1.963,83</b>	<b>34,70%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	25,93	0,81%	54,38	1,25%	41,40	0,92%	26,34	0,47%	40,07	0,71%
Chi phí tài chính	70,95	2,21%	48,81	1,12%	69,87	1,55%	68,02	1,22%	92,88	1,64%
Trong đó: chi phí lãi vay	50,24	1,56%	40,60	0,93%	32,20	0,71%	60,00	1,08%	76,99	1,36%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	3,85	0,12%	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%
Chi phí bán hàng	76,84	2,39%	95,65	2,20%	99,93	2,21%	154,06	2,77%	160,51	2,84%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	59,39	1,85%	52,20	1,20%	46,10	1,02%	62,39	1,12%	71,48	1,26%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>814,03</b>	<b>25,35%</b>	<b>1.124,93</b>	<b>25,85%</b>	<b>1.321,15</b>	<b>29,22%</b>	<b>1.653,98</b>	<b>29,73%</b>	<b>1.679,03</b>	<b>29,67%</b>
Thu nhập khác	0,87	0,03%	1,18	0,03%	1,51	0,03%	1,45	0,03%	1,55	0,03%
Chi phí khác	1,14	0,04%	1,10	0,03%	4,15	0,09%	2,76	0,05%	12,63	0,22%
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>(0,27)</b>	<b>-0,01%</b>	<b>0,08</b>	<b>0,00%</b>	<b>(2,64)</b>	<b>-0,06%</b>	<b>(1,31)</b>	<b>-0,02%</b>	<b>(11,07)</b>	<b>-0,20%</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>813,76</b>	<b>25,34%</b>	<b>1.125,01</b>	<b>25,85%</b>	<b>1.318,51</b>	<b>29,16%</b>	<b>1.652,66</b>	<b>29,71%</b>	<b>1.667,96</b>	<b>29,47%</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	139,61	4,35%	3,23	0,07%	194,97	4,31%	242,55	4,36%	242,12	4,28%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(1,83)	-0,06%	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%	(2,59)	-0,05%
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>675,98</b>	<b>21,05%</b>	<b>1.121,78</b>	<b>25,77%</b>	<b>1.123,54</b>	<b>24,85%</b>	<b>1.410,11</b>	<b>25,35%</b>	<b>1.428,42</b>	<b>25,24%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số</b>	<b>-</b>	<b>0,00%</b>	<b>-</b>	<b>0,00%</b>	<b>-</b>	<b>0,00%</b>	<b>-</b>	<b>0,00%</b>	<b>-</b>	<b>0,00%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ</b>	<b>675,98</b>	<b>21,05%</b>	<b>1.121,78</b>	<b>25,77%</b>	<b>1.123,54</b>	<b>24,85%</b>	<b>1.410,11</b>	<b>25,35%</b>	<b>1.428,42</b>	<b>25,24%</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	10,813		13,461		6,548		8,114		8,251	

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán)

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

### X. RỦI RO VỀ BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI VÀ LÃI SUẤT

Với đặc thù hoạt động là mua bán gần như hoàn toàn với thị trường nước ngoài và có vay vốn ngân hàng, nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng từ tỷ giá hối đoái giữa USD, EUR, CAD với Việt Nam Đồng và từ lãi suất cho vay của ngân hàng.

#### 1. Rủi ro về biến động tỷ giá hối đoái

Để hạn chế ảnh hưởng của rủi ro về tỷ giá hối đoái, Công ty đã tính toán kỹ lưỡng về thời gian thực hiện cũng như thời hạn thanh toán của các hợp đồng mua bán; cũng như tận dụng công cụ tài chính phái sinh.

Công ty có số dư các khoản tiền và công nợ có gốc ngoại tệ tại ngày 31/12/2020 như sau:

Khoản mục ngoại tệ	USD	EUR	CAD
Tài khoản tiền	6.621.413	590.085	1.258
Tài khoản phải thu	28.074.783	16.459	9.698.069
Tài khoản phải trả	(7.286.817)	(296.378)	-
Tài khoản vay	(48.096.894)	-	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>(20.687.514)</b>	<b>310.166</b>	<b>9.699.327</b>

Với số dư các khoản mục tiền, phải thu, phải trả, vay tại ngày 31/12/2020 như trên và với giả định là tỷ giá USD tăng/ giảm 1%; tỷ giá EUR, CAD tăng/giảm 5% thì mức độ ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế của Công ty như sau:

Tăng(+)/giảm (-) tỷ giá USD	Tăng(+)/giảm(-) tỷ giá EUR	Tăng(+)/giảm(-) tỷ giá CAD	Ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế (*)
1%	5%	5%	4.213.566.872
-1%	-5%	-5%	(4.213.566.872)

(\*) Ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế là tích số của mức độ biến động này với số dư các khoản công nợ có gốc ngoại tệ của Công ty tại ngày kết thúc kỳ tài chính.

Ảnh hưởng của biến động tỷ giá hối đoái đến kết quả kinh doanh của Công ty là không cao.

#### 2. Rủi ro về lãi suất

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Tại ngày 31/12/2020 Công ty có số dư các khoản vay có lãi suất thả nổi bằng đô la Mỹ như sau:

	USD	Quy ra VNĐ (đồng)
Vay bằng đô la Mỹ ngắn hạn	38.245.299	886.769.833.250
Vay bằng VNĐ ngắn hạn, vay dài hạn đến hạn trả		53.199.017.404
Vay bằng VNĐ dài hạn		199.496.315.266

Lãi suất của các khoản vay ngắn hạn bằng đô la Mỹ trong năm 2020 của Công ty từ 1,90%/năm đến 3,20%/năm, Với số dư khoản vay có lãi suất thả nổi bằng đô la Mỹ tại ngày 31/12/2020 và với giả định lãi suất cho vay của ngân hàng biến động 1,3% thì mức độ ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế của Công ty như sau:

	Vay ngắn hạn	Ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế (**)
USD	130	(11.528.007.832)
USD	-130	11.528.007.832

(\*\*) Ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế của Công ty là tích số của mức tăng/giảm điểm cơ bản của lãi suất nêu trên và số dư các khoản vay với lãi suất thả nổi tương ứng của Công ty tại ngày kết thúc kỳ báo cáo.

Ảnh hưởng của biến động lãi suất đến kết quả kinh doanh của Công ty là không cao.



## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

### XI. KHẢ NĂNG THANH TOÁN VÀ NGUỒN VỐN

Nguồn thu chủ yếu trong năm 2020 của công ty đến từ: tiền thu từ hoạt động bán hàng hóa, thành phẩm; tiền thu từ thuế giá trị gia tăng được hoàn và tiền vay ngắn hạn nhận được từ các tổ chức tín dụng.

Các yêu cầu vốn chủ yếu năm 2020 của Công ty nhằm tài trợ cho các nhu cầu vốn lưu động, đáp ứng yêu cầu thanh toán nợ vay, nợ phải trả nhà cung cấp và trả cổ tức cho cổ đông. Các yêu cầu về vốn lưu động của công ty bị tác động bởi một số yếu tố, trong đó chủ yếu là nhu cầu về nguyên vật liệu đầu vào, máy móc thiết bị cho sản xuất, dịch vụ vận chuyển, hàng hóa và các yếu tố đầu vào khác.

Chiến lược hàng tồn kho của Công ty là nhằm duy trì mức độ tồn kho đầy đủ để đáp ứng ngay nhu cầu sản phẩm và khách hàng. Với phương châm cung cấp hàng một cách nhanh nhất, Công ty luôn duy trì lượng thành phẩm và hàng hoá đủ lớn để cung cấp ngay cho khách hàng khi nhận được yêu cầu đơn hàng. Hàng tồn kho của công ty bị ảnh hưởng đáng kể bởi doanh số bán hàng tại thị trường Bắc Mỹ, Úc và một số các quốc gia tại Châu Âu, những thị trường lớn nhất của công ty hiện nay. Trong những năm tới, Công ty vẫn tiếp tục duy trì chính sách hàng tồn kho này và tiếp tục tập trung vào việc đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng sản phẩm bằng cách thực hiện các quy trình để nâng cao hiệu quả quá trình lập kế hoạch sản xuất, quản lý sản xuất cũng như thúc đẩy kinh doanh tại các thị trường.

Dựa trên kế hoạch kinh doanh hiện có, tiền và các khoản tương đương tiền, khoản tiền từ hoạt động kinh doanh và các khoản vay sẵn có theo hợp đồng tín dụng ngắn hạn và dài hạn, Công ty tin rằng có thể đáp ứng các yêu cầu về vốn cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho năm 2020 và các năm tiếp theo.

Bảng dưới đây trình bày các thành phần của luồng tiền mặt được sử dụng và cung cấp trong các hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính trong các giai đoạn:

Đơn vị tính: VNĐ

Mã chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
01	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.318.510.572.440</b>	<b>1.652.662.668.019</b>	<b>1.667.955.118.261</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>			
02	Khấu hao TSCĐ (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	73.311.383.678	103.861.827.370	119.067.378.765
03	Các khoản dự phòng	(6.353.558.887)	-	-
04	(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	14.558.364.655	28.114.223	(3.505.066.527)
05	(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	(10.788.956.248)	(2.124.441.929)	(5.642.720.046)
06	Chi phí lãi vay	32.204.626.279	59.995.756.140	76.985.258.575
08	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>1.421.442.431.917</b>	<b>1.814.423.923.823</b>	<b>1.854.859.969.028</b>

Mã chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu	(338.745.283.287)	(604.986.876.688)	(20.016.029.440)
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho	(466.507.783.758)	88.265.536.716	(101.215.961.716)
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả	(104.162.599.172)	(14.169.178.938)	(105.376.842.984)
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước	(6.907.943.910)	(2.004.949.282)	5.862.640.365
14	Tiền lãi vay đã trả	(32.204.626.279)	(55.684.099.565)	(81.061.138.974)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(90.110.382.305)	(276.235.539.417)	(198.162.331.778)
16	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	-	-	-
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(61.771.915.626)	(64.232.613.310)	(94.437.099.499)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>321.031.897.580</b>	<b>885.376.203.339</b>	<b>1.260.453.205.002</b>

### II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư

21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(151.732.739.001)	(50.651.275.363)	(88.395.274.034)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	91.909.000	-	-
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(2.200.000.000)	-	-
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	32.200.000.000	-	-
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	(49.269.557.490)	-
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác trừ đi tiền do đơn vị bị thanh lý năm giữ	-	-	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	10.705.402.612	2.124.441.929	5.642.720.046
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(110.935.427.389)	(97.796.390.924)	(82.752.553.988)

### III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính

31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	-	252.603.810	-
----	---	---	-------------	---



## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

Đơn vị tính: VND

Mã chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
32	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	(240.431.166.590)	-	(293.331.372.873)
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	1.774.781.625.802	2.092.507.128.245	2.668.622.825.548
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	(1.582.405.125.369)	(2.124.196.594.726)	(2.605.681.700.628)
35	Tiền chi trả nợ thuê tài chính	-	-	-
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(388.181.228.100)	(713.512.226.500)	(627.149.566.575)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(436.235.894.257)	(744.949.089.171)	(857.539.814.528)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)	(226.139.424.066)	42.630.723.244	320.160.836.486
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	656.279.062.859	427.351.751.020	469.919.515.100
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(2.787.887.773)	(62.959.164)	269.506.210
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)	427.351.751.020	469.919.515.100	790.349.857.796

### 1. Tiền từ hoạt động kinh doanh

Tiền từ hoạt động kinh doanh được xác định bằng tổng lợi nhuận kế toán trước thuế điều chỉnh cho các hạng mục: khấu hao và hao mòn tài sản cố định, các khoản dự phòng, chi phí lãi vay, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện, lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư tài chính, thanh lý tài sản cố định (được gọi là các khoản mục không phải bằng tiền và không thuộc hoạt động kinh doanh). Ngoài ra, tiền từ hoạt động kinh doanh chịu tác động bởi sự thay đổi của các khoản phải thu, phải trả, hàng tồn kho, chi phí trả trước, tiền lãi vay và chi phí phát sinh.

Năm 2020 so với năm 2019: Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 375,08 tỷ đồng do lợi nhuận trước thuế sau khi trừ các khoản mục không phải bằng tiền và không thuộc hoạt động kinh doanh tăng 40,44 tỷ đồng (trong đó tổng lợi nhuận kế toán trước thuế tăng 15,29 tỷ đồng) và sự thay đổi của vốn lưu động tăng 334,64 tỷ đồng.

Trong năm 2020 lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh là 1260,45 tỷ đồng bao gồm tổng lợi nhuận kế toán trước thuế là 1667,96 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế này sau khi trừ các khoản mục không phải bằng tiền và không thuộc hoạt động kinh doanh 186,9 tỷ đồng, sau đó được tiếp tục điều chỉnh với sự thay đổi của các khoản mục với tổng giá trị là -594,41 tỷ đồng.

## PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2020 (TIẾP)

Sự thay đổi của các khoản mục cụ thể như sau:

- Các khoản phải thu tăng 20,02 tỷ đồng;
- Hàng tồn kho tăng 101,22 tỷ đồng;
- Các khoản phải trả giảm 105,38 tỷ đồng;
- Chi phí trả trước giảm 5,86 tỷ đồng;
- Tiền lãi vay đã trả 81,06 tỷ đồng;
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp 198,16 tỷ đồng;
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh 94,44 tỷ đồng.

### 2. Tiền từ hoạt động đầu tư

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư năm 2020 là -82,75 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác là: -88,4 tỷ đồng, trong đó: -17,72 tỷ đồng đầu tư máy nén khí, -7,70 tỷ đồng mua tủ điện, -5,02 tỷ đồng lắp đặt hệ thống nạp liệu.
- Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia là: 5,64 tỷ đồng là lãi tiền gửi ngân hàng.

### 3. Tiền từ hoạt động tài chính

Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính năm 2020 là -857,54 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được trong năm là 2.668,62 tỷ đồng, toàn bộ số tiền vay nhận được đều là các khoản vay vốn lưu động ngắn hạn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh có thời hạn dưới 9 tháng của Công ty;
- Tiền chi trả nợ gốc vay trong năm là 2.605,68 tỷ đồng;
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu trong năm là 627,15 tỷ đồng. Đây chủ yếu là khoản cổ tức được chia từ lợi nhuận sau thuế cho cổ đông theo Nghị quyết số 02/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 31/01/2020 và Nghị quyết số 16/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 24/11/2020 của HĐQT Công ty.

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ NĂM 2020



Năm 2020, Vicostone tiếp tục tập trung nghiên cứu, triển khai thực hiện nâng cấp thiết bị cho Nhà máy số 1 nhằm nâng cao công suất sản xuất và chất lượng đá thạch anh tấm lớn, cụ thể là thiết kế, lắp đặt bổ sung dây chuyền rung ép số 2 với các thông tin cơ bản như sau:

Tổng mức đầu tư dự kiến	~ 249 tỷ đồng
Nguồn vốn	Vốn tự có của Công ty
Mục tiêu đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nâng cao năng lực sản xuất đá thạch anh tấm lớn của Vicostone, tăng quy mô công suất của Nhà máy 1 từ 500.000 m<sup>2</sup> sản phẩm/năm theo thiết kế ban đầu lên 1.000.000 m<sup>2</sup> sản phẩm/năm.</li> <li>• Cải tiến công nghệ để phát triển các sản phẩm mới độc đáo, khác biệt, tăng lợi thế cạnh tranh</li> </ul>
Tình hình thực hiện	Hoàn thành và đưa vào sử dụng từ T1/2021
Địa điểm thực hiện	Nhà máy sản xuất số 1 – Công ty CP Vicostone, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội

## KẾ HOẠCH VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 2021

### I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHÍNH NĂM 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Kế hoạch 2021	Tăng trưởng (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	5.660	6.797	20,1%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.668	1.919	15,1%

### II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH 2021



#### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 cùng với các Nghị Quyết của ĐHCĐ và đảm bảo lợi ích của các bên liên quan;
- Chú trọng vào phát triển năng lực khoa học công nghệ và R&D để tạo lợi thế cạnh tranh, giữ vai trò tiên phong, dẫn dắt thị trường bằng sự độc đáo, khác biệt và tính đổi mới, sáng tạo với tinh thần không ngừng nâng cao chất lượng và dịch vụ.

#### 2. Hệ thống quản trị

- Tiếp tục rà soát cải tiến và chuẩn hóa công tác quản trị, kiện toàn hệ thống nhằm đáp ứng yêu cầu phòng vệ thương mại; đẩy mạnh tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công tác quản trị; thực hiện tăng năng suất lao động;
- Đẩy nhanh tốc độ “Chuyển đổi số” trong đó có việc đầu tư toàn diện hạ tầng kỹ thuật, triển khai một cách toàn diện và hệ thống, để chủ động thích ứng trước các biến động của kinh tế, thị trường và công nghệ và kinh doanh hiệu quả;
- Tiếp tục nghiêm túc thực hiện chương trình Kaizen-5S, đảm bảo chất lượng và sử dụng chi phí hiệu quả.



#### 3. Về nhân sự

- Áp dụng các giải pháp để duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao và đào tạo liên tục đảm bảo đội ngũ kế cận ở các cấp;
- Hoàn thiện chính sách đào tạo để không ngừng nâng cao kiến thức chuyên môn sâu, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp cho đội ngũ cán bộ công nhân viên;
- Sử dụng nhân lực và chế độ đãi ngộ dựa trên nguyên tắc gắn kết, xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc cho người lao động, đưa Công ty trở thành ngôi nhà đúng nghĩa cho nhân viên.

#### 4. Văn hóa Công ty

- Tiếp tục duy trì và hoàn thiện nền tảng văn hóa của Công ty - văn hóa của sự cam kết, sự quyết liệt, kiên định, không chùn bước, dám đương đầu với nghịch cảnh, văn hóa đổi mới sáng tạo và một văn hóa kinh doanh có ý thức vì lợi ích của tất cả các bên.

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VICOSTONE 2020**

**CHUYỂN ĐỔI NHANH  
CẠNH TRANH CHỦ ĐỘNG**



**03**

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

Định hướng chiến lược đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030	114
Báo cáo của Hội đồng Quản trị	116
Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ	132
Quan hệ cổ đông	137



## ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030



Dựa trên những kết quả đạt được trong năm 2020 cũng như đánh giá, phân tích và dự báo tình hình kinh tế, xã hội trong những năm tới, Vicostone tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi chiến lược về phát triển khoa học công nghệ, tái cấu trúc doanh nghiệp, phát triển thị trường, quản trị rủi ro, bồi dưỡng nhân sự, quản trị tài chính... phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và thị trường để tiếp tục thực hiện thành công định hướng phát triển bền vững trong những năm tới.

Các trọng tâm trong chiến lược 5 năm 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 của Vicostone cụ thể như sau:



### I. VỀ CÔNG NGHỆ

- Chuyển đổi số trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng của bộ phận R&D của Công ty nói riêng và Tập đoàn nói chung, phối hợp với các viện nghiên cứu trong Tập đoàn để chuyển giao các sản phẩm nghiên cứu giải quyết các vấn đề thực tế trong sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai công nghệ sản xuất thông minh nhằm áp dụng AI, tiến hành robot hóa những khu vực sản xuất yêu cầu sự chính xác cao, tối ưu hiệu quả sản xuất, tạo sự khác biệt về sản phẩm và chi phí để nâng cao sức cạnh tranh.

### IV. VỀ THỊ TRƯỜNG

- Tiếp tục phát triển thị trường quốc tế vì đây là thị trường tiêu thụ chủ yếu. Chủ động quản trị rủi ro tại các thị trường này và rủi ro của Công ty khi tập trung doanh thu từ các thị trường lớn;
- Thị trường Việt Nam là một trong những thị trường tiềm năng với mục tiêu nâng tỷ lệ doanh thu từ thị trường nội địa trong tổng doanh thu của Công ty, nhằm hạn chế rủi ro từ các thị trường Quốc tế lớn.

### II. VỀ NGUỒN NHÂN LỰC

Với yêu cầu trang bị tư duy và kỹ năng lãnh đạo phù hợp với xu thế của thời đại công nghệ cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý hiện có và đội ngũ kế cận nhằm phục vụ tầm nhìn dài hạn, công tác đào tạo nguồn nhân lực được quan tâm và chú trọng. Một số khóa học cụ thể:

- Với đối tượng Lãnh đạo, quản lý: Triển khai các khóa đào tạo dưới hình thức ngắn hạn/dài hạn về Quản trị kinh doanh (MBA), năng lực lãnh đạo (leadership)... ;
- Với lĩnh vực chuyên môn: Tổ chức đào tạo chuyên sâu cho lực lượng cán bộ hiện có đối với ngành công nghệ như: Kỹ thuật số, sản xuất thông minh, AI, IoT...;

Nâng cao mức độ hạnh phúc của người lao động nhằm tăng hiệu quả công việc, mức độ gắn kết với người lao động, là một mục tiêu quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của Vicostone.

### III. VỀ HỆ THỐNG

- Chuyển đổi hệ thống theo hướng chuyển đổi số toàn diện, hoàn thiện hệ thống quản trị thông minh, tối ưu nguồn lực một cách bền vững;

### V. VỀ TÀI CHÍNH

- Tiếp tục duy trì các chỉ số tài chính ở mức cao như hiện tại, chỉ số tỷ lệ vốn chủ sở hữu/tổng tài sản không thấp hơn 80% vào năm 2023;
- Kiểm soát chi phí để nâng cao khả năng cạnh tranh trên cơ sở giá thành hợp lý với chất lượng và đẳng cấp sản phẩm.

### VI. VỀ TÁI CƠ CẤU

Đẩy mạnh chiến lược tái cấu trúc trở thành đơn vị duy nhất trong Tập đoàn chuyên kinh doanh sản xuất đá tẩm, nguyên vật liệu đầu vào cho lĩnh vực này. Đồng thời, Công ty tiếp tục mở rộng và đầu tư để nâng cao năng suất, dự kiến từ năm 2021 đến 2024 hoàn thành đầu tư thêm ít nhất 02 dây chuyền sản xuất đá thạch anh, nâng năng suất lên 5 triệu m<sup>2</sup>/năm.

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### I. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 1. Danh sách thành viên HĐQT và số cổ phiếu nắm giữ tại Vicostone

STT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Thời gian được bổ nhiệm/bầu/miễn nhiệm	Số cổ phiếu nắm giữ tại Vicostone	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng CP đang lưu hành (%)
1	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT không điều hành	Được bầu vào HĐQT 12/04/2019	5.804.231	3,74%
2	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT Tổng Giám đốc	Được bầu vào HĐQT 12/04/2019	19.317	0,01%
3	Bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp	Ủy viên HĐQT độc lập	Miễn nhiệm 30/05/2020	-	-
4	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT không điều hành	Được bầu vào HĐQT 12/04/2019	-	-
5	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT	Được bầu vào HĐQT 12/04/2019	18	-
6	Ông Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT	Được bầu vào HĐQT 30/05/2020	-	-

Ngày 30/05/2020: ĐHĐCĐ Công ty đã tiến hành cơ cấu lại HĐQT, theo đó:

- Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT đối với bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp.
- Lý do: Bà Diệp do đã có 05 năm liên tiếp là Ủy viên HĐQT nên không còn đáp ứng điều kiện là Ủy viên HĐQT độc lập.
- Bầu thay thế ông Nguyễn Quang Hưng giữ chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.

Tính đến ngày 31/12/2020, HĐQT Công ty có: 01 thành viên HĐQT độc lập và có 04 thành viên HĐQT không tham gia điều hành, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về tỷ lệ thành viên độc lập trong công ty niêm yết.

Thành viên HĐQT của Vicostone đều là những người có kinh nghiệm, đã từng tham gia hoạt động trong nhiều lĩnh vực như tài chính, kế toán, thương mại quốc tế, quản trị kinh doanh, quản trị nhân sự, luôn đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện công tác của HĐQT, đặt lợi ích của cổ đông Công ty lên hàng đầu, thực hiện hiệu quả và chặt chẽ trong công tác giám sát hoạt động của toàn Công ty.

(Thông tin chi tiết về các thành viên HĐQT được trình bày tại phần Mô hình Quản trị, Cơ cấu Nhân sự và Bộ máy quản lý).

#### 2. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

- Toàn bộ thành viên HĐQT của Công ty đã tham gia chương trình đào tạo về quản trị công ty theo quy định của pháp luật.

### II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

#### 1. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Ngày 30/05/2020, Công ty đã tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên. ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Vicostone đã thảo luận và thông qua các nội dung sau:

- Phê chuẩn Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động năm 2019;
- Phê chuẩn Báo cáo của Ban kiểm toán về hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2019;
- Phê chuẩn kết quả SXKD năm 2019 và kịch bản SXKD năm 2020;
- Phê chuẩn Báo cáo thường niên năm 2019;
- Phê chuẩn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Phê chuẩn Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả thù lao cho HĐQT năm 2020;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
- Phê chuẩn việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, các giao dịch, hợp đồng ký giữa CTCP Vicostone và các bên có liên quan;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị (miễn nhiệm bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp, bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Hưng);

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

### 2. Xin ý kiến cổ đông bằng văn bản

Bên cạnh hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, ngày 07/12/2020, Hội đồng Quản trị đã thông qua nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Ngày 25/12/2020, ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 của CTCP Vicostone đã thông qua:

- Phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ dựa trên kết quả xin ý kiến cổ đông bằng văn bản. Theo đó, toàn bộ số lượng cổ phiếu quỹ của Công ty là 4,8 triệu cổ phiếu sẽ được thưởng cho cổ đông hiện hữu của Công ty, nguồn vốn thực hiện là thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Phương án chuyển đăng ký niêm yết toàn bộ cổ phiếu của CTCP Vicostone từ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội sang Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

### 3. Tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, tình hình thị trường để đưa ra các chiến lược và định hướng phát triển phù hợp

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 23 cuộc họp để thông qua các nội dung quan trọng của Công ty. Đối với các cuộc họp có tính chất đặc biệt quan trọng và cần có sự trao đổi của Ban TGD, HĐQT đều mời Ban TGD tham dự họp và cho ý kiến.

Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT Công ty đã nghiêm túc tham dự trực tiếp các cuộc họp của HĐQT và biểu quyết theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Tỷ lệ tham dự họp của các thành viên HĐQT trong năm 2020 cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
1	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch	23	100%	
2	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT	23	100%	
3	Bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp	Ủy viên HĐQT	13	100%	Không còn là UV HĐQT từ ngày 30/05/2020
4	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT	23	100%	
5	Bà Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT	23	100%	
6	Ông Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT	10	100%	Là UV HĐQT từ ngày 30/05/2020

Các cuộc họp HĐQT đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo tổ chức Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020; xây dựng và triển khai các kịch bản sản xuất kinh doanh năm 2020 theo phê duyệt của ĐHĐCĐ; chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020... Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra tại các cuộc họp là những định hướng quan trọng giúp Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Công ty hiệu quả, ổn định trước tình hình khó khăn chung của các nền kinh tế do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19.

### 4. Các Nghị quyết HĐQT đã ban hành trong năm 2020

Trong năm 2020, HĐQT đã thông qua những nội dung quan trọng sau

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1	01a/2020 NQ/VCS-HĐQT	08/01/2020	Thay đổi người đại diện theo pháp luật và cử người đại diện theo ủy quyền nắm giữ phần vốn góp của Chủ sở hữu tại Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến khoáng sản Phenikaa Huế
2	01/2020 NQ/VCS-HĐQT	09/01/2020	Thông qua các giao dịch năm 2020 về việc mua bán hàng hóa/dịch vụ giữa Công ty và các công ty có liên quan
3	02/2020 NQ/VCS-HĐQT	31/01/2020	Triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 3 năm 2019
4	04/2020 NQ/VCS-HĐQT	11/03/2020	Thay đổi thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
5	05/2020 NQ/VCS-HĐQT	17/03/2020	Thông qua phương án mua cổ phiếu quỹ
6	06/2020 NQ/VCS-HĐQT	10/04/2020	Thay đổi thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
7	07/2020 NQ/VCS-HĐQT	12/05/2020	Phê duyệt kế hoạch SXKD trình ĐHĐCĐ
8	08/2020 NQ/VCS-HĐQT	14/05/2020	Phê duyệt thời gian tổ chức và dự thảo hồ sơ ĐHĐCĐ thường niên 2020
9	09/2020 NQ/VCS-HĐQT	19/05/2020	Đề cử ứng viên tham gia HĐQT của CTCP Vicostone nhiệm kỳ 2019-2024
10	10/2020 NQ/VCS-HĐQT	09/06/2020	Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt của Công ty
11	11/2020 NQ/VCS-HĐQT	30/06/2020	Thay đổi tên phòng ban, ban hành Quy chế tổ chức hoạt động Công ty
12	12/2020 NQ/VCS-HĐQT	06/07/2020	Lựa chọn đơn vị soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty
13	13/2020 NQ/VCS-HĐQT	29/07/2020	Bổ nhiệm lại nhân sự chủ chốt
14	14/2020 NQ/VCS-HĐQT	16/09/2020	Thông qua giao dịch cho vay giữa CTCP Vicostone và Công ty TNHH MTV Đầu tư và chế biến khoáng sản Phenikaa Huế
15	15/2020 NQ/VCS-HĐQT	10/11/2020	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
16	16/2020 NQ/VCS-HĐQT	24/11/2020	Thanh toán tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2020
17	18/2020 NQ/VCS-HĐQT	07/12/2020	Thông qua nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
18	19/2020 NQ/VCS-HĐQT	15/12/2020	Ban hành Quy chế kiểm phiếu, thông qua kế hoạch kiểm phiếu và nhân sự Ban kiểm phiếu, Ban giám sát kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2020
19	20/2020 NQ/VCS-HĐQT	28/12/2020	Thông qua phương án về nguồn vốn, phương án làm tròn, nguyên tắc xác định giá, xử lý cổ phiếu lẻ đối với đợt Chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

### 5. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập, không điều hành

Tính đến ngày 31/12/2020, HĐQT Công ty có: 01 thành viên độc lập là ông Nguyễn Quang Hưng, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về tỷ lệ thành viên độc lập đối với công ty niêm yết; và có 04 thành viên HĐQT không tham gia điều hành: Ông Hồ Xuân Năng, bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc, bà Trần Lan Phương và ông Nguyễn Quang Hưng.

Thành viên HĐQT của Vicostone đều là những người có kinh nghiệm, đã từng tham gia hoạt động trong nhiều lĩnh vực như: quản trị tài chính, thương mại quốc tế, quản trị kinh doanh, quản trị nhân sự, công nghệ sản xuất, pháp chế.... Từng thành viên HĐQT luôn đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, đặt lợi ích của người lao động và cổ đông Công ty lên hàng đầu, thực hiện hiệu quả và chặt chẽ trong công tác giám sát hoạt động của toàn Công ty.

#### Ông Hồ Xuân Năng – Chủ tịch HĐQT

Ông Hồ Xuân Năng là người đã xây dựng và hoạch định chiến lược phát triển từ thời kỳ đầu cho đến nay, đưa Vicostone trở thành một trong những thương hiệu đá thạch anh nhân tạo lớn nhất trên thế giới. Hiện nay, tuy không trực tiếp tham gia vào công tác điều hành, nhưng với kiến thức sâu rộng và bề dày kinh nghiệm gắn bó với Công ty, ông Hồ Xuân Năng vẫn là linh hồn cho chiến lược phát triển của Vicostone và luôn hỗ trợ Ban TGD và thể hệ CBQL kế cận trong công tác điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chủ động nắm bắt tình hình thị trường trong nước và trên thế giới để đưa ra những chỉ đạo đúng đắn và kịp thời.

#### Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc – Thành viên HĐQT không điều hành

Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán, đảm nhiệm vị trí Kế toán trưởng tại nhiều công ty. Đối với công tác của HĐQT, bà Ngọc giữ vai trò quan trọng trong công tác kiểm toán nội bộ, giám sát hoạt động tài chính – kế toán, giám sát việc lập và kiểm toán BCTC của Công ty đảm bảo chính xác, minh bạch và kịp thời.

#### Bà Trần Lan Phương – Thành viên HĐQT không điều hành

Bà Trần Lan Phương có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị nhân sự. Bà đã có nhiều đóng góp trong việc xây dựng chiến lược nguồn nhân lực và chiến lược đào tạo cho Công ty để đảm bảo cho việc cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu mở rộng, phát triển của Công ty.

#### Ông Nguyễn Quang Hưng – Thành viên HĐQT độc lập

Là thành viên HĐQT độc lập, được ĐHCĐ bầu từ ngày 30/05/2020. Với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của mình trong lĩnh vực tài chính, kế toán, ngân hàng, ông Nguyễn Quang Hưng đã có nhiều đóng góp trong hoạt động của HĐQT: Giám sát việc tuân thủ các chuẩn mực về quản trị của HĐQT và Ban TGD Công ty; Tư vấn các chuẩn mực quản trị quốc tế để nâng cao hiệu quả quản trị của Công ty; Tư vấn cho Ban TGD Công ty trong công tác marketing và phát triển thị trường nội địa.

### 6. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc HĐQT

#### Tiểu ban Tổng hợp

Trong năm 2020, Tiểu ban Tổng hợp đã thực hiện một số công việc quan trọng sau:

- Tổ chức các cuộc họp Đại hội cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Phối hợp với các phòng, ban trong Công ty thực hiện trả lời các thắc mắc cho cổ đông Công ty;
- Theo dõi, phân tích các biến động về thị trường và tổng hợp các thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời báo cáo Ban Lãnh đạo;
- Phối hợp với các phòng, ban trong Công ty thực hiện tư vấn về mặt pháp lý liên quan đến luật doanh nghiệp, luật chứng khoán cho Ban Lãnh đạo, công bố thông tin;
- Thực hiện các công việc phát sinh khác.



## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

### 7. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc HĐQT

#### Ban Kiểm toán nội bộ

##### Thông tin về thành viên Ban Kiểm toán nội bộ (BKTNB)



STT	Thành viên BKTNB	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKTNB	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Trưởng BKTNB	Được bầu vào BKTNB ngày 28/06/2019	Cử nhân kế toán
2	Ông Nguyễn Văn Toàn	Thành viên BKTNB	Được bầu vào BKTNB ngày 28/06/2019	Cử nhân kế toán

#### b. Cuộc họp của Ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKTNB	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	02	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Toàn	02	100%	100%	

#### Hoạt động giám sát của Ban Kiểm toán nội bộ đối với HĐQT, Ban TGD

- Giám sát công tác lập chiến lược, quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Đánh giá hiệu quả hoạt động Công ty;
- Rà soát, cập nhật hệ thống văn bản quy định về kiểm toán nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định của Việt Nam, phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế;
- Đánh giá hệ thống KTNB, hệ thống QTRR và tư vấn hoàn thiện hệ thống KTNB, QTRR Công ty.

#### Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác

Tham mưu tới HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác lập chiến lược, điều hành và quản lý Công ty.

#### Hoạt động khác của Ban Kiểm toán nội bộ

##### Quản trị rủi ro

- Phân tích bối cảnh thị trường, tình hình kinh tế - chính trị trong nước và quốc tế, qua đó xác định danh mục các rủi ro trọng yếu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tư vấn cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhằm hạn chế tối đa những rủi ro đó;
- Ngay từ những ngày đầu khi đại dịch COVID-19 mới xuất hiện, Ban kiểm toán nội bộ đã tiến hành phân tích, đánh giá và xác định đây là một trong những rủi ro có thể ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, qua đó kịp thời tư vấn cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng các phương án hành động cho từng kịch bản diễn biến của dịch bệnh để sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra nhằm giảm thiểu rủi ro, đón đầu thách thức;
- Đưa ra đánh giá độc lập, khách quan về tính tuân thủ, tính kinh tế, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và QTRR;
- Kiểm tra, giám sát và tư vấn hoàn thiện, cải tiến các quy trình điều hành, quản lý và hoạt động của Công ty;
- Đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.



## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

### III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN TGD

#### 1. Về phương pháp giám sát

- HĐQT Công ty thực hiện giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Ban TGD thông qua các báo cáo tại các cuộc họp định kỳ và đột xuất, thông qua thư điện tử và điện thoại trao đổi về tình hình triển khai thực hiện các chiến lược, mục tiêu, nội dung và kế hoạch SXKD đã được ĐHQĐ phê duyệt và việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT. Mặt khác, Ban TGD cũng thường xuyên trao đổi, chủ động báo cáo HĐQT về tiến độ thực hiện các công việc theo kế hoạch và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời trao đổi và xin ý kiến HĐQT để có được phương án giải quyết tối ưu nhất;
- Ban Kiểm toán nội bộ phối hợp với các đơn vị phòng, ban chức năng thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ, kiểm soát báo cáo tài chính trong Công ty.

#### 2. Các nội dung giám sát

- Giám sát việc lập kế hoạch SXKD năm 2020 và thực hiện các chỉ tiêu lợi nhuận năm 2020 theo kế hoạch đã được ĐHQĐ phê duyệt;
- Rà soát và nâng cao hoạt động quản trị doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro;
- Giám sát việc lập báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho các quý và năm tài chính 2020 theo đúng trình tự, tiến độ và quy định;
- Giám sát việc chi trả cổ tức cho cổ đông.

#### 3. Kết quả của hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD

Trong năm 2020, đại dịch COVID-19 đã có những tác động tiêu cực đến kinh tế xã hội toàn cầu nói chung và đặc biệt là ảnh hưởng nghiêm trọng tới các thị trường trọng điểm của Vicostone như châu Mỹ, châu Âu và châu Úc. Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị Công ty đã chủ động cập nhật kịp thời diễn biến tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước, đặc biệt là tình hình dịch bệnh COVID-19. Do đó, HĐQT đã kịp thời điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình mới, giúp Công ty chủ động xây dựng sớm các phương án kinh doanh và kịch bản ứng phó, chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty trong các hoạt động SXKD của Công ty đạt được các kết quả sau:

##### Trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ, sử dụng chi phí hiệu quả để tăng khả năng cạnh tranh, đặc biệt trong thời kỳ thị trường biến động mạnh do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19;
- Chỉ đạo xây dựng kịch bản sản xuất kinh doanh năm 2020 theo hai phương án lạc quan và thận trọng nhằm có những kế hoạch hoạt động phù hợp trong bối cảnh Thế giới chịu những động mạnh mẽ của đại dịch COVID-19, ảnh hưởng trực tiếp tới các thị trường xuất khẩu trọng điểm của Công ty;
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh nghiên cứu thị trường, phát triển thị trường tiềm năng, đặc biệt tại các thị trường mới để mở rộng cơ cấu doanh thu theo thị trường của Công ty, hạn chế rủi ro khi những thị trường chính gặp biến động;

- Chỉ đạo việc tiếp tục thực hiện chiến lược nội địa hóa và làm chủ nguồn nguyên vật liệu đầu vào, làm chủ công nghệ sản xuất, tăng năng suất, qua đó góp phần tích cực vào khả năng thích ứng trước biến động do đại dịch COVID-19, giúp Công ty kiểm soát được rủi ro phụ thuộc vào việc nhập khẩu nguyên vật liệu từ nước ngoài;
- Chỉ đạo việc tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và áp dụng công nghệ cao, đưa các ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất nhằm chuẩn hóa và tự động hóa toàn bộ các khâu dây chuyền sản xuất đem lại năng suất cao và chất lượng vượt trội. Theo đó, Công ty đã chuyển giao một số nghiên cứu và sản xuất, làm hạ giá thành sản phẩm và bước đầu tạo cơ sở để tạo ra một số vật liệu nền có tính năng cao hơn loại đang dùng;
- Chỉ đạo việc đẩy mạnh hoạt động các chương trình Kaizen “cải tiến liên tục” trở thành văn hóa góp phần cắt giảm tối đa sự lãng phí trong sản xuất, giảm thời gian lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

##### Trong Công tác quan hệ cổ đông

- Ngày 30/05/2020, HĐQT đã chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại học đồng cổ đông thường niên năm 2020 thành công, an toàn trong bối cảnh đại dịch COVID-19;
- Chỉ đạo Ban Quan hệ cổ đông soạn thảo, phát hành Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững của Công ty năm 2019. Kết quả, Vicostone được vinh danh Top 5 doanh nghiệp niêm yết vốn hóa lớn có báo cáo thường niên tốt nhất trong cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết 2020 (VLCA 2020) do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Báo Đầu tư phối hợp tổ chức;
- Chỉ đạo Ban Quan hệ cổ đông trong việc công bố thông tin kịp thời, minh bạch, đáp ứng quy định của Luật. Vicostone được vinh danh trong Top các doanh nghiệp công bố thông tin tốt và minh bạch do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) bình chọn.

##### Trong công tác hoạch định nguồn nhân sự

- Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh nội địa để tăng cường nguồn lực, đẩy mạnh kinh doanh tại thị trường Việt Nam, đảm bảo doanh thu và phát triển hoạt động bán hàng tại thị trường nội địa ngay cả trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

##### Trong công tác quản trị doanh nghiệp

- Chỉ đạo sát sao trong việc đổi mới phương pháp làm việc, nghiên cứu phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới, tự động hóa các quy trình sản xuất;
- Chỉ đạo xây dựng, triển khai các kế hoạch ứng phó với tình hình thị trường trong và ngoài nước, kế hoạch hành động đối với những dấu hiệu cạnh tranh không lành mạnh.

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

### IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2020

#### 1. Thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, sự ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đã khiến nền kinh tế của thế giới suy giảm nghiêm trọng, trong đó đặc biệt là lĩnh vực xây dựng và sửa chữa nhà ở. Nhiều dự án xây dựng bị hủy/hoãn kế hoạch, điều đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng nói chung và vật liệu xây dựng nói riêng, nhất là đối với các doanh nghiệp có doanh thu chủ yếu đến từ xuất khẩu như Vicostone. Có thể thấy, từ cú "sốc" đột ngột trong giai đoạn cao điểm của đại dịch COVID-19, các quốc gia yêu cầu giãn cách xã hội, hạn chế đi lại và đóng cửa biên giới..., dẫn đến kết quả kinh doanh Quý 2/2020 của Vicostone sụt giảm đáng kể. Tuy nhiên, sang Quý 3 và Quý 4/2020, Vicostone đã nhanh chóng hồi phục với kết quả kinh doanh khả quan, tổng doanh thu thuần cả năm 2020 đạt 5.659,59 tỷ đồng, tăng 1,74% so với năm 2019, lợi nhuận trước thuế đạt 1.667,96 tỷ đồng, giúp Công ty hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu trong kịch bản kinh doanh đã được ĐHĐCĐ năm 2020 phê duyệt.

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

Các chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện 2020 - so với kế hoạch	(%) Tăng trưởng 2020 so với năm 2019
Doanh thu thuần	5.562,76	5.632,00	5.659,59	100,49%	1,74%
Lợi nhuận trước thuế	1.652,66	1.669,00	1.667,96	99,94%	0,93%

Kết quả trên không chỉ ghi nhận cho sự nỗ lực không ngừng, sự quyết đoán và nhạy bén của Ban Lãnh đạo và CBCNV Vicostone, mà còn chứng minh Công ty có năng lực dự báo tốt, kịp thời chuẩn bị các nguồn lực và các giải pháp chủ động, linh hoạt, được điều chỉnh kịp thời, phù hợp với từng thời điểm và từng thị trường nhằm ổn định sản xuất kinh doanh, giữ vững vị thế trên thị trường trong nước và quốc tế.

#### 2. Lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Trên cơ sở được sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty đã thống nhất lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam - chi nhánh Hà Nội để thực hiện công tác soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm đối với BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2020.

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là một trong "Big Four" - bốn công ty kiểm toán lớn và có uy tín hàng đầu trên thế giới. Ernst & Young Việt Nam đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cho phép đủ điều kiện để thực hiện việc kiểm toán BCTC của các công ty niêm yết tại Việt Nam. Từ năm 2012 đến nay, Ernst & Young chi nhánh Hà Nội là đơn vị kiểm toán được HĐQT tin tưởng lựa chọn kiểm toán BCTC của Công ty và luôn đảm bảo tiến độ, chất lượng với chi phí cho dịch vụ kiểm toán ở mức độ phù hợp, đội ngũ kiểm toán viên của Ernst & Young còn có những ý kiến đóng góp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng chế độ chính sách của Nhà nước.

BCTC của Vicostone luôn đảm bảo số liệu chính xác, minh bạch, độ tin cậy, đảm bảo tuân thủ theo các quy định về lập BCTC, phản ánh trung thực về tình hình tài chính của Công ty và là nguồn thông tin hữu ích đối với các nhà đầu tư.

#### 3. Phân phối lợi nhuận năm 2020

Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận vào các quỹ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên ngày 30/05/2020, cụ thể:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện	Tỷ lệ %	Ghi chú
<b>Lợi nhuận năm trước chuyển sang</b>	<b>1.314.581.611.640</b>		
<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2020</b>	<b>1.595.462.871.540</b>		
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>242.123.826.716</b>		
Thuế TNDN hiện hành	242.123.826.716		
Thuế TNDN hoãn lại	-		
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>1.353.339.044.824</b>		
Trả cổ tức bằng tiền năm 2020 lần 1	310.400.000.000	20,00%	Trích %/mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành
Phân phối cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ	293.331.372.873		4.800.000 Cổ phiếu quỹ
Trích Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	27.066.780.896	2,00%	Trích %/Lợi nhuận sau thuế
Trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi	81.200.342.689	6,00%	Trích %/Lợi nhuận sau thuế
<b>Lợi nhuận đã phân phối</b>	<b>711.998.496.458</b>		
<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>	<b>1.955.922.160.006</b>		

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

Trong năm 2020, HĐQT đã thông qua các đợt chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ như sau:

- Tháng 12/2020: Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2020 - tỷ lệ 20%.

### Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh

ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện thủ tục đăng ký, thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty với Phòng Đăng ký kinh doanh và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty tương ứng.

### Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty

ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ CTCP Vicostone.

### Ủy quyền cho HĐQT chịu trách nhiệm xem xét phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, các giao dịch, hợp đồng ký giữa Vicostone và các bên có liên quan

Ngày 09/01/2020, HĐQT đã thông qua các giao dịch năm 2020 về việc mua bán hàng hóa/dịch vụ giữa Công ty và các công ty có liên quan.

Nội dung cụ thể của hợp đồng nguyên tắc đã được công bố thông tin trên trang web của Công ty và hệ thống công bố thông tin điện tử của Sở GDCK Hà Nội và Ủy ban chứng khoán Nhà nước để đảm bảo tính hợp pháp và minh bạch.

### Chi trả thù lao thành viên HĐQT năm 2020

Trong năm 2020, Công ty đã tiến hành việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Tổng số tiền thù lao Công ty đã chi trả cho thành viên HĐQT trong năm 2020 là: 312.000.000 đồng, cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng	Số tiền (đồng)
1	Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT	12	72.000.000
2	Phạm Anh Tuấn	Ủy viên HĐQT - TGĐ	12	60.000.000
3	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Ủy viên HĐQT	12	60.000.000
4	Nghiêm Thị Ngọc Diệp	Ủy viên HĐQT	05	25.000.000
5	Trần Lan Phương	Ủy viên HĐQT	12	60.000.000
6	Nguyễn Quang Hưng	Ủy viên HĐQT	07	35.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>312.000.000</b>

Ngoài các khoản thù lao, các thành viên HĐQT làm việc chuyên trách tại Công ty còn được nhận tiền lương theo quy chế lương của Công ty.

(Chi tiết thu nhập của HĐQT, Ban TGĐ tại Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ).

## V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT TRONG NĂM 2020



Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội Cổ đông Vicostone năm 2020

- Trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và thế giới, HĐQT đã phát huy hiệu quả vai trò và trách nhiệm của mình trong việc chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch sản xuất, kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát hoạt động và vận hành hiệu quả mô hình quản trị, góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông, hài hòa lợi ích của các bên liên quan bao gồm khách hàng, người lao động và cộng đồng. Nhờ đó, Vicostone đã thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo cơ cấu tổ chức và hoạt động theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.
- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trong Công ty nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị đã góp phần quan trọng trong việc tham mưu cho Hội đồng Quản trị các vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của các Tiểu ban như: quản trị rủi ro; kiểm toán nội bộ; đầu tư, bổ nhiệm nhân sự cấp cao.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị được phân công nhiệm vụ cụ thể, tích cực, chủ động, nỗ lực hết mình thực hiện nhiệm vụ được giao. Các thành viên HĐQT đã thể hiện tốt vai trò lãnh đạo trong việc chỉ đạo các đơn vị xây dựng và thực hiện tốt các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững. Với nhiều năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực tài chính, thương mại quốc tế, quản trị kinh doanh, quản trị nhân sự, công nghệ sản xuất, pháp chế... các thành viên HĐQT đã đưa ra những đánh giá, phân tích chuyên sâu về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, minh bạch, đảm bảo lợi ích và quyền lợi của cổ đông và sự hài hòa với lợi ích của các bên liên quan.
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị phát huy hiệu quả vai trò trong việc triển khai các hoạt động của Hội đồng Quản trị, khuyến khích thành viên Hội đồng Quản trị đóng góp ý kiến vào các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị và đảm bảo xây dựng các kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị trước năm tài chính tiếp theo nhằm phát huy sức mạnh tổng thể của tập thể Vicostone.



## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

### VI. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2021 được dự báo phục hồi chậm do những tác động tiêu cực từ đại dịch COVID-19 tới các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng nói chung và vật liệu xây dựng nói riêng, nhất là đối với các doanh nghiệp có doanh thu chủ yếu đến từ xuất khẩu như Vicostone. Với phương châm “**Chuyển đổi nhanh, cạnh tranh chủ động**”, Hội đồng Quản trị định hướng các chương trình trọng tâm như sau:

#### 1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm, phát triển thị trường mới. Nâng tỷ trọng doanh thu từ các thị trường không trọng điểm (là toàn bộ các thị trường ngoài thị trường chính Mỹ, Canada, Úc, Belgium, Vương quốc Anh, Việt Nam) tăng trưởng trên 20% so với năm 2020. Đảm bảo mức tăng trưởng doanh thu theo kế hoạch đặt ra bằng việc nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo sự độc đáo khác biệt, năng suất lao động và kiểm soát chi phí.

#### 2. Công tác phát triển sản phẩm mới và nghiên cứu khoa học

Đẩy mạnh việc phát triển các dòng sản phẩm mới, độc đáo, tạo được ấn tượng với khách hàng và khác biệt với các Đối thủ cạnh tranh; Đảm bảo ổn định thiết kế sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm truyền thống; Xây dựng và triển khai tổng thể các giải pháp đảm bảo ổn định thiết kế sản phẩm;

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và triển khai công nghệ sản xuất thông minh nhằm tối ưu hiệu quả cho lĩnh vực SXKD cốt lõi, khác biệt và sáng tạo về công nghệ để phát triển bền vững trên cơ sở đảm bảo và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ vững uy tín thương hiệu.

#### 3. Công tác truyền thông, nhận diện thương hiệu công ty

Năm 2021 sẽ tiếp tục là một năm khó khăn đối với ngành đá nhân tạo do vẫn bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19. Đây sẽ là một thử thách đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, việc tiếp tục đẩy mạnh chiến lược truyền thông thương hiệu để giữ vững và mở rộng thị trường, tăng khả năng cạnh tranh là nhiệm vụ quan trọng của Vicostone:

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông để quảng bá thương hiệu và thu thập dữ liệu khách hàng tại các thị trường quốc tế như Trung Đông, Nam Mỹ và các thị trường châu Á (Hàn, Nhật, Singapore...);
- Đẩy mạnh công tác bán hàng, phát triển thị trường và khách hàng mới theo kế hoạch kinh doanh sản phẩm VICOSTONE® tại thị trường quốc tế; triển khai công tác thực địa thị trường mới, đẩy mạnh hoạt động tiếp cận và khai thác khách hàng tiềm năng hỗ trợ kinh doanh sau đại dịch COVID-19;
- Phát triển nguồn dữ liệu khách hàng tiềm năng tại các thị trường mới, triển khai tiếp cận hiệu quả với trọng tâm là các hình thức direct marketing (marketing trực tiếp);
- Xây dựng và phát triển các công cụ hỗ trợ bán hàng (Prosite, Visualizer, Mobile App);
- Tiếp tục duy trì và phát triển các kênh B2B Trading Online hỗ trợ tìm kiếm khách hàng mới.

#### 4. Công tác nhân sự

- Triển khai dự án chiến lược phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, để đáp ứng nhu cầu nhân sự thời điểm hiện tại và tương lai. Đầu tư vào các chương trình nâng cao kỹ năng cho toàn thể đội ngũ CBCNV để có đủ chuyên môn, kinh nghiệm thích ứng với những giai đoạn và chiến lược phát triển của Công ty. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp có ý thức, môi trường làm việc chuyên nghiệp, xứng tầm Top 3 Nhà sản xuất đá thạch anh toàn cầu.



Các thành viên của Công ty và Tập đoàn tham gia khóa đào tạo Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (A-MBA) do Đại học Andrews, Mỹ phối hợp với Trường Đại học Phienikaa tổ chức giảng dạy

### VII. ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tỷ lệ trích % /Lợi nhuận sau thuế	Ghi chú
1	Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi	%	6,0	Trích %/lợi nhuận sau thuế
2	Trích thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	%	2,0	Trích %/lợi nhuận sau thuế

## BÁO CÁO BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ



Trong năm 2020, công tác Kiểm toán nội bộ (KTNB) tiếp tục cho thấy sự hiệu quả trong việc thực hiện 02 chức năng chính là chức năng đảm bảo và tư vấn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thông qua các báo cáo đánh giá độc lập về hệ thống Kiểm soát nội bộ và Quản trị doanh nghiệp, KTNB đã đưa ra nhiều khuyến nghị cải tiến và tham vấn các ý tưởng quan trọng tới HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc hình thành các quyết định chiến lược và các hoạt động điều hành Công ty.

### I. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH ĐÃ THỰC HIỆN NĂM 2020

- Giám sát công tác lập chiến lược, quản lý, điều hành và ra quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Thực hiện soát xét báo cáo tài chính hàng quý trước khi công bố ra bên ngoài; phối hợp với kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
- Đánh giá và tư vấn hoàn thiện hệ thống KSNB thông qua các cuộc kiểm toán theo kế hoạch;
- Đảm bảo các thông tin được công bố ra bên ngoài luôn đầy đủ, kịp thời, đúng với thực tế hoạt động quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu tới HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác lập chiến lược, điều hành và quản lý Công ty.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TOÁN

### 1. Kết quả hoạt động giám sát

#### Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

- Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty trong hoạt động quản trị doanh nghiệp;
- HĐQT đã chủ động cập nhật kịp thời diễn biến tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước, đặc biệt là tình hình dịch bệnh COVID-19. Do đó, HĐQT đã kịp thời điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình mới, giúp Công ty chủ động xây dựng sớm các phương án kinh doanh và kịch bản ứng phó;
- Không có xung đột lợi ích giữa các thành viên trong HĐQT với nhau, và giữa các thành viên HĐQT với lợi ích của Công ty;
- Tiền lương, thưởng của các thành viên HĐQT làm việc chuyên trách tại Công ty nhận được đúng theo hợp đồng lao động, quy chế lương do HĐQT Công ty ban hành, và thù lao nhận được theo đúng mức Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;
- Các thành viên HĐQT không chuyên trách của Công ty được nhận thù lao theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong bối cảnh đại dịch COVID -19, bằng sự nhạy bén và quyết liệt của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động quản lý và điều hành đã giúp Công ty không những tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước về phòng chống dịch, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người lao động mà còn ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh với kết quả khả quan. Do đó, năm 2020 được đánh giá là năm hoàn thành nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc.

Đơn vị tính: Tỷ VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% thực hiện 2020- so với kế hoạch	(%) Tăng trưởng 2020 so với năm 2019
Tổng doanh thu thuần	5.562,76	5.632,00	5.659,59	100,49%	1,74%
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.652,66	1.669,00	1.667,96	99,94%	0,93%

- Ban Tổng Giám đốc tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo Điều lệ, quy chế quản trị Công ty;
- Không có xung đột lợi ích giữa Ban Tổng Giám đốc với HĐQT, giữa lợi ích của Ban Tổng Giám đốc với lợi ích của Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện, hỗ trợ và phối hợp cùng KTNB trong suốt quá trình diễn ra các cuộc kiểm toán, giúp KTNB hoàn thành các công việc, nhiệm vụ được giao;
- Việc chi trả lương, thưởng cho các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc phù hợp với hợp đồng lao động và các quyết định, quy định, quy chế của Công ty.

## BÁO CÁO BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ (TIẾP)

Chi tiết các khoản lương, thưởng của các thành viên trong HĐQT, Ban Tổng giám đốc năm 2020 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Họ tên	Thời gian nắm giữ tư cách thành viên HĐQT	Thời gian nắm giữ tư cách thành viên Ban TGD/KTT	Thời gian nắm giữ tư cách thành viên Ban Kiểm Toán	Thời gian hưởng lương + thưởng	Tổng thu nhập từ tiền lương, thưởng của HĐQT, Ban TGD	Hỗ trợ xăng xe	Tổng thu nhập từ tiền lương, thưởng của Kế toán trưởng	Thù lao HĐQT
Hồ Xuân Năng	Cả năm			Cả năm	3.431.621.674	-	-	72.000.000
Phạm Anh Tuấn	Cả năm	Cả năm		Cả năm	2.536.643.540	165.000.000	-	60.000.000
Nghiêm Thị Ngọc Diệp	01/01-30/05			01/01-30/05	-	-	-	25.000.000
Nguyễn Quang Hưng	30/05-31/12			30/05-31/12				35.000.000
Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Cả năm		Cả năm	Cả năm	-	-	-	60.000.000
Phạm Trí Dũng		Cả năm		Cả năm	2.437.437.540	165.000.000	-	-
Lưu Công An		Cả năm		Cả năm	2.581.581.994	165.000.000	-	-
Nguyễn Chí Công		Cả năm		Cả năm	2.178.207.377	165.000.000	-	-
Phạm Thị Bích Thủy		09/06-31/12		09/06-01/12	39.203.190			
Trần Lan Phương	Cả năm			Cả năm	-	-	-	60.000.000
Nguyễn Thị Nga		Cả năm		Cả năm	-	-	1.194.089.954	-
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>13.204.695.316</b>	<b>660.000.000</b>	<b>1.194.089.954</b>	<b>312.000.000</b>

## BÁO CÁO BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ (TIẾP)

### Kết quả hoạt động kiểm toán nội bộ

#### Kết quả kiểm toán hệ thống KSNB

Hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty ngày càng được hoàn thiện và tiếp tục cho thấy tính hiệu lực và hiệu quả trong việc duy trì các hoạt động kiểm soát và phòng ngừa rủi ro:

- Qua các cuộc kiểm toán thực hiện trong năm, KTNB không phát hiện lỗ hổng trọng yếu nào trong hệ thống KSNB của Công ty;
- Mức độ tuân thủ các quy trình, quy định của các đơn vị được kiểm toán ở mức cao, không phát hiện sai phạm nào ở mức độ trọng yếu;
- Các quy trình hoạt động được điều chỉnh và bổ sung kịp thời, phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất của Công ty;
- Duy trì đều đặn công tác đánh giá nội bộ và kiểm định hệ thống chất lượng ISO 9001:2015, ISO 14001...;
- Các tư vấn, khuyến nghị của KTNB được các đơn vị thực hiện nghiêm túc với tinh thần và trách nhiệm cao, đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch đã đề ra.

#### Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính

Ban KTNB đã tiến hành rà soát báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, theo đó:

- Các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong năm được ghi nhận đầy đủ và phản ánh đúng tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty trong năm 2020, không phát hiện có sai sót trọng yếu có thể làm sai lệch kết quả báo cáo tài chính;
- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;

- Không phát hiện bất thường hay có vấn đề phải lưu ý đối với các giao dịch với các bên liên quan. Giá giao dịch đảm bảo phù hợp với giá thị trường tại thời điểm giao dịch, không có sự khác biệt so với các giao dịch độc lập khác;
- Báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo soát xét bán niên và báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 được lập và công bố đảm bảo tuân thủ các quy định của UBCK Nhà nước, Sở GDCK Hà Nội và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

### III. KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN TRỌNG TÂM NĂM 2021

- Nâng cao trình độ chuyên môn cho các kiểm toán viên nội bộ, hướng tới tiếp cận phương pháp KTNB theo thông lệ quốc tế;
- Hoàn thiện quy trình KTNB và xây dựng quy trình kiểm soát chất lượng các cuộc kiểm toán;
- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác lập chiến lược, quản lý và điều hành;
- Thực hiện rà soát báo cáo tài chính hàng quý; phối hợp cùng kiểm toán độc lập trong công tác soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
- Thực hiện các cuộc kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán năm 2021 đã được phê duyệt và các đợt kiểm toán đột xuất theo yêu cầu từ HĐQT Công ty;
- Đẩy mạnh thực hiện chức năng tư vấn hoàn thiện hệ thống KSNB, các quy trình quản trị Công ty.

## QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

### I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

#### 1. Thông tin chung

<b>Tên Công ty Tiếng Việt</b>	CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE
<b>Tên công ty Tiếng Anh</b>	VICOSTONE JOINT STOCK COMPANY
<b>Tên viết tắt</b>	Vicostone
<b>Mã Chứng khoán</b>	VCS Được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), chính thức khai trương phiên giao dịch đầu tiên vào ngày 17/12/2007
<b>Địa chỉ</b>	Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, Việt Nam
<b>Điện thoại</b>	024 3368 5826
<b>Fax</b>	024 3368 6652
<b>Website</b>	<a href="https://vicostone.com">https://vicostone.com</a>
<b>Email</b>	<a href="mailto:quanhecodong@vicostone.com">quanhecodong@vicostone.com</a>
<b>Trang quan hệ cổ đông</b>	<a href="https://vicostone.com/vi-vn/investor-news">https://vicostone.com/vi-vn/investor-news</a>

	Vốn điều lệ đăng ký	<b>1.600.000.000.000</b> đồng
	Tổng khối lượng cổ phần đã phát hành và niêm yết	<b>160.000.000</b> cổ phần
	Số lượng cổ phiếu quỹ	<b>4.800.000</b> cổ phần
	Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành	<b>155.200.000</b> cổ phần
	Loại cổ phần	phổ thông
	Mệnh giá	<b>10.000</b> đồng
	Giá trị vốn hóa trên thị trường (Tính tới ngày 05 tháng 01 năm 2021)	<b>13.533,44</b> tỷ đồng

## QUAN HỆ CỔ ĐÔNG (TIẾP)

### 2. Số lượng và loại cổ phần lưu hành

(Căn cứ Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng 07/12/2020)

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Chưa lưu ký	75.061.032	47%	Tính theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành
2	Lưu ký	84.938.968	53%	
	<b>TỔNG</b>	<b>160.000.000</b>	<b>100%</b>	
1	Tổ chức	135.528.202	87%	
2	Cá nhân	19.671.798	13%	
	<b>TỔNG</b>	<b>155.200.000</b>	<b>100%</b>	
1	Trong nước	155.221.308	97%	
2	Nước ngoài	4.778.692	3%	
	<b>TỔNG</b>	<b>160.000.000</b>	<b>100%</b>	

### 3. Cơ cấu cổ đông

(Căn cứ Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng 07/12/2020)

STT	Cổ đông	Số Lượng
1	Tổng số cổ đông	4.549
2	Cổ đông trong nước	4.429
3	Cổ đông nước ngoài	120
4	Cổ đông cá nhân	4.484
5	Cổ đông tổ chức	65

### 4. Danh sách cổ đông lớn

(Căn cứ Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng 07/12/2020)

STT	Tên cá nhân/ tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND/ Giấy chứng nhận ĐKDN	Ngày cấp	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ CP năm giữ/ CP đang lưu hành (%)
		Cổ đông Nhà nước	Cổ đông lớn				
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A		X	0104961939	20/10/2010	130.611.198	84,16%

### 5. Thông tin sở hữu cổ phần của người nội bộ (thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban Kiểm toán nội bộ)

(Căn cứ Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2020 công bố ngày 21/1/2021. Số liệu bên dưới tính đến ngày 31/12/2020)

STT	Tên cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu đến cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu/ Số lượng CP đang lưu hành (%)
1	Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch HĐQT	5.804.231	3,74%
2	Bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp	UV HĐQT	-	-
3	Ông Nguyễn Quang Hưng	UV HĐQT	-	-
4	Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	UV HĐQT	-	-
5	Ông Phạm Anh Tuấn	UV HĐQT - TGD	19.317	0,01%
6	Bà Trần Lan Phương	UV HĐQT	18	-
7	Ông Lưu Công An	Phó TGD	200.079	0,13%
8	Ông Phạm Trí Dũng	Phó TGD	342.800	0,22%
9	Ông Nguyễn Chí Công	Phó TGD	8.706	0,01%
10	Phạm Thị Bích Thủy	Phó TGD	-	-
11	Bà Nguyễn Thị Nga	Kế toán Trưởng	-	-
12	Ông Nguyễn Văn Toàn	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	-	-
	<b>TỔNG</b>		<b>6.375.151</b>	<b>4,11%</b>

### 6. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Trong năm 2020, Vicostone có phát sinh giao dịch cổ phiếu của người nội bộ - thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các đối tượng khác, bao gồm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Kế toán Trưởng, Cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên không phát sinh giao dịch. Cụ thể như sau:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ/ Số lượng CP lưu hành	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/ Số lượng CP lưu hành	
1	Lưu Công An	Phó Tổng giám đốc	305.079	0,20%	200.079	0,13%	Nhu cầu tài chính cá nhân



## 7. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Người thực hiện giao dịch	Số lượng cổ phiếu quỹ trước khi giao dịch	Số lượng cổ phiếu quỹ sau khi giao dịch	Thời gian giao dịch	Giá giao dịch bình quân (VNĐ)
CTCP Vicostone	0	4.800.000	Từ ngày 03/04/2020-21/04/2020	61.134 đồng/cổ phiếu

## 8. Chính sách quan hệ cổ đông tại Vicostone

### Đảm bảo quyền lợi và sự bình đẳng giữa các Cổ đông, Nhà đầu tư

Ngay từ thời điểm thành lập, Vicostone luôn chú trọng đến việc xây dựng và triển khai các chính sách bảo vệ quyền lợi của các Cổ đông, Nhà đầu tư và đảm bảo sự bình đẳng giữa các cổ đông, không có bất kỳ sự phân biệt nào giữa cổ đông lớn và cổ đông thiểu số. Vicostone luôn đảm bảo các cổ đông được cung cấp đầy đủ các thông tin như nhau, bao gồm các thông tin về thời gian và tỷ lệ chi trả cổ tức, mời họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường, tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội hoặc qua ủy quyền, gửi ý kiến góp ý bằng văn bản cho các vấn đề Công ty cần xin ý kiến hoặc các vấn đề khác liên quan đến quyền lợi của cổ đông... Bên cạnh đó, Ban Quan hệ Cổ đông Vicostone cũng tích cực giải đáp các câu hỏi và đáp ứng các yêu cầu cung cấp thông tin của Cổ đông, Nhà đầu tư thông qua các kênh gián tiếp như email, điện thoại, trang Quan hệ cổ đông trên website của Vicostone.

### Áp dụng nhiều kênh cung cấp thông tin khác nhau cho Cổ đông và Nhà đầu tư

Là một doanh nghiệp niêm yết với số lượng cổ đông lớn và thấu hiểu được tầm quan trọng của việc cập nhật thông tin để đưa ra các quyết định đầu tư của Cổ đông, Nhà đầu tư, Vicostone luôn coi trọng tính kịp thời, chính xác, minh bạch trong việc công bố thông tin và nỗ lực đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các kênh cung cấp thông tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các Cổ đông, Nhà đầu tư được cập nhật đầy đủ và kịp thời về định hướng phát triển, định hướng chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình quản trị Công ty...

Ngoài việc tuân thủ nghiêm túc quy định về công bố thông tin theo Thông tư số 155/2015/ TT-BTC, Vicostone còn chủ động công bố kịp thời các thông tin trọng yếu, có thể ảnh hưởng đến lợi ích của Cổ đông, Nhà đầu tư như: Ước tính kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý, thông tin về các sản phẩm mới...

### Nâng cao tính kịp thời, tính minh bạch và mức độ tin cậy của thông tin cung cấp

Nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, Vicostone luôn cung cấp thông tin bình đẳng giữa các Cổ đông, Nhà đầu tư. Các quyền lợi của cổ đông như quyền nhận cổ tức, quyền biểu quyết, quyền đề cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nội bộ, quyền thông qua BCTC hàng năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, quyền đóng góp ý kiến đối với các vấn đề trọng yếu, quyền tiếp cận các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh... đều được Vicostone đảm bảo thực hiện kịp thời, đầy đủ và minh bạch bằng việc liên tục cập nhật, chuẩn hóa các quy trình về trình tự, thủ tục CBTT, triệu tập cuộc họp, biểu quyết, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản... nhằm tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện các quyền cổ đông của mình.

Để nâng cao mức độ tin cậy của số liệu cung cấp, Vicostone duy trì việc lập Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và mời đơn vị kiểm toán có uy tín cùng với Ban Kiểm toán nội bộ Vicostone thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm. Ngoài ra, Vicostone còn thực hiện soát xét và kiểm toán nội bộ đối với các báo cáo tài chính hàng quý để đảm bảo mức độ tin cậy của các số liệu được cung cấp.

## QUAN HỆ CỔ ĐÔNG (TIẾP)



### 9. Chính sách cổ tức và tỷ lệ chi trả cổ tức

Vicostone hiểu rằng quyền nhận cổ tức là một trong những quyền quan trọng nhất của cổ đông. Thông qua chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt ổn định hàng năm, Vicostone mong muốn đảm bảo các khoản cổ tức định kỳ và đảm bảo thu nhập ổn định cho các cổ đông.

Việc chi trả cổ tức cho các cổ đông được Công ty thực hiện theo tỷ lệ, hình thức chi trả cổ tức hàng năm đã được ĐHCĐ phê chuẩn trên cơ sở đề xuất của HĐQT và tuân thủ các nguyên tắc cơ bản sau:

- Chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, sau khi đã trích lập các quỹ, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- Sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các khoản nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả;
- Đảm bảo được hai mục tiêu cơ bản: quyền lợi cho các cổ đông và nhu cầu vốn mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ sở hữu cổ phiếu.

Tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm của Vicostone cụ thể như sau:

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Số tiền cổ tức đã trích trong năm (đồng)	Số tiền cổ tức đã thanh toán trong năm (đồng)	Ghi chú
2007	14%	3.354.483.463	3.284.483.463	Trích từ LNST năm 2006
2008	20%	14.717.824.240	14.787.824.240	Trích từ LNST năm 2007
2009	-	1.497.600.000	1.497.600.000	Trích từ LNST năm 2008
2010	35%	53.625.000.000	53.625.000.000	Trích 20% từ LNST năm 2009 Trích 15% từ LNST năm 2010
2011	5%	9.942.391.000	10.533.300.000	Trích từ LNST năm 2010
2012	20%	105.998.502.000	106.427.397.000	Trích từ LNST năm 2011
2013	-	-	124.536.000	-
2014	25%	111.298.527.500	26.495.156.100	Trích 5% từ LNST năm 2013 + 20% từ LNST năm 2014
2015	40%	169.597.804.000	169.571.493.275	Trích từ LNST năm 2015
2016	40,00%	190.797.404.000	275.186.472.700	Trích từ LNST năm 2016
	~ 13,21%	70.007.490.000	-	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2017	20,00%	120.000.000.000	120.012.199.500	Trích từ LNST năm 2017
	~ 33,33%	200.000.000.000	-	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2018	40%	476.800.000.000	388.181.228.100	Trích 20% từ LNST năm 2017 + 20% từ LNST năm 2018
	100%	800.000.000.000	-	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2019	40%	627.200.000.000	713.512.226.500	Trích 40% từ LNST năm 2019
	2,04%	240.247.311.882	-	Phân phối cổ phiếu thưởng cho cổ đông từ nguồn cổ phiếu quỹ
2020	40%	630.400.000.000	630.400.000.000	Trích 20% từ LNST năm 2019 + 20% từ LNST năm 2020

## QUAN HỆ CỔ ĐÔNG (TIẾP)

### II. THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUAN HỆ CỔ ĐÔNG TRONG NĂM 2020

Năm 2020, công tác quan hệ cổ đông của Vicostone cũng bị ảnh hưởng trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút COVID-19 gây ra, Vicostone vẫn đảm bảo bám sát yêu cầu và chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, luôn chú trọng xây dựng và phát triển mối quan hệ chặt chẽ, tốt đẹp với Cổ đông, Nhà đầu tư, đồng thời thực hiện tốt việc công bố thông tin các quy định về CBTT theo Thông tư 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính để kịp thời truyền tải thông tin chính xác về Vicostone, giúp Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành nắm bắt kịp thời những ý kiến đóng góp, chia sẻ của Cổ đông, Nhà đầu tư, các chuyên gia phân tích và cập nhật diễn biến trên thị trường.

Các thông tin liên quan đến tình hình quản trị, hoạt động kinh doanh của Công ty và các thông tin, sự kiện bất thường đều được Công ty công bố thông tin theo đúng thời hạn quy định, đảm bảo tính minh bạch, chính xác, trung thực, đầy đủ và kịp thời. Mục Quan hệ cổ đông trên website Công ty là địa chỉ cung cấp các thông tin, tài liệu về Vicostone bao gồm các thông tin được công bố, dữ liệu về tài chính, các báo cáo thường niên, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông, Báo cáo quản trị Công ty...

Công tác Quan hệ cổ đông trong năm 2020 của Vicostone đã đạt được các kết quả nổi bật sau:

- Năm 2020, Báo cáo thường niên của Công ty lọt vào Top 5 doanh nghiệp vốn hóa lớn có Báo cáo thường niên tốt nhất. Báo cáo thường niên của Công ty được đánh giá cao về tính minh bạch, cung cấp đầy đủ thông tin về chiến lược, định hướng phát triển của Công ty, chính sách đối với môi trường, xã hội, cộng đồng, người lao động...;
- Năm 2020, Vicostone được sàn HNX vinh danh trong Top 15 Doanh nghiệp thực hiện công bố Thông tin minh bạch và Quản trị Công ty năm 2019-2020. Đây là kết quả do HNX thực hiện nhằm tôn vinh và lan toả nỗ lực của các doanh nghiệp đại chúng quy mô lớn trong việc thực hiện các quy định công bố thông tin minh bạch và thực hành quản trị công ty. Kết quả này đã góp phần không nhỏ vào việc củng cố niềm tin của Cổ đông, Nhà đầu tư, của toàn thể CBCBV Công ty, đồng thời tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững của Vicostone;
- Đảm bảo đối xử bình đẳng với cổ đông: Việc đảm bảo đối xử bình đẳng giữa các cổ đông là nguyên tắc được thực hiện xuyên suốt kể từ khi thành lập, thể hiện thông qua việc các cổ đông được cung cấp các thông tin như nhau, tạo điều kiện cho cổ đông (đặc biệt là cổ đông nước ngoài) thực hiện biểu quyết thông qua việc ủy quyền tham dự đại hội;
- Thực hiện việc công bố thông tin trên website của Công ty, hệ thống CIMS của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và hệ thống IDS của Ủy ban chứng khoán Nhà nước một cách nghiêm túc, minh bạch và hợp pháp theo đúng các quy định của Thông tư 155/2015/TT-BTC. Các thông tin về kết quả kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình quản trị Công ty, các thông tin có thể ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của cổ đông luôn luôn được cập nhật chính xác, đầy đủ và thường xuyên;
- Trong năm vừa qua Ban quan hệ cổ đông Vicostone đã hoạt động tích cực và hiệu quả, tiếp nhận và phản hồi nhanh, kịp thời các thắc mắc của các cổ đông qua các kênh như: Điện thoại, email...; cung cấp một cách kịp thời nhất đến cổ đông những thông tin quan trọng có thể ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích của cổ đông.

### III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ CỔ ĐÔNG TRONG NĂM 2021

Công ty luôn khẳng định việc thực hiện tốt công tác quan hệ nhà đầu tư – quan hệ cổ đông cũng chính là nhằm đảm bảo tính minh bạch, chính xác, trung thực, đầy đủ và kịp thời việc thông tin hoạt động SXKD của Công ty, thể hiện trách nhiệm của Công ty đối với các Cổ đông, Nhà đầu tư. Trên tinh thần đó, Công ty đã đề ra kế hoạch công tác quan hệ cổ đông năm 2021 gồm các nội dung cơ bản sau:

- Định kỳ cung cấp cho các Nhà đầu tư, Cổ đông thông tin về tình hình hoạt động của Công ty thông qua website của Công ty, không chỉ giới hạn ở các thông tin bắt buộc phải công bố theo quy định của pháp luật;
- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công bố thông tin, tăng tính chuẩn mực, minh bạch, kịp thời, độ trung thực và tin cậy của thông tin công bố, góp phần tích cực vào sự phát triển ổn định và bền vững của Vicostone trên thị trường chứng khoán;
- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao kĩ năng nghiệp vụ cho Ban Quan hệ cổ đông, đội ngũ công bố thông tin và tất cả các lĩnh vực liên quan đến sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Duy trì và đa dạng hóa các kênh trao đổi thông tin đa dạng với các Cổ đông, Nhà đầu tư như: gặp gỡ trực tiếp, điện thoại, email... đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, rõ ràng trong công tác công bố thông tin và quan hệ nhà đầu tư – quan hệ cổ đông;
- Tăng cường gặp gỡ, tìm hiểu nhu cầu của các Cổ đông, Nhà đầu tư, qua đó tìm kiếm các cơ hội hợp tác hiệu quả với nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.





**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VICOSTONE 2020**

**CHUYỂN ĐỔI NHANH  
CẠNH TRANH CHỦ ĐỘNG**



**04**

## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Cam kết phát triển bền vững	148
Gắn kết các bên liên quan	150
Quy tắc ứng xử với các bên liên quan	156
Đảm bảo hệ thống quản trị để phát triển bền vững	162
Trách nhiệm với môi trường	176
Trách nhiệm với cộng đồng	190
Phát triển nguồn nhân lực bền vững	194



## CAM KẾT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong suốt hơn 18 năm phát triển, Vicostone luôn coi “Phát triển bền vững” là trọng tâm và kim chỉ nam cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị công ty, đầu tư nghiên cứu và phát triển nguồn nhân lực. Ý thức và hành động đúng cam kết vì lợi ích của con người và xã hội là nguyên tắc cơ bản trong hoạt động của Vicostone.

Thỏa mãn mọi yêu cầu hợp lý của khách hàng, bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội, an toàn sức khỏe nghề nghiệp là nền tảng để phát triển bền vững của Vicostone. Theo đó, Vicostone cam kết:

- Chung tay vì cuộc sống tốt đẹp hơn cho Cộng đồng, xã hội;
- Phát triển con người – nội lực của doanh nghiệp;

- Sử dụng tài nguyên tiết kiệm hiệu quả, áp dụng công nghệ xanh, sạch, bền vững;
- Hiện thực hóa mọi cam kết với các bên liên quan;
- Thượng tôn pháp luật, chính trực và minh bạch;
- Cung cấp mọi nguồn lực cần thiết để duy trì và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng – môi trường – trách nhiệm xã hội – an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, SA 8000:2014, ISO 45001:2018.

## GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN






Hiện thực hóa mọi cam kết, đảm bảo sự hài hòa lợi ích giữa Công ty với các bên liên quan, thượng tôn pháp luật, xây dựng và duy trì mối quan hệ trên tinh thần tôn trọng và hợp tác, thấu hiểu và đồng hành. Vicostone luôn chú trọng, xem xét đến các vấn đề mà các bên liên quan đang quan tâm, tìm cách tiếp cận sâu sát, hiệu quả nhất, phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu của Công ty.





Các bên liên quan của Vicostone bao gồm:



## GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP)

Bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Mục tiêu Vicostone hướng đến	Hành động của Vicostone
 <b>Cổ đông và nhà đầu tư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hiệu quả hoạt động kinh tế;</li> <li>Thông tin công bố đầy đủ, minh bạch, chính xác và nhanh chóng;</li> <li>Đảm bảo quyền và lợi ích công bằng giữa các Cổ đông và Nhà đầu tư;</li> <li>Năng lực quản trị doanh nghiệp của Công ty tốt;</li> <li>Được trao đổi hai chiều với doanh nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Duy trì và mở rộng quan hệ với các Cổ đông và các Nhà đầu tư;</li> <li>Tuân thủ đúng, đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định, đảm bảo tính minh bạch;</li> <li>Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền và quyền lợi của các Cổ đông và Nhà đầu tư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức họp Đại hội Cổ đông thường niên là nơi gặp gỡ, tổng kết công tác SXKD, công tác quản trị trong năm qua, đề ra và thống nhất kế hoạch hành động giai đoạn tiếp theo. Đại hội Cổ đông thường niên Vicostone năm 2020 được tổ chức vào 30/5/2020 với sự tham dự của 51 cổ đông, đại diện cho hơn 143 triệu cổ phần, chiếm 89,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã nhất trí thông qua hai kịch bản Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020 trước ảnh hưởng của đại dịch COVID-19;</li> <li>Công ty đồng thời tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;</li> <li>Đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền của cổ đông theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;</li> <li>Cung cấp đầy đủ, minh bạch, kịp thời các thông tin về hoạt động SXKD cho các Cổ đông, Nhà đầu tư;</li> <li>Ứng xử công bằng giữa tất cả các Cổ đông;</li> <li>Thực hiện và tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của một Công ty niêm yết phù hợp với quy định của pháp luật chứng khoán, quảng bá thương hiệu VICOSTONE® đến các Nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.</li> </ul>
 <b>Người lao động</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, gắn kết, không phân biệt đối xử;</li> <li>Chính sách lương, thưởng hấp dẫn, công bằng, chế độ phúc lợi đa dạng, cạnh tranh so với các doanh nghiệp khác;</li> <li>Cơ hội đào tạo, phát triển nghề nghiệp, phát huy năng lực cá nhân;</li> <li>Những thành tựu và đóng góp của cá nhân được ghi nhận.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng cường tinh thần đoàn kết và hợp tác trong công việc, xây dựng tính kỷ luật, tác phong công nghiệp cho người lao động;</li> <li>Tăng cường và nâng cao sự gắn bó, trung thành của người lao động;</li> <li>Đánh giá nhằm cải thiện các chính sách phúc lợi cho người lao động;</li> <li>Tuyên truyền CBCNV tham gia và đóng góp giá trị cho cộng đồng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, tự do bình đẳng và chăm lo sức khỏe cho người lao động. Năm 2020, trong bối cảnh đại dịch COVID-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, Công ty đã nhanh chóng triển khai đồng bộ nhiều biện pháp với phương châm đặt an toàn sức khỏe người lao động lên hàng đầu như sát khuẩn phòng làm việc, trang bị nước rửa tay khô, khẩu trang, giữ khoảng cách an toàn tại nơi làm việc và bếp ăn...;</li> <li>Duy trì và không ngừng nâng cao chính sách phúc lợi và ổn định thu nhập cho người lao động. Năm 2020, trong bối cảnh nhiều công ty phải tạm dừng hoạt động thậm chí phá sản, Vicostone không những duy trì mà tuyển dụng thêm số lượng lớn nhân sự, đảm bảo lương cơ bản và lương khuyến khích cho 100% CBCNV;</li> <li>Không ngừng cải thiện môi trường làm việc, đề cao tính gắn kết, sẻ chia thông qua các hoạt động văn hóa, thể thao, gắn kết cộng đồng;</li> <li>Mang lại cho nhân viên cơ hội học tập và phát triển, 100% nhân viên được đánh giá năng lực định kỳ, là cơ sở để đề xuất đào tạo nâng cao kỹ năng công việc cần thiết, cũng như đào tạo đội ngũ quản lý/Lãnh đạo kế cận;</li> <li>Khảo sát và đo lường mức độ hạnh phúc với 100% sự tham gia của CBCNV, từ đó lắng nghe ý kiến người lao động, đưa ra các giải pháp kịp thời và phù hợp.</li> </ul>
 <b>Khách hàng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cam kết về chất lượng sản phẩm/dịch vụ;</li> <li>Chi phí đầu tư xứng đáng chất lượng nhận được;</li> <li>Dễ dàng tiếp cận thông tin về sản phẩm/dịch vụ qua các kênh;</li> <li>Được hỗ trợ cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, được tư vấn chất lượng để đưa ra quyết định lựa chọn sản phẩm/dịch vụ;</li> <li>Hoạt động chăm sóc khách hàng tốt, được giải quyết khiếu nại, bảo hành nhanh chóng, thuận tiện với các điều khoản rõ ràng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng đối với sản phẩm và chính sách, dịch vụ của Vicostone;</li> <li>Tăng mức độ nhận biết và mức độ yêu thích của người tiêu dùng với thương hiệu VICOSTONE®.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện khảo sát thị trường thường xuyên để nắm bắt và dự báo xu hướng tiêu dùng, từ đó phát triển các dòng sản phẩm đáp ứng thị hiếu và nhu cầu của khách hàng;</li> <li>Liên tục mở rộng hệ thống nhà phân phối, đại lý để tăng độ phủ và phục vụ khách hàng trên khắp các vùng miền một cách nhanh chóng nhất;</li> <li>Xây dựng đội ngũ chăm sóc khách hàng và giải quyết khiếu nại khách hàng chuyên nghiệp và tận tâm;</li> <li>Liên tục rà soát và cải tiến quy trình tiếp nhận và xử lý khiếu nại của khách hàng để nâng cao chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng;</li> <li>Mở rộng kênh tiếp nhận thông tin phản hồi của khách hàng: trực tiếp tại phòng Chăm sóc khách hàng, qua email, Call Center phục vụ 24/7...</li> <li>Khảo sát và đo lường mức độ hài lòng của khách hàng thường xuyên để tiếp tục phát huy các điểm mạnh của Công ty và cải thiện các điểm khách hàng chưa hài lòng (nếu có), gia tăng giá trị, dịch vụ tốt nhất để đáp ứng kỳ vọng của khách hàng.</li> </ul>

## GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP)

Bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Mục tiêu Vicostone hướng đến	Hành động của Vicostone
 <p><b>Đối tác và nhà cung cấp</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sự cạnh tranh bình đẳng giữa các nhà cung cấp;</li> <li>Sự bình đẳng, công bằng, minh bạch và hợp tác trên tinh thần song phương cùng có lợi;</li> <li>Không tiết lộ thông tin bí mật của đối tác cho đối thủ cạnh tranh của họ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đảm bảo hợp tác trên tinh thần tôn trọng, nguyên tắc win-win;</li> <li>Đảm bảo việc thực thi và tuân thủ các nghĩa vụ và cam kết giữa các liên quan;</li> <li>Tôn trọng và cam kết đảm bảo sự an toàn thông tin của đối tác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trao đổi thông tin minh bạch trong quá trình đánh giá đối tác, đàm phán hợp đồng;</li> <li>Xây dựng và cập nhật quy trình đánh giá đối tác, nhà cung cấp định kỳ tháng/quý/năm, trong đó chú trọng khía cạnh an toàn, đảm bảo môi trường và thực hiện cam kết với các bên;</li> <li>Tham gia các hội chợ, triển lãm chuyên ngành để tăng cường tìm kiếm cơ hội hợp tác mới, trao đổi kinh nghiệm với các đối tác trong ngành;</li> <li>Nhận ý kiến góp ý qua hotline, email, đối thoại trực tiếp và phản hồi kịp thời.</li> </ul>
 <p><b>Địa phương và Cộng đồng, xã hội</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không gây ô nhiễm môi trường, không gây ảnh hưởng đến cộng đồng xung quanh;</li> <li>Vấn đề việc làm và môi trường của địa phương;</li> <li>Phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng địa phương, các hoạt động thiện nguyện, chăm sóc bà mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ thiên tai bão lụt, gia đình có hoàn cảnh khó khăn...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương và Cộng đồng xã hội, đảm bảo môi trường an toàn, lành mạnh;</li> <li>Góp phần vào sự phát triển bền vững chung của địa phương và cộng đồng, xã hội;</li> <li>Gắn sự phát triển của Công ty với trách nhiệm với xã hội, đặc biệt các vấn đề môi trường an toàn, an sinh tại cộng đồng và xã hội nói chung, địa phương nói riêng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cùng với công ty mẹ - Tập đoàn Phenikaa, Công ty chủ động phối hợp với chính quyền địa phương triển khai các chương trình phát triển cơ sở hạ tầng, chăm sóc sức khỏe, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ 5 tỷ đồng cho Quỹ "Vì người nghèo"; Thông qua Quỹ VinaCapital Foundation ủng hộ 2 tỷ đồng cho Trẻ em ung thư, và trao hàng trăm quà tặng tới trẻ em tại Viện Huyết học Truyền máu Trung ương và Bệnh viện K (cơ sở Tân Triều); Trao tặng nước sát khuẩn do Đại học Phenikaa điều chế và sản xuất tuân thủ theo tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) cho một số trường học, bệnh viện tại xã Thạch Hòa, Thạch Thất, Hà Nội và nhiều hoạt động thiện nguyện khác...;</li> <li>Đưa ra các chính sách tuyển dụng phù hợp với đối tượng người lao động địa phương, góp phần ổn định cuộc sống cho người dân trên địa bàn;</li> <li>Tích cực hưởng ứng các phong trào xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường tại địa phương;</li> <li>Liên tục cải tiến hệ thống môi trường tại Công ty góp phần giữ gìn môi trường xanh – sạch – bền vững;</li> <li>Công ty nghiêm túc chấp hành các quy định và thời gian về nghĩa vụ thuế;</li> <li>Tỷ lệ Người lao động địa phương chiếm gần 80% tỷ lệ lao động tại Công ty.</li> </ul>
 <p><b>Cơ quan Nhà nước</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tuân thủ các quy định pháp luật nói chung và các quy định của cơ quan quản lý địa phương nói riêng;</li> <li>Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Nhà nước;</li> <li>Sự tham gia tích cực của Công ty vào các hoạt động do cơ quan Nhà nước tổ chức.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham gia hoàn thiện các quy định pháp luật, quy định quản lý Nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Công ty;</li> <li>Thực hiện trọn vẹn trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với Nhà nước theo quy định;</li> <li>Đóng góp tích cực cho các hoạt động do cơ quan Nhà nước tổ chức.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Liên tục cập nhật các văn bản pháp luật mới có liên quan tới lĩnh vực hoạt động của Công ty;</li> <li>Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc trách nhiệm, nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước theo quy định;</li> <li>Tham gia các chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng về phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, chung tay cùng Chính phủ trong các hoạt động hỗ trợ đồng bào trên khắp cả nước, nâng cao chất lượng đời sống cho người dân. Công ty cùng Tập đoàn Phenikaa ủng hộ 6,5 tỷ đồng chung tay cùng Chính phủ phòng chống COVID-19, Ủng hộ 5 tỷ đồng tới Quỹ "Vì người nghèo" thông qua Ủy ban Trung Ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ...</li> </ul>
 <p><b>Cơ quan thông tấn báo chí</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cung cấp thông tin nhanh chóng và trung thực cho cơ quan báo chí.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tăng cường trao đổi và chia sẻ thông tin với báo chí, xây dựng hình ảnh doanh nghiệp uy tín, minh bạch.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Duy trì mối liên hệ với các cơ quan báo chí và tổ chức họp báo cho các sự kiện quan trọng khi cần;</li> <li>Cung cấp thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chính xác, thường xuyên, kịp thời, đảm bảo tính minh bạch, hợp tác;</li> <li>Xây dựng và duy trì văn hóa chia sẻ để đảm bảo quyền tiếp cận thông tin công bằng giữa các cơ quan báo chí.</li> </ul>

## QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA VICOSTONE VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN



### I. VĂN HÓA VICOSTONE - VĂN HÓA CÓ Ý THỨC

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Vicostone xác định, phát triển kinh doanh hiệu quả và bền vững song hành với cân bằng lợi ích của các bên liên quan như Đối tác, Khách hàng, Người lao động, Cổ đông, Cộng đồng và xã hội... là kim chỉ nam cho mọi quyết định và hành động. Công ty đặt trách nhiệm xã hội là yếu tố cốt lõi chi phối mục tiêu phát triển, để từng ngày tạo dựng và vun đắp những giá trị tốt đẹp hơn cho cộng đồng hôm nay và thế hệ mai sau.

Hệ giá trị với 03 giá trị cốt lõi và 07 nét văn hóa đặc trưng được cụ thể hóa sau đây được coi là hạt nhân hình thành nên văn hóa Vicostone – văn hóa có ý thức.

#### 1. Giá trị cốt lõi

- **Đáng tin cậy:** Dám nghĩ dám làm, chính trực, chân thành và cam kết đến cùng vì lợi ích của tất cả các bên liên quan;
- **Tiên phong:** Không ngừng học hỏi, đổi mới sáng tạo, dẫn đầu xu thế mới trên thị trường;
- **Truyền cảm hứng:** Cam kết mang lại các sản phẩm chất lượng tốt nhất, mẫu mã độc đáo phong phú, phù hợp với nhu cầu đa dạng của khách hàng, thị trường.

#### 2. Nét văn hóa đặc trưng

- **Lòng tin:** Sự tin tưởng được xây dựng trong nội bộ Tập đoàn, giữa Tập đoàn với các bên liên quan bên ngoài;
- **Trách nhiệm giải trình:** Thông tin minh bạch, rõ ràng, thông suốt 2 chiều trên mọi khía cạnh và giữa tất cả các đối tượng liên quan;
- **Sự quan tâm:** Hành xử chín chắn, thành thật, trên tinh thần cảm thông, chia sẻ và được công nhận;
- **Tính minh bạch:** Rõ ràng, chính xác về thông tin, chính sách, kế hoạch, chỉ tiêu...;
- **Tính chính trực:** Trung thực, thẳng thắn, nghiêm túc, cam kết hành động trên tinh thần quyết liệt và nhân văn;
- **Sự trung thành:** Cam kết gắn bó, cống hiến và nỗ lực;
- **Sự bình đẳng:** Khuyến khích tinh thần tự do, cởi mở bày tỏ quan điểm, tiếp thu ý kiến và phản hồi 2 chiều (giữa người lao động với các cấp quản lý, lãnh đạo).

## QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA VICOSTONE VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP)



CBCNV Vicostone cùng trao đổi công việc

### II . QUY TẮC ỨNG XỬ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

#### 1. Với Người lao động

Vicostone hiểu rằng giá trị và sự thành công của Công ty được tạo dựng bởi sự sáng tạo, lòng nhiệt huyết và tính tuân thủ trong công việc của mỗi thành viên. Chính vì thế, Công ty xây dựng một môi trường làm việc hạnh phúc, chuyên nghiệp, thân thiện và nêu cao tinh thần phản biện để mỗi cá nhân có thể tự do phát huy tính sáng tạo, khai phá và giải phóng tiềm năng của bản thân, từ đó tạo ra sự khác biệt, góp phần vào sự phát triển của Vicostone. Trên tinh thần thấu hiểu, quan tâm và sẻ chia, Vicostone là ngôi nhà chung mà ở đó những ước mơ được chấp cánh, những hoài bão, khát vọng được đánh thức, vun đắp và hiện thực hóa.

- Tôn trọng: Vicostone coi người lao động là "Nguồn sức mạnh" của Công ty, khuyến khích, tôn trọng đón nhận mọi ý tưởng, sáng kiến của người lao động, cam kết nỗ lực hết mình để tạo điều kiện cho mỗi nhân viên phát huy năng lực, kinh nghiệm trong công việc, tạo cơ hội phát triển sự nghiệp, góp phần kiến tạo thành công của mỗi cá nhân và cùng nhau chinh phục những đỉnh cao của tri thức và thành tựu;

- Chia sẻ thông tin: Vicostone khuyến khích chia sẻ các thông tin liên quan tới người lao động trên cơ sở đề cao tinh thần phản biện và giao tiếp cởi mở; tôn trọng các ý kiến đóng góp của từng cá nhân, không phân biệt cấp bậc, tuổi tác; Tôn trọng thông tin cá nhân của người lao động và coi đây là một trong những thông tin bảo mật của Công ty. Việc thu thập, xử lý, lưu giữ, sử dụng thông tin cá nhân của người lao động chỉ được thực hiện trong trường hợp cần thiết và theo quy định pháp luật;
- Bình đẳng cơ hội cho tất cả các thành viên: Công bằng trong việc đánh giá năng lực của nhân viên: Căn cứ trên năng lực, thái độ, phẩm chất, kết quả làm việc để đánh giá, tuyển dụng, đề bạt, đào tạo, xét lương hoặc kỷ luật; Công bằng trong cung cấp cơ hội đào tạo: Căn cứ vào yêu cầu công việc của từng vị trí, Công ty cung cấp các khóa đào tạo, nâng cao năng lực nhằm tạo cơ hội phát triển nghề nghiệp cho mọi CBCNV; Sử dụng hệ thống kiểm soát, phương pháp tiên tiến để giám sát quy trình làm việc, theo dõi,

đánh giá hiệu quả công việc của mỗi CBCNV để đãi ngộ một cách công bằng, bình đẳng;

- Xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh: Cung cấp điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động trên các khía cạnh: Không gian làm việc thuận lợi, trang thiết bị đầy đủ, môi trường làm việc bình đẳng, kỷ luật, không khói thuốc, rượu bia...; Đảm bảo sức khỏe cho người lao động: Tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định về an toàn và sức khỏe cho người lao động; Giải quyết các vụ việc một cách nhanh nhất, đảm bảo tính công bằng, chính xác và theo quy định của pháp luật.

#### 2. Với Cổ đông, Nhà đầu tư

Minh bạch, tôn trọng, bình đẳng và hợp tác là định hướng hành động của Vicostone trong mối quan hệ với Cổ đông, Nhà đầu tư. Công ty cam kết mang lại lợi ích bền vững cho Cổ đông, Nhà đầu tư thông qua việc đầu tư, kinh doanh hiệu quả, tuân thủ quy định của pháp luật cũng như cung cấp thông tin trung thực, kịp thời trong mọi công bố về tình hình quản trị và sản xuất kinh doanh

- Minh bạch trong cung cấp thông tin: Vicostone cam kết các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, hồ sơ pháp lý và các tài liệu khác được cung cấp tới Cổ đông và

Nhà đầu tư có đầy đủ thông tin, chính xác, kịp thời và theo đúng quy định pháp luật;

- Tôn trọng lợi ích các bên, bình đẳng và hợp tác cùng có lợi: Tôn trọng ý kiến, quyền lợi hay những yêu cầu hợp lý của Cổ đông và Nhà đầu tư; cam kết mỗi CBCNV làm việc tại Công ty luôn hành động vì mục đích chung, không sử dụng những hỗ trợ của Công ty nhằm tư lợi cá nhân, gây tổn hại tới lợi ích của Cổ đông và Nhà đầu tư.

#### 3. Với Khách hàng, Đối tác

Vicostone xác định Khách hàng, Đối tác, Đại lý là trung tâm cho mọi quyết định hành động, là tài sản và cũng chính là thành viên của Tập đoàn, góp phần quan trọng đưa Tập đoàn hiện thực thành công các chiến lược và mục tiêu đề ra.

- Cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng, theo tiêu chuẩn quốc tế, chủ động sáng tạo, sử dụng công nghệ khác biệt để phát triển và cải tiến sản phẩm, dịch vụ, tạo nên sản phẩm mới độc đáo, khác biệt;
- Xây dựng chữ "Tín" trong mối quan hệ với khách hàng: Kinh doanh công bằng, trung thực dựa trên những ưu điểm của sản phẩm, dịch vụ và nguồn lực; không dung thứ hành vi hối lộ; lắng nghe để hiểu được suy nghĩ,



Nhân viên Vicostone tư vấn sản phẩm tới Khách hàng

## QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA VICOSTONE VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (TIẾP)

nhu cầu của khách hàng nhằm xây dựng những giá trị mới cho sản phẩm và dịch vụ;

- Tuân thủ quy định thương mại quốc tế và thông tin cá nhân khách hàng: Tôn trọng quyền được bảo vệ thông tin cá nhân theo đúng quy định của pháp luật nước sở tại;
- Tôn trọng lợi ích các bên: Tạo dựng mối quan hệ hai bên cùng có lợi, tôn trọng thông tin bảo mật của các bên và sự cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà cung cấp, đồng thời nghiêm cấm hành vi nhận hối lộ từ nhà cung cấp và đối tác kinh doanh;
- Cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác về nguyên tắc, quy trình làm việc, nhằm đảm bảo quy trình làm việc thuận lợi, công bằng, cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà cung cấp và đối tác;
- Tuân thủ luật pháp: Coi các yêu cầu pháp lý là một tiêu chuẩn tối thiểu đặc biệt là các vấn đề về sức khỏe và an toàn.

### 4. Với Đối thủ cạnh tranh

Theo Vicostone, mọi Đối thủ cạnh tranh trên thị trường đều được xem như “người thầy”, người bạn để học hỏi, cạnh tranh lành mạnh trên tinh thần phát triển và cầu thị, cùng hoàn thiện, cải tiến không ngừng chất lượng sản phẩm/dịch vụ tới khách hàng và thúc đẩy sự phát triển chung của nền kinh tế và xã hội.

- Cạnh tranh lành mạnh, không xâm phạm lợi ích hợp pháp của Đối thủ cạnh tranh. Cam kết không thực hiện những hành vi cạnh tranh không lành mạnh như: Thu thập thông tin bí mật của Đối thủ cạnh tranh bằng hình thức phi hợp pháp hoặc phi đạo đức, đưa thông tin sai lệch về Đối thủ cạnh tranh hay các hành vi cản trở cạnh tranh trên thị trường...;
- Không ký kết những thỏa thuận hay biên bản ghi nhớ giữa những Đối thủ cạnh tranh gây ảnh hưởng tiêu cực tới thị trường nói chung cũng như khách hàng của Công ty nói riêng;

- Tuân thủ các nguyên tắc, hiệp định, giao thương giữa các bên; tôn trọng thông tin bảo mật của đối thủ, không thực hiện các biện pháp trả đũa trái quy định của luật cạnh tranh và các công ước quốc tế;
- Không xâm phạm vấn đề bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp khác. Công ty coi cạnh tranh là động lực để phát triển, quan niệm tôn trọng và học hỏi từ chính đối thủ của mình là một trong những bước đi để thành công.

### 5. Với Cơ quan Nhà nước

Tôn trọng pháp luật, cam kết tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định/bộ luật ban hành của Pháp luật như: Luật cạnh tranh, Luật Bảo vệ Môi trường, Luật Lao động, Luật Sở hữu Trí tuệ, Luật Chứng khoán; Thực hiện đầy đủ và đúng hạn trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Nhà nước; Chính trực trong tất cả các mối quan hệ với Cơ quan Nhà nước, cam kết không thực hiện những hành vi phi pháp, trái đạo đức để thu thập thông tin hoặc che đậy thông tin nhằm mang lại lợi ích riêng cho Công ty; Sẵn sàng hỗ trợ, hợp tác điều tra với các cơ quan chức năng khi cần.

### 6. Với Cộng đồng, xã hội

Vicostone với vai trò là một thành viên của cộng đồng, một “tế bào” của xã hội luôn xác định thực hiện tốt trách nhiệm gìn giữ và bảo vệ môi trường, chung tay cùng Nhà nước và các bên liên quan trong nỗ lực chung cải thiện đời sống của con người, phát triển xã hội bằng các giải pháp sản xuất, khoa học, công nghệ hiện đại hơn, thông minh hơn.

- Cam kết thực hiện các trách nhiệm với Cộng đồng, xã hội dựa trên khả năng và thực lực của Công ty, luôn chú trọng và nỗ lực bảo vệ môi trường trong tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thực hiện cải tiến liên tục và sử dụng tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, ngăn chặn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội bền vững;
- Khuyến khích và ủng hộ CBCNV đưa ra các sáng kiến, cải tiến nhằm cải tạo môi trường làm việc, bảo vệ môi trường xung quanh, tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động/phong trào vì Cộng đồng, xã hội;
- Hỗ trợ phát triển địa phương: Tích cực tham gia các chương trình của Chính phủ nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân địa phương, đẩy mạnh các chương trình xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, tạo công ăn việc làm và hỗ trợ các trường hợp khó khăn trong xã hội, tham gia các chương trình quyên góp và ủng hộ của Chính phủ/ địa phương;
- Hỗ trợ các chương trình nâng cao nhận thức cho cộng đồng về phát triển bền vững và bảo vệ môi trường: Sử dụng năng lượng hiệu quả; phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, tham gia và thực hiện các sáng kiến, các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu do các tổ chức trong và ngoài Công ty phát động.



CBCNV Công ty tham gia giải chạy do Công ty tổ chức nhằm gây quỹ hỗ trợ cho các bệnh nhi ung thư



# ĐẢM BẢO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## I. HỆ THỐNG QUẢN TRỊ CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG - HSEQ

Chủ động ứng phó trước những biến động của kinh tế, xã hội và tốc độ phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ, Vicostone xác định cần liên tục cập nhật và áp dụng các giải pháp quản trị doanh nghiệp mới để nâng cao năng lực quản lý, tận dụng tốt cơ hội và giải quyết những thách thức đặt ra. Nhằm theo dõi và đánh giá tốt hơn việc thực hiện các hoạt động sản xuất, bảo vệ môi trường, chăm lo đời sống cho người lao động tại Công ty, năm 2020, Vicostone tiếp tục cải tiến hệ thống quản lý tích hợp HSEQ (Sức khỏe – An toàn – Môi trường - Chất lượng) theo các tiêu chuẩn tiên tiến hiện hành. Từ đó, cung cấp cho khách hàng sản phẩm ổn định chất lượng, dịch vụ tốt nhất, đồng thời gắn sự phát triển của Công ty với trách nhiệm cộng đồng và bảo vệ môi trường bền vững.

Hệ thống tiêu chuẩn tích hợp HSEQ bao gồm các hệ thống cụ thể:

- Hệ thống Trách nhiệm xã hội SA 8000:2014
- Hệ thống Quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp ISO 45001:2018
- Hệ thống Quản lý môi trường ISO 14001:2015
- Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015



Tiêu chuẩn áp dụng	Ngày đăng ký đầu tiên	Ngày sửa đổi sau cùng	Ngày hiệu lực	Số chứng nhận	Tổ chức chứng nhận
ISO 9001:2015	05/11/2005	14/09/2018	14/09/2018	FM 692548	BSI
ISO 14001:2015	25/10/2006	14/09/2018	14/09/2018	EMS 692550	BSI
ISO 45001:2018 (Trước đó là OHSAS 18001:2007)	20/10/2015	16/08/2019	16/08/2019	OHS 692551	BSI
SA 8000:2014	21/12/2010	30/11/2019	21/12/2019	SA 569249	BSI

### 1. Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015



Chất lượng sản phẩm là yếu tố tiên quyết để xây dựng uy tín thương hiệu trên thị trường. Nhận thức sớm điều đó, năm 2005, Công ty đưa vào áp dụng

thành công Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 nhằm tối ưu hóa việc sử dụng các tài nguyên và nguồn nhân lực sẵn có, kiểm soát quy trình từ đó giảm thiểu chi phí hoạt động và hạn chế được tối đa sai sót trong quá trình sản xuất, kinh doanh, góp phần cải tiến chất lượng các sản phẩm và dịch vụ, đáp ứng kịp thời các yêu cầu của khách hàng, yêu cầu luật định và chế định hiện hành, tạo lợi thế cạnh tranh dài hạn.

Từ khi đưa vào áp dụng cho tới nay, Công ty thường xuyên cập nhật các phiên bản tiêu chuẩn quản lý chất lượng mới nhất được ban hành trên thế giới. Gần nhất, năm 2017 Vicostone thực hiện chuyển đổi thành công phiên bản mới nhất của hệ thống Quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015 với những thay đổi nổi bật như sau:

- Một là, bổ sung điều khoản “Bối cảnh tổ chức”: Yêu cầu xác định bối cảnh bên trong và bên ngoài có ảnh hưởng đến Công ty như thế nào thông qua các công cụ hoạch định chiến lược như: SWOT, ma trận SPACE, QSPM... Từ đó, giúp Công ty hiểu biết mong đợi của các bên liên quan như: Nhân viên, nhà đầu tư, khách hàng; Nhà cung cấp, đối tác kinh doanh, đối thủ..., nhận diện các rủi ro trong hệ thống cũng như tận dụng các cơ hội để thiết lập các chính sách, mục tiêu phù hợp, đáp ứng nhu cầu của khách hàng tốt hơn, chủ động hơn, đảm bảo tính toàn vẹn của hệ thống, chủ động hoạch định các nguồn lực, phân công cũng như phân công lại trách nhiệm quyền hạn kịp thời.
- Hai là, điều khoản “Quản lý rủi ro”: Hoạt động quản lý rủi ro giúp doanh nghiệp giảm các nguy cơ làm ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng sản phẩm/dịch vụ, từ đầu vào (con người, nguyên liệu, công cụ...) cho tới đầu ra của quá trình sản xuất. Phiên bản mới yêu cầu phải xác định và đánh giá đầu

là rủi ro có nguy cơ cao để kiểm soát thông qua các mục tiêu và thủ tục. Các nguyên tắc kiểm soát rủi ro có thể là: Thay đổi công nghệ hoặc phương pháp thực hiện kiểm soát công nghệ, ứng phó sự cố...

- Ba là, điều khoản “Vai trò lãnh đạo”: Yêu cầu lãnh đạo cao nhất của Công ty phải thể hiện cam kết và vai trò của mình đối với hệ thống quản lý chất lượng, tham gia chỉ đạo trực tiếp thay vì đại diện lãnh đạo như phiên bản cũ.

### 2. Hệ thống Quản lý môi trường ISO 14001:2015



Cũng trong năm 2017, Công ty đã nâng cấp và chuyển đổi thành công hệ thống Quản lý môi trường ISO 14001:2015 trên nền tảng của tiêu chuẩn ISO 14001:2004 được áp dụng

trước đó. Phiên bản mới yêu cầu thay đổi toàn bộ cấu trúc trình bày tiêu chuẩn. Cấu trúc mới giúp Công ty có thể tích hợp dễ dàng nhiều tiêu chuẩn của các hệ thống quản lý với nhiều lĩnh vực quản lý khác nhau trong quá trình triển khai áp dụng. Việc này tạo điều kiện cho Công ty nắm rõ hơn về bối cảnh, thấu hiểu các mong đợi của các bên quan tâm, nhận diện và quản lý rủi ro tốt hơn các vấn đề liên quan tới môi trường, từ đó chủ động hơn cho việc sản xuất - kinh doanh của mình, phù hợp mà không ảnh hưởng tới hệ thống môi trường.

Việc tích hợp, ứng dụng tiêu chuẩn ISO 14001:2015 vào hệ thống quản lý môi trường của Vicostone thể hiện trên 11 quy trình bao gồm: Trao đổi thông tin; Tham vấn các bên liên quan; Xác định và đánh giá các khía cạnh môi trường; Đánh giá mức độ tuân thủ yêu cầu của pháp luật; Thiết lập mục tiêu và kế hoạch hành động; Kiểm soát nhà thầu; Quản lý chất thải, nước thải sinh hoạt; Vận thành hệ thống nước tuần hoàn; Theo dõi và đo lường an toàn môi trường và sức khỏe nghề nghiệp, quản lý hóa chất...

Áp dụng các hoạt động cải tiến hệ thống môi trường giúp Vicostone cập nhật và áp dụng kịp thời các yêu cầu pháp lý, cải thiện kiểm

## ĐẢM BẢO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP)

soát chi phí bằng cách giảm thiểu hoặc ngăn chặn các sự cố môi trường có thể phát sinh và giảm chi phí bằng cách nỗ lực bảo toàn năng lượng hay bảo toàn nguyên vật liệu đầu vào theo các yêu cầu đã thiết lập trong quy trình. Đồng thời, hỗ trợ Công ty thu thập dữ liệu tốt, chính xác hơn. Công ty thường xuyên được các tổ chức đánh giá và ghi nhận về hoạt động môi trường như: Chứng nhận cơ sở sản xuất công nghiệp sử dụng năng lượng xanh 4 sao bởi Sở Công Thương Hà Nội...

### 3. Hệ thống Quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp ISO 45001:2018



Xác định con người là nguồn sức mạnh, là tài sản vô giá vô hình của doanh nghiệp, Vicostone nỗ lực để giảm thiểu tối đa rủi ro có thể gây tổn hại cho những người lao động

trong quá trình làm việc tại Công ty. Vicostone thúc đẩy các hoạt động cải tiến trong hệ thống quản lý tích hợp nhằm xây dựng môi trường làm việc tốt nhất, trên cả khía cạnh tâm lý và vật lý. Gần đây, Công ty thực hiện việc nâng cấp và chuyển đổi hệ thống An toàn sức khỏe nghề nghiệp (ATSKNN) OHSAS 18001:2007 sang hệ thống quản lý theo ISO 45001:2018. Đây được xem là một quyết định có tính chiến lược với Công ty, được sử dụng để phát triển bền vững, hài hòa lợi ích của người lao động đồng thời thúc đẩy quá trình tăng lợi nhuận cho tổ chức. Hệ thống quản lý ATSKNN theo ISO 45001:2018 có các điểm nổi bật như sau:

- Tương tự các tiêu chuẩn đã được điều chỉnh trước đó như tiêu chuẩn ISO 9001 về quản lý chất lượng, tiêu chuẩn ISO 14001 về quản lý môi trường, ISO 45001 cũng chú trọng và thực hiện cải tiến cấu trúc tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn mới ISO 45001 tạo điều kiện cho Công ty thuận lợi hơn khi kết hợp các lĩnh vực có liên quan, ví dụ các lĩnh vực về chất lượng, sức khỏe và an toàn nghề nghiệp cũng như bảo vệ môi trường vào một hệ thống quản lý. Cơ cấu tiêu chuẩn được hoàn thiện cho phép áp dụng các thuật ngữ đã được tiêu chuẩn hóa cũng như đơn giản hóa quá trình diễn giải các yêu cầu quy định của hệ thống quản lý có liên quan.

- Giúp công ty chủ động tập trung và tăng cường kiểm soát rủi ro thông qua việc xác định bối cảnh qua từng giai đoạn, xác định các mối nguy và rủi ro gắn với các hoạt động cụ thể. Việc này nhằm loại bỏ các mối nguy, rủi ro hoặc kịp thời xây dựng các biện pháp kiểm soát để giảm thiểu và bảo vệ cho người lao động khỏi các tác động tiềm ẩn, qua đó nâng cao nhận thức cho các mối nguy, rủi ro về An toàn và sức khỏe nghề nghiệp (OH&S) đối với từng cá nhân trong công ty thông qua nhiều hình thức như đào tạo, diễn tập...

- Giúp người lao động tăng cường, đóng vai trò chủ động trong các vấn đề OH&S thông qua yêu cầu tham gia, tham vấn trong việc phát triển, hoạch định, thực hiện, đánh giá các kết quả hoạt động và các hành động để cải tiến hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp.

### 4. Hệ thống Trách nhiệm xã hội SA 8000:2014



Doanh nghiệp là "tế bào" của xã hội, do vậy mọi hoạt động của doanh nghiệp đều tác động tới sự phát triển của xã hội. Ý thức rất rõ trách nhiệm với xã hội và cộng đồng, Vicostone

đã triển khai áp dụng hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn SA 8000 ngay từ những ngày đầu thành lập. Triển khai ứng dụng vào thực tế với 09 nội dung được thiết lập về: Lao động trẻ em; Lao động cưỡng bức; Sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc; Quyền tự do hiệp hội và thảo ước tập thể; Phân biệt đối xử; Kỷ luật lao động; Thời gian làm việc; Tiền lương và các phúc lợi xã hội khác; Hệ thống quản lý doanh nghiệp.

SA 8000 là một trong những căn cứ để Vicostone không ngừng nâng cao điều kiện làm việc cho người lao động, bảo hộ người lao động trong quá trình làm việc, lắng nghe mong muốn, đề xuất của người lao động, từ đó trở thành công cụ hỗ trợ đánh giá và giám sát việc thực hiện trách nhiệm xã hội, hướng tới xây dựng nguồn nhân lực bền vững cho Công ty.

## II. SẢN XUẤT AN TOÀN

### 1. Sản xuất sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng và an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng

Chất lượng luôn là một trong những vấn đề trọng tâm được Vicostone đề cập xuyên suốt chiến lược phát triển của mình, để không những đáp ứng nhu cầu mà còn mang tới cho khách hàng những sản phẩm/dịch vụ vượt qua sự mong đợi của họ. Bên cạnh việc áp dụng các hệ thống quản lý tiêu chuẩn HSEQ (Sức khỏe, An toàn, Môi trường và Chất lượng) trong công tác quản lý, Vicostone luôn duy trì hệ thống sản xuất và sản phẩm đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn quốc tế và đã được nhiều tổ chức uy tín chứng nhận.



Microbial Resistance  
ASTM D 6329-98

\* Các chứng chỉ của sản phẩm đá VICOSTONE®

STT	Tổ chức chứng nhận	Nội dung	Hiệu lực	Tổ chức chứng nhận
1	NSF International (Tổ chức An toàn thực phẩm Mỹ)	Chứng chỉ NSF công nhận sản phẩm an toàn để sử dụng trong phòng thí nghiệm, cơ sở y tế và môi trường chuẩn bị thực phẩm.	Năm 2008	Duy trì hàng năm
2	Greenguard Environmental Institute (Tổ chức Vật liệu xanh Quốc tế)	Chứng chỉ GreenGuard và GreenGuard Gold chứng nhận sản phẩm an toàn cho môi trường không khí trong nhà và trường học, an toàn đối với trẻ em.	Năm 2009	Duy trì hàng năm
3	SGS United Kingdom Ltd (Tổ chức SGS - Vương quốc Anh)	Chứng chỉ CE (EN 15285: 2008 và EN 15286:2013) chứng nhận sản phẩm đạt các tiêu chuẩn châu Âu về chỉ số cơ lý tính như: Kích thước, độ bền, chống thấm nước, chống mài mòn...	Năm 2009	Duy trì hàng năm
4	Greenguard Environmental Institute (Tổ chức Vật liệu xanh Quốc tế)	Chứng chỉ Microbial Resistant chứng nhận sản phẩm là loại vật liệu không bị nhiễm khuẩn, chống vi khuẩn sinh sống trên bề mặt, đảm bảo an toàn cho người sử dụng và môi trường.	Duy trì hàng năm	Duy trì hàng năm
5	Viện Vật liệu Xây dựng (Bộ Xây dựng)	Đánh giá chứng nhận hợp quy sản phẩm Đá ốp lát nhân tạo phù hợp QCVN 16:2014/BXD nhóm sản phẩm gạch, đá ốp lát	Tái chứng nhận 04/12/2017	03/12/2020

## ĐẢM BẢO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP)

Để đảm bảo chất lượng theo các tiêu chuẩn khắt khe nhất đã cam kết với khách hàng, Vicostone không ngừng cải tiến quá trình hoạt động, thực hiện nghiêm ngặt quy trình kiểm soát chất lượng ngay từ đầu nguyên vật liệu trong suốt quá trình từ nhập liệu, sản xuất, tới khi giao cho khách hàng. Sản phẩm của Vicostone đẹp, bền, an toàn bởi đáp ứng mọi thông số kỹ thuật nghiêm ngặt của tiêu chuẩn kiểm định quốc tế trong lĩnh vực đá thạch anh nhân tạo. Dưới đây là bảng thông số kỹ thuật của sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE®:

Đặc tính	Phương pháp thử	Kết quả
Độ hấp thụ nước (% khối lượng)	ASTM C97/C97M-09:2009	≤ 0,05%
	EN 14617-1:2013	≤ 0,06%
Tỷ trọng biểu kiến	ASTM C97/C97M-09:2009	2,2-2,4 g/cm <sup>3</sup>
	EN 14617-1:2013	
Độ bền uốn	ASTM C880/C880M-09:2009	> 40 MPa
	EN 14617-2:2008	
Độ ổn kích thước	EN 14617-12:2012	Hạng A
Xác định điện trở suất	EN 14617-13:2013	Điện trở (R <sub>v</sub> ) = 0,9 x 10 <sup>14</sup> Ω Điện trở suất (ρ <sub>v</sub> ) = 4,88 x 10 <sup>14</sup> Ωm
Độ bền va đập	ASTM D1709:2015	≥ 3,0 J
	EN 14617-9:2005	
Độ bền nén	ASTM C170/C170M-09:2009	≥ 155 Mpa
	EN 14617-15:2005	
Độ cứng theo thang Mohs	EN101	6,0 – 7,0
Khả năng chịu mài mòn sâu	ASTM C1243:2009	Thể tích bị mài mòn: V ≤ 195 mm <sup>3</sup>
	EN 14617-5:2012	
Khả năng chống đông kết và tan chảy	ASTM C1026:2013	Không có thay đổi sau 15 chu kỳ
	EN 14617-5:2012	Không có thay đổi sau 25 chu kỳ
Khả năng chống trơn trượt ở độ nhám 400	DIN 51130:2004	R9 – R10
Khả năng kháng khuẩn	ASTM D 6329:2015	Kháng độ 3: vi khuẩn không phát triển
Khả năng chịu hóa chất, axit	EN 14617-10:2012	Hạng C4
Khả năng chịu sốc nhiệt	EN 14617-6:2012	Không quan sát được thay đổi sau 20 chu kỳ
Độ bền khi ngâm trong nước sôi	AS 2924.2-7: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-8: 1997)	Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 - (không quan sát được sự thay đổi)
Độ bền khi gia nhiệt khô	AS 2924.2-8: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-8: 1997)	Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 - (không quan sát được sự thay đổi)
Độ bền khi nhuộm màu	AS 2924.2-15: 1998 (EQUI. TO ISO 4586.2-15: 1997)	Tác dụng lên bề mặt (mức độ): 5 - (không quan sát được sự thay đổi)

## 2. Kiểm soát nguyên vật liệu đầu vào nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong quá trình sản xuất

Sản phẩm chỉ đảm bảo được chất lượng và an toàn tuyệt đối cho người sử dụng khi nguyên vật liệu đầu vào đáp ứng yêu cầu sản xuất. Tất cả các nguyên vật liệu sản xuất đá thạch anh của Vicostone đều được cung cấp bởi các đối tác uy tín trong và ngoài nước, được kiểm soát nghiêm ngặt với quy trình như sau:

### Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu (NVL)

#### 01 Trước khi nhập

- Trước khi nhập hàng đều được kiểm tra chất lượng thông qua nguyên vật liệu mẫu;
- Đánh giá năng lực sản xuất của Nhà cung cấp;
- Đánh giá năng lực quản lý của Nhà cung cấp;
- Đánh giá năng lực duy trì và ổn định Nhà cung cấp.

#### 02 Nhập hàng loạt

- Nguyên vật liệu được nhập hàng loạt phải đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn sau khi đã thử nghiệm với lô lớn trên dây chuyền;
- Trước khi quyết định nhập hàng loạt (nhập liên tục) nguyên vật liệu, có thể tổ chức đoàn đánh giá hiện trạng Nhà cung cấp tại cơ sở.

#### 03 Kiểm tra trước khi nhập kho

- 100% các lô nguyên vật liệu nhập về đều được kiểm tra trước khi nhập kho theo các quy trình và tiêu chuẩn ban hành;
- Nếu có trường hợp NVL không đạt, ngay lập tức được khoanh vùng riêng chờ làm việc với Nhà cung cấp về biện pháp xử lý, hành động khắc phục để vấn đề không lặp lại trong tương lai. Tuyệt đối không đưa vào sản xuất nếu nguyên vật liệu không đạt các yêu cầu chất lượng;
- Từ các điểm không phù hợp được phát hiện liên quan tới NVL như trên đều được xem xét để nhận diện rủi ro tiềm ẩn. Từ đó, xây dựng các kịch bản ứng phó để tạo thể chủ động trong sản xuất, kinh doanh.

#### 04 Kiểm soát trong quá trình bảo quản

- Tất cả các loại nguyên vật liệu được bảo quản trong các kho tiêu chuẩn. Định kỳ được Công ty thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá về quy cách, điều kiện lưu kho, đảm bảo chất lượng tốt nhất trong quá trình bảo quản kho và trước khi đưa vào sản xuất.

#### 05 Kiểm soát trong quá trình đưa vào sản xuất

- Trước khi đưa vào sản xuất, NVL được bảo quản trong các kho tiêu chuẩn. Định kỳ được Công ty thực hiện rà soát, nếu phát hiện nghi vấn, Phòng Quản lý chất lượng phối hợp với Phòng R&D thực hiện kiểm nghiệm và đưa ra các cảnh báo kịp thời về tình trạng nguyên vật liệu tương ứng với từng chủng loại sản phẩm;
- Trong quá trình sản xuất nếu có phát hiện vấn đề ảnh hưởng chất lượng nguyên vật liệu thì ngay lập tức được khoanh vùng riêng và giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo các quy trình kiểm soát.

#### 06 Đánh giá

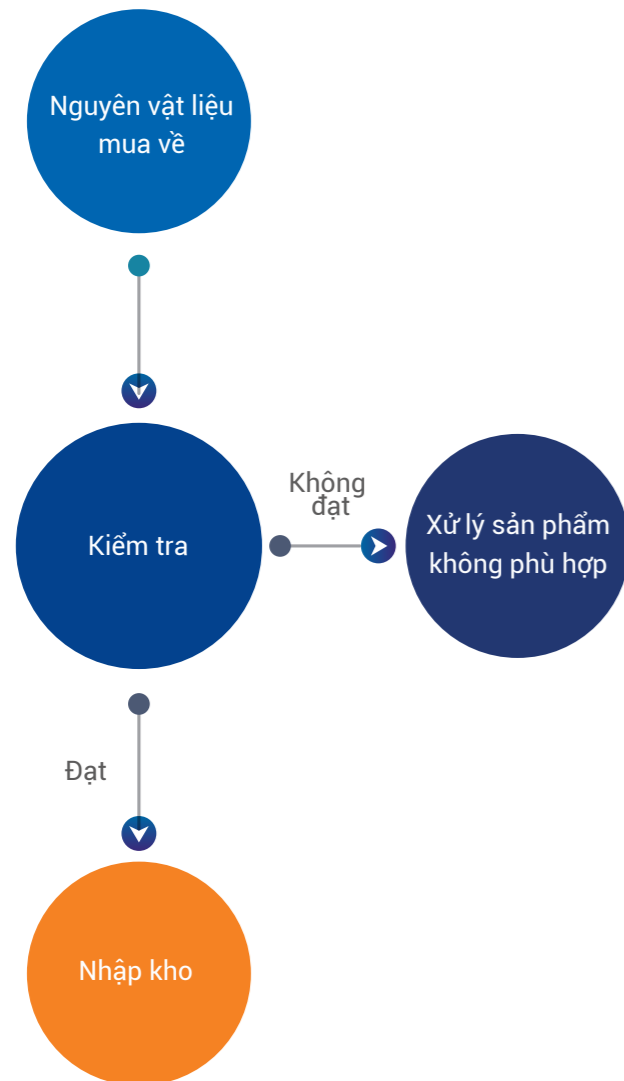
- 100% sản phẩm đều được đánh giá chất lượng theo các tiêu chuẩn đã ban hành.

## ĐẢM BẢO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP)

### Quá trình kiểm soát nguyên vật liệu

Trước khi tiến hành nhập kho, nguyên vật liệu được nhân viên Kiểm tra chất lượng đầu vào (IQC) tiến hành kiểm tra lần thứ nhất bằng các thiết bị chuyên dụng đã được quản lý để đảm bảo liên kết chuẩn đo lường quốc gia hoặc quốc tế. Các NVL được kiểm tra đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt, đảm bảo vật liệu tuân thủ các yêu cầu về an toàn môi trường và phù hợp với công nghệ sản xuất của Vicostone. Sau khi nhập kho, nguyên vật liệu được bảo quản theo tiêu chuẩn, không để xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng trong quá trình lưu kho. Trước khi đưa vào sản xuất, nguyên vật liệu tiếp tục được kiểm tra, đánh giá lần 2 về chất lượng và các thông số an toàn môi trường.

### Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu nhập khẩu



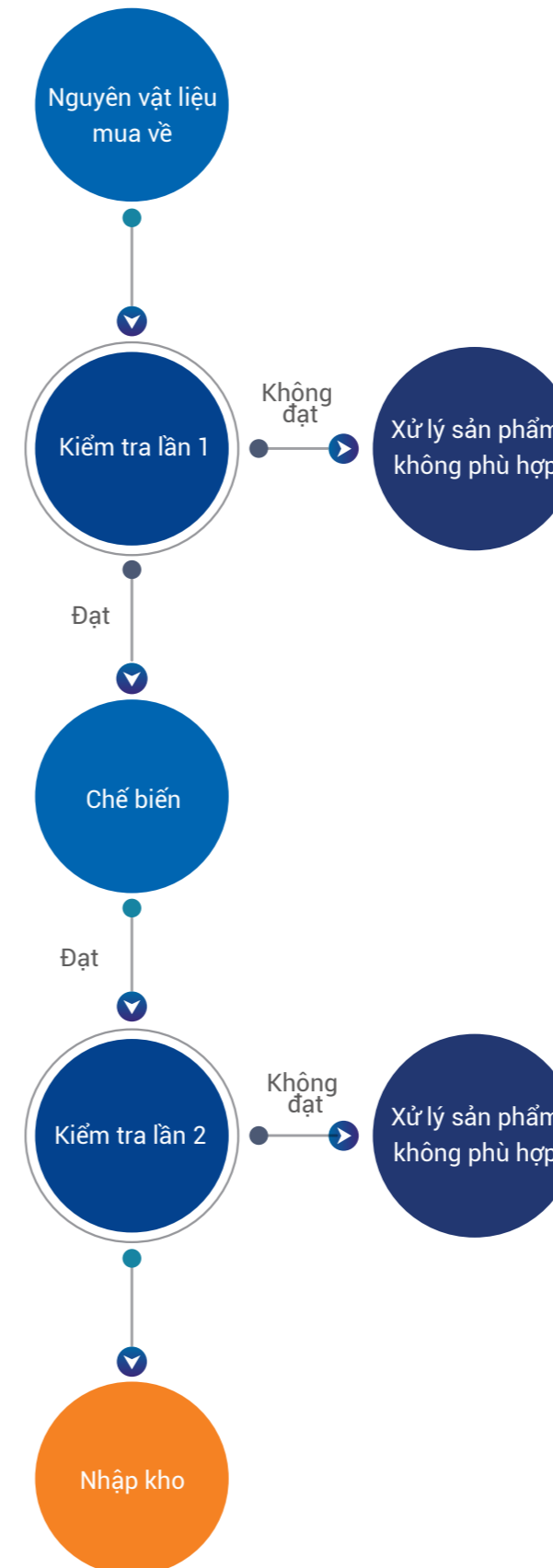
### Nội dung thực hiện

Nguyên vật liệu mua về theo “Quy trình mua hàng” được phòng Kinh doanh chuẩn bị đầy đủ các thông tin và thông báo tới các đơn vị liên quan để chủ động lên kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực tiếp nhận và kiểm tra.

Nhân viên IQC – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, đánh giá 100% nguyên vật liệu mua về theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra đã được Ban Lãnh đạo công ty phê duyệt (kiểm tra lần 1), trường hợp:

- Đạt: nhân viên IQC – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, đánh giá 100%, cho nhập kho.
- Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

### Quy trình kiểm tra nguyên vật liệu nội địa



### Nội dung thực hiện

Nguyên vật liệu mua về theo “Quy trình mua hàng” được phòng Kinh doanh chuẩn bị đầy đủ các thông tin và thông báo tới các đơn vị liên quan để chủ động lên kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực tiếp nhận và kiểm tra.

Phòng vật tư và Phòng Quản lý chất lượng phối hợp tiến hành kiểm tra theo kế hoạch đã định.

Nhân viên KCS – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, đánh giá 100% nguyên vật liệu mua về theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra đã được Ban Lãnh đạo Công ty phê duyệt (kiểm tra lần 1), trường hợp:

- Đạt: Cho nhập và bảo quản kho theo tiêu chuẩn;
- Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

Nhân viên Xưởng Nghiên sàng thực hiện theo “Quy trình kiểm soát quá trình nghiên sàng” để chế biến các nguyên vật liệu thô thành nguyên vật liệu tinh đạt yêu cầu sản xuất sản phẩm.

Nhân viên PQC – Phòng Quản lý chất lượng thực hiện kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu trong quá trình chế biến. 100% nguyên vật liệu sau khi được chế biến được kiểm tra và đánh giá theo các hướng dẫn và tiêu chuẩn kiểm tra (kiểm tra lần 2), trường hợp:

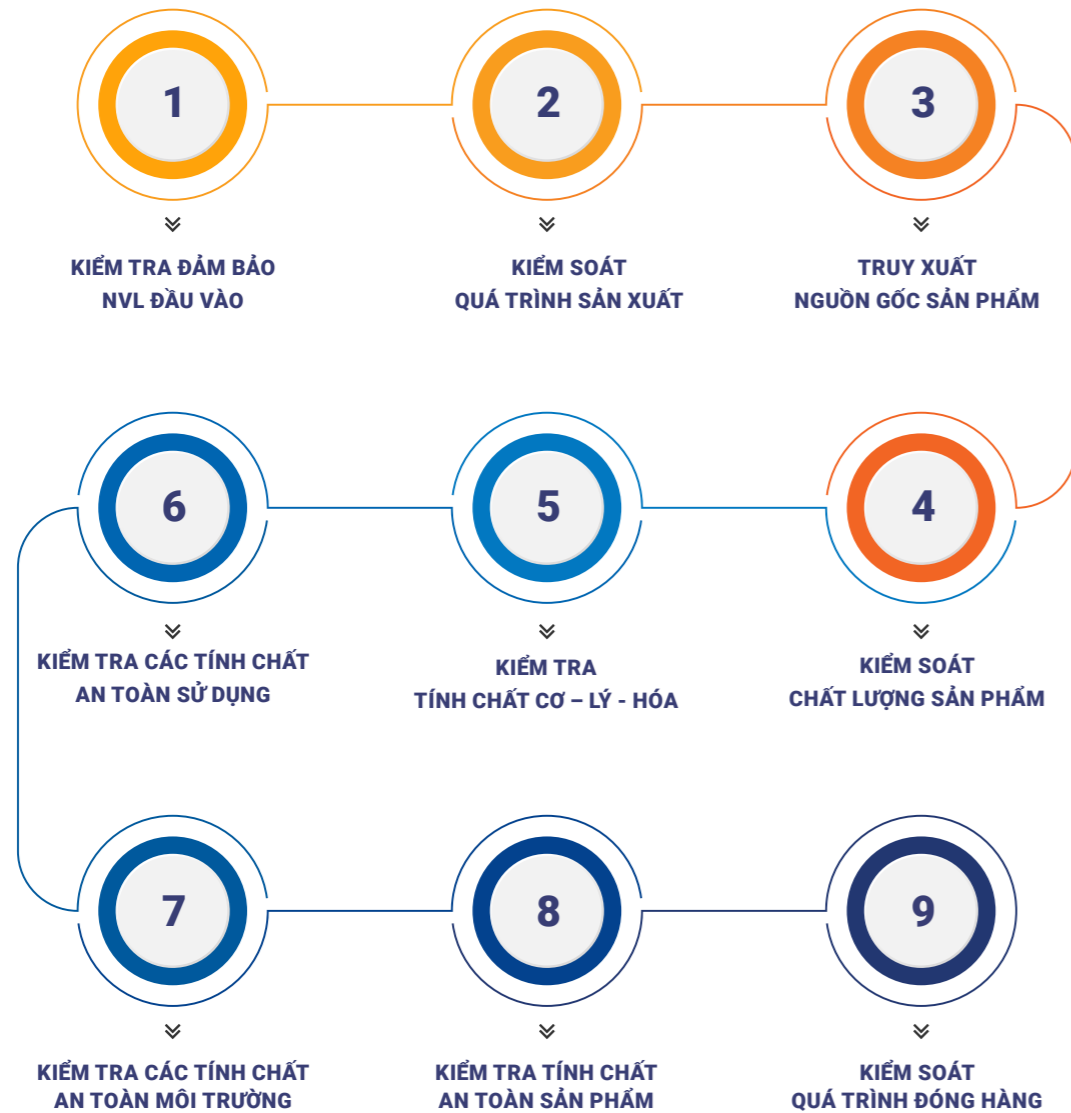
- Đạt: Cho nhập và bảo quản kho theo tiêu chuẩn;
- Không đạt: Yêu cầu xử lý sản phẩm không phù hợp theo quy định.

Nguyên vật liệu sau khi được nhân viên PQC – Phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, xác nhận đạt yêu cầu sẽ được bàn giao cho Phòng Vật tư lưu kho và bảo quản theo tiêu chuẩn, đảm bảo không để xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng, số lượng nguyên vật liệu trong quá trình lưu kho chờ sản xuất.

## ĐẢM BẢO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP)

Nhờ ứng dụng hiệu quả các hệ thống tích hợp cùng sự chủ động và sáng tạo của con người Vicostone trong công tác kiểm soát chất lượng, 100% các loại nguyên vật liệu mua sắm tại Vicostone đều được đánh giá và đảm bảo chất lượng tốt nhất trước khi đưa vào sản xuất.

Sau khi nguyên vật liệu được nhập kho, các đơn vị phòng ban chức năng tiếp tục kiểm soát công tác sản xuất và hoàn thiện sản phẩm theo các tiêu chuẩn chung nghiêm ngặt. Các tiêu chuẩn này được thể hiện trong bộ tiêu chuẩn quy trình được ban hành công khai và thống nhất giữa các Nhà máy. Hệ thống các quy trình/hướng dẫn trong quá trình sản xuất của Vicostone được thể hiện như sau:



Stt	Quy trình hướng dẫn	Nội dung	Tần suất	Diễn giải ngắn gọn
1	Kiểm soát	"Quy trình kiểm tra vật tư nguyên vật liệu đầu vào" QT-30	100% Đơn vị đóng gói NVL	Nguyên vật liệu mua về được kiểm tra 100% đạt chất lượng theo tiêu chuẩn trước khi nhập kho chờ sản xuất.
2	Kiểm tra đảm bảo NVL đầu vào	"Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm" QT-32	100% Ca sản xuất	Quá trình cấu thành sản phẩm đều được PQC kiểm tra đạt, ứng với từng công đoạn phù hợp yêu cầu công nghệ.
3	Kiểm soát quá trình sản xuất	"Quy trình nhận biết và truy xuất nguồn gốc sản phẩm" QT-07	100% Tấm đá	Công ty trang bị các công cụ, cải tiến cùng cập nhật các phương pháp tiên tiến nhất để nhận biết sản phẩm. Đảm bảo yêu cầu theo dõi và đo lường trong toàn bộ quá trình sản xuất và cung cấp dịch vụ một cách nhanh chóng kịp thời.
4	Truy xuất nguồn gốc sản phẩm	"Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm" QT-32	100% Lô sản xuất	Sắp đặt, lên kế hoạch ở từng giai đoạn và công đoạn thích hợp để kiểm tra xác nhận các sản phẩm tương ứng phù hợp với các yêu cầu mong đợi của khách hàng.
5	Kiểm soát chất lượng sản phẩm	"Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm" QT-32	100% Các lô sản xuất	100% các lô sản xuất đều được kiểm tra các tính chất Cơ - Lý - Hóa và so sánh với các tiêu chí nghiêm ngặt để đảm bảo chất lượng tốt nhất, thỏa mãn yêu cầu khách hàng.
6	Kiểm tra tính chất Cơ - Lý - Hóa	"Quy trình phát triển và triển khai sản xuất - bán hàng sản phẩm mới" QT-08	100% Các lô sản xuất	Các tính chất an toàn cho người sử dụng như tính chống trơn trượt, tính chống cháy... đều được kiểm tra định kỳ từ khi phát triển sản phẩm mới.
7	Kiểm tra các tính chất an toàn sử dụng	"Quy trình phát triển và triển khai sản xuất - bán hàng sản phẩm mới" QT-08	Theo quy định của Tổ chức cấp Chứng nhận	Định kỳ hàng năm, Vicostone gửi sản phẩm mẫu cho tổ chức GreenGuard để kiểm tra dựa trên các tiêu chí về phát thải của sản phẩm ra môi trường tại phòng thí nghiệm UL Environment (Mỹ).
8	Kiểm tra các tính chất an toàn môi trường	"Quy trình phát triển và triển khai sản xuất - bán hàng sản phẩm mới" QT-08	Theo quy định của Tổ chức cấp Chứng nhận	Các tính chất về an toàn thực phẩm như tính phơi nhiễm, hàm lượng kim loại nặng trong NVL, khả năng phát triển nấm mốc, vi sinh vật đều được tổ chức NSF (Mỹ) kiểm định và đánh giá lại hàng năm.
9	Kiểm tra tính chất an toàn sản phẩm	"Quy trình đóng hàng" QT-28	100% cont	100% container hàng được kiểm soát bởi KCS - Phòng Quản lý chất lượng về chất lượng sản phẩm đóng hàng và quy cách đóng hàng.

## ĐẢM BẢO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP)

### III. BẢO HỘ CÁC QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Sở hữu trí tuệ (SHTT) là một trong những tài sản vô hình vô cùng quan trọng và có giá trị đối với mỗi doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp trên thế giới đã thành công nhờ khai thác hiệu quả quyền SHTT như: Coca Cola, Microsoft, IBM... với giá trị thương hiệu - tài sản SHTT lên tới hàng chục tỷ Đô la Mỹ. Tại Vicostone, việc bảo vệ các quyền SHTT được quan tâm, chú trọng và thực hiện ngay từ những ngày đầu thành lập. Trong những năm qua, đứng trước những cơ hội & thách thức, đặc biệt là những rủi ro về pháp lý vấn đề bị sử dụng trái phép SHTT, các hoạt động bảo vệ quyền SHTT tiếp tục được thực hiện kịp thời, chủ động, đồng bộ và hệ thống nhằm bảo vệ tài sản trí tuệ và tính cạnh tranh của Công ty. Các giải pháp bảo vệ quyền SHTT nổi bật như sau:

#### 1. Đăng ký bảo hộ trong nước và ở nước ngoài đối với các tài sản trí tuệ để bảo vệ tính cạnh tranh của doanh nghiệp

Hiện nay, nhãn hiệu VICOSTONE® đã được đăng ký bảo hộ tại 67 quốc gia trong đó có các thị trường trọng điểm của Công ty gồm: Mỹ, Canada, Úc, New Zealand, châu Âu (28 quốc gia).

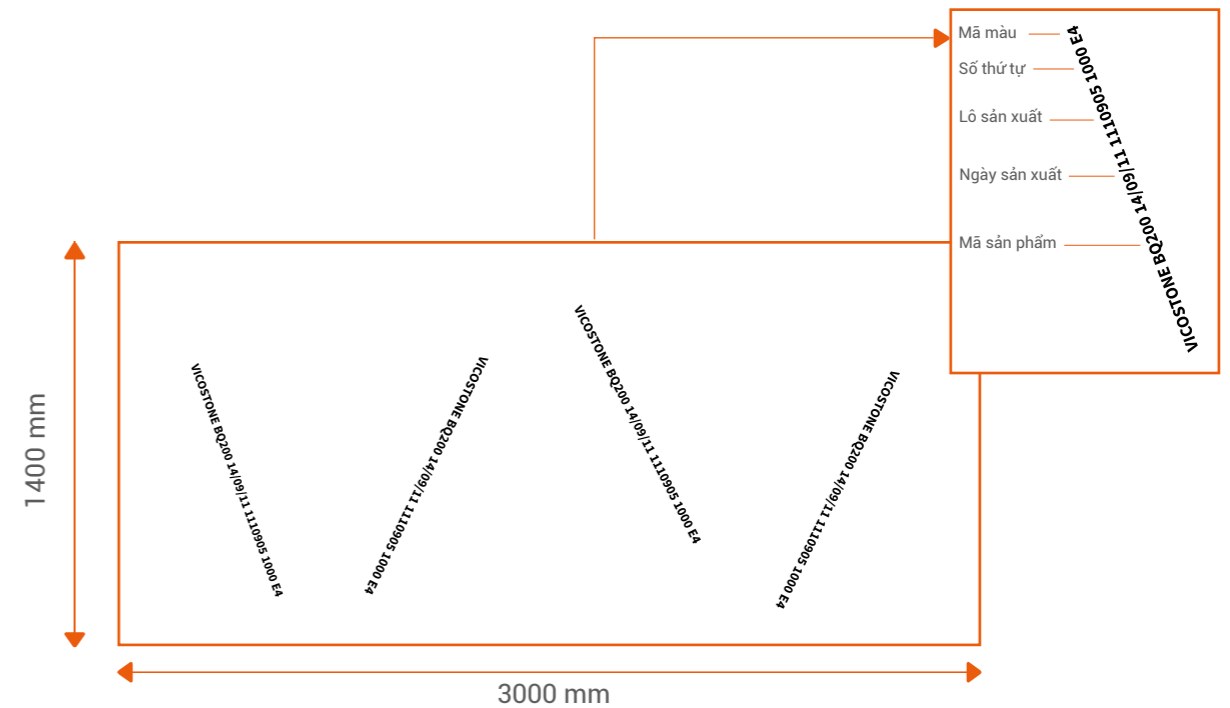
Bên cạnh việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu VICOSTONE®, Công ty đã đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp đối với các thiết kế sản phẩm và đăng ký bảo hộ tên các sản phẩm chủ lực. Từ năm 2017, Công ty đã tiến hành nộp 24 đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp đối với các thiết kế sản phẩm chủ lực, trong đó có 11 thiết kế đã được cấp bằng độc quyền bảo hộ kiểu dáng công nghiệp (BQ8863, BQ8840, BQ8860, BQ8686, BQ8730...) tại Việt Nam. Trong năm 2020, Công ty cũng đã tiến hành nộp đơn đăng ký bảo hộ tên của một số sản phẩm chủ lực tại Mỹ, Canada và Việt Nam với 12 đơn.

Các sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE® là sự kết tinh của công nghệ, trí tuệ, kinh nghiệm, bí quyết riêng và sự nỗ lực sáng tạo không ngừng của đội ngũ nghiên cứu, phát triển sản phẩm. Trên thực tế, việc Đối thủ cạnh tranh sao chép và biến tấu các mẫu đá diễn ra rất phổ biến, mặc dù pháp luật quốc tế có quy định cụ thể, chặt chẽ về sở hữu trí tuệ. Việc khiếu kiện mất rất nhiều thời gian, chi phí. Do vậy, Công ty luôn chú trọng, chủ động trong việc bảo vệ tài sản trí tuệ và thương hiệu của mình. Cụ thể như sau:

#### Công cụ chống hàng giả hàng nhái

Hiện Công ty đang sử dụng hệ thống mã vạch quản lý toàn bộ thông tin liên quan đến từng sản phẩm (mã số nhận dạng sản phẩm). Mã sản phẩm được tạo ra bởi máy chủ trung tâm và chuyển thành dạng mã vạch hai chiều sau đó gắn lên sản phẩm theo hai phương thức:

- In các thông tin cần thiết để quản lý sản phẩm lên tem nhãn, sau đó gắn lên sản phẩm: Hệ thống sẽ in sẵn các mã vạch lên tem nhãn và các tem nhãn sẽ được dán lên sản phẩm tương ứng;
- Trực tiếp lên mặt sau sản phẩm: Tên thương hiệu sản phẩm VICOSTONE® được in ở mặt sau tấm đá cùng thông tin về mã sản phẩm, ngày sản xuất, số hiệu và mã màu nhằm tăng tính nhận diện của thương hiệu đối với người tiêu dùng. Những thông tin này sẽ không bị mất hay làm mờ trong quá trình vận chuyển, chế tác và tồn tại vĩnh viễn cùng sản phẩm;
- Mỗi sản phẩm đều được dán tem nhãn với mã vạch riêng biệt nhằm đảm bảo việc truy xuất thông tin nhanh chóng và chính xác. Các thông tin này giúp khách hàng đăng ký bảo hành sản phẩm thông qua website của Công ty và xác nhận sản phẩm thật hay giả.



Thông tin sản phẩm in trực tiếp trên sản phẩm VICOSTONE®



Tem mã vạch được dán trên sản phẩm của Vicostone

## ĐẢM BẢO HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (TIẾP)



### 2. Sử dụng các biện pháp kỹ thuật

Bên cạnh việc đăng ký bảo hộ, Công ty tăng cường đăng ký, bảo vệ thương hiệu của mình trên môi trường Internet để tránh việc tranh chấp, chiếm quyền sở hữu tên miền, đánh cắp sở hữu trí tuệ... Cụ thể, Công ty đã sử dụng tên miền trùng với nhãn hiệu (<http://vicostone.com/>) và đầu tư cho tên miền của trang web của Công ty tại trên 50 quốc gia trên thế giới. Các thị trường trọng điểm của Vicostone như Bắc Mỹ (US - [vicostoneus.com](http://vicostoneus.com), Canada - [vicostone.ca](http://vicostone.ca)) và các thị trường khác như châu Âu ([vicostone.co.uk](http://vicostone.co.uk), [vicostone.fr](http://vicostone.fr)) đều có đầy đủ thông tin về sản phẩm, thương hiệu, địa điểm mua hàng chính hãng trên website của Công ty. Ngoài ra, tính đến năm 2020 Công ty cũng đã tiến hành đăng ký các tên miền trùng với tên của một số sản phẩm trọng điểm và thương hiệu của Công ty như:

Tên miền	Số lượng tên miền đã thực hiện đăng ký
Vicostone	57
Các tên miền khác	16

Một số tên miền tiêu biểu đã được đăng ký khác:  
vcsstone, dathachanhvicostone, homerenovationdesign, mycountertopmaterial, banbepdanhantao, banbepthachanh...

### 3. Các biện pháp khác

- Công ty tăng cường áp dụng các biện pháp nội bộ nhằm quản lý chặt chẽ việc bảo vệ bí mật công nghệ, thiết bị máy móc, dây chuyền... như hạn chế/cấm quay phim, chụp ảnh các khu vực sản xuất liên quan đến yếu tố công nghệ, hay bí mật công nghệ cần được bảo mật. Toàn thể cán bộ công nhân viên ký cam kết bảo mật, đảm bảo không làm rò rỉ bất kỳ thông tin, tài liệu bảo mật ra bên ngoài trong suốt quá trình công tác và kể cả khi không còn làm việc tại Công ty;
- Yêu cầu đối tác cam kết tuân thủ quyền sở hữu trí tuệ đối với thương hiệu của Công ty: Trong các giao dịch với đối tác nước ngoài, các hợp đồng mua bán, khách hàng đều phải cam kết không vi phạm Quyền Sở hữu Thương hiệu, nếu gây thiệt hại sẽ phải bồi thường theo quy định pháp luật;
- Tại thị trường Việt Nam, hiện tại, Vicostone cung cấp đầy đủ các dịch vụ cho khách hàng, từ đo vẽ, chào giá, lắp đặt, bảo hành, đăng ký bảo hành trên website... Việc này đã hạn chế đáng kể khả năng bán hàng giả, hàng nhái thương hiệu đá thạch anh VICOSTONE®.

Cùng với quy mô ngày càng lớn của Công ty, các quyền SHTT của Công ty ngày càng nhiều, việc bảo vệ các quyền SHTT tránh khỏi những hành vi xâm phạm sẽ ngày càng khó khăn. Để bảo vệ hiệu quả các quyền SHTT, bên cạnh việc xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu và quản lý thông tin các quyền SHTT thông qua việc tăng cường áp dụng các biện pháp công nghệ trong xây dựng cơ sở dữ liệu và quản lý thông tin, trong năm 2021, Công ty sẽ triển khai các giải pháp sau:

- Xây dựng và áp dụng vào thực tiễn chiến lược SHTT và chính sách quản lý hoạt động SHTT tại Công ty;
- Xây dựng và đưa vào vận hành thực tế một bộ phận chuyên trách về quản trị tài sản trí tuệ tại Công ty, bao gồm các thành viên thuộc Ban Pháp chế, Ban Marketing & Truyền thông và Phòng R&D;
- Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách được đào tạo chuyên sâu về SHTT để tổ chức triển khai các hoạt động SHTT một cách tổng thể, đồng bộ, có hệ thống tại Công ty.





## TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG

Trong những năm gần đây, vấn đề bảo vệ môi trường ngày càng được chú trọng và trở thành yêu cầu tất yếu đối với tổ chức/doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất; các sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường trở thành mối quan tâm của người tiêu dùng. Là doanh nghiệp hoạt động trên phạm vi toàn cầu trong lĩnh vực sản xuất – kinh doanh đá thạch anh tại trên 50 quốc gia và vùng lãnh thổ, Vicostone xác định phát triển bền vững, thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường là chiến lược xuyên suốt và yêu cầu hành động nhất quán, hiệu quả, phù hợp với đặc thù của từng giai đoạn phát triển.

Những năm qua, Vicostone đã xây dựng chiến lược phát triển bền vững song hành cùng với chiến lược kinh doanh, với mục tiêu đảm bảo cân đối, hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh với thực hiện trách nhiệm đối với khách hàng, người lao động, xã hội và các bên quan tâm. Vicostone đưa ra các giải pháp nhằm giảm thiểu tối đa các ảnh hưởng đến môi trường trên các khía cạnh phát triển dòng sản phẩm sinh thái, nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới, tiết kiệm năng lượng và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho người lao động.

### I. RỦI RO VỀ MÔI TRƯỜNG

Rủi ro về môi trường là các yếu tố có thể xảy ra và gây các tác động không tốt đối với sức khỏe con người, môi trường xung quanh, tài sản, uy tín và thương hiệu của Công ty.

Vicostone đã xác định các rủi ro và cơ hội trong quá trình hoạt động sản xuất của Công ty, trong đó có các rủi ro về môi trường và những hành động cụ thể, thiết thực để chủ động phòng ngừa. Các biện pháp quản trị được tiến hành đồng bộ, quyết liệt nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro về môi trường có thể xảy ra để bảo vệ môi trường, bảo vệ tài sản và uy tín, thương hiệu của Công ty.

Rủi ro	Nhóm nguyên nhân	Biện pháp quản trị
<ul style="list-style-type: none"> <li>Ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe cho CBCNV, người dân sinh sống trong khu vực và khách hàng;</li> <li>Hoạt động sản xuất bị gián đoạn do các cơ quan Nhà nước xử phạt;</li> <li>Ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu của Công ty.</li> </ul>	Con người	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật về môi trường;</li> <li>Đào tạo CBCNV định kỳ về các quy định, yêu cầu của Công ty và pháp luật về môi trường.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Tổn thất chi phí;</li> <li>Cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên.</li> </ul>	Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cải tiến liên tục quy trình sản xuất sử dụng nguyên vật liệu một cách hiệu quả nhất;</li> <li>Sử dụng nguyên liệu thân thiện với môi trường;</li> <li>Tăng cường tái chế, tái sử dụng làm giảm chất thải.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Xả thải khí thải, nước thải không đạt yêu cầu vào môi trường.</li> </ul>	Máy móc, thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thường xuyên cải tiến và kiểm soát việc vận hành các thiết bị;</li> <li>Đào tạo kỹ năng vận hành, kiểm tra hệ thống định kỳ để tránh phát sinh sự cố.</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>Vi phạm yêu cầu của pháp luật về môi trường;</li> <li>Mất nhiều nguồn lực cho việc quản lý môi trường.</li> </ul>	Quy trình, phương pháp	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cải tiến, cập nhật các quy trình đảm bảo hiệu quả và bảo vệ môi trường;</li> <li>Đào tạo nguồn nhân lực xây dựng, vận hành đủ năng lực.</li> </ul>



## TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (TIẾP)

### II. CÁC HOẠT ĐỘNG, BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ bối cảnh của Công ty, yêu cầu của pháp luật và các bên quan tâm. Vicostone đã chủ động xây dựng nhiều biện pháp để loại bỏ, kiểm soát các nguyên nhân có thể dẫn đến rủi ro về môi trường, các biện pháp bảo vệ môi trường của Vicostone được chia thành năm nhóm hành động như sau:



#### 1. Sử dụng tài nguyên hiệu quả

##### Năng lượng điện

Trong năm 2020, Công ty đã triển khai hàng loạt biện pháp sử dụng năng lượng có hiệu quả vào trong sản xuất, cùng với đó là các cải tiến bổ sung thiết bị để thay thế sức làm việc của con người, các hệ thống phụ trợ để nâng cao chất lượng môi trường lao động cho CBCNV. Toàn bộ bóng đèn chiếu sáng cao áp (công suất tiêu thụ điện năng từ 250W-400W) tại các khu vực sản xuất đã được thay thế bằng bóng đèn LED (công suất tiêu thụ từ 150W). Điện năng tiêu thụ cho mục đích chiếu sáng không gian nhà xưởng đã giảm 50% so với các năm trước. Căn cứ kết quả đo kiểm môi trường lao động, sau khi các bóng đèn LED được thay thế, cường độ ánh sáng tại các khu vực sản xuất đều đạt và nhiều khu vực cao hơn nhiều so với tiêu chuẩn.

Khu vực	D/c Rung ép Nhà máy 1	D/c Mài Nhà máy 1	D/c Rung ép Nhà máy 2	D/c Mài Nhà máy 2
Cường độ ánh sáng (Lux)	614	610	346	510
QCVN 22:2016/BYT	300	300	300	300

- Năm 2020, với mục tiêu nâng cao chất lượng môi trường khu vực làm việc. Công ty đã thực hiện cải tạo toàn bộ hệ thống thông gió, 43 quạt thông gió được thay mới và 05 hệ thống cấp khí tươi làm mát được lắp bổ sung. Hiện nay, 100% các vị trí CBCNV đứng vận hành thiết bị đều có ống cấp khí tươi, làm mát với tổng chi phí thực hiện lên tới 6,5 tỷ đồng.
- Các dự án về cải tạo thiết bị, chế tạo các robot tự động hóa để thay thế các thao tác thủ công, giúp nâng cao năng suất lao động, hạn chế được các lỗi trên sản phẩm và đảm bảo an toàn trong quá trình sản xuất.

- Hệ thống điện năng lượng mặt trời và các bình nước thái dương năng tại các tòa nhà điều hành luôn hoạt động tốt. Hiện nay, toàn bộ điện năng tiêu thụ của các nhà điều hành đều được sản xuất từ hệ thống pin năng lượng mặt trời.



Nhân viên môi trường định kỳ kiểm tra hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt của Công ty

##### Nguồn nước sạch

Để kiểm soát việc tiêu thụ nước sạch, nhiều biện pháp đồng bộ đã được Ban Lãnh đạo Công ty chỉ đạo triển khai thực hiện và đã mang lại hiệu quả rõ rệt, lượng nước tiêu thụ trong năm 2020 đã giảm 10.585 m<sup>3</sup> và lượng tiêu thụ nước sạch trên 1m<sup>2</sup> sản phẩm nhập kho giảm 19,5% so với năm 2019.

- Công ty đã tiến hành thay thế bằng hệ thống đường ống cấp nước sạch toàn bộ đi nổi bằng ống nhiệt PPR giúp giảm lượng thất thoát tại các vị trí rò rỉ và dễ dàng thay thế, sửa chữa khi cần thiết;
- Sử dụng nước tuần hoàn đã qua hệ thống lọc để pha hóa chất bổ sung cho hệ thống xử lý nước tuần hoàn, đảm bảo chất lượng nước quay lại tái sử dụng trên dây chuyền mài bóng sản phẩm;
- Sử dụng vòi Lavarbo tiết kiệm nước tại các bồn rửa tay;
- Sử dụng van điện tự động xả nước tại các vệ sinh Nam, giúp giảm việc thất thoát nước do sử dụng quá lượng nước hoặc quên không khóa sau khi đi vệ sinh.

Năm	Lượng nước tiêu thụ (m <sup>3</sup> )	m <sup>2</sup> sản phẩm nhập kho	Lượng nước tiêu thụ TB (M <sup>3</sup> / M <sup>2</sup> )
Năm 2019	46.285	1.016.991	0.046
Năm 2020	35.700	960.966	0.037

Tình hình sử dụng nước giai đoạn 2019 - 2020

## TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (TIẾP)

### Năng lượng gas

Để tiết kiệm gas trong các hoạt động sản xuất, Công ty đã duy trì các giải pháp tiết kiệm có hiệu quả tại các nhà máy, cụ thể như sau:

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, bảo dưỡng trong quá trình sử dụng thiết bị, duy trì tình trạng hoạt động tốt nhất của hệ thống;
- Đồng bộ hoạt động cao nhất với các hệ thống khác đảm bảo không có hiện tượng đốt lò gas mà không sử dụng đường hệ đá;

Sau khi thực hiện triển khai các biện pháp đồng bộ nên lượng gas tiêu thụ của 2020 đã giảm 26.993 kg, lượng tiêu thụ gas/m<sup>2</sup> sản phẩm nhập kho giảm 4,2% so với năm 2019.

Năm	Lượng Gas tiêu thụ (Kg)	m <sup>2</sup> sản phẩm nhập kho	Lượng Gas tiêu thụ TB (Kg/m <sup>2</sup> sản phẩm nhập kho)
Năm 2019	248.520	1.016.991	0,24
Năm 2020	221.527	960.966	0,23

Tình hình sử dụng gas giai đoạn 2019 - 2020



Nhân viên kỹ thuật theo dõi hệ thống quản lý nhiên liệu tại Công ty

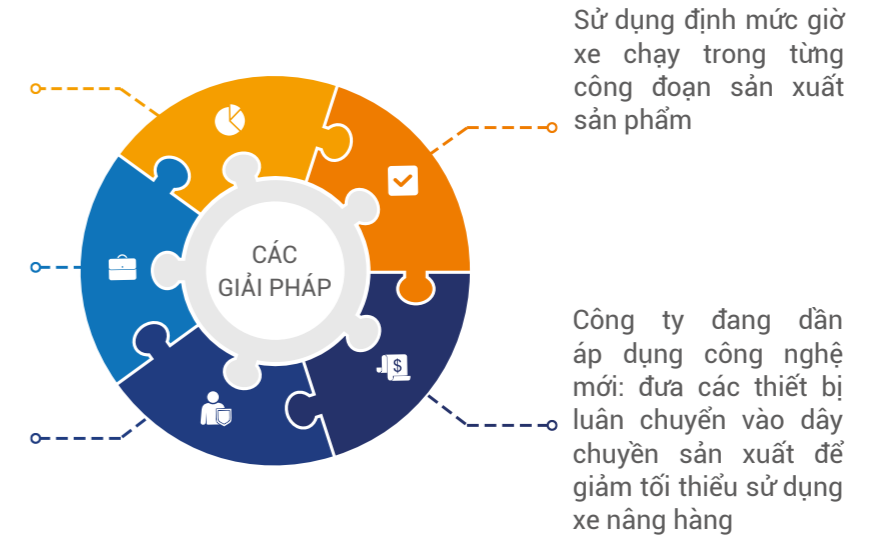
### Dầu Diesel

Dầu Diesel được sử dụng chủ yếu trong vận chuyển, nâng hạ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất. Thiết bị sử dụng dầu Diesel chủ yếu là xe nâng. Ngoài ra còn sử dụng cho xe tải, xe xúc lật và chạy máy phát dự phòng khi mất điện lưới. Để sử dụng dầu Diesel có hiệu quả, hạn chế việc sử dụng nguồn tài nguyên không tái tạo, hiện nay Vicostone đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

Tối ưu hóa việc sắp xếp trong các kho, từ đó giảm khối lượng vận chuyển

Kỹ sư chuyên ngành thường xuyên kiểm tra giám sát và quản lý xe di chuyển nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật xe tốt

Đào tạo nâng cao trình độ vận hành, ý thức của lái xe trong tiết kiệm dầu Diesel



Nếu chỉ tính riêng lượng Diesel phục vụ sản xuất thì năm 2020 sử dụng 111.024 lít, giảm 9.191 lít, lượng tiêu thụ Diesel tính trên 1m<sup>2</sup> sản phẩm nhập kho giảm 1,7% so với năm 2019.

Năm	Lượng Diesel tiêu thụ (Lít)	m <sup>2</sup> sản phẩm nhập kho	Lượng dầu Diesel tiêu thụ TB (Lít/m <sup>2</sup> sản phẩm nhập kho)
Năm 2019	120.215	1.016.991	0.118
Năm 2020	111.024	960.966	0.116

Tình hình sử dụng Diesel giai đoạn 2019 - 2020

## TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (TIẾP)

### Sử dụng nguyên liệu chính

Quartz là nguyên liệu chính, chiếm tỷ lệ trên 90% cấu thành sản phẩm đá thạch anh VICOSTONE®. Với chiến lược nội địa hóa nguồn nguyên liệu, nguyên liệu Quartz dần được thay thế bằng Cristobalite được sản xuất bởi Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến khoáng sản Phenikaa Huế - là đơn vị thành viên của Vicostone, đến nay thay thế được 50% phần lớn khối lượng Quartz tiêu thụ. Cùng với đó, việc kiểm soát tốt và sử dụng tối ưu nguyên liệu không chỉ giúp Công ty tối ưu hóa hoạt động sản xuất mà còn giúp giảm thiểu một lượng lớn các loại chất thải cần được xử lý.

### 2. Tăng cường hoạt động tái chế, tái sử dụng để giảm phát thải ra môi trường



Sản phẩm gạch không nung được tái chế từ bột đá thải từ quá trình sản xuất đá thạch anh

#### Tái chế chất thải rắn

Trong những năm qua, dưới sự hỗ trợ của Tập đoàn Phenikaa về Khoa học công nghệ, Vicostone đầu tư nghiên cứu các giải pháp để hạn chế tối đa sự tác động đến môi trường, trong đó có việc tái sử dụng chất thải rắn trong quá trình sản xuất thành các sản phẩm, vật liệu thân thiện môi trường. Từ mục tiêu đó, Công ty đã mở ra nhiều dự án nghiên cứu khoa học, trong đó có các đề tài nghiên cứu trọng điểm như:

**“Nghiên cứu tái sử dụng bột đá thải trong sản xuất đá nhân tạo để sản xuất các loại vữa khô trộn sẵn gốc xi măng (keo lát nền, vữa xây, vữa ốp tường ...)**

Các sản phẩm này đã được áp dụng vào làm vật liệu xây dựng cho các công trình của Tập đoàn như:

- Dự án cải tạo, xây dựng trường Đại học Phenikaa;
- Dự án xây dựng Trường liên cấp;
- Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất nhựa polyester không no có khả năng chịu bức xạ UV và bền thời tiết, ứng dụng trong sản xuất đá nhân tạo gốc thạch anh và vật liệu composite khác”;
- Nhà máy Điện tử thông minh Phenikaa;

Ngoài ra, còn nhiều dự án nhỏ khác.

#### “Nghiên cứu xử lý bột đá thải để sản xuất gạch không nung theo công nghệ Geopolymer”

Đã tìm được phối liệu và quy trình công nghệ phù hợp và triển khai sản xuất thử thành công trên thiết bị sản xuất gạch không nung theo công nghệ Geopolymer – Một công nghệ rất mới trên thế giới và Việt Nam hiện nay. Năm 2020, Công ty đã triển khai sản xuất với số lượng lớn để ứng dụng vào các công trình nội bộ trong Tập đoàn và hướng đến thương mại hóa sản phẩm trong thời gian tới.

#### Sử dụng nước tuần hoàn trong sản xuất

Trong quá trình mài hoàn thiện sản phẩm cần sử dụng một lượng nước rất lớn. Để hạn chế sử dụng nguồn tài nguyên nước sạch, giảm chi phí trong quá trình sản xuất và quan trọng hơn là hạn chế tác động tới môi trường. Nước mài sử dụng có lẫn chủ yếu là các hạt đá, bột đá lẫn vào theo công nghệ mài ướt. Nước được xử lý qua hệ thống lắng cơ lý trong Xyclon kết hợp với các hóa chất phụ trợ để lắng hoàn toàn các hạt lơ lửng. Phần nước sau khi lọc được tái sử dụng 100% quay trở lại dây chuyền sản xuất.

Phần bột đá, hạt đá thải được đưa qua máy ép bùn thành dạng bánh bột khô, có thể làm nguyên vật liệu không nung hoặc các sản phẩm khác có giá trị sử dụng, thân thiện môi trường, một phần được xử lý theo phương pháp xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường.

#### Các hoạt động khác

Ngoài công tác nghiên cứu, ứng dụng các quy trình công nghệ để tái chế, tái sử dụng chất thải rắn và nguồn nước thải công nghiệp. Công ty còn có một số hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt nhằm tái chế, tái sử dụng các chất liệu nhựa, giấy vụn để góp phần giảm bớt nguồn phát thải ra môi trường.

## TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (TIẾP)

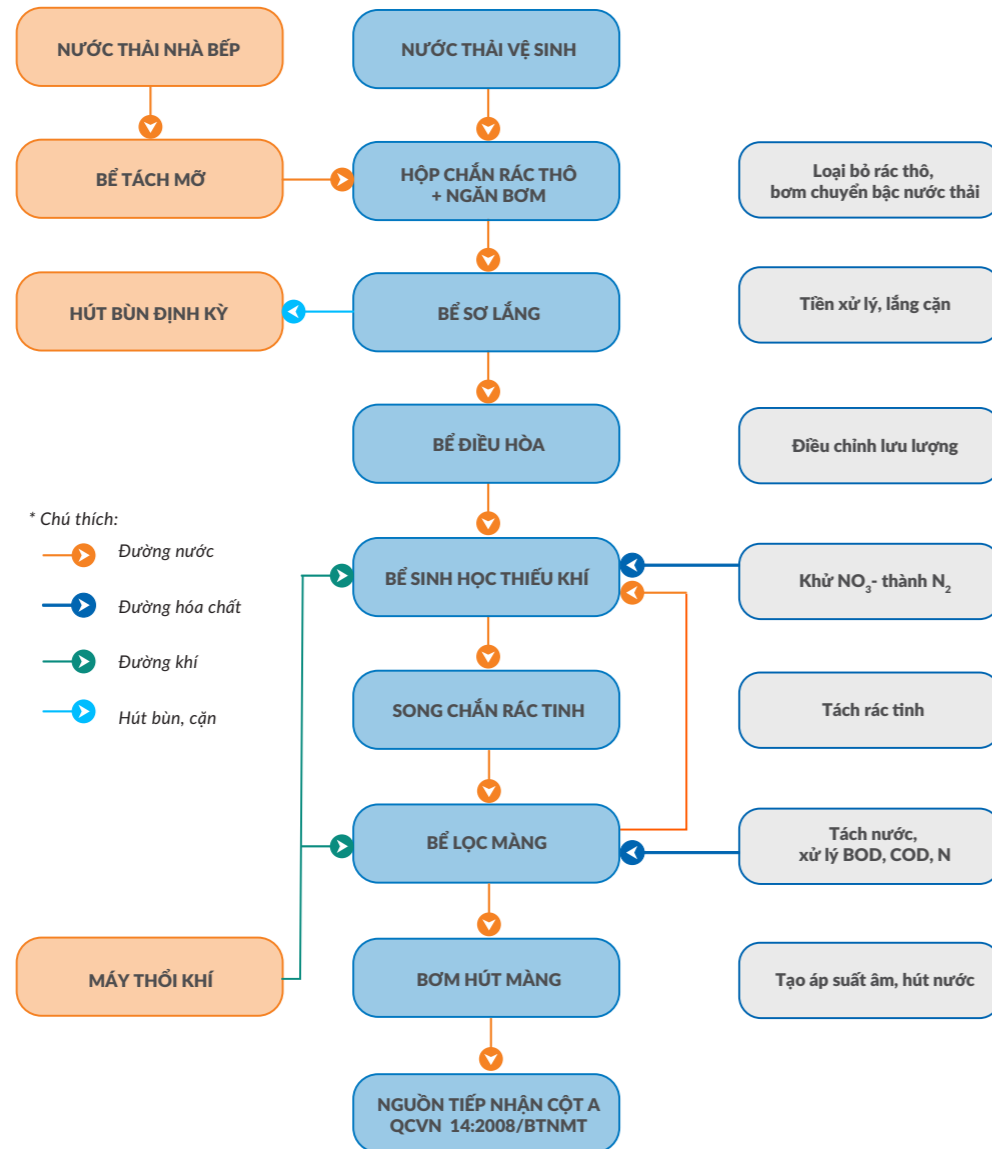
### 3. Quản lý và kiểm soát chặt chẽ các loại chất thải

Trong những năm qua, Vicostone đã xây dựng, triển khai và quản lý hiệu quả công tác quản lý chất thải. Khí thải, nước thải, chất thải đều được xử lý trước khi xả thải vào môi trường và ký hợp đồng với đơn vị xử lý đảm bảo các yêu cầu của luật định.

#### Nước thải

Nước thải từ hoạt động của công ty có 2 loại:

- Nước tuần hoàn sản xuất: phát sinh từ công đoạn mài ướt làm bóng bề mặt sản phẩm. Lượng nước này với đặc trưng chất rắn lơ lửng (TSS) cao, sau khi được xử lý được tuần hoàn lại toàn bộ.
- Nước thải sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của CBCNV, được xử lý qua hệ thống xử lý nước thải hiện đại nhất hiện nay với công nghệ AAO kết hợp lọc màng MBR. Chất lượng nước sau xử lý đạt Cột A, QCVN 14:2008/BTNMT, là quy chuẩn cao nhất đối với nước thải sinh hoạt hiện hành tại Việt Nam.



Sơ đồ công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt

Kết quả Quan trắc các thông số của nước thải sau xử lý trước khi xả thải do đơn vị độc lập thực hiện trong năm 2020 cho thấy, các chỉ số đều nằm trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột A.

STT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả Quý I	Kết quả Quý II	Kết quả Quý III	Kết quả Quý IV	QCVN 14:2008 / BTNMT QCVN 40/2011 /BTNMT	
							Cột A	Cột B
1	pH	-	7,3	7,2	7,2	7,4	5 - 9	6 - 9
2	Nhu cầu oxy sinh hóa (BOD5)	mg/l	13,8	20,5	17,9	15,7	-	150
3	Nhu cầu oxi hóa học (COD)	mg/l	36,4	37,6	43,6	32,7	30	50
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	27	26	22,6	31	50	100
5	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	mg/l	320	230	260	250	500	-
6	Asen (As)	mg/l	<0,0005	<0,0005	<0,0005	<0,0005	-	5
7	Cadimi (Cd)	mg/l	<0,01	<0,01	<0,0005	<0,0004	-	0,01
8	Chì (Pb)	mg/l	<0,003	<0,003	<0,003	<0,003	-	0,1
9	Thủy ngân (Hg)	mg/l	<0,0003	<0,0003	<0,0003	<0,0005	-	0,1
10	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	0,6	0,76	0,76	0,54	-	0,5
11	Sắt (Fe)	mg/l	<0,05	0,112	<0,05	<0,03	3000	5000
12	Photphat (PO43-)	mg/l	3,61	2,87	2,56	0,46	1,0	-
13	Sunfua (S2-)	mg/l	0,168	0,234	<0,08	<0,064	5	10
14	Amoni (NH4+)	mg/l	2,35	4,21	1,89	3,67	30	-
15	Nitrat (NO3-)	mg/l	17,4	16,8	20,2	13,5	10	-
16	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	0,8	0,65	0,34	<0,05	5	-
17	Coliform	MPN/100ml	500	800	900	890	6	-

## TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (TIẾP)

### Khí thải

Giảm thiểu tác động tới môi trường trong quá trình hoạt động là một trong những mối quan tâm hàng đầu. Vicostone đã tiến hành nhiều biện pháp đồng bộ để quản lý chất lượng khí thải và không khí trong khu vực làm việc trong Công ty. Hệ thống xử lý khí thải luôn hoạt động ổn định, toàn bộ các vị trí phát sinh mùi hay bụi đều được lắp đầu hút về hệ thống xử lý trước khi thải ra ngoài không khí. Định kỳ 6 tháng, Công ty mời đơn vị độc lập đủ năng lực thực hiện quan trắc chất lượng khí thải sau hệ thống xử lý, kết quả cho thấy nồng độ khí thải đang thấp hơn nhiều lần so với quy định hiện hành.

STT	Thông số	Đơn vị	Kết quả Tháng 04/2019	Kết quả Tháng 10/2019	QCTĐHN 01:2014/ BTNMT	QCVN 20:2009/ BTNMT Nồng độ tối đa
<b>Khí thải sau hệ thống xử lý bụi Nhà máy 1</b>						
1	Bụi Tổng	mg/Nm3	32,7	37,9	200	-
2	CO	mg/Nm3	<20	<20	1000	-
3	SO <sub>2</sub>	mg/Nm3	<3,4	<3,4	500	-
4	NO <sub>2</sub>	mg/Nm3	<5	<5	850	-
<b>Khí thải sau hệ thống xử lý bụi Nhà máy 2</b>						
1	Bụi Tổng	mg/Nm3	35,9	37,5	200	-
2	CO	mg/Nm3	<20	<20	1000	-
3	SO <sub>2</sub>	mg/Nm3	<3,4	<3,4	500	-
4	NO <sub>2</sub>	mg/Nm3	<5	<5	850	-
<b>Khí thải sau hệ thống xử lý mùi Nhà máy 1</b>						
1	Benzen	mg/Nm3	<0,03	<0,003	-	5
2	Styren	mg/Nm3	8,69	7,93	-	100
3	Toluen	mg/Nm3	<0,03	<0,003	-	750
<b>Khí thải sau hệ thống xử lý mùi Nhà máy 2</b>						
1	Benzen	mg/Nm3	<0,03	<0,003	-	5
2	Styren	mg/Nm3	3,67	3,06	-	100
3	Toluen	mg/Nm3	<0,03	<0,003	-	750

QCTĐHN 01:2014/ BTNMT QCKT về khí thải CN đối với bụi và các chất vô cơ trên địa bàn thủ đô

QCVN 20:2009/ BTNMT QCKT về Khí thải công nghiệp đối với chất hữu cơ

### Chất thải rắn

Chú trọng công tác truyền thông, hướng dẫn, đào tạo để kiểm soát chất thải phát sinh tại nguồn, phân loại chất thải triệt để giúp việc quản lý chất thải trong Công ty luôn thuận lợi, tạo tiền đề cho công tác nghiên cứu tái chế, tái sử dụng nguồn chất thải phát sinh hiện nay.

Bột, mạt đá (chất thải rắn công nghiệp thông thường) là nhóm chất thải chiếm 90% khối lượng chất thải và phát sinh trong công đoạn mài ướt làm bóng bề mặt sản phẩm. Công cụ Kaizen-5S đã đưa ra được rất nhiều sáng kiến giúp giảm lượng bột, mạt đá phát sinh như: giảm liệu rơi vãi trên dây chuyền, giảm chiều dày các tấm đá bán thành phẩm, giảm số lượng bán thành phẩm bị cong, rỗ... qua đó giảm chiều dày phải mài giúp giảm lượng bột, mạt đá phát sinh. Đi đôi với việc giảm khối lượng phát sinh, Vicostone đã chuyển giao công nghệ "xử lý bột, mạt đá thải để sản xuất gạch không nung theo công nghệ Geopolymer" vào sản xuất thực tế, một lượng đáng kể chất thải rắn đã được sử dụng để làm nguyên liệu cho việc sản xuất gạch không nung. Ngoài ra, Công ty đang tiếp tục nghiên cứu thêm các ứng dụng công nghệ khác để chuyển toàn bộ nhóm chất thải rắn này thành nguyên vật liệu thân thiện với môi trường.

Đối với các nhóm chất thải khác, Công ty đã quy hoạch, xây dựng kho lưu giữ tạm thời chất thải thông thường được chia làm các ngăn riêng biệt, có mái che đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và hợp đồng thuê vận chuyển, xử lý với các đơn vị có đủ năng lực theo yêu cầu của pháp luật.

Đối với chất thải nguy hại phát sinh, Vicostone đã đăng ký sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại số: 01.000118.T do Sở Tài nguyên Môi trường cấp ngày 06/06/2017 cho các loại chất thải phát sinh thực tế. Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại được xây dựng theo quy định: kho kín, có đầy đủ mái che, hệ thống chống cháy tràn, thiết bị phòng cháy, biển nhận biết, biển cảnh báo... Việc vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại được thực hiện bởi Công ty cổ phần Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 - Urenco 11, là đơn vị có giấy phép xử lý đối với chất thải nguy hại theo hợp đồng số: 671/2018/HĐCN/ URENCO11-VICOSTONE ngày 13/12/2018.

Trong bối cảnh việc xử lý chất thải trên địa bàn gặp nhiều khó khăn, Vicostone duy trì tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình vận chuyển, xử lý chất thải, nhằm kiểm soát chặt hơn và chọn được những đối tác tin cậy, đủ năng lực trong việc xử lý chất thải đúng theo các quy định của pháp luật và không gây ảnh hưởng đến môi trường.

### 4. Sử dụng nguyên liệu thân thiện với môi trường

Từ khi đi vào hoạt động đến nay, Vicostone đã thử nghiệm, sử dụng nhiều nhóm nguyên liệu thân thiện với môi trường để sản xuất ra những sản phẩm không những đảm bảo chất lượng mà còn thân thiện với môi trường. Bio-resin là một loại nhựa có nguồn gốc từ thực vật, thân thiện với môi trường để thay thế cho Resin có nguồn gốc từ dầu mỏ nhằm tạo ra các sản phẩm xanh, không gây hại đến môi trường và sức khỏe của con người.

Sử dụng các nguyên vật liệu tái chế như kính gương phế thải, vỏ sò... để sản xuất các sản phẩm độc đáo, giảm nhu cầu đối với nguyên vật liệu gốc.

Loại nguyên vật liệu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Nguyên vật liệu tái chế (kg) (Gương + Kính + Vỏ Sò)	482.735	520.940	570.000	281.060	430.000

## TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (TIẾP)

### 5. Hoạt động cải tiến cải thiện môi trường

Kaizen-5S là công cụ, phương pháp được sử dụng trong công tác quản lý để thúc đẩy hoạt động cải tiến liên tục với sự tham gia của mọi người nhằm cải thiện không ngừng môi trường làm việc. Kaizen-5S là hoạt động rất quan trọng và mang lại rất nhiều lợi ích cho doanh nghiệp như: nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí, lãng phí, cải thiện môi trường làm việc...



Ban Lãnh đạo công ty trao thưởng cho các cá nhân có ý tưởng Kaizen xuất sắc năm 2020

Năm 2020, dịch bệnh COVID-19 diễn ra phức tạp, làm ảnh hưởng tới kế hoạch sản xuất, kinh doanh, nhân sự, tinh thần người lao động... Tuy nhiên, nhờ có chính sách, chủ trương từ Ban Lãnh đạo Công ty về việc khen thưởng, vinh danh cho các cá nhân/tập thể có Kaizen hay, cá nhân/tập thể có nhiều Kaizen nhất theo từng Tháng, Quý, Năm. Hoạt động Kaizen đã thu hút được rất nhiều sự quan tâm, đóng góp ý tưởng cải tiến trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, số lượng Kaizen trong năm 2020 cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu	Năm 2020
Số Kaizen ghi nhận	509
Số Kaizen hoàn thành	392
Giá trị hiệu quả thực hiện (Triệu VNĐ)	2.196

Các ý tưởng này không những mang lại giá trị về kinh tế mà còn đóng góp một phần không nhỏ trong công tác bảo vệ môi trường của Công ty.

Để nâng cao hiệu quả, chương trình Kaizen-5S trong thời gian tới sẽ được triển khai theo một số phương hướng như:

- 1. Các vấn đề trọng điểm cần giải quyết, ví dụ: cải tiến để đảm bảo an toàn trong sản xuất
- 2. Lồng ghép vào các chương trình, dự án lớn của Công ty hay định hướng Kaizen theo các chủ đề cần giải quyết (ví dụ: Chương trình giảm chiều dày bán thành phẩm; Chương trình zero liệu rơi vãi; hoạt động đánh giá thiết bị định kỳ; chương trình "Ngày thứ sáu tươi sáng"...)
- 3. Nhân rộng các Kaizen tiêu biểu từ các Công ty khác trong Tập đoàn: Định kỳ thư ký Ban Kaizen-5S sẽ liên hệ với các Ban Kaizen-5S khác trong Tập đoàn để tìm hiểu, học hỏi và trao đổi lẫn nhau về các Kaizen tiêu biểu đã thực hiện

Hoạt động Kaizen-5S góp phần xây dựng ý thức cải tiến, sáng tạo cho mọi người tại nơi làm việc, xây dựng tinh thần đồng đội giữa mọi người, phát triển vai trò lãnh đạo của cán bộ lãnh đạo và cán bộ quản lý thông qua các hoạt động thực tế, xây dựng cơ sở để đưa vào các kỹ thuật cải tiến. Kaizen-5S đã trở thành một phần trong văn hóa của Công ty và góp phần rất lớn trong việc hỗ trợ sản xuất cũng như bảo vệ môi trường.



## TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

Mỗi doanh nghiệp ra đời đều chọn cho mình một sứ mệnh để phụng sự, Vicostone cũng vậy. Với chúng tôi, lợi nhuận không phải là đích đến cuối cùng trên hành trình phát triển mà là phương tiện để đưa doanh nghiệp nói riêng và Cộng đồng, xã hội nói chung hướng tới sự phát triển bền vững. Mọi hoạt động trong chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty luôn song hành với trách nhiệm cộng đồng trên tinh thần phát huy những giá trị nhân văn, cho đi nhiều hơn vì cuộc sống hạnh phúc của con người.

Chương trình trách nhiệm cộng đồng của Vicostone hướng tới 3 mảng trọng tâm:



Một số hoạt động tiêu biểu 2020

Năm 2020, trong bối cảnh đại dịch COVID-19, thiên tai, lũ lụt tác động rất lớn tới cuộc sống của con người cũng như nền kinh tế, Vicostone cùng với Tập đoàn Phenikaa và các đơn vị thành viên trong Tập đoàn đã triển khai nhiều hoạt động xã hội nhằm góp phần xây dựng cuộc sống an toàn, hạnh phúc hơn cho cộng đồng. Trong đó một số hoạt động tiêu biểu có thể kể đến như:

### I. VICOSTONE CÙNG TẬP ĐOÀN PHENIKAA CHUNG TAY ỦNG HỘ 6,5 TỶ ĐỒNG CHUNG TAY CÙNG CHÍNH PHỦ ĐẨY LÙI ĐẠI DỊCH COVID-19

Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ, Vicostone cùng Tập đoàn Phenikaa đã trực tiếp trao số tiền 5 tỷ đồng tại Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để ngành Y tế mua trang phục bảo hộ cho y bác sĩ, trang thiết bị y tế phục vụ cho việc cách ly, điều trị bệnh nhân COVID-19, và đóng góp thêm 500 triệu đồng hỗ trợ cho hoạt động truyền thông của Bộ Y tế trong việc tư vấn, chỉ dẫn hữu ích giúp người dân nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi phòng chống dịch COVID-19.

Tại địa phương, Lãnh đạo Công ty tới các bệnh viện, trường học trên đại bàn huyện Thạch Thất để trực tiếp trao nước sát khuẩn tay khô do các nhà khoa học, giảng viên, sinh viên khoa Dược, khoa Điều dưỡng và khoa Khoa học cơ bản của trường Đại học Phenikaa điều chế và sản xuất tuân thủ theo tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới (WHO). Hoạt động này nằm trong dự án đầu tư 1 tỷ đồng của Tập đoàn Phenikaa nhằm hỗ trợ kịp thời cộng đồng và xã hội dung dịch nước sát khuẩn trong lúc đại dịch bùng phát và đang thiếu công cụ phòng chống.

Tại Công ty, Ban Lãnh đạo cũng đã triển khai quyết liệt, chủ động nhiều biện pháp phòng chống dịch bệnh tại Công ty, đảm bảo an toàn cho người lao động và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Một số biện pháp được áp dụng như: thay thế chằm công vân tay sang chằm công bằng thẻ, trang bị khẩu trang và nước sát khuẩn tay cho tất cả các phòng ban và CBCNV, đo thân nhiệt với tần suất 2 lần/ngày, sát khuẩn toàn nhà máy 2 tuần/lần, truyền thông để CBCNV nâng cao nhận thức và ý thức tự giác bảo vệ bản thân và cộng đồng qua poster, standee đặt tại nhiều vị trí trong Công ty, sáng kiến vách ngăn hạn chế tiếp xúc gần tại khu vực nhà ăn và hệ thống sát khuẩn xe ô tô tự động đặt tại cổng ra vào.

### II. HỖ TRỢ ĐỒNG BÀO MIỀN TRUNG CHỊU ẢNH HƯỞNG NẶNG NỀ CỦA BÃO LŨ



Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Phenikaa kiêm Tổng giám đốc Vicostone đại diện Tập đoàn Phenikaa trao tặng 3 tỷ đồng Quỹ "Vì người nghèo"

Cuối năm 2020, khu vực miền Trung Việt Nam đã phải trải qua không ít khó khăn, mất mát do ảnh hưởng liên tiếp của áp thấp nhiệt đới, bão lụt và sạt lở. Trong các địa phương chịu thiệt hại nặng nề về con người và tài sản có tỉnh Thừa Thiên Huế - nơi đặt trụ sở Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế - công ty thành viên của Vicostone cũng như Tập đoàn Phenikaa. Nhận được thông tin về tình hình bão lũ tại đây, Ban chấp hành Công đoàn Công ty

## TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG (TIẾP)



Đại diện Công đoàn Công ty trao tặng 2 tỷ đồng cho Quỹ Vì người nghèo tỉnh Thừa Thiên Huế

và toàn thể CBCNV đã nhanh chóng hưởng ứng phát động từ Công đoàn Tập đoàn để chung tay đóng góp, chia sẻ phần nào những khó khăn, vất vả mà những đồng nghiệp tại Phenikaa Huế, cũng như đồng bào miền Trung đã và đang phải trải qua.

Ngày 5/11/2020, đại diện Công ty cùng Ban Chấp hành Công đoàn Tập đoàn đã trực tiếp vào Huế trao số tiền gần 500 triệu đồng cho gia đình CBCNV Phenikaa Huế và gia đình người dân địa phương tại huyện Phong Điền để phần nào khích lệ tinh thần người dân vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống sau bão lũ.

Cũng trong tháng 11, Lãnh đạo Công ty đã đại diện Tập đoàn trao trực tiếp số tiền 5 tỷ đồng tới Quỹ "Vì người nghèo", trong đó 3 tỷ đồng đóng góp thông qua Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và 2 tỷ đồng thông qua Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn trên khắp cả nước và trước mắt là khắc phục hậu quả của đại dịch COVID-19 cũng như thiệt hại nặng nề do lũ lụt cục bộ.

### III. ĐẦU TƯ CHO GIÁO DỤC, PHÁT TRIỂN THẾ HỆ TRẺ

Với mong muốn đồng hành cùng trẻ em ung thư tại Việt Nam, tháng 10/2020, Tập đoàn Phenikaa – Công ty mẹ của CTCP Vicostone đã trao 2 tỷ đồng cho chương trình Ông Mặt trời do tổ chức VinaCapital Foundation tổ chức, với mong muốn khoản hỗ trợ này sẽ giúp các bệnh nhi và gia đình giảm bớt áp lực về tài chính và là nguồn động lực giúp các em vượt qua quá trình điều trị.

Trong 2 ngày tổ chức gặp mặt và thăm hỏi trực tiếp các bạn nhỏ đang điều trị tại Bệnh viện K cơ sở Tân Triều và Viện Huyết học & Truyền máu Trung ương, đại diện Ban Lãnh đạo và CBCNV Công ty đã có mặt từ sớm để tận tay chuẩn bị những phần quà ý nghĩa, trao tặng và thăm hỏi, động viên các em cùng gia đình. Không chỉ vậy, CBCNV Công ty còn tích cực tham gia đăng ký hiến máu nhân đạo tại Viện Huyết học & Truyền máu Trung ương, góp phần lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong cộng đồng.

Đặc biệt quan tâm tới sự phát triển của các em nhỏ, trong đó có con em CBCNV hiện đang công tác tại Công ty, trong hơn 10 năm qua, Công ty đã xây dựng và duy trì hoạt động của Nhà trẻ Vicostone, nhà trẻ miễn phí dành cho con em CBCNV trong độ tuổi mầm non với chi phí vận hành, phát triển trung bình là 1 tỷ đồng mỗi năm. Chi phí này được sử dụng cho các hoạt động đầu tư cơ sở vật chất, dụng cụ học tập, khu vui chơi, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chào mừng Quốc tế Thiếu nhi, tuyển dụng giáo viên... để các bạn nhỏ phát triển toàn diện cả về thể chất và kỹ năng. Đây cũng là một trong những hoạt động hỗ trợ từ Công ty để CBCNV yên tâm công tác và ổn định cuộc sống.

Ngoài các hoạt động trên, năm 2020, Vicostone duy trì nhiều hoạt động cộng đồng khác, trong đó có chương trình chăm lo, phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng huyện Thạch Thất, tổ chức khám chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng chính sách trên địa bàn huyện, cũng như các hoạt động phát triển cơ sở hạ tầng, cộng đồng tại xã Thạch Hòa – nơi đặt nhà máy sản xuất của Công ty...

Là doanh nghiệp kinh doanh quốc tế với sứ mệnh hiện thực hóa mọi cam kết vì lợi ích của tất cả các bên liên quan, song hành với mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh, Vicostone luôn chú trọng tới các hoạt động hướng tới Cộng đồng, xã hội để góp phần đem lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho con người, góp phần vào sự phát triển chung của địa phương và đất nước. Đó cũng chính là một trong những giá trị đặc trưng của văn hóa Vicostone – Văn hóa có ý thức và triết lý kinh doanh đậm tính nhân văn.



Đại diện Công ty trao tặng 2 tỷ đồng cho Quỹ Vinacapital Foundation nhằm hỗ trợ các trẻ em nghèo mắc bệnh ung thư



Công ty tích cực tài trợ và ủng hộ các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho nhân dân xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội



## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỀN VỮNG

Vicostone hiện có tổng số 723 cán bộ công nhân viên, trong đó 95% là nhân sự dưới 45 tuổi, được đào tạo qua các trường lớp, có kinh nghiệm và năng lực làm việc. Đây được coi là một trong những tài sản vô giá của Công ty, đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc tạo dựng uy tín, đảm bảo sự tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận và mang lại giá trị cho doanh nghiệp. Do vậy, Ban lãnh đạo Vicostone luôn chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực bền vững, xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao có năng lực, kỹ năng và sự gắn kết với Công ty để đảm bảo sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp.

### I. CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG

Sự bùng phát của đại dịch COVID-19 đã mang lại những thách thức chưa từng có cho thị trường tuyển dụng. Trong khi các công ty khác đang phải cắt giảm nhân sự do thu hẹp quy mô sản xuất kinh doanh, Vicostone tiếp tục duy trì tuyển dụng đã giúp tạo ra lợi thế cạnh tranh, kết quả số lượng và chất lượng ứng viên tăng cao. Song song với đó, Vicostone đã có những bước chuyển đổi nhanh trong quy trình tuyển dụng để thích ứng kịp thời với những diễn biến phức tạp của dịch bệnh như chuyển đổi từ phỏng vấn trực tiếp sang phỏng vấn online, hoặc thực hiện các biện pháp phòng bệnh trước, trong và sau phỏng vấn đối với các vị trí bắt buộc phỏng vấn trực tiếp... Đồng thời, Vicostone cũng cân đối nguồn tuyển dụng nội bộ và bên ngoài một cách hợp lý, trên cơ sở ưu tiên nguồn nội bộ để phát huy tối đa năng lực của nguồn nhân sự hiện có. Trong năm 2020, Vicostone đã tuyển dụng 112 CBCNV mới, trong đó tỷ lệ nhân sự tiếp nhận mới là 88,4% và tỷ lệ điều chuyển nhân sự trong nội bộ Tập đoàn Phenikaa chiếm 11,6%.

Chính sách tuyển dụng của Vicostone:



Bên cạnh đó, Vicostone còn xây dựng các chính sách nhân sự để thu hút và giữ chân nhân tài: Tạo lập môi trường làm việc chuyên nghiệp, chính sách lương thưởng công bằng tương xứng với năng lực và cạnh tranh với thị trường lao động, ghi nhận và khen thưởng thành tích đối với các cá nhân có đóng góp lớn đối với Công ty.

### II. CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO



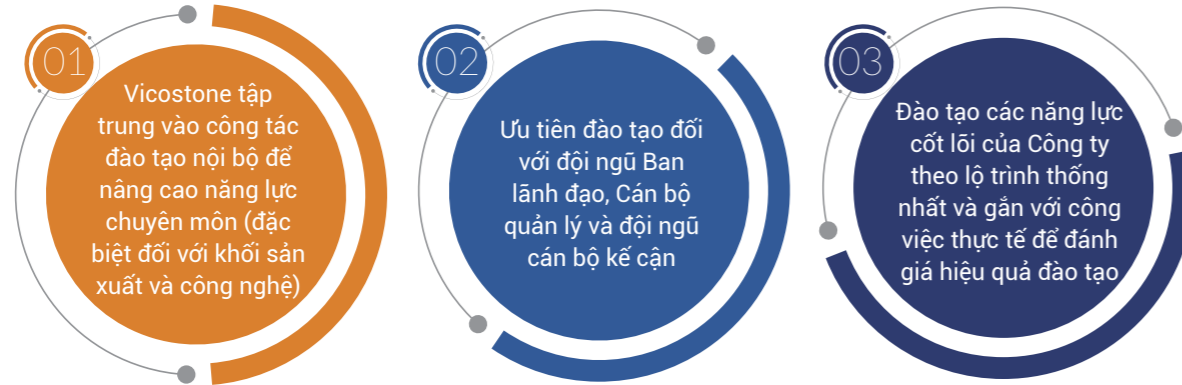
Đại dịch COVID-19 đã và đang gây thiệt hại nặng nề cho sức khỏe, kinh tế và xã hội của các quốc gia trên toàn thế giới. Công tác giáo dục, đào tạo trên toàn cầu cũng bị gián đoạn và chịu ảnh hưởng tỉ lệ thuận với mức độ nghiêm trọng của dịch bệnh.

Đặc thù của đào tạo tại doanh nghiệp là hoạt động mang tính thường xuyên liên tục, cần phải có sự tương tác đa chiều và thực hành nhuần nhuyễn thì đào tạo mới phát huy hiệu quả và mang ý nghĩa thực tiễn. Tuy nhiên, do vấn đề dịch bệnh, để đảm bảo sức khỏe cho CBCNV, Ban lãnh đạo đã khuyến khích CBCNV tham gia các khóa đào tạo trực tuyến, phát triển hệ thống đào tạo E-learning, trước mắt phục vụ các khóa đào định hướng nhân viên mới (với các nội dung chính liên quan đến giới thiệu Công ty, nhận thức về công nghệ sản xuất đá ốp lát cao cấp, nhận thức chung về hệ thống ISO, đào tạo an toàn lao động bước 1...), đồng thời tận dụng nguồn tài liệu từ các đơn vị đào tạo (các trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm đào tạo) hàng đầu thế giới được chia sẻ trực tuyến để bổ sung và đa dạng hóa nguồn giáo trình cho hệ thống đào tạo, đa dạng hóa nội dung đào tạo, mang đến cho CBCNV nhiều kiến thức mới đáp ứng tốc độ phát triển của nền công nghiệp 4.0, tạo ra lợi thế cạnh tranh cho CBCNV và doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Vicostone là công ty sản xuất nên các khóa đào tạo về an toàn vệ sinh lao động luôn được ưu tiên tổ chức như Đào tạo an toàn vệ sinh lao động nhóm 1, 2, 3, 4 theo Nghị Định 44, đào tạo an toàn định kỳ, với gần 17 khóa đào tạo (1.780 lượt đào tạo, 27.062 giờ đào tạo, 992 thẻ an toàn được cấp).

## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỀN VỮNG (TIẾP)

Do đặc thù về công nghệ sản xuất, chính sách đào tạo của Vicostone có sự khác biệt so với chính sách đào tạo của các doanh nghiệp khác cùng ngành, cụ thể:



Trong năm 2020, Vicostone triển khai gần 50 chương trình đào tạo nội bộ và bên ngoài với tổng số giờ đào tạo là 63.073 giờ, 3.082 lượt người tham gia đào tạo, số giờ đào tạo trung bình là 87,12 giờ/người/năm.

### III. CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG

Vicostone xây dựng chính sách lương thưởng dựa trên nguyên tắc: đảm bảo tính công bằng, tương xứng với năng lực và đóng góp của người lao động, cạnh tranh với thị trường lao động để giữ chân nhân sự.



Lễ vinh danh Người lao động tiêu biểu năm 2020

Vicostone trả lương theo phương pháp 3P (Trả lương theo năng lực, vị trí, hiệu quả công việc) và trả lương khoán theo sản lượng và doanh thu bán hàng. Mức lương của CBCNV được xác định theo đúng vị trí chức danh công việc, trên cơ sở những tiêu chí đánh giá rõ ràng và mang tính định lượng, đảm bảo phù hợp với năng lực và kết quả công việc đạt được.



Phương pháp tính lương 3P

Công ty tiến hành xây dựng Khung năng lực mới cho từng vị trí, từng bộ phận nhằm đánh giá năng lực của CBCNV một cách chính xác, từ đó nâng cao tiêu chí công bằng trong cách trả lương của Vicostone. Ngoài việc điều chỉnh thu nhập tăng theo mức độ lạm phát và trượt giá của nền kinh tế, Công ty còn tiếp tục gia tăng thu nhập hằng năm đối với các lao động có năng lực và kết quả hoàn thành công việc được đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Công ty bổ sung các chính sách về phụ cấp phục vụ công việc như bồi dưỡng, phụ cấp công tác (xăng xe, điện thoại, ăn trưa...), giúp người lao động yên tâm làm việc, cống hiến hết sức mình cho Công ty.

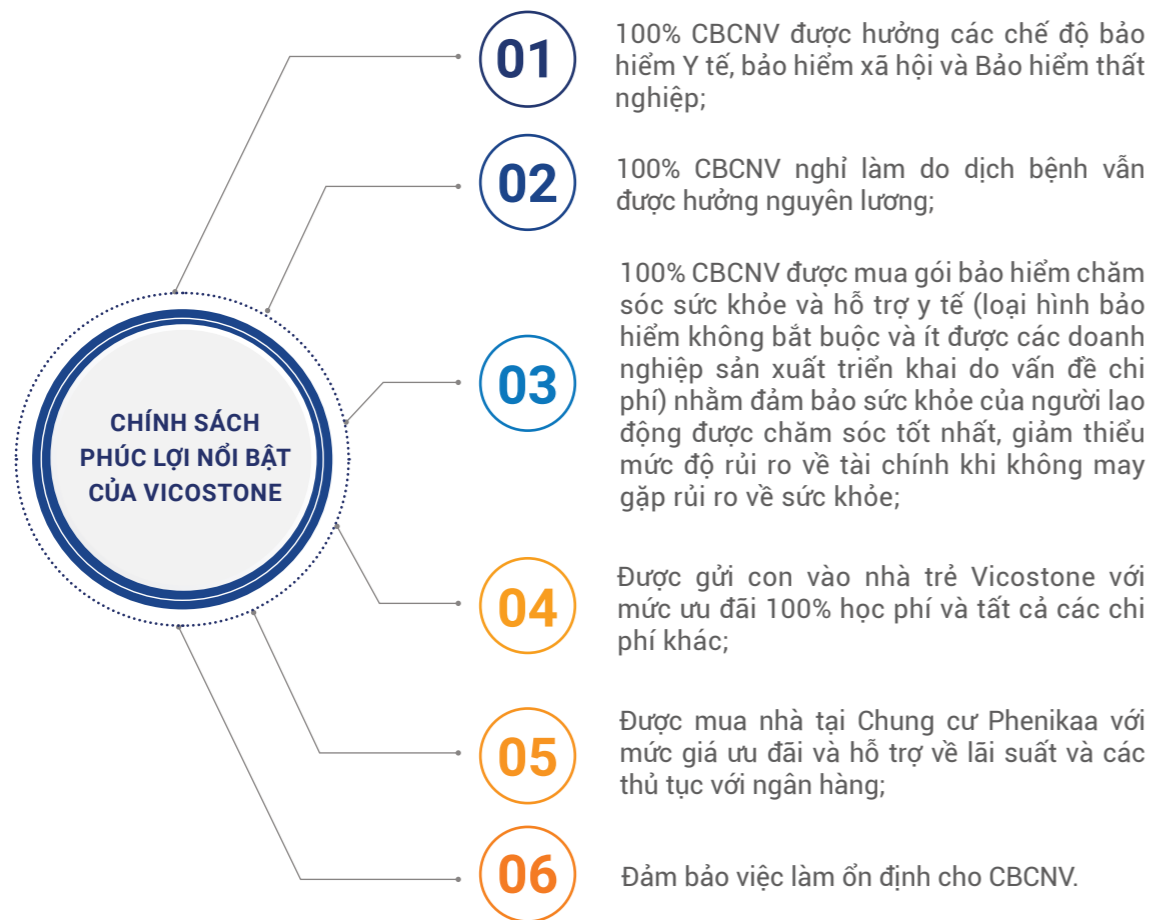
Chính sách lương thưởng được gắn liền với thành tích công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh như thưởng thành tích, hiệu quả công việc hàng tháng, thưởng kinh doanh, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thưởng cho tập thể và CBCNV có thành tích xuất sắc (tập thể tiêu biểu, Người lao động tiêu biểu), có đóng góp cho Công ty. Ngoài ra, Công ty có chế độ thưởng vào các ngày Lễ lớn như: Tết Dương Lịch, Tết Nguyên đán, Lễ 30/4 và 1/5, Lễ Quốc khánh 2/9, thành lập Công ty...

Năm 2020 là một thách thức lớn đối với nền kinh tế Việt Nam và các nền kinh tế thế giới khi chịu tác động nặng nề bởi đại dịch COVID-19. Công ty Vicostone luôn nghiêm túc trong công cuộc phòng, chống dịch và đi đôi với việc đảm bảo cuộc sống cho người lao động. Dù chịu ảnh hưởng không nhỏ vì thị trường chính là xuất khẩu bị ảnh hưởng nhưng Vicostone không cắt giảm nhân lực, trong thời điểm thực hiện giãn cách xã hội, Công ty tạo điều kiện cho phép người lao động làm việc tại nhà đối với các vị trí văn phòng và đảm bảo việc chi trả lương cho người lao động trong suốt thời gian dịch bệnh.

## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỀN VỮNG (TIẾP)

### IV. CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI

Vicostone cam kết và luôn thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về chế độ, chính sách đối với người lao động. Vicostone luôn đảm bảo việc làm ổn định cho Người lao động ngay cả trong thời điểm dịch bệnh bùng phát trên toàn thế giới và có những tác động tiêu cực tới nền kinh tế của cả nước. Ngoài ra, Công ty luôn gia tăng phúc lợi đối với người lao động qua từng năm, triển khai các chương trình phúc lợi đa dạng và mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho người lao động, các chính sách phúc lợi nổi bật của Vicostone:



Trẻ em đang vui chơi tại sân nhà trẻ Vicostone. Hàng năm, Công ty tài trợ 100% phí hoạt động của nhà trẻ

STT	Các loại hình bảo hiểm	Số tiền bảo hiểm năm 2020 (VNĐ)	Ghi chú
I	<b>Bảo hiểm xã hội</b>		Các loại hình bảo hiểm theo quy định bắt buộc của Bộ Luật lao động
1	Bảo hiểm xã hội	10.027.965.849	
2	Bảo hiểm y tế	1.799.999.436	
3	Bảo hiểm thất nghiệp	794.208.586	
4	Bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	198.548.046	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>12.820.721.917</b>	
II	<b>Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ y tế PJICO</b>		Bảo hiểm không bắt buộc
1	Gói Bảo hiểm dành cho Ban Lãnh đạo, CBQL và người thân đi kèm	237.623.000	
2	Gói Bảo hiểm dành cho nhân viên	568.630.000	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>806.253.000</b>	

Bảng tổng hợp các khoản chi Bảo hiểm của Vicostone năm 2020

Kể từ năm 2019, Vicostone đã thực hiện chế độ nghỉ tất cả các thứ 7 và Chủ nhật cho CBCNV khối gián tiếp và nghỉ luân phiên 8 ngày/tháng đối với CBCNV khối trực tiếp – điều mà ít doanh nghiệp sản xuất có thể thực hiện được. Việc giảm số ngày làm việc, tăng thời gian nghỉ ngơi cho toàn bộ CBCNV nhằm mục đích để người lao động có thêm thời gian thư giãn, tái tạo sức lao động và cân bằng giữa công việc và cuộc sống, từ đó khi quay trở lại với Công việc sẽ nâng cao sự tập trung cũng như năng suất làm việc.

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VICOSTONE 2020**

**CHUYỂN ĐỔI NHANH  
CẠNH TRANH CHỦ ĐỘNG**



**05**

**BÁO CÁO  
TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

(Đã kiểm toán)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Thông tin chung	200
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	203
Báo cáo Kiểm toán độc lập	204
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	206
Bảng cáo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất	208
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	209
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	211

## THÔNG TIN CHUNG

### I. CÔNG TY



Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp công ty cổ phần số 0500469512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 2 tháng 6 năm 2005 và theo các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 18 vào ngày 16 tháng 4 năm 2018.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là sản xuất và kinh doanh đá ốp lát nhân tạo gốc thạch anh.

Công ty có trụ sở chính tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

### II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<b>Ông Hồ Xuân Năng</b>	Chủ tịch
<b>Ông Phạm Anh Tuấn</b>	Thành viên
<b>Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc</b>	Thành viên
<b>Bà Trần Lan Phương</b>	Thành viên
<b>Ông Nguyễn Quang Hưng</b>	Thành viên      Bổ nhiệm ngày 30 tháng 5 năm 2020
<b>Bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp</b>	Thành viên      Miễn nhiệm ngày 30 tháng 5 năm 2020

### III. BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Các thành viên Ban kiểm toán nội bộ trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<b>Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc</b>	Trưởng Ban kiểm toán
<b>Ông Nguyễn Văn Toàn</b>	Thành viên

### IV. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

<b>Ông Phạm Anh Tuấn</b>	Tổng Giám đốc
<b>Ông Phạm Trí Dũng</b>	Phó Tổng Giám đốc
<b>Ông Lưu Công An</b>	Phó Tổng Giám đốc
<b>Ông Nguyễn Chí Công</b>	Phó Tổng Giám đốc
<b>Bà Phạm Thị Bích Thủy</b>	Phó Tổng Giám đốc      Bổ nhiệm ngày 9 tháng 6 năm 2020

### V. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Hồ Xuân Năng, Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Ông Phạm Anh Tuấn được Ông Hồ Xuân Năng ủy quyền ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Giấy Ủy quyền số 171/2017/UQ-Vicostone ngày 25 tháng 4 năm 2017.

### VI. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.



## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con (sau đây gọi chung là “Công ty và công ty con”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

### I. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và công ty con trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty và công ty con có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty và công ty con sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và công ty con và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

### II. CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc:



**PHẠM ANH TUẤN**

*Tổng Giám đốc*  
Ngày 17 tháng 3 năm 2021

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 60999244/21881423 - HN



Tầng 8, tòa nhà CornerStone

16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: +84 24 3831 5100

Fax: +84 24 3831 5090

### KÍNH GỬI: CÁC CỔ ĐÔNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) và công ty con (sau đây gọi chung là “Công ty và công ty con”), được lập ngày 17 tháng 3 năm 2021 và được trình bày từ trang 206 đến trang 243, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty và công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty và công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

#### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

#### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



#### PHÙNG MẠNH PHÚ

Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:  
2598-2018-004-1

Hà Nội, Việt Nam  
Ngày 17 tháng 3 năm 2021

#### NGUYỄN TRUNG DŨNG

Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:  
4657-2018-004-1

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VNĐ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>4.900.512.297.699</b>	<b>4.456.305.278.663</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	4	<b>790.349.857.796</b>	<b>469.919.515.100</b>
111	1. Tiền		245.349.857.796	176.419.515.100
112	2. Các khoản tương đương tiền		545.000.000.000	293.500.000.000
130	<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>1.953.209.393.596</b>	<b>1.915.443.533.555</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	1.921.424.011.443	1.890.709.549.117
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		29.685.255.365	21.282.711.304
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn		50.129.329	50.129.329
136	4. Phải thu ngắn hạn khác		2.955.306.231	4.306.452.577
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5	(905.308.772)	(905.308.772)
140	<b>III. Hàng tồn kho</b>	6	<b>2.014.961.208.129</b>	<b>1.913.745.246.413</b>
141	1. Hàng tồn kho		2.019.743.286.507	1.918.527.324.791
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(4.782.078.378)	(4.782.078.378)
150	<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>141.991.838.178</b>	<b>157.196.983.595</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	4.954.918.909	5.174.895.276
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	12	137.026.125.044	152.022.088.319
153	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước		10.794.225	-
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>1.154.822.046.234</b>	<b>1.127.451.451.166</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>30.000.000</b>	<b>30.000.000</b>
216	Phải thu dài hạn khác		30.000.000	30.000.000
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>1.018.159.912.711</b>	<b>1.058.231.180.457</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	7	1.011.002.371.819	1.048.730.437.914
222	• Nguyên giá		1.955.563.118.814	1.876.531.820.995
223	• Giá trị khấu hao lũy kế		(944.560.746.995)	(827.801.383.081)
227	2. Tài sản cố định vô hình	8	7.157.540.892	9.500.742.543
228	• Nguyên giá		27.590.423.497	27.508.407.497
229	• Giá trị hao mòn lũy kế		(20.432.882.605)	(18.007.664.954)
240	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>118.194.912.231</b>	<b>47.698.857.585</b>
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	9	118.194.912.231	47.698.857.585
260	<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>18.437.221.292</b>	<b>21.491.413.124</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	15.848.749.126	21.491.413.124
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	23.2	2.588.472.166	-
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>6.055.334.343.933</b>	<b>5.583.756.729.829</b>

Đơn vị tính: VNĐ

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>2.197.513.273.144</b>	<b>2.135.070.735.316</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>1.997.920.622.226</b>	<b>1.882.161.864.194</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	11	311.170.550.880	349.468.119.144
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		18.368.908.078	14.182.559.412
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12	75.355.904.643	32.732.177.771
314	4. Phải trả người lao động		7.617.347.538	13.542.355.910
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		588.745.909	6.656.570.340
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	13	6.671.654.464	4.222.331.198
320	7. Vay ngắn hạn	14	1.533.227.187.070	1.417.553.641.838
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15	44.920.323.644	43.804.108.581
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>199.592.650.918</b>	<b>252.908.871.122</b>
338	1. Vay dài hạn	14	199.496.315.266	252.695.332.670
343	2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		96.335.652	213.538.452
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>3.857.821.070.789</b>	<b>3.448.685.994.513</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	16	<b>3.857.821.070.789</b>	<b>3.448.685.994.513</b>
411	1. Vốn cổ phần đã phát hành		1.600.000.000.000	1.600.000.000.000
411a	• Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.600.000.000.000	1.600.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		129.549.102	129.549.102
415	3. Cổ phiếu quỹ		(293.331.372.873)	-
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		88.958.137.122	88.958.137.122
420	5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		18.551.233.538	18.551.233.538
421	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		2.443.513.523.900	1.741.047.074.751
421a	• Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		1.325.493.760.189	974.515.344.276
421b	• Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		1.118.019.763.711	766.531.730.475
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>6.055.334.343.933</b>	<b>5.583.756.729.829</b>

**DOÃN THỊ NGỌC**

Người lập biểu  
Ngày 17 tháng 3 năm 2021

**NGUYỄN THỊ NGA**

Kế toán trưởng

**PHẠM ANH TUẤN**

Tổng Giám đốc



## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng	18.1	5.674.600.425.338	5.568.613.461.812
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	18.1	15.005.906.672	5.850.467.004
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng (10 = 01 - 02)	18.1	5.659.594.518.666	5.562.762.994.808
11	4. Giá vốn hàng bán	19	3.695.766.493.820	3.650.651.586.771
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng (20 = 10 - 11)		1.963.828.024.846	1.912.111.408.037
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	18.2	40.073.177.690	26.341.074.370
22	7. Chi phí tài chính	20	92.877.592.099	68.019.078.673
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		76.985.258.575	59.995.756.140
25	8. Chi phí bán hàng	21	160.513.261.846	154.062.211.849
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	21	71.482.375.291	62.394.397.089
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}		1.679.027.973.300	1.653.976.794.796
31	11. Thu nhập khác		1.552.175.940	1.447.542.683
32	12. Chi phí khác		12.625.030.979	2.761.669.460
40	13. Lỗ khác (40 = 31 - 32)		(11.072.855.039)	(1.314.126.777)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)		1.667.955.118.261	1.652.662.668.019
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	23.1	242.123.826.716	242.548.054.943
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	23.2	(2.588.472.166)	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)		1.428.419.763.711	1.410.114.613.076
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26	8.251	8.114
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	26	8.251	8.114

**DOÃN THỊ NGỌC**

Người lập biểu  
Ngày 17 tháng 3 năm 2021

**NGUYỄN THỊ NGÀ**

Kế toán trưởng

**PHẠM ANH TUẤN**

Tổng Giám đốc

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>1.667.955.118.261</b>	<b>1.652.662.668.019</b>
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	• Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình		119.067.378.765	103.861.827.370
04	• (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(3.505.066.527)	28.114.223
05	• Lãi từ hoạt động đầu tư		(5.642.720.046)	(2.124.441.929)
06	• Chi phí lãi vay	20	76.985.258.575	59.995.756.140
08	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>1.854.859.969.028</b>	<b>1.814.423.923.823</b>
09	• Tăng các khoản phải thu		(20.016.029.440)	(604.986.876.688)
10	• (Tăng)/giảm hàng tồn kho		(101.215.961.716)	88.265.536.716
11	• Giảm các khoản phải trả		(105.376.842.984)	(14.169.178.938)
12	• Giảm/(tăng) chi phí trả trước		5.862.640.365	(2.004.949.282)
14	• Tiền lãi vay đã trả		(81.061.138.974)	(55.684.099.565)
15	• Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	12	(198.162.331.778)	(276.235.539.417)
17	• Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(94.437.099.499)	(64.232.613.310)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>1.260.453.205.002</b>	<b>885.376.203.339</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(88.395.274.034)	(50.651.275.363)
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền thu về)		-	(49.269.557.490)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		5.642.720.046	2.124.441.929
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(82.752.553.988)</b>	<b>(97.796.390.924)</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TIẾP)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu		-	252.603.810
32	Tiền mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		(293.331.372.873)	-
33	Tiền thu từ đi vay		2.668.622.825.548	2.092.507.128.245
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(2.605.681.700.628)	(2.124.196.594.726)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(627.149.566.575)	(713.512.226.500)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính</b>		<b>(857.539.814.528)</b>	<b>(744.949.089.171)</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>320.160.836.486</b>	<b>42.630.723.244</b>
60	<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>		<b>469.919.515.100</b>	<b>427.351.751.020</b>
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		269.506.210	(62.959.164)
70	<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	4	<b>790.349.857.796</b>	<b>469.919.515.100</b>

**DOÃN THỊ NGỌC**

Người lập biểu  
Ngày 17 tháng 3 năm 2021

**NGUYỄN THỊ NGA**

Kế toán trưởng

**PHẠM ANH TUẤN**

Tổng Giám đốc

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### I. Thông tin về Công ty

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp công ty cổ phần số 0500469512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 2 tháng 6 năm 2005 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 18 vào ngày 16 tháng 4 năm 2018.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là sản xuất và kinh doanh đá ốp lát nhân tạo gốc thạch anh.

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty và công ty con là 12 tháng.

Công ty có trụ sở chính tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 902 (ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 832 nhân viên).

#### Cơ cấu tổ chức

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty có một công ty con là Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến Khoáng sản Phenikaa Huế ("Công ty Phenikaa Huế").

Công ty Phenikaa Huế là một công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 3301601070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 21 tháng 12 năm 2016 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 5 vào ngày 13 tháng 01 năm 2020. Công ty Phenikaa Huế có trụ sở chính tại Lô CN15 Khu B, Khu Công nghiệp Phong Điền, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoạt động chính của Công ty Phenikaa Huế là đầu tư và chế biến khoáng sản.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty nắm 100% phần vốn chủ sở hữu trong công ty con này.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### II. Cơ sở trình bày

#### 1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con được trình bày bằng đồng Việt Nam ("VND") và được lập phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

#### 2. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

#### 3. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán của Công ty là VND.

#### 4. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty mẹ và công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Công ty nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Công ty chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán, và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa công ty mẹ và công ty con, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và được trình bày riêng biệt với phần vốn chủ sở hữu của các cổ đông của Công ty mẹ trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

### III. Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu

#### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

#### 2. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Công ty và công ty con áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho với giá trị được xác định như sau:

<b>Nguyên vật liệu và hàng hóa</b>	Chi phí mua theo phương pháp bình quân gia quyền.
<b>Thành phẩm và chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang</b>	Giá vốn nguyên vật liệu và lao động trực tiếp cộng chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường theo phương pháp bình quân gia quyền.

#### Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng cho hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn kho thuộc quyền sở hữu của Công ty và công ty con dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm hợp nhất.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

#### 3. Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty và công ty con dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 4. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý (là phần chênh lệch giữa giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

### 5. Thuê tài sản

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thỏa thuận thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

*Trong trường hợp Công ty là bên đi thuê*

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn của hợp đồng thuê.

### 6. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý (là phần chênh lệch giữa giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

### 7. Khấu hao và hao mòn

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

<b>Nhà xưởng và vật kiến trúc</b>	5 - 25 năm
<b>Máy móc, thiết bị</b>	3 - 20 năm
<b>Phương tiện vận tải</b>	4 - 10 năm
<b>Thiết bị văn phòng</b>	3 - 8 năm
<b>Tài sản cố định khác</b>	5 - 10 năm
<b>Phần mềm máy tính</b>	3 - 12 năm

### 8. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của doanh nghiệp. Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm ngoại trừ các khoản được vốn hóa như theo nội dung của đoạn tiếp theo.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

### 9. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

- Công cụ dụng cụ xuất dùng trong nhiều năm với giá trị lớn;
- Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh lớn; và
- Chi phí khác.

### Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước bao gồm số dư chưa phân bổ hết của các khoản tiền thuê đất đã trả theo hợp đồng thuê đất ký với Khu Công nghiệp Bắc Phú Cát vào ngày 30 tháng 5 năm 2008 trong thời hạn 48 năm 7 tháng 19 ngày và với Khu Công nghiệp Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 24 tháng 3 năm 2017 với thời hạn thuê là 39 năm 9 tháng 8 ngày. Theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 25 tháng 4 năm 2013, các khoản tiền thuê đất trả trước nói trên được ghi nhận như chi phí

trả trước dài hạn và được phân bổ vào chi phí trong thời gian còn lại của hợp đồng thuê.

### 10. Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Sau khi ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng giá gốc trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là mười (10) năm. Định kỳ, Công ty đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

### 11. Các khoản đầu tư

#### Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau khi ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 12. Các khoản phải trả và chi phí trích trước

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Công ty và công ty con đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

### 13. Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty và công ty con (VNĐ) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty và công ty con chỉ định khách hàng thanh toán;
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty và công ty con dự kiến giao dịch; và
- Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty và công ty con thực hiện thanh toán.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được đánh giá lại theo tỷ giá mua của ngân hàng nơi Công ty và công ty con thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được đánh giá lại theo tỷ giá bán của ngân hàng nơi Công ty và công ty con thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

### 14. Cổ phiếu quỹ

Các công cụ vốn chủ sở hữu được Công ty mua lại (cổ phiếu quỹ) được ghi nhận theo nguyên giá và trừ vào vốn chủ sở hữu. Công ty không ghi nhận các khoản lãi/(lỗ) khi mua, bán, phát hành hoặc hủy các công cụ vốn chủ sở hữu của mình.

### 15. Phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được chia cho các cổ đông sau khi được đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ của Công ty và công ty con và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Công ty và công ty con trích lập các quỹ dự phòng sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty và công ty con theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

### Quỹ đầu tư và phát triển

Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty và công ty con.

### Quỹ khen thưởng và phúc lợi

Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên, và được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

### Quỹ phát triển khoa học và công nghệ

Quỹ này được trích lập để phục vụ việc nghiên cứu, thử nghiệm các nguyên vật liệu, hóa chất mới phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

### 16. Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty và công ty con có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

#### Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với việc chuyển giao hàng hóa.

#### Tiền lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

### 17. Thuế

#### Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến phải nộp cho (hoặc được thu hồi từ) cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty và công ty con chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải trả khi doanh nghiệp có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và doanh nghiệp dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ:

- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- Các chênh lệch tạm thời chịu thuế gắn liền với các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh khi doanh nghiệp có khả năng kiểm soát thời gian hoàn nhập khoản chênh lệch tạm thời và chắc chắn khoản chênh lệch tạm thời sẽ không được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ:

- Tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- Tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ phát sinh từ các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh khi chắc chắn là chênh lệch tạm thời sẽ được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán được và có lợi nhuận chịu thuế để sử dụng được khoản chênh lệch tạm thời đó.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty và công ty con chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Công ty và công ty con có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế.

- Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
- Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

### 18. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

### 19. Thông tin theo bộ phận

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Bộ phận theo hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu được xác định dựa trên việc sản xuất và bán đá thạch anh. Ban Tổng Giám đốc xác định bộ phận theo khu vực địa lý của Công ty dựa theo vị trí địa lý của khách hàng mà Công ty xuất hàng bán.

### 20. Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty và công ty con nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và công ty con và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

## IV. Tiền và các khoản tương đương tiền

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	2.354.406.747	2.540.917.053
Tiền gửi ngân hàng	242.995.451.049	173.878.598.047
Các khoản tương đương tiền (*)	545.000.000.000	293.500.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>790.349.857.796</b>	<b>469.919.515.100</b>

(\*) Các khoản tương đương tiền tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 bao gồm các khoản tiền gửi bằng VND tại ngân hàng thương mại, có kỳ hạn 1 tháng và hưởng lãi suất từ 2,5% – 3,9%/năm (ngày 31 tháng 12 năm 2019: 4,5% – 5%/năm).

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### V. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải thu từ khách hàng</b>	<b>615.981.193.440</b>	<b>858.059.014.026</b>
Công ty Pental Granite & Marble	198.346.616.481	238.677.998.020
Công ty Australian Stone Design Marble Work	-	297.316.529.747
Các khoản phải thu khách hàng khác	417.634.576.959	322.064.486.259
<b>Phải thu từ các bên liên quan (Thuyết minh số XXV)</b>	<b>1.305.442.818.003</b>	<b>1.032.650.535.091</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.921.424.011.443</b>	<b>1.890.709.549.117</b>
Dự phòng phải thu ngắn hạn từ khách hàng	(905.308.772)	(905.308.772)

### VI. Hàng tồn kho

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	49.053.962.104	-	43.013.849.103	-
Nguyên liệu, vật liệu tồn kho	154.669.799.424	-	192.756.347.566	-
Công cụ, dụng cụ	97.742.007.186	-	74.079.740.327	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	16.827.197.992	-	28.960.892.798	-
Thành phẩm	357.786.106.978	(4.782.078.378)	374.508.683.097	(4.782.078.378)
Hàng hóa	1.343.664.212.823	-	1.205.207.811.900	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2.019.743.286.507</b>	<b>(4.782.078.378)</b>	<b>1.918.527.324.791</b>	<b>(4.782.078.378)</b>

Chi tiết tình hình tăng, giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	(4.782.078.378)	(4.782.078.378)
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	-	-
Trừ: Sử dụng và hoàn nhập dự phòng trong năm	-	-
Số cuối năm (*)	(4.782.078.378)	(4.782.078.378)

(\*) Đây là khoản dự phòng được trích lập cho một số sản phẩm cốt liệu thạch anh và đá Terastone. Các sản phẩm này, theo đánh giá của Công ty, có chất lượng bị giảm sút, lỗi thời và không đáp ứng được yêu cầu bán hàng và thị hiếu của người tiêu dùng.



Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Argentio - BQ8780

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### VII. Tài sản cố định hữu hình

Đơn vị tính: VNĐ

	Nhà xưởng, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tài sản cố định khác	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>						
<b>Số đầu năm</b>	<b>287.191.744.688</b>	<b>1.528.672.611.986</b>	<b>41.486.960.450</b>	<b>18.187.357.763</b>	<b>993.146.108</b>	<b>1.876.531.820.995</b>
Mua trong năm	729.738.270	7.461.996.961	320.000.000	362.584.878	-	8.874.320.109
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	-	69.027.477.710	1.129.500.000	-	-	70.156.977.710
<b>Số cuối năm</b>	<b>287.921.482.958</b>	<b>1.605.162.086.657</b>	<b>42.936.460.450</b>	<b>18.549.942.641</b>	<b>993.146.108</b>	<b>1.955.563.118.814</b>
Trong đó: Đã khấu hao hết	59.606.677.928	261.271.646.227	18.716.408.339	13.211.830.186	-	352.806.562.680
<b>Giá trị khấu hao lũy kế</b>						
<b>Số đầu năm</b>	<b>118.611.834.321</b>	<b>669.479.733.031</b>	<b>25.353.525.742</b>	<b>14.252.837.267</b>	<b>103.452.720</b>	<b>827.801.383.081</b>
Khấu hao trong năm	15.969.646.560	95.526.515.915	3.817.594.953	1.321.463.222	124.143.264	116.759.363.914
<b>Số cuối năm</b>	<b>134.581.480.881</b>	<b>765.006.248.946</b>	<b>29.171.120.695</b>	<b>15.574.300.489</b>	<b>227.595.984</b>	<b>944.560.746.995</b>
<b>Giá trị còn lại</b>						
<b>Số đầu năm</b>	<b>168.579.910.367</b>	<b>859.192.878.955</b>	<b>16.133.434.708</b>	<b>3.934.520.496</b>	<b>889.693.388</b>	<b>1.048.730.437.914</b>
<b>Số cuối năm</b>	<b>153.340.002.077</b>	<b>840.155.837.711</b>	<b>13.765.339.755</b>	<b>2.975.642.152</b>	<b>765.550.124</b>	<b>1.011.002.371.819</b>

### VIII. Tài sản cố định vô hình

Đơn vị tính: VNĐ

	Phần mềm máy tính	tài sản cố định vô hình khác	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>			
<b>Số đầu năm</b>	<b>27.470.407.497</b>	<b>38.000.000</b>	<b>27.508.407.497</b>
Mua trong năm	82.016.000	-	82.016.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>27.552.423.497</b>	<b>38.000.000</b>	<b>27.590.423.497</b>
Trong đó: Đã hao mòn hết	1.863.350.635	38.000.000	1.901.350.635
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>			
<b>Số đầu năm</b>	<b>17.969.664.954</b>	<b>38.000.000</b>	<b>18.007.664.954</b>
Hao mòn trong năm	2.425.217.651	-	2.425.217.651
<b>Số cuối năm</b>	<b>20.394.882.605</b>	<b>38.000.000</b>	<b>20.432.882.605</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
<b>Số đầu năm</b>	<b>9.500.742.543</b>	<b>-</b>	<b>9.500.742.543</b>
<b>Số cuối năm</b>	<b>7.157.540.892</b>	<b>-</b>	<b>7.157.540.892</b>

Công ty Phenikaa Huế đã thế chấp toàn bộ máy móc thiết bị, nhà xưởng thuộc dự án đầu tư "Nhà máy sản xuất vật liệu Cristobalite" tại địa chỉ Lô CN15 Khu B, Khu Công nghiệp Phong Điền, Xã Phong Hòa, Huyện Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên – Huế, Việt Nam thuộc sở hữu của công ty này với giá trị còn lại là 520,3 tỷ VNĐ (tại ngày 31 tháng 12 năm 2019: 532,5 tỷ VNĐ) cho khoản vay ngân hàng dài hạn như trình bày tại Thuyết minh số XIV.

### IX. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: VNĐ

	Số cuối năm	Số đầu năm
Mua sắm	107.393.956.559	22.119.620.896
Xây dựng cơ bản dở dang	10.800.955.672	25.579.236.689
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>118.194.912.231</b>	<b>47.698.857.585</b>



## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### X. Chi phí trả trước

Đơn vị tính: VNĐ

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Ngắn hạn</b>		
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	2.182.092.690	3.489.786.674
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	2.772.826.219	1.685.108.602
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>4.954.918.909</b>	<b>5.174.895.276</b>
<b>Dài hạn</b>		
Tiền thuê đất trả trước	6.112.795.924	6.387.528.325
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	6.608.974.694	6.803.980.563
Chi phí sửa chữa TSCĐ	1.016.091.912	1.416.516.054
Chi phí trả trước dài hạn khác	2.110.886.597	6.883.388.182
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>15.848.749.126</b>	<b>21.491.413.124</b>

### XI. Phải trả người bán ngắn hạn

Đơn vị tính: VNĐ

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
SHCP Pte, Ltd.	90.559.269.000	90.559.269.000	63.578.187.000	63.578.187.000
Eternal Materials Co., Ltd.	27.753.792.000	27.753.792.000	55.603.328.000	55.603.328.000
Phải trả cho các đối tượng khác	159.676.721.012	159.676.721.012	140.621.375.753	140.621.375.753
Phải trả cho các bên liên quan (Thuyết minh số XXV)	33.180.768.868	33.180.768.868	89.665.228.391	89.665.228.391
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>311.170.550.880</b>	<b>311.170.550.880</b>	<b>349.468.119.144</b>	<b>349.468.119.144</b>

### XII. Thuế và các khoản phải nộp/phải thu Nhà nước

Đơn vị tính: VNĐ

	Số đầu năm	Số phát sinh tăng trong năm	Số phát sinh giảm trong năm	Số cuối năm
<b>Phải thu</b>				
Thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ	152.022.088.319	406.060.175.682	(421.056.138.957)	137.026.125.044
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>152.022.088.319</b>	<b>406.060.175.682</b>	<b>(421.056.138.957)</b>	<b>137.026.125.044</b>
	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
<b>Phải nộp</b>				
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	86.122.425.170	(86.122.425.170)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	29.786.456.457	242.123.826.716	(198.162.331.778)	73.747.951.395
Thuế xuất, nhập khẩu	598.492.629	12.258.878.025	(12.314.330.911)	543.039.743
Thuế thu nhập cá nhân	2.347.228.685	8.020.089.906	(9.302.405.086)	1.064.913.505
Thuế và các khoản phải nộp khác	-	1.895.665.358	(1.895.665.358)	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>32.732.177.771</b>	<b>350.420.885.175</b>	<b>(307.797.158.303)</b>	<b>75.355.904.643</b>

### XIII. Phải trả ngắn hạn khác

Đơn vị tính: VNĐ

	Số cuối năm	Số đầu năm
Cổ tức phải trả	6.022.870.750	2.772.437.325
Các khoản phải trả khác	648.783.714	1.449.893.873
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>6.671.654.464</b>	<b>4.222.331.198</b>

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### XIV. Vay

Đơn vị tính: VNĐ

	Số đầu năm		Biến động trong năm		Số cuối năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>Vay ngắn hạn</b>						
Vay ngân hàng (Thuyết minh số XIV.1)	1.364.354.624.434	1.364.354.624.434	2.668.156.228.456	(2.552.482.683.224)	1.480.028.169.666	1.480.028.169.666
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số XIV.2)	53.199.017.404	53.199.017.404	53.199.017.404	(53.199.017.404)	53.199.017.404	53.199.017.404
	<b>1.417.553.641.838</b>	<b>1.417.553.641.838</b>	<b>2.721.355.245.860</b>	<b>(2.605.681.700.628)</b>	<b>1.533.227.187.070</b>	<b>1.533.227.187.070</b>
<b>Vay dài hạn</b>						
Vay ngân hàng (Thuyết minh số XIV.2)	252.695.332.670	252.695.332.670	-	(53.199.017.404)	199.496.315.266	199.496.315.266
	<b>252.695.332.670</b>	<b>252.695.332.670</b>	-	<b>(53.199.017.404)</b>	<b>199.496.315.266</b>	<b>199.496.315.266</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.670.248.974.508</b>	<b>1.670.248.974.508</b>	<b>2.721.355.245.860</b>	<b>(2.658.880.718.032)</b>	<b>1.732.723.502.336</b>	<b>1.732.723.502.336</b>

#### 1. Vay ngân hàng ngắn hạn

Chi tiết các khoản vay ngắn hạn tín chấp từ ngân hàng của Công ty và khoản vay của Công ty con được trình bày như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Ngân hàng	Số cuối năm (VNĐ)	Nguyên tệ (USD)	Kỳ hạn trả gốc và lãi
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thạch Thất	292.861.148.783	-	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 1 năm 2021 đến tháng 5 năm 2021.
Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hoàng Quốc Việt	230.792.784.263	9.956.548,07	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 3 năm 2021 đến tháng 8 năm 2021.
Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Hà Thành	182.740.575.480	7.890.353,00	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 3 năm 2021 đến tháng 8 năm 2021.
Ngân hàng TNHH Indovina – Chi nhánh Thiên Long	163.494.114.554	7.063.906,44	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 4 năm 2021 đến tháng 9 năm 2021.
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Sở Giao dịch	126.709.464.300	5.463.970,00	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 4 năm 2021 đến tháng 5 năm 2021.
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	113.340.792.861	4.889.594,17	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 3 năm 2021 đến tháng 8 năm 2021.
Ngân hàng TNHH United Overseas Bank – Chi nhánh Hà Nội	97.803.631.232	4.215.673,76	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 1 năm 2021 đến tháng 6 năm 2021.
Ngân hàng BNP Paribas – Chi nhánh Hà Nội	86.663.387.572	3.727.457,53	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 1 năm 2021 đến tháng 5 năm 2021.
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Thành Công	64.646.497.474	2.787.688,55	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 3 năm 2021 đến tháng 7 năm 2021.
Ngân hàng TNHH Một thành viên HSBC Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội	62.422.694.383	-	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 5 năm 2021 đến tháng 6 năm 2021.
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Thăng Long	46.698.013.542	2.014.582,12	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả từ tháng 2 năm 2021 đến tháng 6 năm 2021.
Ngân hàng TNHH Một thành viên HSBC Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội	2.021.184.000	87.120,00	Lãi phải trả hàng tháng, gốc phải trả vào tháng 4 năm 2021.
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công (*)	9.833.881.222	-	Lãi được trả hàng tháng, gốc phải trả vào ngày 5 tháng 5 năm 2021.
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.480.028.169.666</b>	<b>48.096.893,64</b>	

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, ngoại trừ các khoản vay có tài sản thế chấp dưới đây, các khoản vay còn lại của Công ty là vay tín chấp ngắn hạn có lãi suất từ 1,8%/năm đến 3,2%/năm cho các khoản vay USD và lãi suất từ 2,8%/năm đến 3,0%/năm cho các khoản vay VNĐ.

(\*) Khoản vay ngắn hạn này là của công ty con có lãi suất 5,5%/năm và được đảm bảo bằng toàn bộ máy móc thiết bị, nhà xưởng thuộc dự án đầu tư "Nhà máy sản xuất vật liệu Cristobalite".

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 2. Vay ngân hàng dài hạn

Chi tiết các khoản vay dài hạn từ ngân hàng được trình bày như sau:

Ngân hàng	Số Cuối năm (VNĐ)	Kỳ hạn trả gốc và lãi	Lãi suất/năm	Hình thức đảm bảo
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công	252.695.332.670	Tiền lãi được trả hàng tháng. Gốc phải trả từ tháng 12 năm 2019 đến tháng 9 năm 2025.	8,3%	Toàn bộ máy móc thiết bị, nhà xưởng thuộc dự án đầu tư "Nhà máy sản xuất vật liệu Cristobalite" tại địa chỉ số đường Lô CN15 Khu B, Khu công nghiệp Phong Điền, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên – Huế.
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>252.695.332.670</b>			
Trong đó:				
Vay dài hạn đến hạn trả	53.199.017.404			
Vay dài hạn	199.496.315.266			

### XVI. Vốn chủ sở hữu

#### 1. Tình hình tăng giảm nguồn vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần đã phát hành	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
<b>Năm trước</b>							
<b>Số đầu năm</b>	<b>1.600.000.000.000</b>	<b>60.800.000</b>	<b>(240.431.166.590)</b>	<b>88.958.137.122</b>	<b>-</b>	<b>1.281.964.765.737</b>	<b>2.730.552.536.269</b>
• Tăng từ hợp nhất kinh doanh	-	-	-	-	18.551.233.538	-	18.551.233.538
• Chia cổ tức bằng cổ phiếu quỹ	-	68.749.102	240.431.166.590	-	-	(240.247.311.882)	252.603.810
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	(83.584.992.180)	(83.584.992.180)
• Tạm ứng cổ tức	-	-	-	-	-	(627.200.000.000)	(627.200.000.000)
• Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	1.410.114.613.076	1.410.114.613.076
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.600.000.000.000</b>	<b>129.549.102</b>	<b>-</b>	<b>88.958.137.122</b>	<b>18.551.233.538</b>	<b>1.741.047.074.751</b>	<b>3.448.685.994.513</b>
<b>Năm nay</b>							
<b>Số đầu năm</b>	<b>1.600.000.000.000</b>	<b>129.549.102</b>	<b>-</b>	<b>88.958.137.122</b>	<b>18.551.233.538</b>	<b>1.741.047.074.751</b>	<b>3.448.685.994.513</b>
• Mua cổ phiếu quỹ (*)	-	-	(293.331.372.873)	-	-	-	(293.331.372.873)
• Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (**)	-	-	-	-	-	(95.553.314.562)	(95.553.314.562)
• Tạm chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2019 (***)	-	-	-	-	-	(320.000.000.000)	(320.000.000.000)
• Tạm chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2020 (****)	-	-	-	-	-	(310.400.000.000)	(310.400.000.000)
• Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	1.428.419.763.711	1.428.419.763.711
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.600.000.000.000</b>	<b>129.549.102</b>	<b>(293.331.372.873)</b>	<b>88.958.137.122</b>	<b>18.551.233.538</b>	<b>2.443.513.523.900</b>	<b>3.857.821.070.789</b>

### XV. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Đơn vị tính: VNĐ

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	43.804.108.581	24.451.729.711
Trích quỹ trong năm (Thuyết minh số XVI.1)	95.553.314.562	83.584.992.180
Sử dụng quỹ trong năm	(94.437.099.499)	(64.232.613.310)
Số cuối năm	44.920.323.644	43.804.108.581

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

(\*) Theo Nghị quyết số 05/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng Quản trị, Công ty đã thực hiện việc mua lại 4.800.000 cổ phiếu quỹ.

(\*\*) Trong năm, Công ty đã trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế của năm 2019 theo Nghị quyết số 01/2020 NQ/VCS-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 5 năm 2020 của Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

(\*\*\*) Trong năm, Công ty cũng đã tạm chia cổ tức bằng tiền đợt 3 năm 2019 với tổng số tiền là 320 tỷ VND theo Nghị quyết số 02/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 31 tháng 1 năm 2020 của Hội đồng Quản trị.

(\*\*\*\*) Trong năm, Công ty cũng đã tạm chia cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2020 với tổng số tiền là 310 tỷ VND theo Nghị quyết số 16/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng Quản trị.

### 2. Chi tiết vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Tổng số (VND)	Cổ phiếu phổ thông	Tổng số (VND)	Cổ phiếu phổ thông
Vốn góp cổ đông	1.600.000.000.000	160.000.000	1.600.000.000.000	160.000.000
Vốn góp của CTCP Tập đoàn Phụng Hoàng Xanh A&A	1.306.111.980.000	130.611.198	1.306.111.980.000	130.611.198
Vốn góp của các đối tượng khác	293.888.020.000	29.388.802	293.888.020.000	29.388.802
Thặng dư vốn cổ phần	129.549.102	-	129.549.102	-
Cổ phiếu quỹ	(293.331.372.873)	(4.800.000)	-	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.306.798.176.229</b>	<b>155.200.000</b>	<b>1.600.129.549.102</b>	<b>160.000.000</b>

### 3. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
<b>Vốn đầu tư đã góp của chủ sở hữu</b>		
Số đầu năm	1.600.000.000.000	1.600.000.000.000
Phát hành cổ phần để chi trả cổ tức	-	-
Số cuối năm	1.600.000.000.000	1.600.000.000.000

### 4. Cổ tức

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
<b>Cổ tức đã công bố trong năm</b>	<b>630.400.000.000</b>	<b>867.447.311.882</b>
<b>Cổ tức trên cổ phiếu phổ thông</b>	<b>630.400.000.000</b>	<b>867.447.311.882</b>
Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 3 năm 2019 (2.000 VND/cổ phiếu)	320.000.000.000	-
Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2020 (2.000 VND/cổ phiếu)	310.400.000.000	-
Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 1 năm 2019 (2.000 VND/cổ phiếu)	-	313.600.000.000
Tạm ứng cổ tức bằng tiền lần 2 năm 2019 (2.000 VND/cổ phiếu)	-	313.600.000.000
Chia cổ tức bằng cổ phiếu quỹ (tỷ lệ phát hành 2,04:100)	-	240.247.311.882
<b>Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm và chưa được ghi nhận là nợ phải trả vào ngày 31 tháng 12 năm 2020</b>		
Cổ tức trên cổ phiếu phổ thông (*)	293.331.372.873	-

(\*) Theo Nghị quyết số 20/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2020, Hội đồng Quản trị đã thông qua phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ với số lượng là 4.800.000 cổ phiếu (tỷ lệ 3,09:100). Cũng theo Nghị quyết số 02/2021 NQ/VCS-HĐQT ngày 13 tháng 1 năm 2021, Hội đồng Quản trị cũng quyết định thời gian chia cổ phiếu thưởng vào ngày 27 tháng 1 năm 2021

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 5. Cổ phiếu

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm Số lượng	Số đầu năm Số lượng
<b>Cổ phiếu đã đăng ký phát hành</b>	<b>160.000.000</b>	<b>160.000.000</b>
<b>Cổ phiếu đã phát hành</b>	<b>160.000.000</b>	<b>160.000.000</b>
Cổ phiếu phổ thông	160.000.000	160.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>(4.800.000)</b>	<b>-</b>
Cổ phiếu phổ thông	(4.800.000)	-
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
<b>Cổ phiếu đang lưu hành</b>	<b>155.200.000</b>	<b>160.000.000</b>
Cổ phiếu phổ thông	155.200.000	160.000.000
Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu (ngày 31 tháng 12 năm 2019: 10.000 VND/cổ phiếu).

### XVII. Các chỉ tiêu ngoài bảng cân đối kế toán hợp nhất

Ngoại tệ các loại	Số cuối năm	Số đầu năm
Đô la Mỹ (USD)	6.621.413	6.481.928
Euro (EUR)	590.085	79.936
Đô la Canada (CAD)	1.258	3.969

## XVIII. Doanh thu

### 1. Doanh thu bán hàng

Đơn vị tính: VND

	Năm Nay	Năm Trước
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>5.674.600.425.338</b>	<b>5.568.613.461.812</b>
Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm	5.674.600.425.338	5.568.613.461.812
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>15.005.906.672</b>	<b>5.850.467.004</b>
Chiết khấu thương mại	12.994.336.053	4.489.776.004
Hàng bán bị trả lại	1.958.557.990	1.360.691.000
Giảm giá hàng bán	53.012.629	-
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>5.659.594.518.666</b>	<b>5.562.762.994.808</b>
Trong đó:		
Doanh thu đối với bên liên quan (Thuyết minh số XXV)	2.763.222.104.786	2.300.179.486.625

### 2 Doanh thu hoạt động tài chính

Đơn vị tính: VND

	Năm Nay	Năm Trước
Lãi chênh lệch tỷ giá	33.753.761.597	24.016.357.892
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	5.642.720.046	2.124.441.929
Doanh thu khác	676.696.047	200.274.549
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>40.073.177.690</b>	<b>26.341.074.370</b>

## XIX. Giá vốn bán hàng

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa, thành phẩm đã bán	3.695.766.493.820	3.650.651.586.771
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>3.695.766.493.820</b>	<b>3.650.651.586.771</b>

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### XX. Phí tài chính

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền vay	76.985.258.575	59.995.756.140
Lỗ chênh lệch tỷ giá	15.892.333.524	8.023.322.533
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>92.877.592.099</b>	<b>68.019.078.673</b>

### XXI. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
<b>Chi phí bán hàng</b>		
Chi phí vận chuyển, xếp dỡ	94.995.791.159	86.514.850.422
Chi phí đóng hàng	17.448.905.127	17.944.182.965
Chi phí lương nhân viên	8.179.327.903	11.512.927.017
Chi phí bán hàng khác	39.889.237.657	38.090.251.445
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>160.513.261.846</b>	<b>154.062.211.849</b>
<b>Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		
Chi phí lương quản lý	21.637.017.863	28.850.233.802
Chi phí khấu hao	8.984.972.304	9.231.543.576
Chi phí quản lý doanh nghiệp khác	40.860.385.124	24.312.619.711
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>71.482.375.291</b>	<b>62.394.397.089</b>

### XXII. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu và hàng hóa	3.370.839.298.655	3.471.184.531.891
Chi phí dịch vụ mua ngoài	289.605.746.499	157.475.235.065
Chi phí nhân công	89.198.887.825	127.730.295.119
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	119.067.378.765	103.861.827.370
Chi phí khác	29.996.404.097	44.492.160.213
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>3.898.707.715.841</b>	<b>3.904.744.049.658</b>

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### XXIII. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty và công ty con có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ("thuế TNDN") như sau:

#### Công ty Cổ phần Vicostone

- Đối với hoạt động bán sản phẩm của nhà máy 1 là dự án đầu tư ban đầu:

Thuế suất thuế TNDN áp dụng cho hoạt động này trong năm là 20% lợi nhuận chịu thuế.

- Đối với hoạt động bán sản phẩm của nhà máy 2 là dự án đầu tư mở rộng:

Dự án đầu tư vào nhà máy 2 của Công ty thỏa mãn điều kiện là dự án đầu tư mở rộng theo Thông tư 96/2015/TT-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 22 tháng 6 năm 2015 ("Thông tư 96"). Theo đó, Công ty áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn, cụ thể là miễn thuế TNDN trong 4 năm tính từ năm đầu tiên kinh doanh có lợi nhuận chịu thuế và được giảm 50% thuế suất thuế TNDN trong 9 năm tiếp theo. Nhà máy 2 có lợi nhuận chịu thuế từ năm 2014. Tuy nhiên, Thông tư 96 chỉ áp dụng cho năm tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2015, do đó, thời gian miễn thuế của Công ty được tính từ năm 2015 đến năm 2017 và Công ty được giảm 50% thuế suất thuế TNDN trong 9 năm tiếp theo (năm 2018 đến năm 2026). Do đó, thuế TNDN áp dụng cho hoạt động này trong năm là 10% lợi nhuận chịu thuế.

- Đối với hoạt động thương mại:

Thuế suất thuế TNDN áp dụng cho thu nhập từ hoạt động này là 20% lợi nhuận chịu thuế.

#### Công ty Phenikaa Huế, công ty con

Công ty Phenikaa Huế được hưởng thuế suất 17% trong thời hạn 10 năm kể từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ Dự án đầu tư. Công ty Phenikaa Huế được miễn thuế TNDN trong 2 năm kể từ năm đầu tiên kinh doanh có thu nhập chịu thuế (từ năm 2019 đến năm 2020) và được giảm 50% thuế suất thuế TNDN trong 4 năm tiếp theo (năm 2021 đến năm 2024). Theo đó, Công ty Phenikaa Huế được miễn thuế trong năm nay.

Các báo cáo thuế của Công ty và công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

#### 1. Chi phí thuế TNDN hiện hành

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	245.128.021.663	238.986.868.579
Điều chỉnh thuế TNDN trích (thừa)/thiếu của năm trước	(3.004.194.947)	3.561.186.364
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(2.588.472.166)	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>239.535.354.550</b>	<b>242.548.054.943</b>

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 2. Thuế TNDN hiện hành

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế của Công ty và công ty con khác với thu nhập được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Công ty và công ty con được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.667.955.118.261</b>	<b>1.652.662.668.019</b>
<b>Thuế TNDN theo mức thuế suất 20%</b>	<b>333.591.023.652</b>	<b>330.532.533.604</b>
<i>Điều chỉnh:</i>		
Khoản phạt nộp chậm	110.747.135	54.704.803
Điều chỉnh thuế TNDN trích (thừa)/thiếu trong những năm trước	(3.004.194.947)	3.561.186.364
Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện trong năm nay	-	57.573.359
Các khoản chi phí không được khấu trừ	3.670.618.261	359.555.590
Điều chỉnh cho mục đích hợp nhất kinh doanh	(3.010.044.731)	6.512.095.309
Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện trong năm nay	(606.984.249)	-
Hoàn nhập chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện năm trước đã thực hiện trong năm này	(57.573.359)	(2.229.718.818)
Thuế TNDN được miễn, giảm	(91.158.237.212)	(96.299.875.268)
<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>239.535.354.550</b>	<b>242.548.054.943</b>

### 3. Thuế thu nhập hoãn lại

	Bảng cân đối kế toán hợp nhất		Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Năm nay	Năm trước
<b>Tài sản thuế thu nhập hoãn lại</b>				
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại ghi nhận cho lợi nhuận chưa thực hiện	2.588.472.166	-	(2.588.472.166)	-
	<b>2.588.472.166</b>			
<b>Thu nhập thuế thu nhập hoãn lại tính vào kết quả kinh doanh hợp nhất</b>			<b>(2.588.472.166)</b>	<b>-</b>

### XXIV. Thông tin theo bộ phận

Công ty và công ty con lựa chọn các bộ phận theo khu vực địa lý là bộ phận báo cáo chính yếu vì rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty và công ty con bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về địa điểm mà Công ty và công ty con xuất hàng bán.

Các hoạt động kinh doanh của Công ty và công ty con được tổ chức và quản lý theo địa điểm địa lý nơi Công ty và công ty con cung cấp với mỗi bộ phận là một thị trường kinh doanh chiến lược cung cấp các sản phẩm khác nhau.

#### Bộ phận theo khu vực địa lý

Thông tin về doanh thu và một số tài sản của bộ phận theo khu vực địa lý của Công ty và công ty con như sau:

Đơn vị tính: VND

	Hoạt động kinh doanh trong nước	Hoạt động kinh doanh xuất khẩu	Tổng cộng
<b>Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày</b>			
<b>Doanh thu</b>			
Doanh thu từ bán hàng ra bên ngoài	1.868.758.858.746	3.790.835.659.920	5.659.594.518.666
Doanh thu từ bán hàng cho các bộ phận	-	-	-
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.868.758.858.746</b>	<b>3.790.835.659.920</b>	<b>5.659.594.518.666</b>
<b>Kết quả</b>			
Lợi nhuận gộp của bộ phận	554.318.063.997	1.411.237.714.600	1.965.555.778.597
Giá vốn hàng bán không phân bổ	-	-	(1.727.753.751)
Lợi nhuận gộp về bán hàng	-	-	1.963.828.024.846
Thu nhập, chi phí không phân bổ	-	-	(295.872.906.585)
Lợi nhuận thuần trước thuế	-	-	1.667.955.118.261
Chi phí thuế TNDN	-	-	(239.535.354.550)
Lợi nhuận thuần sau thuế	-	-	1.428.419.763.711
<b>Tài sản và nợ phải trả</b>			
Tài sản bộ phận	1.098.963.139.146	821.555.563.525	1.920.518.702.671
Tài sản không phân bổ	-	-	4.134.815.641.262
<b>Tổng tài sản</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>6.055.334.343.933</b>
Nợ phải trả không phân bổ	-	-	2.197.513.273.144
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>2.197.513.273.144</b>
<b>Các thông tin bộ phận khác</b>			
Chi phí hình thành tài sản cố định	-	-	79.113.313.819
Khấu hao và hao mòn	-	-	119.184.581.565

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

Đơn vị tính: VNĐ

	Hoạt động kinh doanh trong nước	Hoạt động kinh doanh xuất khẩu	Tổng cộng
<b>Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày</b>			
<b>Doanh thu</b>			
Doanh thu từ bán hàng ra bên ngoài	1.339.397.578.206	4.223.365.416.602	5.562.762.994.808
Doanh thu từ bán hàng cho các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu	1.339.397.578.206	4.223.365.416.602	5.562.762.994.808
<b>Kết quả</b>			
Lợi nhuận gộp của bộ phận	260.672.226.814	1.659.542.900.102	1.920.215.126.916
Giá vốn hàng bán không phân bổ	-	-	(8.103.718.879)
Lợi nhuận gộp về bán hàng	-	-	1.912.111.408.037
Thu nhập, chi phí không phân bổ	-	-	(259.448.740.018)
Lợi nhuận thuần trước thuế	-	-	1.652.662.668.019
Chi phí thuế TNDN	-	-	(242.548.054.943)
Lợi nhuận thuần sau thuế	-	-	1.410.114.613.076
<b>Tài sản và nợ phải trả</b>			
Tài sản bộ phận	568.052.021.280	1.322.657.527.837	1.890.709.549.117
Tài sản không phân bổ	-	-	3.693.047.180.712
Tổng tài sản	-	-	5.583.756.729.829
Nợ phải trả không phân bổ	-	-	2.135.070.735.316
Tổng nợ phải trả	-	-	2.135.070.735.316
<b>Các thông tin bộ phận khác</b>			
Chi phí hình thành tài sản cố định	-	-	50.432.946.756
Khấu hao và hao mòn	-	-	103.979.030.170

Thu nhập và chi phí ngoài giá vốn hàng bán, các tài sản ngoài nợ phải thu khách hàng và dự phòng phải thu tương ứng và các khoản nợ phải trả, do không tách riêng được mục đích cho từng hoạt động, không phân bổ theo khu vực địa lý.

## XXV. Nghiệp vụ với các bên liên quan

Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm bao gồm:

Đơn vị tính: VNĐ

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	Doanh thu bán nguyên vật liệu, vật tư	377.756.576.528	236.289.673.726
		Mua hàng hóa, dịch vụ	818.183.338.471	637.079.448.132
		Cổ tức phải trả	522.444.792.000	512.000.000.000
		Đặt cọc cho Công ty đảm bảo nghĩa vụ	50.000.000.000	-
		Cần trừ đặt cọc và thanh toán cho Công ty khoản phải thu khách hàng	153.929.568.384	-
		Mua lại công ty con	-	50.000.000.000
		Thanh toán gốc vay	-	228.843.150.670
Công ty Cổ phần Style Stone	Công ty con cùng Tập đoàn	Mua hàng hóa	686.525.327.113	676.189.570.075
		Doanh thu bán nguyên vật liệu, vật tư, thành phẩm	223.733.193.134	233.558.749.968
		Thanh toán cho Công ty khoản phải thu khách hàng	142.468.505.626	-
Công ty TNHH Stylenquaza	Công ty liên kết của công ty mẹ	Doanh thu bán đá thành phẩm, vật tư	1.109.269.057.711	1.155.084.861.924
Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam	Công ty con cùng Tập đoàn	Doanh thu bán đá thành phẩm	582.269.455.934	485.437.633.231
		Mua hàng hóa, dịch vụ	719.392.282.011	595.138.238.442
Công ty Cổ phần Công nghiệp Trần Long	Công ty con cùng Tập đoàn	Doanh thu bán đá thành phẩm, vật tư	160.708.741.137	69.128.098.319
		Mua hàng hóa, dịch vụ	119.132.387.332	128.103.556.263
Công ty Phenikaa Huế	Công ty cùng chủ sở hữu (cho đến ngày 23 tháng 5 năm 2019)	Mua nguyên vật liệu	-	82.349.890.000
		Doanh thu bán vật tư, thành phẩm	-	1.187.210.176
Công ty Cổ phần Trung tâm Sec G3	Công ty con cùng Tập đoàn	Mua hàng hóa, văn phòng phẩm, thực phẩm	10.047.392.625	11.497.642.388
		Chi phí thi công xây dựng	-	407.680.690
		Chi phí thuê mặt bằng, điện nước, dịch vụ	2.128.768.676	2.084.486.246



## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

Đơn vị tính: VNĐ

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án VPM Hà Nội	Công ty trong cùng Tập đoàn	Chi phí thi công xây dựng	-	1.351.332.210
Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Công nghệ Sitetech Toàn cầu	Công ty liên kết của công ty mẹ	Mua hàng hóa, vật tư	-	30.232.727
Trường Đại học Phenikaa	Công ty trong cùng Tập đoàn	Doanh thu bán đá thành phẩm	196.828.404.658	119.493.259.281
Trường THCS Lê Quý Đôn - Tây Đô	Công ty trong cùng Tập đoàn	Doanh thu bán đá thành phẩm	112.656.675.684	-

Các điều kiện và điều khoản của các giao dịch với các bên liên quan.

Công ty mua/bán hàng cho các bên liên quan theo mức giá niêm yết thông thường, mức giá này được phê duyệt bởi Hội đồng Quản trị.

Số dư các khoản phải thu, phải trả với các bên liên quan tại thời điểm cuối kỳ kế toán không cần bảo đảm, không có lãi suất và sẽ được thanh toán bằng tiền hoặc căn trừ công nợ. Các khoản phải thu từ bên liên quan như được trình bày ở Thuyết minh số V có thời hạn thanh toán từ 3 đến 12 tháng. Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty và công ty con chưa trích lập bất cứ một khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi nào liên quan đến số tiền các bên liên quan còn nợ Công ty và công ty con.

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải thu và phải trả với các bên liên quan như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải thu ngắn hạn của khách hàng (Thuyết minh số V)</b>				
Công ty TNHH Stylenquaza	Công ty liên kết cùng Tập đoàn	Phải thu về bán đá thành phẩm	308.214.999.183	539.401.462.435
Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn	Phải thu về bán vật tư, thành phẩm	405.968.286.627	290.810.913.263
Công ty Cổ phần Công nghiệp Trần Long	Công ty trong cùng Tập đoàn	Phải thu về bán vật tư, thành phẩm	215.496.020.572	119.962.031.451
Trường Đại học Phenikaa	Công ty trong cùng Tập đoàn	Phải thu về bán vật tư, thành phẩm	251.841.168.369	35.351.610.942
Trường THCS Lê Quý Đôn - Tây Đô	Công ty trong cùng Tập đoàn	Phải thu về bán vật tư, thành phẩm	123.922.343.252	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	Phải thu bán nguyên vật liệu	-	21.366.180.000
Công ty Cổ Phần Style Stone	Công ty trong cùng Tập đoàn	Phải thu bán nguyên vật liệu	-	25.758.337.000
			<b>1.305.442.818.003</b>	<b>1.032.650.535.091</b>

Đơn vị tính: VNĐ

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải trả người bán ngắn hạn (Thuyết minh số XI)</b>				
Công ty Cổ phần Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	Công ty mẹ	Phải trả mua đá thành phẩm	6.669.519.336	51.167.886.459
Công ty Cổ phần Trung tâm Sec G3	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải trả tiền mua hàng	1.575.522.008	1.780.117.493
Công ty Cổ phần Style Stone	Công ty con cùng Tập đoàn	Phải trả mua đá thành phẩm	24.935.727.524	36.717.224.439
			<b>33.180.768.868</b>	<b>89.665.228.391</b>

### Các giao dịch với các bên liên quan khác

Thu nhập của các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

Đơn vị tính: VNĐ

Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm và miễn nhiệm	Thu nhập	
			Năm nay	Năm trước
Ông Hồ Xuân Năng	Chủ tịch		3.503.621.674	3.107.073.743
Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc		2.761.643.540	2.838.189.857
Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc	Thành viên		60.000.000	110.000.000
Bà Trần Lan Phương	Thành viên		60.000.000	43.000.000
Ông Nguyễn Quang Hưng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 5 năm 2020	35.000.000	-
Bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 30 tháng 5 năm 2020	25.000.000	110.000.000
Ông Phạm Trí Dũng	Phó Tổng Giám đốc		2.602.437.540	2.457.105.743
Ông Lưu Công An	Phó Tổng Giám đốc		2.746.581.994	2.458.395.571
Ông Nguyễn Chí Công	Phó Tổng Giám đốc		2.343.207.377	2.331.134.551
Bà Phạm Thị Bích Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 6 năm 2020	39.203.190	-
Ông Nguyễn Quốc Trường	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 12 tháng 4 năm 2019	-	868.953.667
			<b>14.176.695.315</b>	<b>14.323.853.132</b>

## THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

Đơn vị tính: VND

### XXVI. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Công ty sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.428.419.763.711	1.410.114.613.076
Dự kiến/thực trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	108.267.123.586	111.936.197.162
<b>Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của công ty mẹ sau khi đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm</b>	<b>1.320.152.640.125</b>	<b>1.298.178.415.914</b>
<b>Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>160.000.000</b>	<b>160.000.000</b>
<b>Lãi trên cổ phiếu</b>		
• Lãi cơ bản	8.251	8.114
• Lãi suy giảm	8.251	8.114

(\*) Dự trích quỹ khen thưởng phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 căn cứ theo Nghị quyết số 01/2020/NQ/VCS-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng Cổ đông của Công ty vào ngày 30 tháng 5 năm 2020.

Theo Nghị quyết số 20/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2020, Hội đồng Quản trị đã thông qua phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ với số lượng là 4.800.000 cổ phiếu. Cũng theo Nghị quyết số 02/2021 NQ/VCS-HĐQT ngày 13 tháng 1 năm 2021, Hội đồng Quản trị cũng quyết định thời gian chia cổ phiếu thưởng là vào ngày 27 tháng 1 năm 2021. Do đó bình quân gia quyền của mỗi cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu được trình bày để phản ánh sự kiện này.

### XXVII. Các cam kết và nợ tiềm tàng

#### 1. Cam kết thuê hoạt động

Công ty và công ty con hiện đang thuê đất theo hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đến 1 năm	797.320.575	797.320.575
Trên 1 – 5 năm	4.460.466.300	4.460.466.300
Trên 5 năm	23.009.218.880	23.806.539.455
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>28.267.005.755</b>	<b>29.064.326.330</b>

Ngoài ra, Công ty đang thuê 27.451 m2 đất tại Lô 2A, Khu Công nghiệp Bắc Phú Cát theo hợp đồng thuê hoạt động số 10/VC/HĐKT-TLĐKCNBPC ngày 30 tháng 5 năm 2008 với thời hạn thuê là 48 năm 7 tháng 19 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Giá thuê đất là 10.000 đồng Việt Nam/m2/năm và phí quản lý là 3.500 đồng Việt Nam/m2/năm. Giá thuê đất cho thời gian còn lại (từ năm 2043 cho đến hết thời hạn thuê) có thể điều chỉnh phụ thuộc vào việc thống nhất giữa Công ty và Ban Quản lý Khu Công nghiệp tại các lần làm việc tiếp theo.

#### 2. Cam kết liên quan đến hợp đồng thuê hoạt động

Công ty và công ty con đang thuê đất theo hợp đồng thuê hoạt động. Theo hợp đồng thuê đất đã ký, Công ty có nghĩa vụ di dời tất cả các công trình xây dựng, vật kiến trúc, thiết bị, vật liệu trên khu đất cho thuê và trả lại mặt bằng đất nguyên trạng như tại thời điểm được bàn giao đất tại thời điểm kết thúc hợp đồng thuê.

#### 3. Kiện tụng

Trong tháng 5 năm 2013, Công ty đã nhận được đơn kiện của Công ty TNHH Cambria ("Cambria"), một công ty được thành lập tại Mỹ, về việc Công ty đã vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ khi bán một số sản phẩm của Công ty tại thị trường Mỹ. Vụ kiện này đang được Tòa án Quận của tiểu bang Minnesota thụ lý giải quyết.

Công ty đã chỉ định Sapientia Law Group PLLC là đại diện của Công ty trong vụ kiện này. Vào ngày 6 tháng 11 năm 2013, tòa án Quận Minnesota đã ra quyết định tạm dừng xử lý vụ kiện. Ban Tổng giám đốc Công ty cho rằng, hiện tại, chưa có đầy đủ cơ sở để trích lập dự phòng cho các khoản chi phí bồi thường, nếu có, cho vụ kiện này tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 và tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

### XXVIII. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm

Theo Nghị quyết số 02/2021 NQ/VCS-HĐQT ngày 13 tháng 1 năm 2021, Hội đồng Quản trị đã quyết định thời gian chia cổ phiếu thưởng theo Nghị quyết số 20/2020 NQ/VCS-HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2020 cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ với số lượng là 4.800.000 cổ phiếu (tỷ lệ 3,09:100) vào ngày 27 tháng 1 năm 2021.

Không có sự kiện nào khác phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và công ty con.

**DOÃN THỊ NGỌC**

Người lập biểu  
Ngày 17 tháng 3 năm 2021

**NGUYỄN THỊ NGA**

Kế toán trưởng

**PHẠM ANH TUẤN**


Tổng Giám đốc





Sản phẩm đá thạch anh Vicostone Gan Eden - BQ8881



**CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE**

 **ĐỊA CHỈ:** Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội

 **ĐIỆN THOẠI:** 024 3368 5826

 **FAX:** 024 3368 6652

 **WEBSITE:** <http://vicostone.com>